

CH PHẬT XÍT

Tác Gi : Ti n S JELIU JELIEV
D ch gi : Ph m V n Viêm
Saigon Press Xu t b n 1993

M C L C

L I TÒA SO N	1
L I GI I THI U C A NG I D CH (PH M V N VIÊM).....	14
PH N M U	15
PH N I: C U TRÚC C A M T NHÀ N C PHẬT XÍT	24
PH N II: NH NG CH C N NG C BI T C A NHÀ N C C TÀI PHẬT XÍT	76
PH N III: C TÍNH T NG QUÁT C A NHÀ N C C TÀI	96
PH N IV: S TAN RÃ C A NHÀ N C PHẬT XÍT.....	109

L i T oà S o n

T i sao C ng S n Vi t Nam l i s cu n sách "Ch Đ Phật Xít"

M t cu c lòng b t t i ông Âu

LTS: ây là câu chuy n c a anh Ph m V n Viêm. Thông th ng ta ch th y ch C ng S n i lòng b t các nhà v n "ph n ng" trong n c, nh ng ch XHCN VN ã l p nên m t k công m i là g i công an m t v t trong n c ra s n u i lòng b t m t k s du h c và ang "h p tác lao ng" t i Bulgaria, ch vì anh này dám d ch m t b sách nói v b n ch t và t i ác c a ch phát xít. Vi c lòng b t này di n ra t i Sofia, Bulgaria. Ph m V n Viêm là m t trí th c hi n ang t n n t i Bulgaria. Anh ã d ch b sách "B n ch t ch Phật Xít" c a Julie Jeliev - ng kim T ng Th ng Bulgaria (1993). Th t ra cu n sách ch ng có gì quan tr ng, n u không hi u rõ hoàn c nh c a d ch gi . Anh Viêm trong th i gian ang d ch sách này là tr ng i công nhân xu t kh u t i Bulgaria. S quán Hà N i t i Sofia hay tin anh Viêm d ch cu n sách, ã t ch c khám xét phòng anh và lòng b t anh ngay t i x Bulgaria. i u áng nói là Hà N i s d ng công an àn áp t i x mà ch C ng S n ã s p r i.

Khi b giam gi , anh Viêm ã tr n thoát và xin t n n. i m c bi t n a là cha m anh Viêm u là ng viên C ng S n Vi t Nam và có ch c v khá cao trong nhà n c. Câu chuy n c a anh Viêm có ng trong ph n u c a

cuốn sách do chính anh viết lại.

* * *

Tháng 6/1990, tôi viết cho người yêu: "Ngày tháng 10 này anh vắng nhà, anh mong em hãy trở về quê nhà của mình". Cho đến tận bây giờ tôi vẫn không gì thích nữa vì cái gì mà tôi lại chọn đúng tháng 10. Phải chăng linh tính đã báo trước sự kiện mà tôi sẽ không thể nghe sau đây? Hãy nhớ chúng tôi mới chuyển đến Liên Hiệp Xô Viết Varna (CMK). Tình hình "hợp tác lao động" Bun-Việt đang vào giai đoạn chót, chúng tôi còn gì là hợp đồng nữa. Tôi mới sang Bulgarie chỉ vài tháng, nhưng đã muốn xin việc. Tôi đã nói chuyện này với giám đốc CMK Vlado. Ông hứa sẽ giúp, nhưng có thể gì mà biên.

Sự kiện xảy ra vào ngày 23/10/90 đã làm thay đổi mọi điều của tôi. Hôm trước tôi vẫn đang xem truyện Vanga (truyện về một bà tiên tri người Bun, hiện đang sống tại thành phố Petrich). Vì vì tôi câu chuyện thật hấp dẫn. Vài năm gần đây tôi vẫn có linh cảm về một thứ gì đó phi vật chất xung quanh mà ta không thể nhìn thấy bằng mắt thường. Nhưng con chó nghe được âm thanh tần số cao, mà tại đây chúng ta không hề cảm thấy. Bởi đâu con mắt của chúng ta cảm nhận được? Nhưng cái mà chúng ta không nhìn thấy, không nghe thấy, thì không có nghĩa rằng chúng ta không tồn tại, mà chỉ cần nghĩ là ta không cảm giác được sự tồn tại của chúng.

Tôi gần như ngừng mọi chuyện trong buổi sách thôi miên. Tôi còn nhớ, lúc đó tôi đang ngồi ngoài ban công. Buổi sáng mùa thu vắng lặng và se lạnh. Chiếc ghế hình nhện chỉ còn lại mình tôi. Anh em trong gia đình làm hết. Tôi có việc phải đi khám bệnh, nên không vào nhà máy. Khi tôi đang chờ đợi trong buồng chờ cùng, thì một con bọ da nhện xíu, có cái vòi dài, bay lên, đậu trên một chiếc sách. Tôi vẫn tôn trọng mọi sự sống, dù nhỏ nhoi, nên chỉ chú ý quan sát và khách tửu hơn. Tôi có cảm giác là con vật đang nhìn tôi thật rõ. Nó lúc lắc cái vòi dài, còn tôi hiểu đó là lời chào. Tôi chào lại và thốt ra một câu hỏi: "Anh bạn muốn nói với tôi điều gì chăng? Nhảy múa hay tìm kiếm hạnh phúc. Rồi nó ngừng im, cái vòi giơ cao hơn lên, và với một tiếng xác định, nó có ý bảo: "Hãy chờ đợi", 3 lần nó làm như thế, cái vòi uốn cong một cách kỳ lạ. Sau đó con bọ cất cánh bay đi, nhưng nó va phải một kính, ngã xuống sàn ban công. Tôi nhặt con bọ lên, thả ra ngoài. Lần này thì nó bay đi. Tôi kinh hãi, ánh đèn của chiếc ghế con bọ ch trên trang sách rơi xuống bàn ra so. Cái ghế đó trùng lặp hoàn toàn với ghế tại Varna và Petrich! Bên tai tôi vang lên tiếng nói vô hình đó, sự kiện chuyến tàu tới Varna. Và chắc chắn là tôi đã làm như thế, nhưng không có chuyến tài chính: lúc đó trong túi tôi chỉ còn vài đồng bạc, phải 4 ngày nữa mới có lương, còn đi vay thì ngại... Chỉ hôm đó tôi nhớ

đ t c c n mê. Th m chí còn c i mình là nông n i. Tuy nhiên, tôi v n nh là l nh l ng xong s c g ng d n th m bà Vanga, nhân th qua Sofia h i th m có nhà xu t b n nào nh n in b n d ch "Ch Phát Xít". Tôi ã tr giá t cho vì c trì hoãn này. êm hôm ó gi c ng n v i tôi m t cách khó kh n, lòng nôn nao, nóng nh có l a t. Bên ngoài gió l nh g m rú, nh có ma qu nô ùa. "Có i u gì ó không lành"- tôi t b o.

Sáng ngày 23/10/1990, khi tôi ang m màng thì nghe ti ng gõ c a g p gáp. Tôi vùng d y, m t nh m m t m i ra phía c a, h i: "Ai g i y?" Có gi ng x Ngh pha B c c i áp: "Ng gì ghê th ?" Té ra là anh Ngh a, i tr ng - bí th ng b . Tôi loay hoay tìm chìa khóa và h i: "Có vì c gì ây?" M t gi ng x Ngh c s t m m tr l i: "Viêm, m c a ra!" Tôi nh n ra gi ng c a n v tr ng, ng viên Hân.

Tôi m c a, 2 ng i p vào phòng. Hân b o tôi: "M c qu n áo kh n tr ng! Cố s quán h i chuy n th ng H ng và th ng Tu n".

H ng và Tu n là 2 ng i trong i c a tôi. M y hôm tr c có tin 2 ng i này cùng m y ng i khác n a b công an biên phòng Bulgarie b t biên gi i vì nh v t biên.

Tôi b o 2 ng i: "Sao s m th !" và li c nhìn ng h , m i h n 6 gi sáng. Tôi m c v i qu n áo. ang bu c d dây giày thì 4 ng i n a p vào phòng. Tôi bi t 2 ng i: , tr ng vùng - ng y viên, và Ng c, bí th chi b . M t ng i n a tôi quen m t nh ng không bi t tên, sau ó m i rõ là bí th ng y C ng (C ng B c). Ng i cu i cùng tôi ch a g p m t bao gi .

n v tr ng Hân m i ng i l m t ng i xu ng cái gh c nh t trong phòng và gi i th i u: " ây là anh Kim, bí th th 3 c a i s quán".

Tôi ã t ng nghe ti ng ng i này. Anh ta là i tr ng i an ninh. Tôi ngó nhìn nhà ch c trách quan tr ng: da ng m en, môi thâm, m t m t mí, con ng i c ng u, s c m t u ám. M t k nham hi m - tôi th m k t lu n.

"Th này, anh Viêm nhé! - Ng i tên Kim h ng gi ng nói - Chúng tôi v a ch anh H ng n. Anh H ng khai là anh t ch c v t biên, vì v y chúng tôi ngh anh cho c khám nhà". Anh ta nh n m nh 2 ch " ngh " nh có ý b o: "Nói th cho nó l ch s thôi, chú mà!"

Tôi cãi: "Tôi không có t ch c v t biên. Còn khám nhà thì m i các anh c t nhiên".

Tôi không l gì nh ng hành ng phi pháp c a các "nhân viên an ninh", nên c ng không bu n h i l nh khám nhà. H c n gi n l nh! H l i có t i ó

ng i, ai n y u " ng ng sát khí", nh t là bí th ng y C ng, m t tr ng dã, môi mím ch t, h n h c. Khuôn m t anh quá nghiêm trang, n m c tôi suýt phì c i. Ch ng c hay h ch sách th t vô ích. Thôi thì "m i" cho l ch s . V l i tôi v n ngh là tôi không liên quan gì n chuy n v t biên c a H ng và h s không tìm c gì c .

Tôi ã l m. ó ch là cái c h khám nhà, còn nguyên nhân th c s là vi c tôi d ch "Ch Phát Xít", có k nào ã t giác. Th t ra tôi ã d ch tác ph m này m t cách công khai, không h gi u di m. Anh em trong i u bi t tôi ánh máy ch n t n khuya.

Ch ng lâu là gì h ã tìm ra c cái h c n: 2 cu n sách "Ch Phát Xít" nguyên b n, b n d ch vi t tay, 2 b n d ch ti ng Vi t ã ánh máy c n th n, vài lá th c a ng i yêu c a tôi. Và th m chí c nh ng t gi y nháp mà tôi vi t lung tung, không ra u ra a gì c , n tôi c ng khó mà c, có l h nghi là "tài li u m t". Tuy nhiên, bí th Kim v n yêu c u các t c a mình ki m tra k h n l n n a, trong khi anh tranh th "tâm s " v i tôi. Anh h i b ng m t gi ng th t nh nhàng,"thân tình":

- Viêm quê V nh L c, Thanh Hóa ph i không?
- "Vâng" - Tôi áp.
- Mình c ng là ng i Thanh Hóa - anh nói ra chi u thông c m.

Trên ph ng di n " ng h ng", tôi ch khâm ph c nh ng ng i Ngh T nh, h quý nhau th c s . Nh ng ng i Thanh Hóa không có c c tính này, tuy r ng chúng tôi "xóm gi ng" v i nh ng ng i Ngh T nh. Tôi ch ng m y may xúc ng tr c tình quê h ng c a nhân v t quan tr ng này, tuy v y tôi c ng h i anh:

- Anh huy n nào ?
- Mình ông S n - Anh áp.

Anh c m b n ánh máy "Ch Phát Xít" xoay xoay trên tay, nhìn tôi v i ánh m t c a con r n ang th ng h i con m i mà nó s p nu t t i, anh b o: "Làm th này ch c là v t v l m nh! Ch c là ph i th c êm, th c hôm?"

Tôi b o anh là tôi ch d ch và ánh máy ch y u vào ban ngày, còn ban êm thì nhi u l m n 12 gi , r ng tôi không h gi u di m vi c làm c a mình.

Anh quay l i nh c nh các t : "Các anh nh ki m tra th t k cho tôi!"

Các t s t s ng làm vi c. Qu n áo, sách v , ch n m c a tôi u b b i tung. C ng may cho h là tôi không có m y c. Bí th ng y C ng còn b i c các s t rác sau nhà, mà hình nh ã r t lâu tôi quên không . Giá tôi bi t tr c c là anh ch u khó ng i c cái mùi không l y gì làm mát

m ó, thì ch c ã d n v sinh tr c kh i th t l . khôn ngoan h n, anh ch l n v n n i này n i kia, tránh nh ng ch "b n th u". Qu là có h c c ng có khác.

Ch ng h n 1 ti ng ng h "làm vi c c n m n", l n gi t ng trang sách, l c tung túi áo, túi qu n, "ki m tra" t ng k h trên n n nhà, nh ng h không tìm c gì h n. Có gì âu mà tìm!

Bí th Kim ch các "tang v t" trên bàn, b o: :Chúng tôi s thu nh ng th này. ngh anh Hân l p biên b n".

Tôi nh h i lý do t i sao l i thu, nh ng ch t ngh có h i c ng vô ích, t t nh t là im l ng. Tôi ch b o: " ngh các anh ng thu nh ng lá th c a ng i yêu tôi, vì y là chuy n riêng t c a m i ng i".

Kim ra hi u. Bí th chi b Ng c m các lá th , l t c m t cách t nhiên, c nh chính lá th g i cho anh ta v y. Không hi u anh có tìm c i u gì quan tr ng không, nh ng anh làm hi u cho Kim. Tôi b o h : "Tôi nói v y thôi. N u các anh tôn tr ng thì ng thu, còn n u không thì tùy". H không hi u ý tôi, ho c c tình gi v không hi u. Trong biên b n ghi chú: "Anh Viêm có xin l i nh ng lá th c a ng i yêu, nh ng sau khi xem xét, ban ki m tra v n quy t nh thu."

Bí th Kim h i tôi: "Anh có ân h n gì v i nh ng vi c anh làm không?"

Th t là m t câu h i ng ng n! - Tôi thoáng ngh , nh ng v n bình t nh b o anh: "Không" - Và h i l i anh: "T i sao tôi ph i ân h n?"

Anh không tr l i, quay sang b o Hân:

- Anh ghi vào biên b n cho tôi!
- Ghi th nào? - Hân h i.
- Ghi th này: "Anh Kim h i anh Viêm có ân h n gì v i nh ng vi c ã làm không? anh Viêm tr l i là không.

Th t rõ ràng n t n chân t k tíc! Biên b n c c l i cho t t c m i ng i cùng nghe. Bí th Kim b o tôi ký. Tôi ký, sau ó c "phái oàn" l n l t ký.

Kim ng d y kh i gh . Anh suy ngh giây lát r i b o: "Th này, anh chu n b theo tôi lên s quán!"

Tôi nhã nh n h i:

- Bao gi thì i anh?
- Ch a bi t c, tôi còn chu n b - Kim áp, và nói thêm:

- ngh anh Ngh a và anh Ng c l i ây v i anh Viêm!

"L ch s quá!" - Tôi ngh . Sau ó h ra kh i phòng, mang theo các "tang v t". "Tr s " c a h t ng 5, phòng Hân. Còn l i 3 ng i, Ngh a có v nh th ng tôi. Trong các i tr ng nhà máy này, tôi và anh thân nhau h n c , dù anh h n tu i tôi r t nhi u. Anh ái ng i b o tôi: "Chu n b nhanh lên, ng s b t taxi i luôn n Sofia y. Mang ít áo m i, trên Sofia rét h n ây. t t n a tôi mang v phòng gi h cho. i bi t bao gi m i v !"

"Có th không bao gi còn v - tôi ngh th m - c ng là cái s . Giá êm qua i Sofia thì có th ã thoát kh i chuy n này r i". Tôi thay qu n áo. Lòng bu n khôn t . Th t là tai bay b t gió, ch a làm nên tích s gì thì ã b b t! Tôi bu c ch t dây giày, ngh cách tr n. N a ùa n a th t, tôi c i b o Ngh a và Ng c: "Xin các anh cho em i r a cái m t cho s ch s ". Qu tình là tôi ch a k p ánh r ng, r a m t tr c khi các nhà ch c trách thi hành công v . Ngh a b o: " i i!"

Tôi l y bàn ch i, kh n m t. nh m c thêm cái áo khoác ngoài, nh ng s các "quý anh" sinh nghi, nên thôi. Tôi m c a phòng, i v phía nhà t m. Li c v phía sau, th y Ng c ã l o o i theo, cách tôi vài mét. Tôi ánh r ng, r a m t xong, quay ra v n th y Ng c ng c nh c a nhà t m. Tôi i tr c, anh theo sau. Tôi bèn nhanh trí r vào toa-lét c nh y. Thì c ng ph i i m t cái ch ! Tr c khi vào, tôi quay l i nhìn Ng c c i c t, c ý b o: " ng c nh ng i i, p m t ch a!" Hình nh anh hi u i u ó, vì tôi th y anh cúi xu ng, có v nh th n. Tôi v n x p anh vào lo i không n n i nào.

Nh ng tôi ch i ... "nh " thôi. Tôi ra kh i toa-lét, gi v i v phía phòng . L n này Ng c i tr c tôi. Tôi m ng th m: "Quý anh" mà tình ý i sau tôi thì h ng bét! Tôi c tình i ch m l i kéo dài kho ng cách gi a tôi và " i t ng". Ng c không hi u ý, v l i hình nh anh x u h v i vi c "canh phòng" v a r i. Anh i nhanh v phía phòng tôi . Tôi b c qua v trí c u thang vài b c, thì Ng c ã n tr c c a phòng tôi. Anh m c a i vào, nh ng v n c n th n ngoái l i nhìn xem tôi ã n âu. Ch ng nh ã ch c ch n là tôi không th "bi n" c, anh khép h c a l i, cho tôi vào sau. Ch ch có th . Tôi quay ng i và nh y 3, 4 b c thang m t, phi m nh xu ng d i (tôi s ng t ng 8).

M t k ho ch r t nhanh v t thoáng trong u tôi. Tôi không th núp vào các phòng có ng i Vi t s ng, vì s d dàng b b t l i. Tôi v a n ây có vài thág, h u nh không quen bi t anh em các i khác, còn i tôi thì h t trên t ng 8. Th y tôi "bi n", các "quý anh" nh t nh s lũng s c t t c các t ng và tr c sau c ng phát hi n ra. Tôi c ng không th thoát theo c a chính c a khu nhà vào lúc này, vì h t ng là nh ng "anh b i c H " dày d n. V l i h có th dùng xe c a s quán u i theo. Khi ó thì dù tôi có cánh c ng khó mà bay thoát. V y là ành n p l i trong khu nhà này, ch th i c thu n ti n.

Nhưng n p vào ầu? T ng 3 có b ph n thi t k c a xí nghi p làm vi c. Tôi có quen vài ng i trong ó, th m chí ã nh h gi i thích cho m t s t trong khi d ch b "Ch í Phát Xít". Tôi ch y vào ó, nh ng th t không may. Còn s m quá, ch a có ai n làm vi c, t t c các c a u óng, ành lính t m vào toa-lét v y. Tôi ng ch n p ch ng 20 phút. Th i gian dài lê thê, th t h i h p. Ch s có ng i vào toa-lét hay các "quý anh" tìm n. R i có ti ng khóa c a lách cách, ti ng ng i Bun trò chuy n v i nhau. Tôi hi u nh ng ng i trong ban thi t k nhà máy ã n làm vi c.

Tôi r i ch n p, b c nhanh qua hành lang. Không có ng i nào ng hành lang c ! Th t may m n, vì tôi ph i gi bí m t tuy t i. Tôi gõ c a phòng 309, m c a b c vào sau khi nghe rõ ti ng " a" c a ng i bên trong.

Trong phòng ch có m t ng i àn ông, tôi bi t tên anh. Tôi chào X , anh chào l i và m i tôi ng i. Tôi ng i xu ng gh , t t n trình bày hoàn c nh. X là m t trong nh ng ng i ã t ng giúp tôi d ch b "Ch í Phát Xít" nên anh hi u ngay ra v n . Tôi không ph i gi i thích nhi u. Tuy nhiên, anh r t ng c nhiên h i tôi: "T i sao công an Vi t Nam l i hành ng phi pháp và ng ng n nh v y?"

Lát sau, m t ng i n a n làm vi c. Phòng này có 2 ng i. Chúng tôi làm quen v i nhau, vì tôi ch a bi t ng i y. Anh th t p trai, tên là R. Anh là k s công ngh dân d ng, cùng ngh v i tôi, ngh a là chúng tôi cùng h c m t tr ng. Anh h c sau tôi 2 n m. X nói tóm t t hoàn c nh c a tôi v i R. Anh nhìn tôi thông c m, pha chút ái ng i.

Tôi ng i trong phòng nói chuy n t m phào v i 2 ng i. M i khi có ai gõ c a, tôi l i n p vào trong cái t ng. Vì v y ngoài R và X, không ai bi t tôi ây. T ng i n - tôi ngh - các "quý anh" ch c không th ng tôi tr n trong này. V l i ây là n i làm vi c c a ng i b n x , h không dám t t i n xông vào. (Sau này tôi c nh ng ng i trong i k l i là khi th y tôi bi n m t, các "quý anh" nháo nhác i tìm. H lũng s c kh p các khu nhà. Kim, C ng, còn ánh xe t c t c n khu sinh viên, vì nghi tôi "t u" sang ó. B n thân Ng c ph i ng i canh m t cái t b khóa n t n chỉ u, vì cho r ng tôi phía trong. H không dám phá t , vì s anh em vu cáo cho là n c p).

Bây gi tôi m i th c s lo l ng. Tr n i ầu? S ng th nào? Trong túi tôi lúc này ch có v n v n 15 Lêva, không mua m t vé tàu i Sofia. Nh ng ng i b n Bungari cùng h c th i sinh viên thì ã lang b t kh p n i. Tôi không có tin t c gì v h . Còn m t vài anh b n ng i Vi t s ng r i rác các thành ph c a t n c này. Nh ng i n nh ng ch ó thì không xong, ch ng khác nào "l y ông tôi b i này". V l i có th vì tôi mà h ph i liên l y, tôi không mu n nh th .

R. b o t o i : " T i s a o a n h k h o n g n t h n g P h T n g T h n g x i n b o t r ? " C h P h á t X í t " l à t á c p h m c a T n g T h n g J. J e l i e v , o n g t a c h c s g i ú p a n h "

T o i n g n n g i , v i ý t h c c r n g m i n h c h l à m t k v o d a n h . n m t n i t o n n g h i e m n h t h v i m c í c c u c n h t h e o k i u n v , t h i t h t k h o n g p c h ú t n à o . V l i c h c g i h ã t i n n h n g v i c t o i l à m . T o i k h o n g c ó b n g c h n g g i c . B i t â u h c h n g s n g h t o i l à k i e n r ! N h n g s u y i t í n h l i v n k h o n g c ò n t i m c c á c h n à o h n . T h o i t h ã l i u , b a b y c n g l i u , c ù n g l m l à c h t . N u h k h o n g n g ý c h o t o i s n g t n n , t o i s t i m m t c á n h r n g n à o ó ... c h t c h o k h i p h i n h à n n g i i ! N à o a i b i t c u c i t a s k é o d à i b a o n h i e u ! T h à c h t c ò n h n " q u ý a n h " t ó m c , a v " n g h m á t " t r o n g c á c n h à á , c á c t r i t p t r u n g .

B u i t r a , X m u a t h c n c h o t o i . T o i g i t i n , n h n g a n h n h t n h k h o n g n h n . N h i n q u a c a s , t h n h t h o n g v n t h y b ó n g c á c " q u ý a n h " l n g v n g q u a n h k h u n h à . X v à R h i t o i k h o c h " p h á v ò n g v â y " . T o i b o h : " ê m x u n g , t o i s c ó c á c h t h o á t " . K h o n g 4 g i c h i u , X v t r c . A n h b t t a y t o i : " C h ú c m a y m n ! " T o i c m n a n h v à b o : " T o i s k h o n g b a o g i q u ê n n a n h " .

M t l á t s a u R i r a n g o à i . K h i a n h t r l i , t o i m i r ò l à a n h i m u a t h c n c h o t o i : c b a c h i u v à c t h c n d t r c h o t o i m a n g t h e o . A n h u n n c c h è , m h p t h t , c t b á n h m ì , r i b o t o i d ù n g b a . X o n g a n h l c v í t i n c a m i n h , a h t s t i n c ò n l i t r o n g v í c h o t o i , b o : " T o i k h o n g m a n g t h e o n h i u t i n , â y c h c ò n 13 n g , a n h c m l y m à m u a v é t à u " . T o i c m n g n s u ý t a n c m t , v i k h o n g n g l i c i x t t n h v y . T h l à t o i c ó 28 n g , t h a t i n m u a v é i S o f i a . T r c k h i r a v , a n h b o t o i : " A n h p h i c n t h n . C h ú c m a y m n " . T o i c h à o a n h , k h ó a t r á i c a l i . C h c ò n l i m t m i n h t r o n g c n p h ò n g x a l . H o à n g h ò n d n b u ò n g s a u d ã y n ú i x a . K h o n g g i a n v n g l n g , t h o n g h o c m i c ó n g i q u a l i p h í a s a u n h à .

R i m à n ê m p h t r ê n v n v t . T h à n h p h l ê n è n . P h í a n g o à i v n t h y b ó n g c á c " q u ý a n h " . K h o c h p h á v ò n g v â y h ì n h t h à n h t r o n g u t o i . T t n h i e n l à p h i c h l ú c b t n g n h t , k h i c á c " q u ý a n h " ã c h á n v i c c a n h p h ò n g v à ã n g o n g i c . B ê n n g o à i l n h l m , t o i h y v n g l à d ù v i t i n h t h n C n g S n c á c " q u ý a n h " c n g k h o n g d i g i n g m à i b ê n n g o à i c h t r é t . H s c h o l à t o i ã c a o c h y x a b a y . V à m t g i c n g t r o n g c h n m s m n h h n c á i t i n h t h n C n g S n n a v i . T r o n g p h ò n g n à y c h c ó 2 l i t h o á t : q u a c a r a v à o v à q u a b a n c o n g . T o i n g m n g h c 2 p h n g á n c h n c á i t i u . P h n g á n n à o c n g c ó u , c ó n h c . N u i q u a c a r a v à o , t o i s k h o n g t h t h e o l i c u t h a n g t h o á t r a c a c h í n h , v i b a n ê m c a n à y b k h ó a . N h v y t o i c h c ò n c ó t h i t h e o h à n h l a n g p h í a ô n g , m c á n h c a s â y v à n h y x u n g k h u t r n g h c m t t n g k y . H i c h i u , R ã q u a n s á t v à c h c h o t o i l i i n à y . A n h c h o r n g â y l à l i t h o á t d u y n h t , n h n g a n h b o : T t n g 3 n m á i k h u m t t n g c ò n r t c a o , h n 3 m é t , p h í a d i l i c ó n h i u m n h k í n h v , n h y x u n g ó r t n g u y h i m .

Ph ́ng ́n th ́ 2 là dùng d ́y bu ́c vào th ́nh lan can ́ t ́t xu ́ng ́t. L ́i này t ́ng ́i an to ́n, n ́u c ́c "qu ́y anh" nh ́ may c ́o nh ́n th ́y qua c ́a s ́, th ́i khi h ́ xu ́ng ́c d ́i ́t, ch ́c ch ́n t ́i c ́ng ́ ́ cao ch ́y xa bay. Ban ́m h ́ kh ́o m ́a l ́a ́c t ́i v ́a l ́i này kh ́o c ́o ́ng xe ch ́y, h ́ kh ́o th ́ dùng ́ t ́ u ́i theo. Nh ́ng t ́i l ́i kh ́o c ́o d ́y nh ́ g ́i c ́. Trong ph ́ng này kh ́o c ́o g ́i c ́o th ́ làm d ́y, tr ́ t ́m ph ́ng che b ́ng v ́i m ́ng. Nh ́ng t ́i kh ́o th ́ s ́ d ́ng n ́o cho m ́c ́ich c ́a m ́nh, v ́i nh ́ th ́ th ́ t ́ là kh ́o ph ́i ́i v ́i nh ́ng ch ́ nh ́n t ́ t b ́ng c ́a c ́n ph ́ng này. T ́i quy ́t nh ́ x ́e c ́i ́o ́ng m ́c trong m ́nh, bu ́c l ́i làm d ́y. Nh ́ng c ́o m ́i m ́t c ́i ́o m ́a làm th ́nh s ́i d ́y d ́i g ́n 5 m ́t th ́i th ́ t ́ mong manh. T ́i th ́ d ́i nh ́n s ́i d ́y y ́u t ́ v ́a t ́ o ́ ra. "Ch ́n làm ph ́ng ́n ph ́ th ́i" - t ́i th ́ m ́ b ́o v ́a bu ́c ch ́ t ́ n ́o vào ch ́n lan can.

Th ́i gian d ́n trôi. Bên ngo ́i m ́i l ́c m ́t l ́ nh ́ h ́n. C ́c "qu ́y anh" ́ ́ th ́i kh ́o l ́ng v ́ng n ́a. C ́o l ́ h ́ ́ ́i ng ́, ho ́c ch ́ còn ́ng trong nh ́ nh ́n qua c ́a s ́ canh ch ́ng. Tuy nh ́n, v ́n ph ́i ch ́ l ́c thu ́n t ́i n ́ nh ́t. Ch ́c n ́ s ́ xu ́ t ́ hay v ́i v ́ng là c ́ng s ́c v ́a hy ́ v ́ng s ́ tan th ́nh m ́y kh ́i. T ́i quy ́t d ́nh s ́ h ́nh ́ng vào t ́m 3 - 4 gi ́ sáng, khi con ́ng ́i ta ́ng ngon g ́i c ́ nh ́t. T ́i n ́m xu ́ng n ́n nh ́, nh ́ ch ́ p ́m t ́m t ́ lát, nh ́ng kh ́o t ́i n ́o ng ́c. T ́i ng ́ b ́c ch ́n ́i l ́i ngo ́i h ́nh lang nghe r ́o m ́n m ́t trong ́m v ́ng. R ́i t ́i ng ́ ng l ́ng d ́n, m ́i ng ́i ́i ng ́ h ́t. Kh ́o gian nh ́c tr ́i r ́ng, m ́nh m ́ng. C ́ th ́ g ́i ch ́ c ́o m ́t m ́nh t ́i ́ng th ́c! T ́i ng ́i d ́y qu ́ tr ́n n ́n nh ́, t ́p trung t ́t ́ng vào m ́t ́i m ́o h ́nh, l ́ng nghe nh ́p th ́ u ́c ́a th ́i gian. C ́o n ́ qu ́! C ́ 2 ph ́ng ́n th ́o ́t th ́n ́ u ́ng hi ́m. T ́i c ́u ng ́y n ́.

́y là l ́n th ́ 2 t ́i c ́u xin ́c Ch ́a Tr ́i m ́t c ́ch th ́nh k ́nh nh ́t m ́a t ́i c ́o th ́! Tr ́c ́y ́ ́ c ́o m ́t l ́n ch ́ng t ́i b ́m vào c ́nh d ́ s ́ng d ́ ch ́ t ́ d ́, v ́a t ́i ́ ́ c ́u ng ́y n ́. T ́i c ́u ́c Ch ́a Gi ́su, kh ́o ph ́i v ́i t ́i c ́o s ́n c ́ tin, m ́a v ́i t ́i ch ́ b ́i t ́ r ́o nh ́ t ́ v ́ Ng ́i. T ́i c ́o nghe n ́i v ́c Ph ́t, v ́o H ́i, v.v... nh ́ng ch ́a ́c v ́ nh ́ng t ́n gi ́o này. Tân ́c là c ́u n ́ k ́nh th ́nh duy nh ́t m ́a t ́i ́ ́ c ́ qua m ́t c ́ch t ́nh c ́. M ́ t ́i theo Ph ́t gi ́o, nh ́ng ch ́ theo ch ́ kh ́o hi ́u g ́i, còn cha t ́i kh ́o c ́o. T ́i g ́i ́a, kh ́o ra duy t ́m m ́a c ́ng kh ́o ra duy v ́t. Tuy nh ́n, ng ́y nh ́ theo m ́i ch ́a, t ́i c ́o c ́m gi ́ac r ́n r ́n th ́ n ́o ́y. Nh ́a ch ́a ́m u ́ v ́a bu ́n t ́ qu ́. Còn sau này m ́i khi c ́o d ́p b ́c vào nh ́ th ́, t ́i th ́ y ́m lòng v ́a d ́c m ́nh n ́ h ́n. N ́i ́y cao r ́o, thanh th ́o ́t, m ́a v ́n c ́o g ́i ́o th ́ t ́ linh thi ́ng, th ́ t ́ kh ́o t ́. L ́n ́o t ́i ́ ́ th ́o ́t n ́n m ́t c ́ch ng ́u nh ́n. Nh ́ng sau ́y t ́i v ́n g ́i t ́m tr ́ng bán t ́nh bán nghi, v ́a cho là "qu ́y nh ́n ph ́u tr ́", v ́a ngh ́ c ́o th ́ do may m ́n.

Gi ́ ́y t ́i l ́i c ́u xin ́c Ch ́a Gi ́su. Ta c ́o th ́ làm g ́i kh ́c h ́n là c ́u Ch ́a c ́a lòng ta, khi ́ng tr ́c b ́c ́ng c ́ng? T ́i c ́u th ́ này: "Ch ́a ́i, h ́y c ́u con th ́o ́t kh ́i c ́nh này, dù con ́y t ́i l ́i". Qu ́ là t ́i y ́ t ́i l ́i v ́a ́ ph ́m mu ́n v ́n l ́i r ́n c ́a Ch ́a. T ́i nh ́c ́i nh ́ c ́l ́i nh ́i u ́ l ́n l ́i c ́u

nguy n, cho t i khi có c m giác là nó ã th u ng th n linh. B t ch t bên tai tôi v ng v ng nh có ti ng ng i b o: "Tr c ấy ng i ã nói Chúa không ch là lòng t t. T i sao gi l i xin c u giúp?" Tôi gi t mình, qu tình cách ấy m t vài tháng tôi có vi t cho ng i yêu: "Cu c i này c n có Chúa, n u không nó s h t s c vô ngh a. Nh ng theo anh, Chúa không n gi n ch là lòng t t". Tôi l m nh m trong u: "Chúa i, con ch là m t k ngu si, nông n i nh m i ng i i, tránh sao kh i suy ngh và hành ng sai l m". Bên tai tôi l i âm vang gi ng nói uy quy n: "Ng i ph i nh , Chúa, ó là lòng t t!". Tôi làm d u thánh giá, c m th y lòng thanh th n, yên tâm h n, dù l i thoát v n không rõ ràng.

Tôi ch p m t c m t lát trên sàn l nh. Có ti ng ng c ô tô vang n. Tôi gi t mình t nh d y, nhìn qua c a s v phía ng cái: xe ô tô buýt. Có ngh a là lúc này ã g n 5 gi sáng. Ph i hành ng g p. Tôi tra chìa khóa vào , nh m c a, nh ng không tài nào m c. Tôi th m t l n, hai l n, ba l n, v n th ! C nh ấy không ph i là chìa khóa c a khóa này v y. Th t quái l ! H i chi u tôi ã m th m t vài l n r i kia mà!

Trên ng xe c qua l i m i lúc m t nhi u. Không còn ch c n a, ành ph i theo ph ng án ph v y. Tôi m c a h ng ban công. Gió hây hây th i. S ng êm giá l nh. Tôi nhìn s i dây m ng manh trên tay, nhìn cao chóng m t. T t ng ba n m t t cao kho ng h n 7 mét, lòng ngao ngán. Nh ng còn cách nào âu. L y Chúa! Tôi làm d u thánh giá. M t, hai, ba! L y h t can m, tôi bám dây, t t xu ng. Tôi ã t t xu ng ngang sàn t ng 2. Ch còn vài s i tay n a là tôi ã v trí an toàn. B ng tay tôi nh h ng. "Dây t!" - tôi thoáng ngh , mi ng kêu: "Chúa i!". Tôi r i xu ng t nh m t cách không ng và ã m ng th m trong m t giây ng n ng i. Nh ng khi nghiêng vai gi th ng b ng và ng th ng d y, tôi b ng nghe ti ng "r c" khô khan n i c chân trái.

Không h th y c m giác au, nh ng rõ ràng là chân trái tôi l t i h t s c khó kh n. C n ph i nhanh chóng bi n kh i n i này. Tôi t p t nh b c i, men theo b c t ng v phía hàng rào tr c m t. Hàng rào này th p, tôi leo qua t ng i d dàng. N u chân tôi không gãy, tôi có th ch y qua khu v n này, sau ó i men theo b t ng c a khu nhà máy i n là ra c n ng cái. Nh ng tôi không ch y c, mà l i này èn sáng r c. Ch c n m t "quý anh" lo vi c n c, không ng c, ng trên nhà nhìn xu ng là tôi s b phát hi n và không th nào thoát v i cái chân t p t nh này. ành ph i v t qua hàng rào bên trái, qua khu tr ng máy v y. Tôi ch a i l i này bao gi , mà ch m i nhìn t trên t ng cao xu ng. L i này ph i qua nhi u hàng rào, nh ng ãy ít bóng i n h n, an toàn h n.

Tôi leo lên hàng rào s t. Hàng rào này khá cao. Chân tôi lúc này ã b t u au. Nh ng tôi ã v t c hàng rào, b c l n i d i các bóng cây. Tôi sa xu ng m t rãnh n c. Rãnh n c này không sâu l m. Giá chân tôi không gãy thì ch c tôi ã gi c th ng b ng kh i b ngã s ng soài. Tôi l m c m

bò d y, ti p t c l n i. L i m t hàng rào s t. Lúc này tôi leo trèo ã r t khó kh n. M i khi s d ng n bàn chân trái tim tôi co th t l i. au ghê g m, c nh có ngàn m i kim âm vào t y x ng n i c chân trái v y. ành ph i c n r ng chu: m t là chu au, hai là ng l i b b t. Tôi ch n cách th nh t, r i tôi c ng v t qua c hàng rào. L i t p t nh l n i, trên m t t thì không au nh khi trèo hàng rào. L i ti p t c m t hàng rào, r i l i hàng rào n a, trán tôi vã m hôi, c chân au n. Nh ng r i tôi c ng v t c hàng rào sau cùng. T ây n ng cái còn h n 500 mét, nh ng ã d dàng h n vì ch c n i theo m t l i con bên b con su i c n. Chân b c m i lúc khó kh n, nh ng tôi v n l t c.

V y là không còn có th i Sofia - tôi ngh - ta có th làm gì Sofia v i cái chân gãy này? Tôi quy t nh s i v Tolbukhin. i tôi làm vi c thành ph này 3 tháng tr c khi chuy n n Varna. ó tôi có m t anh b n ng i Bun, tuy không thân l m. Tôi hy v ng anh s giúp tôi, ho c ít ra tôi có th n ng nấu vài tu n. Tôi leo lên m t chi c xe buýt. Không c n nhìn s xe - t t c xe buýt ch y tuy n này u qua trung tâm thành ph . Tôi nh xu ng ó, mua vé ô tô i Abela, r i t ó i Tolbukhin, thay vì t b n chính t i Varna, vì bi t âu các "quý anh" ch ng cho ng i ng canh t i các b n xe "b n tù". B n xe i Abela là b n "xe xép", ít ai ý.

Xe d ng trung tâm. Tôi b c xu ng. Nh ng Chúa i, sao th này? Tôi không th b c c n a! M i khi n l t chân trái làm tr b c i, ch ch c ngã. au ghê g m, th m chí ch c n nh c nh bàn chân ph i lên là ã không ch u n i. Tôi dùng chân ph i nh y lò cò n bên m t gh á. H i bé tôi ch i ch i gà vào lo i khá. Nh ng tôi thu n chân trái. Giá mà gãy chân ph i thì tôi ã nh y lò cò không n n i nào! Tôi ng i xu ng gh á th , vì ki u i b ng m t chân này th t đ m t. Tôi nhìn cái chân trái t i nghi p c a mình, l c u: h t ph ng cách. Trên hè ng ã có nhi u ng i qua l i. Phía ông bình minh ã ng h ng, m c dù n i ây v n còn tranh t i tranh sáng. Không còn i Tolbukhin c n a. V i cái chân au này ta ch còn có th ng i m t ch mà thôi. Sáng ra là các "quý anh" có th n r c i ngay - tôi ngh , lòng bu n khôn t .

Nh ng tr c m t tôi là nhà th trung tâm c a thành ph Varna, s ng s ng uy nghiêm gi a t tr i. Trong bu i sáng m m ó, nhà th qu nh m t tia hy v ng duy nh t còn sót l i c a cu c i tôi. Tôi ch t ngh : "Hay là c Chúa lòng lành ã d n tôi n ây?" Tôi không bi t. Nh ng rõ ràng là tôi không còn có th t i kh i v trí này. Tôi nh y cò cò, men theo ng, vòng v phía c a chính c a nhà th . Tôi gõ c a và ch i, nh ng v n không có ai tr l i. L i gõ, l i ch i, v n không có đ u hi u gì kh quan. Th t ngao ngán! Tr i m i lúc m t sáng d n. Lúc này ã có th nhìn t ng i rõ m t khách qua ng. Tôi h t kiên nh n, l y h t s c m m nh m t h i vào cánh c a lim. Tay tôi au ê m, mà bên trong v n im l ng nh không có ng i. Tôi b o th m: "Chúa i, Chúa b con m t r i!". H t hy v ng, ch suýt n a là tôi phát khóc. B ng tôi nh nghe v ng v ng m t gi ng nói bên tai:

"Hãy gõ cửa ngôi nhà bên trái".

Bên trái cách nhà tôi khoảng 15 mét có một ngôi nhà. Nhưng tôi không biết đó là nhà ai. Tôi liền gõ cửa. Tôi nhìn vào tất cả các cửa sổ nhưng không thấy ai ở ngoài, bên trong cửa sổ. Vì không có ai ở trong nhà, tôi thì thầm. Nhưng chỉ 5 phút sau thì có một người đàn ông đi ngang qua bên tôi: "Có người gõ cửa nhà kia!". Ông ta chỉ tay về phía một cánh cửa sổ cách đó một đoạn.

Tôi liền gõ cửa. Phía sau cửa sổ, một bà già phúc hậu hỏi tôi biết gì về người gõ cửa: "Tại sao anh lại bấm chuông?" Tôi trình bày về tình hình hoàn toàn, nhưng bà già không hiểu. Bà không hiểu gì về tác phẩm "Chức vụ Phát Xít". Bà nhìn tôi nghi ngờ. Để tránh bà nghĩ tôi là một tên lừa đảo, bà đánh què chân trong khi làm "phi vụ" của ông nên. Tôi báo bà: "Nếu bà không cho tôi vào nhà, người ta sẽ bắt tôi. Mong bà hãy vì Chúa mà làm điều thiện".

Bà thoáng ngạc nhiên, nhưng rồi bà bảo: "Hãy đi lên kia, tôi sẽ mở cửa cho anh". Khi tôi đã vào trong nhà, bà già báo tôi tháo giày, đặt bàn chân trái lên một cái chai. Bà nói như thế sau hơn. Rồi bà báo tôi kể lại tình hình chi tiết cho bà nghe. Tôi kể, lần này thì bà hiểu tôi hơn, mặc dù vẫn không biết "Chức vụ Phát Xít" là như thế nào. Bà chỉ hiểu là tôi đang gặp nguy hiểm và cần người giúp đỡ, và tôi không phải là kẻ lừa đảo. Tôi nói với bà là tôi đã gõ cửa nhà này, nhưng không có ai ở trong nhà. Bà báo rằng ban đêm không có ai ở trong nhà, và rằng ngôi nhà này cũng thuộc về nhà này, bà là người phụ trách, đây cũng có một vài linh mục nhưng ông ta đang ngủ. Bà nhấn mạnh về linh mục ngay lúc đó. Tôi can đảm, vì còn sợ hãi. Vì lần này là tôi yên tâm lắm rồi.

o n K t

Tôi hôm đó nay nay năm đã trôi qua, cảm thấy mùa thu lá vàng và một mùa ông tuyết trắng. Nhưng ngày xuân thì trời đã nắng ấm này. Tôi đã sống vì tình yêu trong các gia đình như người con của Chúa. Họ đã dành cho tôi một tình yêu, trong nhà của họ, người cùng bàn ăn, cho tôi quần áo mặc, chia sẻ với tôi những nỗi đau của Bungari đang vào thời kỳ đói kém và khó khăn nhất. Chân tôi đã khập khiễng, tôi đã đi và chạy như bình thường. Tôi muốn bày tỏ lòng biết ơn vô hạn của tôi vì tình yêu người Bun, bình đẳng, khiêm nhường, đã coi tôi - một người Việt Nam xa lạ, lạc lõng, đang bị những người bạn của Chúa Sứ vụ của sứ vụ - những người thân thiết của họ. Nhưng tôi thì thầm nói lúc này thì vô nghĩa và không thể nào diễn tả được hết lòng tôi. Bên tai tôi âm vang giọng nói uy quyền: "Con hãy sống vì lòng tốt, đó là cách cảm ơn tình yêu".

Tháng trước tôi gặp một người quen tên là H, anh báo tôi: "Hôm nay quán

c b n em i lòng b t anh. H nói anh là ph n ng, n u b t c thì riêng t i n thuê xe taxi h t m t vài nghìn i v i s quán không có ngh a gì, c lên ó thanh toán. B n em i vì nhi m v nh ng l ng tâm thì không n nào. N u có g p, c ng ch b o anh tr n cho k h n thôi".

Th t nh có phép m u! Tôi ang là ng i bình th ng, ang vui bu n cùng các b n, không làm gì nên t i, v y mà ánh ùng m t cái tr thành "ph n ng". L i ch vì d ch b "Ch Phát Xít". Nh ng ây là tác ph m lên án t i ác c a các ch phát xít và v ch tr n b n ch t vô nhân o c a chúng! Nh ng ng i C ng S n b o th l i i bao che và bênh v c cho b n Phát Xít thì k c ng k qu c. Hay là qu úng nh l i nói u c a tác gi cho tác ph m này, r ng: "M c dù trong tác ph m không làm nh ng so sánh không c n thi t, nh ng trên c s tài li u s d ng và ph ng pháp xây d ng, ng i c t nh n ra m t s th t kinh hoàng r ng gi a ch Qu c Xã và C ng S n không ch là không có nh ng khác bi t áng k , mà giá có nh ng i m nh th thì i u ó ch không có l i cho ch C ng S n". C nhân nói "Nàng Tây Thi n c Vi t, ai khéo chê c ng không che l p c cái p. Nàng Vô Di m n c T , ai khéo khen c ng không che l p c cái x u". C cho là v i vi c d ch b "Ch Phát Xít" tôi có ý bôi nh ch i n a, nh ng n u ch ta th c s t t p thì vi c gì nh ng ng i C ng S n ph i lo ng i. S th t t n t i khách quan, không ph thu c vào nh ng l i khen chê.

Hành ng c a nh ng ph n t C ng S n b o th , i v i cá nhân tôi và bi t bao ng i có t t ng t do khác, cho th y m t i u, r ng cái "dân ch " hi n t i VN ch là r m, ch là l i tuyên truy n. Nh ng vi c làm c a h mâu thu n hoàn toàn v i mi ng l i ng t ngào, chà p thô b o và vô liêm s lên nhân quy n, o lý. Không rõ nh ng k m t ng i này có bao gi m t t i B n Tuyên Ngôn Nhân Quy n, ho c có ôi chút khái ni m nào v nh ng quy n nh th không? Hi n nay tôi c bi t là m i th t c a tôi u c " ng chí bí th ng y" (C ng B c) thu nh n và m c m t cách t nhiên. Nh ng thôi, nói làm gì n nh ng k không hi u th nào là x u h . Nghe âu bên nhà n c i n sang, l nh cho s quán ph i tìm b t và đ n tôi v n c, "n u không s ch u hoàn toàn trách nhi m!".

M t l n tôi em chuy n này nói v i m t anh b n Bungari. Anh bèn vào nhà trong l y ra m t kh u súng s n ã c a ng n nòng và m t túi n. Anh a súng n cho tôi và b o: "Tôi t ng anh. Anh hãy b n tan xác nh ng k nào nh b t anh!" Tôi b o anh:

- Nh ng Chúa có 3 i u c m k c b n: không nói d i, không n tr m và không gi t ng i. V l i nh ng ng i ó không có l i, l i do b n chớp bu. H ch làm theo l nh.
- ng hi u sai l i Chúa. Chúa ch b o anh ng gi t ng i, ch không b o anh ng gi t nh ng k nh gi t anh, vì nh ng k nh gi t ta thì không còn là ng i n a.

Tôi thích vì không nhận được sự chú ý. Anh nhìn tôi chỉ mỉm cười, rồi nói: "Còn lâu người Việt Nam mới có thể 'đo'!" Tôi không rõ là anh bận người Bunghê gì khi nói vậy. Dù sao tôi cũng thấy cảm động trước "sự quan tâm" của nhà nước và sự quan tâm. Nhưng xin phép là tôi sẽ viết thêm một chút nữa.

Hôm nay nhân dân Việt Nam ít nhiều vẫn đang là lò than hồng cho nhà nước ngồi trên sự ấm áp. Nhưng chúng ta bao lâu nữa lò than này sẽ cháy bùng thành ngọn lửa và thiêu nhà nước ra tro bụi? Nếu "nhà" vẫn khập khễnh bám giữ những chính sách phản động quan liêu, phi dân chủ, nên chỉ phê phán và sửa chữa trên lòng những người dân lành.

Phạm Văn Viêm, Bulgaria, 25/3/1991

Lời Gửi Thiệu Của Người Dịch (Phạm Văn Viêm)

Chúng ta đang chứng kiến sự phá sản thảm khốc của Chủ Nghĩa Mác Lê- Nin- hêc thuyết tưởng tượng xem là khoa học chính trị, đúng như một lời tiên tri phát triển của xã hội loài người. Điểu bất ngờ này đã được Tiệp Khắc Zheluy Zhelev tiên đoán ngay từ năm 1967 trong tác phẩm "Nhà nước cũ", được xuất bản đầu tiên vào năm 1982 với tựa đề "Chống Phát Xít".

Độc "Chống Phát Xít" ta có cảm giác như đang chứng kiến những trang sử của các chế độ Cộng Sản, trong đó có chế độ Cộng Sản Việt Nam của chúng ta. Ví dụ cụ thể về công tác nhà nước quản lý xã hội các học sinh hiện tại ("Triển lãm nghệ thuật thoái hóa") không khi nào chúng ta liên tưởng đến phong trào "Nhân Văn Giai Phẩm" miền Bắc Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

Những sự kiện chứng kiến những gì ở Đông Âu đang làm cho chế độ Cộng Sản Việt Nam hết sức lo ngại. Đảng Cộng Sản Việt Nam tuyên bố dứt khoát không đi theo con đường của các nước Đông Âu, rằng đó là sai lầm, là vô khí chứng phá cách mạng của Chủ Nghĩa Đ. Qu. c.v.v... Nguyên nhân của thái độ cứng quy tắc này thật quá rõ ràng và không đáng cho chúng ta tranh luận. Chúng ta cần khiêm tốn học tập kinh nghiệm của các nước Đông Âu, sao cho không xảy ra một cuộc nội chiến trong tương lai. Bởi vì trình độ nhận thức chính trị của nhân dân và mức độ bóc lột ghê gớm của Đảng Cộng Sản Việt Nam sẽ làm cho quá trình dân chủ của ta diễn ra khó khăn và phức tạp hơn nhiều so với các nước Đông Âu. Và nếu không tận tâm và lòng can đảm làm cho tình hình, sẽ dần dần đem lại một cuộc nội chiến tàn khốc.

Những chính sách kinh tế, mà Đảng Cộng Sản Việt Nam thực hiện của ta trong một vài năm trở lại đây như: công nhân nền kinh tế thành phần... đã không tận dụng được vị trí của mình trong các nước. Trên thực tế đó là

phong án Trung Quốc, sẽ không tránh khỏi diễn biến quá trình phát xít hóa hệ thống tài Chính Sín, và là nguyên nhân của những bất công ngang trái đang diễn ra hàng ngày trên đất nước chúng ta.

Bi kịch chính trị hiện tại của Việt Nam có gì đáng ngẫm nghĩ về Tây Ban Nha Phát xít. Phong cảnh chúng ta cũng sẽ lặp lại quá trình tan rã này, chấp nhận mệnh "phong án Tây Ban Nha". Bởi do những hình thức dân tộc "phong án Đông Âu" khó lòng tái diễn thành công ở Việt Nam.

Có thể nói rằng "Chống Phát Xít" là bản án tối hình cho mọi hình thức tài. Bởi vì tác phẩm này giúp chúng ta nhìn thấu cấu trúc nội dung của con quỉ tài, chỉ rõ bản chất vô nhân đạo, bóc lột che đậy đằng sau cái mặt nạ giả nhân, bất kỳ đó là mệnh phát xít hay Chính Sín. Hiện tại, "Chống Phát Xít" vạch ra những nguyên nhân, những con đường xóa bỏ chế độ tài; đồng thời chỉ ra những minh chứng logic và khoa học sử dụng trong thực tiễn của nó.

PHẦN MỞ ĐẦU

Đáng lẽ, do những thời gian rất dài của chiến tranh thế giới thứ hai và những thảm họa diệt chủng này, chúng ta quan sát thấy một xu thế hoàn toàn ngược lại. Chiến tranh phát xít nhân loại thế kỷ, những chính trị và hiện tượng xã hội, ngày càng được các nhà nghiên cứu quan tâm. Tài liệu về chiến tranh này có thể rất cao như núi.

Rõ ràng, nguyên nhân của hiện tượng bất bình đẳng này không thể gì thích đáng mà quan tâm đến lịch sử quá khứ. Tất nhiên nguyên nhân chính trị và xã hội, bắt đầu trong những tuần lễ đầu tiên của thế kỷ 20 có thể gì thích đáng của hiện tượng này: Một bộ phận đáng kể những nguyên nhân và cùng những tác động của phát xít vẫn đang còn sống; chiến tranh đã thay thế sự phân chia và lợi ích của những người không thể phân biệt. Điều này những nguyên nhân, nghiên cứu về chiến tranh phát xít cũng xem như là một vụ cướp bóc, cướp bóc tranh và những kẻ bóc lột. Rồi những người trên hành tinh xuất hiện có tính chất như các chiến lược quân sự, sự đồng thuận những nguyên nhân bị pháp chính trị của chiến tranh phát xít (kể từ sự diệt vong của chính trị của Pinochet, chính sách diệt chủng Campuchia). Những chiến tranh này có xu hướng tiến tới hiện tượng quái đản của chiến tranh phát xít. Bởi vì những cuộc đấu tranh, mâu thuẫn thế giới càng ngày càng tăng và mọi điều kiện của các nước có vũ khí hạt nhân khiến chúng ta nhận thấy những bài học của cuộc chiến tranh thế giới thứ hai, mà châm ngôn là các nước phát xít; càng làm chúng ta quan tâm đến chiến tranh phát xít. Sau cùng xác định những nguyên nhân và những nguyên nhân của chiến tranh phát xít và phát triển những nguyên nhân của xã hội và nhân loại, chúng ta cần quan tâm đến chiến tranh phát xít, vì bất cứ đâu

nó ch a b h y di t tri t và c n ph i nh t ng c m t l n chót m i m m m ng c a nó.

Rõ ràng, còn có th t n t i nhi u nguyên nhân khác. Nh ng i u ó càng nh c nh chúng ta r ng, ã n lúc ph i xây d ng m t Lý Thuy t Th ng Nh t V Ch Đ Phát Xít, có th thâu tóm m i nghiên c u riêng bi t ã làm. S th t là, dù tài li u v ch này có th ch t cao nh núi, nh ng m t lý thuy t th ng nh t v n ch a c xây d ng.

1/ Tính th i s c a ch :

Ba m i sáu n m trôi qua, k t khi k t thúc chi n tranh th gi i th hai. Trong kho ng th i gian này ã xu t hi n thêm hai th h m i trong cu c s ng loài ng i. Các th h này không có n t ng c th v ch phát xít, mà ch h i u nó qua phim nh và sách báo. Vì lý do này, i v i a ph n th h tr , ch phát xít c xem nh k d , nhi u h n là kinh hoàng. Nh ng n i kh au, kinh hoàng, nh ng cu c gi t ng i hàng lo t, m máu, mà ch phát xít ã gây cho các th h t i n b i, i v i h không còn s ng ng và rõ ràng nh i v i nh ng ng i ng th i. Th i gian ã có tác ng c a nó.

Đ y là l ng nhiên. Nh ng gì x y ra hôm nay, ngày mai ã tr thành l ch s . Không th b t th h tr s ng v i quá kh , v i kh au và hy sinh c a th h tr c ó. H có nh ng nhi m v m i, eo u i m c ích m i. N u không, làm sao có th phân bi t c h v i các th h t i n b i. Nh ng c ng chính t i ây ch a ng m t m i nguy hi m khôn l ng. B i vì, cách s ng này ch sinh ra o t ng t t p, làm lu m nh ng m i nguy hi m to l n nh t c a th i i, trong khi ó rõ ràng ch ngh a phát xít không ch là l ch s .

Ch ngh a phát xít t n t i c th i k hi n i nh m t m i e d a th c s . R t nhi u s vi c khi n chúng ta ph i liên t ng t i nó. G n ây là cu c o chính không thành công nh m ph c h i ch phát xít Tây Ban Nha, do nh ng ph n t c n v dân t c t i n hành b ng cách t n công vào qu c h i.

V m u sát T ng Th ng Hoa K Ronald Reagan cho th y có liên quan n ng Qu c Xã M , t n t i g n nh t do t n c này.

R t nhi u ng phái, nhóm qu c xã c n phát xít t n t i công khai các n c Tây Âu. Hi n nay nh ng ng này ang còn y u và ch a gây nh h ng l n n i s ng chính tr , nh ng không ph i là không nguy hi m.

M t s trong nh ng ng này t ch c hu n l y n và v trang quân s cho ng viên, s khác t ch c nh ng cu c g p g và h i ngh qu c t , nh ng cu c di u hành trên ng ph và hát nh ng bài hát phát xít, p phá t ng

ài ch ng phát xít, t n công nhà th ng i Do Thái, gây t i ác v i ng i da màu. Hi n t ng t bom n ch m nh ng n i công c ng tr thành ph bi n, làm thi t h i tính m ng c nh ng ng i hoàn toàn vô t i. các n c ph ng Tây xu t hi n th ng xuyên khi thì m t râu, khi thì m t tóc cu Hitler.

Chúng tôi cho r ng v n kh n ng ph c h i ch phát xít c n ph i t ra và gi i quy t trên c s khoa h c nghiêm túc, ch không th b ng hình th c ho c tuyên truy n. Nh ng tr c tiên c n phân bi t gi v n tuy t di t c a ch ngh a phát xít trên quan i m chính tr và lch s . V m t lch s , ch ngh a phát xít ã b tuy t di t và không th nói n kh n ng ph c h i. Đi u ó có ngh a r ng, nh h t t ng và th c ti n chính tr c tô v nh con ng m i m c a loài ng i, nh m t tr t t m i cho th gi i và mang ý ngh a cao p h n v cu c i, ch ngh a phát xít ã b phá s n hoàn toàn và không th tái sinh!

Sau khi k t thúc cu c chi n tranh th gi i th hai, c bi t là sau phiên tòa Nuernberg, các dân t c c ch ng ki n nh ng t li u kh ng l v t i ác c a ch phát xít; do ó, nó không còn có th thu hút b t k dân t c nào. Đi v i loài ng i, ch ngh a phát xít là m t th t t ng ph n ng, suy i. Trong th i i chúng ta, ch ngh a phát xít ng ngh a v i i b i nh t v chính tr và tinh th n. Vì v y chúng ta có th kh ng nh r ng, trên quan i m lch s ch phát xít ã b tuy t di t hoàn toàn!

Nh ng t ó không th suy ra r ng, trên quan i m chính tr nó c ng ã b tuy t di t, r ng trong nh ng i u ki n nh t nh gi i c m quy n chớp bu c a m t n c nào ó s t ch i không dám x d ng nh ng v khí chi n l c c a ch ngh a phát xít. Không ai có th m b o c i u này. H n th n a, nh ng ng i theo dõi tình hình chính tr u không ch m t l n quan sát th y nh ng âm m u t ng t c a các t p oàn quân s giành chính quy n thông qua o chánh. Ch chính tr c a Pinoche là m t d n ch ng m i m nh t.

V m t Chính Tr , kh n ng tuy t di t c a ch ngh a phát xít có c s sâu xa trong lnh v c kinh t , trong quá trình t p trung, thâu tóm t b n và s h u- nh ng c tr ng c a ch ngh a qu c. ây không mu n nói v nh ng hi n t ng l i th i, mà v xu h ng khách quan c a gi i t b n l ng o n. M c t p trung và thâu tóm ph ng ti n s n xu t vào tay b n t b n k ch xù và nhà n c càng l n bao nhiêu, tỉ m l c kinh t c a chúng càng hùng h u bao nhiêu, thì kh n ng h y di t nh ng t t ng t do và tri t tiêu quy n t do chính tr , quy n t do công dân càng d x y b y nhiều, r i t ó d n n c tài phát xít.

Cách ây 60 m i n m, Lênin ã giành s chú ý cho v n này trong Ch Ngh a Đ Qu c và nhi u công trình khác: vì c thay th c nh tranh t do b ng th ng soái trong n n kinh t t ng ng v i vì c thay th n n dân ch t s n b ng ch chính tr ph n ng t i th ng t ng ki n trúc. Nói cách

khác, các oán trong nền kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa và mô hình khác của xã hội. Và như chúng ta đã biết, các oán trong chính trị có các mô hình thái duy nhất: chuyên chính công nhân.

Tất nhiên khi nền chuyên chính phát xít không phải bao giờ cũng hình thành trong xã hội chính trị, nhưng nó tìm cách khách quan và trong những bối cảnh mâu thuẫn xã hội gay gắt thì nó sẽ xuất hiện. Nó không phải là không nguy hiểm. Xu hướng công nhân hóa trong thế giới hiện nay như mọi ngày càng ngày càng dẫn dắt sự suy thoái của công nhân không còn có bất kỳ một thế kỷ 19; trong xã hội chính trị của những nước này thế giới xuất hiện những hành động và sự kiện về chuyên chính công nhân là dân chủ.

Tính chất của cách này còn có các xác định cụ thể khác: sự can thiệp địa chính trị, những quy luật, các chủ đề và nền tảng chính trị trong nhà nước phát xít. Thứ nhất, nó không thể thích ứng với bất kỳ cách nào mà chuyên chính phát xít, công nhân là phát xít Đức, Việt Nam, Trung Quốc và phần lớn khoa học của nó, có thể lôi cuốn tất cả các dân tộc châu Âu, biến họ thành những công nhân cho những mục đích riêng; không thể hình thành những chính trị man rợ, man dân, ngu dân, vô lý, vô nhân đạo, dã man hàng triệu triệu công nhân do, hàng triệu những người lính, phe phái từng mù quáng thành một quân đội như Tamerlanov hiện nay, để đưa họ đi tấn công những nhân loại. Chúng ta biết rằng những vấn đề này là các cách phát xít (trên tập trung chủ yếu, lò luyện, thiêu hủy sách báo, tin tức, v.v...), những biến cố quá ít về các chủ đề của nhà nước phát xít đã gây ra những tai họa này.

Chúng ta công nhận rằng những vấn đề "chuyên chính phát xít man rợ", nhưng hãy nhớ rằng không biết gì về chuyên chính phát xít bình thường, mà đó mới là phát triển thành chuyên chính phát xít man rợ. Bởi vì khi nghiên cứu những vấn đề này, không thể xem xét đơn thuần về mặt kỹ thuật, chuyên chính phát xít là nền chuyên chính của các tầng lớp quần chúng (tất nhiên là về mặt hoàn toàn đúng), mà cần phải phát triển những hướng đi: tìm hiểu chi tiết về chuyên chính phát xít như là những chính trị và hình thái chính quyền.

2/ Những nghiên cứu về chuyên chính phát xít:

Trong những giai đoạn khác nhau, rất nhiều nghiên cứu về chuyên chính phát xít đã được thực hiện, dựa trên những cơ sở khác nhau. Vào năm 1921, sau sự kiện "Tiến về Thành Rôma", nền chuyên chính Italia chấp nhận chính quyền, rất nhiều nhà macxit đã xem nó như là một cuộc cách mạng tiểu tư sản. Ngay từ năm 1923, X.M. Bronxci đã xem nó như là một "cuộc cách mạng tiểu tư sản" và "cuộc đấu tranh đòi quyền tất cả các tầng lớp trung lưu". Theo L. Longo, trong những thập kỷ tiếp theo của những nghiên cứu xã hội Italia, phong trào phát xít được xem như "kết quả của cuộc khủng hoảng"

c a giai c p ti u t s n, do nó b chèn ép gi a gi i i t s n và phong trào công nhân".

Sau n m 1926, khi b n phát xít Italia xây d ng h c c u nhà n c c bi t, và chân tr i ã xu t hi n th ng l i c a phong trào qu c xã Đ c ph n ng h n nhi u, ng i ta c ng b t u thêm vào nh ngh a v ch ngh a phát xít tính ch t ph n cách m ng c a nó. Vào n m 1942, Telman nh ngh a ch ngh a phát xít nh "cu c ph n cách m ng v trang, th hi n nh m t phong trào qu n chúng, c chuy n thành nh ng t ch c hitlerist". Nhà s h c ng i Italia, Dele Plane, g i ch ngh a phát xít là "cu c ph n cách m ng tri t "; còn L. Longo thì xem ó là "m t trong nh ng hình thái ph n cách m ng tri t".

Vào nh ng n m 1940, ng i C ng C n Pháp J. Politxer, nh ngh a ch ngh a phát xít nh "cu c cách m ng ph n ng nh t trong l ch s " và "cu c ph n cách m ng c a th k 20".

Evgeni Cocx : "Cu c cách m ng ph n ng".

E. Franxel : "Cu c cách m ng cánh h u".

Erikh Hex : "Ch ngh a phong ki n công nghi p".

Herman Rausing : "Cu c cách m ng cu ch ngh a h vô", và "Cu c cách m ng ph nh".

Uinxton Trurtrin : "Ch ngh a phát xít là cái bóng hay con c a ch ngh a C ng S n?".

Giáo s tri t h c và xã h i h c Luidji Xturxo: "Th c ch t n c Nga và n c Italia ch có m t khác bi t nh : c th là ch ngh a Bonsevist hay chuyên chính C ng S n là ch ngh a phát xít t , còn ch ngh a phát xít hay chuyên chính b o th là ch ngh a Bonsevist h u. N c Nga Bonsevist sinh ra huy n tho i Lenin, còn n c Italia phát xít sinh ra huy n tho i Muxolini".

L. Mumford cho r ng c i r c a ch ngh a phát xít ph i tìm "Trong tâm h n con ng i ch không ph i trong c i r kinh t".

Vilhelm Raikh: "Là s th hi n c u trúc phi lý c a con ng i ã b bóp méo, tr nên n n".

C n ph i nói r ng, trong t t c nh ng nh ngh a trên ây u ch a ng m t ph n s th t c a v n . Chúng ph n ánh nh ng khía c nh riêng bi t c a m t hi n t ng chính tr có th t, c g i là ch ngh a phát xít. B i vì ch ngh a phát xít ng th i v a là "phong trào qu n chúng", "cu c cách

m ng ti u t s n", "cu c cách m ng cánh h u", "cu c cách m ng tri t ", v.v...

Nh ng trong t t c các nh ngh a trên không có m t nh ngh a nào cho th y c c i r sâu xa và b n ch t c bi t c a ch ngh a phát xít. T i i h i l n th 7 c a qu c t c ng s n, ch ngh a phát xít c nh ngh a nh : "N n chuyên chính kh ng b tr ng tr n c a nh ng ph n t qu c ph n ng và sô-vanh nh t trong gi i t b n tài chính". Gi i t b n tài chính là c i r c a ch ngh a phát xít và xác nh c ng linh c a nó. Thi u s có m t c a gi i t b n tài chính, ch ngh a phát xít s ánh m t b n ch t, c i m và n i dung chính tr c a mình. Thi u s có m t c a gi i t b n tài chính, ch ngh a phát xít không th tr thành m t phong trào dân t c sâu r ng và không th c p chính quy n. Không ph i ng u nhiên mà ch ngh a phát xít xu t hi n trong th i i qu c, trong i u ki n c a cu c kh ng kho ng xã h i sâu s c, e d a s t n t i c a h th ng t b n ch ngh a. Trong l ch s ã t ng có các phong trào qu n chúng c a giai c p t s n và sinh ra ch ngh a Bonapac, nh ng không ph i là ch ngh a phát xít.

Cho n nay, nh ngh a c a Qu c t C ng s n, trong di n v n c a Georgi Đimitrov t i Đ i H i Qu c T C ng S n l n th 7 n m 1935, v n là nh ngh a sâu s c nh t v ch ngh a phát xít, th hi n c b n ch t xã h i và giai c p c a hi n t ng này. Tuy nhiên, th t sai l m n u nh cho r ng nh ngh a c a Qu c t C ng s n ã thâu tóm c m i khía c nh c bi t c a ch ngh a phát xít. Trong nh ngh a này còn thi u h n c c u chính tr c bi t và hình thái chuyên chính c thù, mà n u không có chúng thì không bao gi có th c t ngh a c s c m nh qu quái cu các nhà n c phát xít, nh ng k ã ch m ngòi cho cu c chi n tranh th gi i th hai m máu v i m c kh ng b và t i ác i v i loài ng i ã t t i nh i m ch a t ng th y trong l ch s nhân lo i.

Rõ ràng r ng, ch phát xít tr c h t là chính quy n, là n n chuyên chính c a gi i t b n tài chính và ây là c thù xã h i giai c p c th nh t c a nó, nh ng c ng rõ ràng r ng, trong t t c nh ng n c t b n phát tri n, chính quy n nhà n c là chính quy n c a gi i t b n tài chính v i nh ng h n ch nh t nh v dân ch , quy n t do công dân, t do chính tr ... Đi u này úng cho t t c các n c t b n phát tri n trong th gi i hi n i. Nh ng ch trên c s ó, không ai có th kh ng nh r ng, t i các n c này ang hi n hành ch phát xít, r ng hình thái nhà n c là chuyên chính phát xít.

Đi u ó ch ng t , nh ngh a ch phát xít nh chính quy n, nh chuyên chính c a gi i t b n tài chính, dù th hi n c n i dung c b n nh t c a hi n t ng này, v n ch a thâu tóm c toàn b b n ch t c a nó. C n ph i thêm vào nh ngh a này c c u chính tr c bi t và hình thái chuyên chính c thù, mà chính quy n c a gi i t b n tài chính ã c c u thành trong nh ng i u ki n kh ng kho ng xã h i t ng th không bao gi còn có th x y ra gi a hai cu c chi n tranh th gi i. ây không ch n i dung giai c p, mà

c hình thái chuyên chính của thù địch là khía cạnh đáng kể của vấn đề. Sự thống nhất hai tính này phản ánh bản chất của bất cứ cách nào phát xít.

Vì các thí dụ mà khía cạnh "hình thức" này trong những nhà của Quốc tế Cộng sản không còn là 1, bởi vì tất cả những nhà thống nhất của Quốc tế Cộng sản đều đã từng quan tâm nghiêm túc đến du hí này của cách phát xít.

Như chúng ta sẽ thấy trong những mặt tích cực, ngay từ phiên tòa Laichich, G. Dimitrov đã giành sự chú ý của bất cứ ai chính thức của bất cứ và của thù địch tài sản của nhà nước xã hội. P. Toliati trong "Những Bài Giảng Về Chủ Nghĩa Phát Xít" đã phân tích rất chi tiết về cuộc cách mạng phát xít Italia, đã nhìn thấy thực chất của thù địch tài sản của nó. Và dựa trên tính chất của bất cứ này của chuyên chính phát xít, các nhà Mác-xít như E. Telman, L. Longo, V. Pic, v.v... đã thể hiện thích thú vài hình thức trong những chính thức của những nhà nước này, những hình thức có vẻ như là khác biệt, khó nhận biết, nhưng chúng ta nhận ra khi chúng ta các hình thức chính thức này.

Như vậy chúng ta có thể nói, du hí của tài sản là khía cạnh của bất cứ quan trọng của chuyên chính phát xít, phản ánh bản chất chính thức của nhà nước này, và vì thế, nó cần được thể hiện trong những nhà cách mạng phát xít. Trong trường hợp đó, những nhà của Quốc tế Cộng sản cần chú ý xung quanh chính quyền của tài sản, những chuyên chính của tài sản của giai cấp tài chính, của bộ phận của tài chính phản động nhất. Vấn đề thực sự này là chuyên chính của tài sản - không phải chuyên chính quân sự, hay chuyên chính uy tín, mà là chuyên chính của tài sản.

3/ Khái niệm về nhà nước của tài sản:

Những người sáng lập nhà nước phát xít xã hội thu thập "nhà nước của tài sản" trước tiên. Muxolini những nhà nước của tài sản là "nhà nước thu tóm trong mình toàn bộ xã hội, quy định và hy vọng của mọi tầng lớp dân chúng".

Pau Riterbus, một trong những nhà lý luận xã hội, đã nói rằng: "Nhà nước của tài sản là nhà nước, mà vì sự giúp đỡ của nó, một người hoặc một hình thức nào đó được nâng lên thành một hình thức, thành xu hướng của bất cứ trong xây dựng chính thức của xã hội dân chúng. Nhà nước của tài sản là sự phá vỡ mang tính nguyên tắc khái niệm của người, trong đó bao hàm một vấn đề là bất cứ một hình thức nào của chính thức của một sự thống nhất người".

Tại tòa án Nürnberg, Speer, Bộ trưởng Bộ Chiến Tranh trong chính phủ Hitler, đã đánh giá nhà nước của tài sản như nguyên nhân quan trọng nhất gây nên thảm họa cho nhân dân Đức: "Những mối nguy hiểm ghê gớm, chưa từng có trong nhà nước của tài sản, chứng tỏ rõ ràng rằng tình trạng giai cấp của nó. Hãy cho phép tôi thể hiện điều này như sau: mỗi tầng lớp của nó, trong số đó

rã c a ch này, m i th y c m i nguy hi m ghê g m n m c nào n đ u trong nh ng ch nh th , th m chí k c khi chúng ta t ra m t phía nh ng nguyên t c t p trung. S k t h p gi a Hitler và h th ng chính tr này ã mang l i th m h a kinh hoàng cho toàn th gi i".

T i tòa án Niurnberg, Soucrox g i chính ph Hitler là "chính ph c tài" vì "không ch p nh n b t k xu h ng i l p nào" và h y di t m i quy n công dân và t do chính tr . Eibl Plen lên án ng "Falanga- Tây Ban Nha" nh " i quân hi u chi n", " c tài", xây d ng nhà n c c tài ng d ng v i nó. Curt Rix mô t "hình thái chuyên chính c tài" nh sau: "Đ i v i nó, t do in n và qu c h i b h y di t". A. Mankhatan, khi trích d n báo cáo c a Đ i s Italia t i Madrid, ngày 25.3.1939, c ng ã nói n "liên hi p phát xít châu Âu bao g m nh ng n c c tài trên l c a này".

Thu t ng "nhà n c c tài" c ng c nh ng tác gi Mác - xít s d ng khi xác nh ch phát xít, c bi t là vào nh ng n m cu i cùng c a nó. T i tòa án Laich, G.Đimitrov ã dùng thu t ng này trong "M i Câu H i Cho Các Viên C nh Sát", ng th i ã xây d ng cho nó m t n i dung c th . Chúng ta s trích d n toàn v n câu h i th m i.

"10- Có úng là trong tình hình c ng th ng nh th , v cháy tòa nhà qu c h i Raihxtaga c s d ng nh nguyên nhân àn áp phong trào công nhân, nh công c nh m v t qua nh ng khó kh n trong "liên minh dân t c", nh m thi t l p "chính quy n c nh t" qu c xã và nh m xây d ng cái g i là "nhà n c c tài", ngh a là dùng b o l c h y di t m i ng phát và t ch c khác, nh m " ng hóa" m i công s nhà n c, kinh t , quân s , v n hóa, tôn giáo, th thao, thanh niên, n loát, tuyên truy n, và nh ng công s khác, v.v... ?"

Nói g n h n, theo G. Dimitrov, nhà n c c tài là nhà n c có tham v ng: th nh t, "dùng b o l c h y di t t t c các ng phái và t ch c khác"; và th hai, nh m ng hóa m i công s nhà n c, kinh t , v n hóa, quân s , th thao, thanh niên, tôn giáo, n loát, tuyên truy n, và nh ng công s khác, v.v...", ngh a là nh m ng hóa toàn b i s ng xã h i.

P.Toliat, trong "Nh ng Bài Gi ng V Ch Ngh a Phát Xít" ã xem phát xít Italia nh "ch c tài", "nhà n c c tài". V i nh ng khái ni m này, Toliat ã nêu b t c b n ch t c a ch phát xít và xây d ng nh ng n i dung sau:

Thi t l p "chính quy n c nh t" hay c c u m t ng quy n c a ch phát xít b ng cách dùng b o l c h y di t t t c nh ng ng phái và t ch c qu n chúng khác, không k là cánh t hay cánh h u;

1. Đ ng phát xít kh ng ch nhà n c, bi n nhà n c thành công c c a nó;

2. Thi t l p h th ng các t ch c qu n chúng qu c gia, và thông qua chúng ng phát xít ki m soát toàn b xã h i công chúng (t ch c công oàn, thanh niên, t ch c Dopolavoro), v.v..;

3. Thành l p h th ng h p tác xã nh c s kinh t c a nhà n c phát xít và "ch phát xít" (Muxolini) t ng lai.

Trong tác ph m Sau Franco "Đi H ng Nào", Cantiago Carino ã xác nh ch phát xít Tây Ban Nha nh "chính quy n c tài" và "chuyên chính c tài".

Trong tác ph m Tây Ban Nha Th K 20 c a Hoxe Garxia, chúng ta có th b t g p nh ng nh n nh v ch phát xít nh "chuyên chính c tài phát xít t p trung", nhà n c v i " c thù c tài", "ch c tài phát xít", hay "nhà n c c tài phát xít", v.v...

Nh v y khái ni m "nhà n c c tài" mang ý ngh a nh là nhà n c phát xít lý t ng và thu n nh t cho m t nhóm c th nh ng hi n t ng, sau ó có th dùng mô hình này làm c s , i sâu vào b n ch t c tr ng c a t ng hi n t ng riêng bi t. Xây d ng mô hình nhà n c phát xít "lý t ng" có ý ngh a th c ti n c bi t, nó cho phép chúng ta trong nh ng tr ng h p c th , xác nh m t n c nào ó có th xem là nhà n c phát xít hay không? Và thí d , n u không có mô hình t ng quát v nhà n c phát xít i n hình, thì không th phát hi n c "tính ch t c bi t" c a ch phát xít Bungaria. Tr c khi xác nh tính ch t dân t c c bi t c a m t ch phát xít c th (Bungaria, Rumania, Hunggaria hay Anh), c n ph i nh n bi t c th nào là ch phát xít và nh ng đ u hi u c b n c a nhà n c này.

Trên c s nh ng phân tích ã nêu, con ng nhi u h a h n nh t xây d ng c mô hình nhà n c phát xít lý t ng là nghiên c u c u trúc c a các nhà n c phát xít i n hình, nh m phát hi n nh ng nét chung tiêu bi u nh t, mà thi u chúng m t nhà n c c th không th là phát xít. B ng ph ng pháp so sánh, chúng ta thu c nh ng c thù c b n sau ây cho m t nhà n c c tài:

1. Thi t l p c ch m t ng quy n b ng cách dùng b o l c h y di t m i ng phái khác;
2. Sát nh p ng phát xít và nhà n c;
3. Đ ng hóa toàn b i s ng xã h i;
4. T duy uy tín v i tôn th lãnh t dân t c;
5. Tr i t p trung c i hu n.

Tất nhiên, các nghiên cứu mà tác giả làm đây chắc hẳn sẽ quy tụ các
nguồn nguồn mới về vấn đề này. Mục đích của nghiên cứu này khiêm tốn
hơn nhiều: nhằm chỉ ra một hướng khác trong quá trình nghiên cứu về
phát xít và góp phần tiến tới xây dựng "Lý thuyết thống nhất về chủ nghĩa
phát xít".

(Hội đồng Khoa học)

PHẦN 1: CẤU TRÚC CỦA MÔ HÌNH VỀ CHỦ NGHĨA PHÁT XÍT

I/ Thị trường chính trị và quy định:

Thị trường chính trị và quy định về cách dùng bộ luật chính trị khác
khác là bộ luật tiên tiến của xã hội, nhằm xây dựng nhà nước xã hội. Quy
luật này có nguồn gốc từ Ý năm 1925-1926, và Tây Ban Nha năm 1939, nó
được hiểu là một bước tiến trong phát xít. Trong các tài liệu nghiên cứu, chúng
ta qua nguyên tắc của nhà nước phát xít và do đó đã làm gì mà mô hình
của nó vẫn còn. Ngày nay chúng ta nhìn nhận sau khi mô hình chính quy
định, chủ nghĩa phát xít hay di sản của nó chính trị, vô số các nhà
lập pháp thống soái toàn diện của mình. Điều này có thể minh chứng không
chỉ bằng những tài liệu, mà còn bằng những tài liệu và những tác phẩm
công khai của các lãnh đạo phát xít. Những thất bại này xuất phát từ quan
niệm là chủ nghĩa phát xít, mà khi đó được xem là chuyên chính của
giai cấp tư sản, không thể thay đổi những nguyên tắc của nó, hoặc
giả sử tính logic này không có khả năng và chủ nghĩa phát xít tiêu diệt
các nguyên tắc của nó thì đây chắc hẳn là một nguyên nhân và có thể
qua. Những nguyên nhân này xuất hiện từ các nhà phát xít điển hình (Đức,
Italia, Tây Ban Nha), và những xu hướng hiện tại, nó tiến tới chủ
nghĩa phát xít hay những nhà phát xít hiện tại. Hơn nữa, chúng ta có
những nhà phát xít thị trường chính trị và quy định mới có thể
xây dựng thành công nhà nước phát xít toàn thế giới! Thứ nhất thị
trường chính trị và quy định của chủ nghĩa phát xít, không phải là
một bộ luật chính trị và vô số. Thứ hai Italia, chủ nghĩa phát xít
tiên tiến của Đảng Nhân Dân - giai cấp tư sản và tư sản trung bình.
P. Toliate gì thích thú này như sau: "Thứ nhất chủ nghĩa phát xít
tiên tiến của Đảng Nhân Dân vì thế mà bộ luật của Đảng Cộng Sản
Italia... Đảng Nhân Dân có cùng các nguyên tắc của Đảng Phát Xít
Italia - nó bao gồm những nguyên tắc tiên tiến, tư sản trung bình
và nguyên tắc hiện tại, nghĩa là những nguyên tắc mà Đảng Phát Xít
tiên tiến trong những ngày của mình trở thành mô hình của chúng".

Đức, sự việc diễn ra theo mô hình tiến trình khác. Thị trường chính
trị và quy định của Đảng Cộng Sản Đức vì những nguyên nhân tiến
tiến. Đây là những mô hình hiện tại, có thể dễ dàng thấy được những
cuộc tranh đấu. Những nguyên nhân sau khi đã tiêu diệt các
kẻ thù nguy hiểm nhất, chủ nghĩa phát xít không những tiến tới
mô hình chính trị và các nguyên tắc của nó, mà còn tiến tới
mô hình chính trị và các nguyên tắc của nó - quá trình này kéo dài
từ mùa hè năm 1933 - ngày 14.7.1933, chính phủ quốc gia
hành sự của công nhân thống soái tuy nhiên của ASDAP (Đảng Công
Nhân Quốc Xã Đức - NSDAP). Điều luật này có thể chứng minh
chính trị và quy định của Đảng Cộng Sản Đức là mô hình chính
trị duy nhất của Đức. Không còn bộ luật cho các nguyên tắc
chính trị khác hoặc có ý nghĩa thành lập những nguyên tắc
chính trị mới, sự bất đồng quan điểm sai lệch 3 năm, hoặc bất
đồng trong những ngày 6 tháng 3 năm. Thứ hai phần tình hình
vĩ phạm luật, sự bất đồng quan điểm tiến bộ

h n".

ây ch c phép t n t i nh ng t ch c qu n chúng do Đ ng Qu c Xã t o ra, ch p nh n c ng l nh, i u l , và ho t ng d i s ki m soát, lãnh o c a nó. Trong tài li u h ng d n lãnh o ng, v n này c nêu rõ nh sau: " Đ c ch t n t i các t ch c tin t ng vào nh ng nguyên t c t p trung và s hi u bi t qu c xã v nhà n c và nhân dân trong ý ngh a qu c xã nh t c a t này, nh ng t ch c t xem mình là m t b ph n c a ng, c ng thành l p và ch u s ki m soát c a ng c hi n t i và t ng lai. T t c nh ng c s mu n c t l p là nh ng t ch c l c loài, ho c ph i i theo ng, ho c ph i bi n kh i i s ng xã h i". Rõ ràng không còn có th nghi ng vào quy t tâm thì t l p c ch m t ng quy n c a NSDAP. Gi i lãnh o qu c xã chóp bu nh n th c c giá tr v o cùng quan tr ng c a c ch m t ng quy n trong c u trúc ch này. Vì v y, m i ý ch ng l i nguyên t c này, nh m ph c h i n dân ch t s n v i c ch a ng b xem là phá ho i n n an ninh qu c gia và b tr ng ph t dã man, tàn b o nh nh ng bi u hi n ch ng i nhà n c, ch ng i nhân dân, b i vì chuyên chính kh ng b không th t n t i lâu dài, n u không đ a trên c ch m t ng quy n.

Ngày 19.4.1943, t i phiên tòa x nhóm sinh viên ch ng phát xít Bông H ng Tr ng, m t trong nh ng l i bu c t i n ng n nh t v i Curt Huber - Giáo s khoa tri t h c tr ng i h c Miuhlen, là ông ã ch ng minh cho các sinh viên th y s c n thi t ph i ph c h i n dân ch và c ch a ng Đ c. Vì t i l i này, giáo s Curt Huber ã b tuyên án t hình. T m quan tr ng c a nguyên t c m t ng quy n trong c u trúc ch phát xít, c ng c nh ng ng i âm m u o chính ngày 20.7.1944 ánh giá r t cao. Dù nh n th c c a các t ng l nh còn r t xa nh ng nguyên t c c a n n dân ch , h c ng ã i n k t lu n là ph i h y di t s th ng soái c a ng qu c xã. K ho ch c a h bao g m: t c v khí các i SS - c nh sát riêng c a Đ ng Qu c Xã và b t gi ban lãnh o c a nó.

Tham v ng thi t l p c ch m t ng quy n c a b n qu c xã - b c u tiên quan tr ng nh t khi xây d ng nhà n c c tài - còn có th nhìn rõ h n trong nh ng d n ch ng l ch s . Tr c h t b n qu c xã t n công Đ ng C ng S n. V chấy tòa nhà qu c h i Raihxtaga êm 27 r ng ngày 28.2.1933 c s d ng nh tín hi u cho t i ác toàn di n ch ng l i nh ng cán b lãnh o và t ch c c ng s n. Ch riêng êm y, có t i 10 nghìn ng i b b t, trong ó a ph n là nh ng ng i c ng s n. Ngày hôm sau chính ph qu c xã c m t t c nh ng c s n loát c ng s n. T i Berlin, các i m t v chi m tòa nhà Carl Libeneht và bi n nó thành tr s c a c nh sát chính tr . Cùng ngày, chính ph qu c xã ban hành hai s c l nh, v hình th c ch ng "âm m u c ng s n" nh ng th c ch t là chu n b c s nh m h y di t m i ng phá chính tr Đ c: s c l nh "Ch ng Đ o Chính Nhà N c và Nh ng Hành Đ ng Ph n B i", và s c l nh "B o V Nhân Dân". Trong s c l nh th hai có o n v i t: "Các i u 114,115,117,118,123, và 125 c a Hi n pháp n c Đ c c n c s a i cho phù h p v i tình hình m i. Vì v y v i c h n ch nh ng quy n t do cá nhân, t do ngôn lu n, t do in n, t do thành l phi p h i, t do h i h p, phá v bí m t th t , i n tín, i n tho i, và v i c h n ch nh ng quy n s h u s c th c hi n không c n ph thu c vào khuôn kh pháp lu t ã ban hành". Nh ng s c l nh này trên ngôn t là c m Đ ng C ng S n, nh ng th c t ã t nó ra ngoài vòng pháp lu t. Ngày 3.3.1933, Ernxt Telman b b t t i c s bí m t c a ông ta Sarlotenburg. Hai thành viên trung ng ng- Valter Stecer và Ernxt Snele c ng b b t. B m t ban lãnh o, b c m in n, b theo dõi, b kh ng b g t gao, Đ ng C ng S n không còn gi c vai trò nh m t l c l ng chính tr th c s .

Đ ng th hai mà ch ngh a phát xít tiêu di t là Đ ng Xã H i Dân Ch Đ c. L ch s h y di t ng này là minh ch ng hùng h n cho lu n i m c a chúng ta v tham v ng thi t l p c ch m t ng quy n cu b n qu c xã b ng b t k giá nào. Tiêu di t Đ ng Xã H i Dân Ch Đ c c ng b t u b ng v i c c m c quan ngôn lu n c a ng này ho t ng. Hàng nghìn công nhân dân ch xã h i b b t. Sau cu c b phi u t i tòa nhà qu c h i Raihxtaga ngày 5.3.1933, chín ngh s xã h i dân ch c ng b b t. Cánh h u trong ban lãnh o c a Đ ng Xã H i Dân Ch (Velx, Stampfer) v n nuôi o t ng vào ch m i, r ng sau khi Hitler ã n áp xong Đ ng C ng S n và cánh t c a Đ ng Xã H i Dân Ch , thì s d ng kh ng b , chính

quy n qu c xã s i u hành chính quy n theo lu t pháp, và Đ ng Xã H i Dân Ch s gi c v trí c a mình nh "xu h ng chính tr công khai". Báo Forbertx - c quan ngôn lu n c a Đ ng Xã H i Dân Ch trong s ra ngày 26.3.1933 có o n vi t: "Th ng l i c a các ng phái chính ph (ây mu n nói n b n qu c xã và dân t c Đ c - JJ) t o cho h kh n ng i u hành t n c ch t ch theo hi n pháp, h ch còn ho t ng nh m t nhà n c pháp quy n. T ó suy ra r ng, chúng ta s t n t i nh xu h ng công khai. Chúng ta ch c n h n ch vai trò công kích".

Th m chí c quan ngôn lu n c a Đ ng Xã H i Dân Ch còn mu n c công nh n công lao c a ng mình trong vi c a Hitler lên n m chính quy n. Báo Fornertx, s ra ngày 3.3.1933 ã vi t cho Hitler nh sau: "Th a Ngài, Ngài g i chúng tôi là nh ng k ph m t i tháng 11 nh ng v phía Ngài, có th nói là Ngài thu c v các t ng l p công nhân không (?!), n u không có chúng tôi, li u Ngài có th tr thành Qu c Tr ng c không? Đ ng Xã H i Dân Ch ã mang l i cho nh ng ng i công nhân quy n bình ng và kính tr ng. Ch v i s giúp c a chúng tôi, th a Ngài Adolf Hitler, Ngài m i có th tr thành Qu c Tr ng". Ban lãnh o qu c xã ã s đ ng c ot ng này c a nh ng ng i ng u Đ ng Xã H i Dân Ch cánh h u ru ng đ lu n qu c t v nh ng hành ng kh ng b công chúng. Đích thân Hitler yên c u nh ng ng i này dùng quan h qu c t c a h , giúp ông ta g t b nh n th c "sai l m" xung quanh vi c àn áp, kh ng b Đ c. Các th lãnh xã h i dân ch ch p nh n yêu c u này, c i di n ra n c ngoài, tác ng v i di n àn dân ch th gi i nh m đ p t t nh ng công kích nh m ch ng l i chính ph qu c xã. Trên t báo Chính Tr ngay l p t c xu t hi n bài phê bình c a nhà xã h i dân ch Herx, trong ó có o n vi t: "Nh ng tin t c l a b p v kh ng b qu c xã, ng trên các báo n c ngoài, ch gây nh h ng x u n n n dân ch n c Đ c. Tôi s n sàng tuyên b , r ng chúng tôi, nh ng ng i xã h i dân ch Đ c, ph n i nh ng thông tin l a b p v t i ác c a nh ng ng i qu c xã là hoàn toàn sai s th t".

Ban lãnh o Đ ng Xã H i Dân Ch Đ c còn i xa h n n a. Khi Đ Nh Qu c T h p xét x nh ng v kh ng b qu c xã, i di n Đ c Oto Velx ã b ra ngoài và Ban lãnh o Đ ng Xã H i Dân Ch Đ c chính th c t b Đ Nh Qu c T . Đ t rõ nguy n v ng t b ch m i và gi cho ng mình kh i b tan rã, Ban lãnh o Đ ng Xã H i Dân Ch khai tr hàng lo t ng viên và lo i b nh ng t ch c ph thu c tuyên b ch ng kh ng b và yêu c u ng này m cu c u tranh. T t c nh ng t ch c thanh niên xã h i dân ch Berlin ã b gi i tán. Tháng 4.1933, Đ ng Xã H i Dân Ch t i n hành i h i, b u l i Ban lãnh o và ng th i khai tr t t c nh ng th l nh ng ã t cáo nh ng cu c kh ng b qu c xã và ang s ng t n n n c ngoài. Và t t c nh ng i u này x y ra cùng m t th i i m, khi hàng nghìn thành viên xã h i dân ch b ném vào nhà tù và tr i t p trung.

Nh ng i u ó c ng không c u c Đ ng Xã H i Dân Ch kh i b tiêu di t. Ngày 10.5.1933, chính ph qu c xã ban hành s c l nh t ch thu toàn b tài s n c a Đ ng Xã H i Dân Ch Đ c và nh ng t ch c ph thu c. Ngày 22.6.1933, Đ ng Xã H i Dân Ch b bu c t i là "k thù c a nhân dân và nhà n c ", và b gi i tán theo s c lu t ban ngày 28.2.1933, c m ng này không c tuyên truy n, t ch c h i p, phát hành báo chí. Sau ó B tr ng N i V Fric, v i s c l nh c bi t, bu c t i toàn b các ngh s dân ch xã h i là không trung th c, và Đ ng Xã H i Dân Ch b lo i ra kh i v ài chính tr . Và gi ng nh là i u v n th ng x y ra v i m t ng chính tr b tan rã trong i u ki n b kh ng b g t gao, m t b ph n các th l nh và ng viên xã h i dân ch i theo chính quy n, c g ng ph c v cho nó hòng chi m lòng tin và s a ch a "sai l m" quá kh ; s khác v n b o v quan i m chính tr c a mình, b ch t m i mòn trong các tr i t p trung c i hu n và nhà tù ho c ph i s ng t n n n c ngoài. Nh ng i u quan tr ng trong tr ng h p này là, m c dù ã t rõ s u hàng, s n sàng ph c v ch m i, s n sàng tuân theo và ph c v m i yêu c u c a nó, Đ ng Xã H i Dân Ch Đ c v n không tránh kh i b h y di t. Đ i u ó ch ng t , ngay t u b n phát xít ã có tham v ng giành quy n th ng soái chính tr tuy t i cho ng mình, r ng m c ích c a chúng là c ch m t ng tr , ch không ph i là liên minh chính tr .

II/ Sát nh p gi a ng và nhà n c phát xít:

S th ng nh t toàn di n c a ng và nhà n c là b c u quan tr ng th hai trong quá trình xây d ng ch c tài c a ch ngh a phát xít. Nó liên quan ch t ch n b c th nh t- thi t l p c ch m t ng tr - n m c có th xem nh s ti p di n c a b c này. Không th kh ng nh tri t s th ng soái chính tr c a m t ng phát xít, n u sau ó ng này không t ng nh t v i nhà n c, không bi n nhà n c thành s h u c a riêng mình hay ít ra là thành công c th ng soái. Lúc ó ng này có th chia quy n l i cho các ng viên c a mình d i các hình th c công s nhà n c, tr ng trách nhà n c, và khi n h quan tâm m t cách v t ch t n s th ng nh t gi a ng và nhà n c. Đây là con ng ch c ch n nh t sát nh p ng và nhà n c. B n qu c xã ã nh n th c c giá tr quy t nh c a nguyên t c này ngay t n m u tiên n m chính quy n. Sau khi ti n hành r t nhi u ph ng cách theo h ng ó, ngày 1.12.1933, nguyên t c này c c ng c b ng i u lu t c bi t S C n Thi t Ph i Th ng Nh t Đ ng Và Nhà N c, trong ó tuyên b : "Sau th ng l i c a cu c cách m ng qu c xã, Đ ng Công Nhân Qu c Xã tr thành ng i gi tr ng trách nhà n c Đ c và liên quan m t thi t v i nhà n c."

1/ Sát nh p gi a b máy lãnh o nhà n c và b máy lãnh o ng:

Th c ch t, vi c th ng nh t gi a ng và nhà n c ã c th c hi n ng m ng m t phía d i b ng cách cho các ng viên n m gi nh ng v trí và tr ng trách nhà n c. K t qu là ng bi n thành nhà n c và ng c l Các th l nh phát xít tr thành nh ng cán b nhà n c cao c p. Hitler v a là Th ng L nh- theo tr ng trách ng, v a là Qu c Tr ng- theo tr ng trách nhà n c; Goring v a là B tr ng B Qu c Phòng, B tr ng - Toàn quy n Pruxia - theo tr ng trách nhà n c, v a là Th l nh SA và SS theo tr ng trách ng; Gobelx v a là th l nh trong vùng Berlin, ph trách tuyên truy n- theo tr ng trách ng, v a là B tr ng B Tuyên truy n, thành viên H i Đ ng Qu c Phòng T i Cao- theo tr ng trách nhà n c; Himler trong ng là Uy Viên Ban Lãnh Đ o T i Cao v B o T n Đ c Tính Dân T c Đ c, th l nh SS, trong nhà n c là B Tr ng B Ngo i Giao, thành viên H i Đ ng Qu c Phòng t i Cao; Rozenberg trong ng là Uy Viên Ban Lãnh Đ o T i Cao v Giáo D c T T ng cho ng viên, trong nhà n c- B tr ng Không B ; R. Hex trong ng là - Phó Th ng L nh, Uy Viên Ban Lãnh Đ o T i Cao, trong nhà n c- B Tr ng Không B , thành viên H i Đ ng Qu c Phòng T i Cao, v.v...

Sát nh p v trí lãnh o c a nhà n c và ng c th c hi n xu ng m t c s . T t c nh ng v trí quan tr ng trong Đ Ch 3 u do các ng viên qu c xã n m gi và c bi t là nh ng k ph c v c l c cho phong trào qu c xã. Tham gia ng phát xít là d u hi u quan tr ng nh t c phép ng trên nh ng v trí tr ng trách c a nhà n c. Sát nh p b máy lãnh o nhà n c và ng là m t hi n t ng t ng th , a hình, song m t vài bi u hi n mang giá tr c b n. Chúng ta hãy nghi n c u k t ng tr ng h p riêng bi t c a s sát nh p này:

A - Các ng viên phát xít chi m gi nh ng tr ng trách nhà n c:

Cùng v i vi c Hitler lên n m chính quy n, hàng nghìn ng viên qu c xã ã tham gia trong b máy nhà n c, " c ng c chính quy n", ng th i d n d n chi m quy n lãnh o b máy này. Đ i v i nh ng ng i ó, vi c ch ngh a qu c xã n m quy n là l kh i hoàn c a "cu c cách m ng qu c xã". Trong di n v n ngày 18.5.1933, Goring ã tuyên b : "Ai chi m c tr ng trách, ng i ó có th i u hành." M t tháng sau, Rudolf Hex gi i thích thêm: "Th m chí trong tr ng h p nh ng ng i có công lao v i ng không kh n ng, thì i u

ó s c b xung b ng lòng nhi t huy t c a h mu n c c ng hi n cho s nghi p c a nhà n c qu c xã." Th m chí c trong l nh v c ngh thu t và v n hóa, các ng viên c ng giành c s u ái c bi t.

Trên th c t , tr c khi k t thúc n m 1933, các ng viên phát xít ã chi m gi t t c m i v trí lãnh o các c quan trung ng, vùng, t nh, a ph ng. Gi i lãnh o ng quan tâm và khuy n khích quá trình này. Đ c ng c chính quy n, ban lãnh o ng thi hành k ho ch làm trong s ch b máy nhà n c, và b ng cách ó, b t èn xanh cho nh ng ph n t có công lao v i ng chi m gi nh ng v trí hành chính. V i s c lu t Ph c H i Viên Ch c Lành Ngh , ngày 7.4.1933, t i các c quan trung ng, vùng, t nh, và a ph ng, ng i ta th i h i "nh ng nhân viên vì quan i m chính tr mà cho n nay v n ch a ch u tuyên b s n sàng ph c v nhà n c qu c xã", ng th i nh ng k trung thành v i ch l p t c chi m gi nh ng tr ng trách này.

Tháng 2.1935, chính ph ban hành i u lu t nh m c ng c h n n a s th ng soái c a ng trên các tr ng trách nhà n c. Theo lu t này, ch có nh ng t ch c qu c xã cao nh t a ph ng m i có quy n c Th Tr ng. Sau ó, c viên duy nh t này c B N i V chu n y và gi tr ng trách Th Tr ng trong vòng 12 n m. Nh ng t ch c phát xít a ph ng kiêm luôn vì c b nhi m c v n cho Th Tr ng. B ng cách ó, b n Hitlerist h y di t quy n t tr và thay th b i h th ng lãnh o t p trung, ng u là gi i c m quy n c a Đ ng Qu c Xã.

Ngày 27.2.1936, B N i V Đ Ch và Pruxia ban hành s c lu t, trong ó nêu rõ, ng i viên ch c không th không là ng viên, "do m i quan h t ng h ch t ch gi a ng và nhà n c" và c bi t là không th t b hàng ng c a ng vì không ng ý v i "c ng l nh và i u l chính tr c a ng." S c l nh vi t: "trong m i tr ng h p, c n ph i t i n hành ki m tra xem v i m c ích và nh ng nguyên nhân gì, mà ng i viên ch c ra kh i ng. N u anh ta hành ng nh v y vì không ng ý v i c ng l nh và i u l chính tr c a ng, thì anh ta không th là viên ch c". Và th m chí không ph i vì lý do nh th , vì c ra kh i ng c a viên ch c trong m i liên h t ng h ch t ch gi a ng và nhà n c có th xem là anh ta ã không có lòng yêu m n nhà n c qu c xã và tinh th n hy sinh t nguy n. Ngày 26.2.1937, cái g i là Nh ng C S C n B n Trong Lu t L Nhà N c Đ c V Viên Ch c c ban hành, theo i u lu t này, m i b nhi m tr ng trách nhà n c u b xem là không có hi u l c, n u không c s ng ý c a nh ng t ch c Đ ng Qu c Xã. B i vì: "m i liên quan thân h u gi a viên ch c và ng là c s b nhi m tr ng trách c a anh ta. Viên ch c c n ph i là ng i th c hi n ngh a v i v i nhà n c qu c xã, mà nhà n c qu c xã là do ng lãnh o." Đi u lu t này pháp lu t hóa tri t và toàn di n s ki m soát c a ng trên các t ch c nhà n c, thì t l p s th ng soái c a Đ ng Qu c Xã i v i nhà n c Đ c.

Quá trình này không ch di n ra t i các công s hành chính mà còn c các tòa án. Các quan tòa là các thành viên c a các ng phái và hi p h i cánh t u b th i h i, còn nh ng ng i không tham gia ng phái thì dùng áp l c b t bu c ph i tr thành ng viên phát xít. Trong di n v n c t i Qu c H i Raihxtaga ngày 20.8.1938, Hitler tuyên b : "Không còn m t công s trong nhà n c này mà không ph i là qu c xã. Đ c, m i tr ng trách u do nh ng ng i qu c xã n m gi . T t c m i c s c a Đ Ch u ph c tùng Ban Lãnh Đ o Chính Tr T i Cao. Đ ng ta lãnh o chính tr n c Đ c."

Muxolini, ngoài Nh ng Lu t Phát Xít Đ c Bi t, c ng ban hành nh ng i u lu t v cán b viên ch c v i tên g i không c chính xác - Lu t Hành Chính. Thông qua i u lu t này, ông ta t o i u hi n cho nh ng ng viên phát xít n m gi nh ng v trí nhà n c. Nó bu c ng i viên ch c ng tr c s l a ch n: Ho c tr thành ng viên phát xít (n u ch a ph i là ng viên) và làm v i c nh m t ph n t phát xít tích c c, ho c ph i xin t ch c; ng th i i u lu t này lo i b nh ng viên ch c "công khai ho c bí m t ch ng i hay không ng h chính quy n." Theo i u lu t trên, nhà n c không th ch p nh n nh ng cán b viên ch c ch ng l i chính ph , b i vì i v i chuyên chính phát xít, "chính ph và nhà n c" không th tách r i nhau, và nh ng ai ch ng l i chính ph thì c ng là ch ng l i nhà n c và ch phát xít.

Và do đó, viên chức này không thể giữ vị trí công tác trong bộ máy nhà nước.

Việc bắt buộc phải tham gia công phát xít của P. Toliati gây thích thú sau: "Th nào là một công viên phát xít Italia hiện nay? Một bộ phận công viên tham gia hoạt động tích cực, có quan tâm, thì hành nhiệm vụ chính trị. Nhưng a phần công viên có quan tâm chính trị tiêu cực. Song không vì thế mà họ bắt buộc sinh hoạt công. Tại sao? Tại vì có vô số nguyên nhân bắt buộc phải vào công. Thứ nhất, vào công nghĩa là có quy định là chỉ những vị trí công tác trong bộ máy nhà nước, và có thể chỉ một công viên vị trí nhà nước cao cấp, thì tham gia sinh hoạt công là điều kiện không thể thiếu. Vì lý do này, rất nhiều công viên trong những tầng lớp bình cùng tham gia công phát xít chỉ vì họ cần làm việc, chỉ vì họ phải sống, và mục đích sống thì bắt buộc phải có việc làm".

Tại Tây Ban Nha, quá trình công viên chỉ giữ vị trí trong bộ máy nhà nước còn có thể hiện trị tư tưởng nghiêm trọng. Theo nhân chứng của Eibi Plen, sau năm 1939 thậm chí các vị trí giữ nguyên chức vụ ưu tiên cho những người Falangist, mà không phải thu xếp vào khuôn khổ của họ. Chỉ có quan tâm nghiêm trọng phải duy nhất - các giáo viên công nhân phải tuân theo và phục vụ lợi ích cho nó. "Toàn bộ những người giữ nguyên chức vụ thành phần những người Falangist kém cỏi và những kẻ có công sức bỏ vô ích, những người này được trao tặng những vị trí giữ nguyên chức vụ không phải thu xếp vào khuôn khổ quá kém cỏi, thay thế cho hàng ngàn giáo viên và giáo sư tiến bộ sa thải, bị ném vào các nhà tù.

Cái "mặt" do công nghĩa phát xít phát minh ra trong quá trình xây dựng nhà nước, là thì tư tưởng nhà nước, công hoàn chỉnh, chuyên chính, công to ra mặt bộ máy nhà nước, mà ngoài công hành chính (công có nghĩa là công công), còn có thể kiểm soát theo công công công. Bằng cách đó, họ thực hiện kiểm soát kép của công phát xít vì nhà nước công công thành, mang lại sự nghiêm chỉnh và thu nhập tốt nhất cho công nhân này.

B - Ban lãnh đạo phát xít trở thành chính phủ quốc gia:

Ngày 30.1.1933, khi Hitler được bầu làm Quốc Trưởng và công ra thành lập chính phủ, trong chính phủ mới chỉ có ba thành phần quốc gia: Hitler, Goring và Fric. Hitler giữ trọng trách Quốc Trưởng, Goring - Bộ Trưởng Không Quân, Fric - Bộ Trưởng Bộ Nội Vụ. Còn những thành viên chính phủ khác không phải là công viên quốc gia - Bộ Trưởng Bộ Ngoại Giao Fon Noirat, Bộ Trưởng Bộ Tài Chính - Bá tước Sverin Fon Czizig, Bộ Trưởng Bộ Nông Nghiệp - Hugengerg, Bộ Trưởng Bộ Bộ Địa Điểm và Giao Thông - Fon Elx Rubenah, Bộ Trưởng Bộ Pháp Hertzner. Những người này thu xếp các công phái chính trị khác và sau đó một vài tháng, tất cả những công nhân này đều tan rã. Bộ mặt chính trị, những vị Bộ Trưởng này không thể tránh khỏi bị mất mặt. Những thế lực chính trị của công mình, công chính trị duy nhất Đức, Hitler đã bị chính phủ thành chính phủ quốc gia. Vì vậy công thể hiện bằng hai cách: thể hiện thành lập các Bộ mặt, công nhân là những thành phần phát xít thực sự; và thể hiện hai, trong công chế công nhân những Bộ Trưởng có quan tâm quốc gia.

Ngày 13.3.1933, thành lập Bộ Văn Hóa và Tuyên Truyền Nhân Dân, công nhân là Gobelx. Ngày 5.5.1933, thành lập Bộ Không Quân, công nhân là Goring, và Bộ Giáo Dục công nhân là Berigard, Bộ Các Vụ Nội Vụ Nhà Thủ công nhân là tên trùm quốc gia Hanarx Kerl. Sau khi chỉ định tranh cử, có hai Bộ mặt mới thành lập: ngày 17.3.40, Bộ Chỉ Định Tranh cử và Bộ Trưởng Quốc Phòng công nhân là tiến sĩ Tod (sau này Speer thay thế), và ngày 17.7.41, Bộ Các Vùng Thu xếp Địa Phương Đông công nhân là nhà tư tưởng của công nhân Rozenberg.

Ngoài ra, trong nội các chính phủ còn có Phó Thủ Tướng của công nhân R. Hex (sau này là M Borman) và thể hiện SA Ernxt Rom (sau ngày 30.6.1934 là Sepman) - những người này giữ Bộ Trưởng Không Quân. Vì vậy công thể hiện hành động ngày 1.12.1933 bằng Luật Thủ Tướng Nhân Đức và Nhà Nước. Trong nội luật ghi chép: "Phó Thủ Tướng Nhân và Thủ Tướng SA sẽ tham gia trong nội các chính phủ, có thể làm bộ sách công tác chính trị công nhân và SA vị chính

quy n nhà n c". Ngày 30.2.1937, Hitler k t n p t t c nh ng thành viên không ng phái c a chính ph vào ng c a mình: Fon Noirat, Fon blomberg, Zeldte, v.v...

Duy nh t ch B Tr ng B B u Đ i n và Giao Thông - Elx Rubenarh, là t ch i ngh này c a Hitler. Lý do t ch i không vào Đ ng Qu c Xã có v nh không mang màu s c chính tr , nh ng th c ch t là t rō s b t ng quan i m v i h t t ng phát xít: "Tôi tin vào nh ng nguyên t c c a o Thiên Chúa," Elx Rubenah vi t cho Th ng L nh, "và tôi c n ph i gi ni m tin vào Đ c Chúa và b n thân mình. Tham gia Đ ng có ngh a là, tôi không th ch i cãi, r ng ã công nh n và ng h nh ng hành vi ch ng l i nh ng quan ni m tôn giáo c a các viên ch c ng viên, ch ng l i nh ng ng i mu n b o v quan ni m tôn giáo c a h . Trên th c t , ó c ng là n xin t ch c c a Fon Elx Rubenah và nó c ch p nh n ngay l p t c.

Vào u n m 1937, n i các c a chính ph ã c qu c xã hóa hoàn toàn, các thành viên c a chính ph u là ng viên qu c xã, các th l nh phát xít u tr thành nh ng ng i lãnh o chính ph . N i các chính ph lúc này bao g m nh ng ng i: Hitler, Goring, Gobelx, Himler, Hex, Rozenberg, Đare, Fric, Fon Noirat, X. fanc, Ribentrop. T t c nh ng ng i này u là ng viên qu c xã và là thành viên Ban Lãnh Đ o T i Cao (ch tr Fon Noirat là ng viên th ng).

Italia, nh ng quá trình t ng t c ng x y ra. Lúc u, trong chính ph c a Muxolini, ngoài ông ta c ng ch còn có ba thành viên phát xít khác: nhà kinh t Xtefan, hai i bi u nhân dân, n m th l nh c a nh ng xu h ng chính tr khác nhau, và hai anh hùng c a cu c n i chi n: T ng Đ iax "Hoàng T Chi n Th ng" và Đō Đ c Toan De Revel "Hoàng T B i n C ". Trong n i các u tiên, Muxolini, ngoài tr ng trách Th T ng chính ph còn gi c gh B Tr ng B N i V . Đ n n m 1925, Muxolini v n ch a thành l p c "chính ph phát xít thu n nh t" và v n ph i bi n mình v i các i di n c a nh ng ng phái chính tr khác. Mãi sau v bê b i xung quanh cái ch t c a ngh s Xã H i Mteoti, v bê b i này kéo dài su t c n m 1924, Muxolini m i thành l p c chính ph phát xít thu n ch ng. M t nhà s h c Italia ã vi t v s ki n này nh sau: "Toàn b chính ph là nh ng ng i phát xít. Các th l nh chính tr khác ho c tr thành ng viên phát xít, ho c ph i t b v ài chính tr . Nh ng k ch ng i u ph i tr n ra n c ngoài, ho c b b t bu c ph i s ng t n n chính tr n c ngoài".

Các s ki n này x y ra cùng m t th i i m, khi nh ng Lu t Phát Xít Đ c B i t c ban hành, thông qua ó, b n phát xít c m t t c các ng phái ho t ng và kh ng ch toàn b b máy nhà n c. Vi c thành l p "chính ph phát xít thu n nh t" là d u hi u k t thúc quá trình hình thành c ch m t ng tr c a nhà n c phát xít.

T i Tây Ban Nha, Đ ng Falanga ã bi n quy n i u hành chính ph và bi n Ban Lãnh Đ o Đ ng thành chính ph qu c gia. Đa ph n các B trong chính ph và c bi t là nh ng B quan tr ng u do các th l nh Falanga chi m gi . Thí d , thành ph n chính ph vào tháng 7.1939 bao g m: Franxix Franco: trong Đ ng là Th l nh T i cao c a Falanga, trong chính ph là Ch T ch H i Đ ng B Tr ng; Ramon Xerano Xuner: trong Đ ng Ch T ch t p Đoàn Chính tr Falanga, trong chính ph - B Tr ng B N i V , và n m 1940-1942 kiêm luôn ch c B Tr ng B Ngo i Giao; Munox Gradex- trong Đ ng: Bí Th T p Đoàn Chính tr Falanga, Trùm Công An Falanga, trong chính ph - B Tr ng Không B ; Gamero Del Caxtilio: trong Đ ng- Thành viên T p Đoàn Chính Tr Falanga, trong chính ph - B Tr ng Không B ; R. Xantrex Maxax: trong Đ ng- Thành Viên T p Đoàn Chính Tr Falanga, trong chính ph B Tr ng Không B ; Hoxex Ibanex Martin: trong Đ ng- ng viên th ng, không gi tr ng trách, trong chính ph B Tr ng B Giáo D c Nhân Dân; Alono Penia Boeuf: trong Đ ng- ng viên th ng, trong chính ph - B Tr ng B Các V n Đ Xã H i.

B n B Tr ng còn l i thu c gi i quân s , không ph i là nh ng ng i phát xít: T ng Hoxex Enrice Varela- B Tr ng B L c Quân; Huan Lague- B Tr ng Các L c L ng Không Quân; Đō Đ c xavador Moreno- B Tr ng Các L c L ng H i Quân; Đ i tá Baigbeder

Atienxa - B Tr ng B Ngo i Giao. T t nhiên sau ó, trong chính ph Franco, i di n Falanga thay i sao cho phù h p v i tình hình chính tr trong n c và th gi i. Nh ng trên nguyên t c, Đ ng Falanga chi ph i chính ph theo ba cách:

1. N m gi nh ng B quan tr ng nh t
2. Kì m soát nh ng B còn l i thông qua các ng viên Falanga ang gi nh ng ch c v quan tr ng trong các B này;
3. Thông qua T ng Franco- v a là Th L nh c a Đ ng, v a là Ch T ch H i Đ ng B Tr ng, v i quy n l c vô h n th ng xuyên thay i n i các.

ây n i b t lên m t hi n t ng là, k nào ánh m t v trí trong Đ ng c ng ng th i m t luôn tr ng trách trong chính ph và ng c l i. Thí d , Xerano Xuner, khi m t gh B Tr ng N i V và Ngo i Giao, "c n ph i t b v trí lãnh o trong Đ ng"; Hoxe Luis Areze (ã nhi u n m gi v trí lãnh o trong Đ ng), khi m t gh B Tr ng C i T o Thành Ph , ng th i m t luôn ch c v trong Đ ng Falanga, v.v... Trên quan i m "Nh ng M i Liên Quan Ch t Ch Gi a Đ ng Và Nhà N c" (Hitler), hi n t ng trên ây hoàn toàn logic. N u m t B Tr ng b m t gh trong chính ph mà v n gi vai trò lãnh o trong Đ ng, ng i ó có th nh là m t "k b t măn" và trong m t th i i m nào ó xúi Đ ng ch ng l i chính ph , ho c ít nh t - tr thành k t p trung nh ng ý ch ng chính ph trong Đ ng. Nh ng i u này mâu thu n v i m t trong nh ng nguyên t c c b n nh t c a nhà n c c tài: s th ng nh t gi a Đ ng và nhà n c, thì u cái ó nó không th t n t. Vì v y, m t tr ng trách trong chính ph c ng ng th i ph i t b v trí lãnh o trong Đ ng.

C - S ki m soát c a ng phát xít i v i nhà n c:

S ki m soát t ng th c a ng qu c xã i v i nhà n c, c lu t hóa b i nhà n c, là m t trong nh ng hình th c quan tr ng c a vi c sát nh p b máy nhà n c và ng. S ki m soát này c th hi n không ch trong v n , r ng vi c b nh m các v trí hành chính s không có hi u l c, n u không c s ng ý c a c s ng t ng ng, c ng không ch trong v n r ng các th l nh ng phát xít ng th i n m gi nh ng tr ng trách nhà n c, mà còn vì nó c phân chuy n trên pháp lu t qu c gia. Không m t i u lu t ho c s c l nh nào c ban hành trong Đ Ch 3 n u nh tr c ó không có s ng ý c a gi i lãnh o ng qu c xã. T t nhiên m i lu t l ban hành u c Qu c H i thông qua, nh ng ó ch là hình th c b i vì b n qu c xã chỉ m i a s trong Qu c H i. Trong tr ng h p nh th , Qu c H i bao gi c ng ng tâm nh t trí gi ng nh trong các Đ i H i Đ ng: t t c u c ch p nh n b ng cách hô: "Hail Hitler!" H n th n a, tr c khi trình Qu c H i, nh ng i u lu t này ph i c v n phòng Trung ng Đ ng Qu c Xã b xung.

Ngày 27.7.1934, Hitler ký s c l nh cho phép Hex, ng i thay th ông ta, c quy n kì m tra m i lu t l ban hành trong Đ Ch , và th m chí c tham gia m i công vi c qu c gia - S c l nh nêu rõ: "Hi n nay tôi giao cho Phó Th ng L nh - B Tr ng Đ Ch Hex - c quy n tham gia gi i quy t m i v n có liên quan n công tác d th o lu t l trong t t c các c s hành chính ch . M i lu t l do các B trong Đ Ch d th o c n ph i c s ng ý c a Hex". Quy n l c này c a Hex còn c phân chuy n xu ng t n các t nh l trong Đ Ch . Trong công v n g i các B c a Tì n s Lamerx ngày 12.4.1938, có o n vi t: "Phó Th ng L nh s tham gia cùng các B tr ng chu n y nh ng s c lu t qu c gia và nh ng v n b n pháp lu t t i các t nh l theo i u c a s c l nh ban hành ngày 2.2.1934, do s thay i c c u c a Đ Ch ". Sau n m 1941, khi Hex bí m t tr n sang Anh, toàn quy n kì m soát i v i các c s nhà n c và m i v n b n pháp lu t c a chúng c trao l i cho Martin Borman - Th ký c a Th ng L nh và Ch T ch V n Phòng Trung ng Đ ng.

S ki m soát c a Đ ng Qu c Xã c quy n v chính tr - "ng i gi tr ng trách nhà n c" - không ch c phân chuy n trên l nh v c pháp lý c a các c p chính quy n qu c gia, mà còn c c ng c trên m i th b c hình kim t tháp c a ng và nhà n c, xu ng n t n

c s - t n làng xã. Trong lãnh th m t khu v c, không m t v n qu c gia nào c gi i quy t n u không c s ng ý cu Bí Th Khu y, i di n c a Đ ng Qu c Xã và là ng i lãnh o chính tr cao nh t trên lãnh th này. B n thân Đ ng Qu c Xã c t ch c nh m ki m soát các c quan nhà n c, và ó là m t trong nh ng nguyên t c quan tr ng c a nó. Trong tài li u "H ng D n Xây Đ ng Đ ng" nêu rõ: "Chúng ta xây đ ng s lãnh o c a ng trên c s lãnh o chính tr qu c gia". T i Đ i h i Đ ng Niurnberg vào n m 1935, Hitler còn tuyên b công khai và chính xác h n v quy n ki m soát c a ng qu c xã i v i các c quan nhà n c: "Không ph i nhà n c ban hành s c l nh cho chúng ta, mà là chúng ta ban hành s c l nh cho nhà n c".

Italia, v n ki m soát c a ng i v i c quan nhà n c - m t hình th c sát nh p ng và nhà n c - còn c th hi n rõ ràng h n, chính hi u h n. T i ây chúng ta b t g p cái g i là "H i Đ ng Phát Xít T i Cao" - c quan ng nhà n c cao nh t - ch u trách nh m "m i v n t t ng v nhà n c phát xít và ch m lo b o v ch ". H i Đ ng này c hình thành nh c quan ng cao c p ngay t tháng 10 n m 1922 và mãi sau này m i tr thành t ch c chính quy n. V i s c l nh ban hành ngày 28.9.1928, ba c quan cao c p- H i Đ ng B Tr ng- H Ngh Vi n và Th ng Ngh Vi n- quy t nh H i Đ ng Phát Xít T i Cao t t ch c ng thu n túy tr thành t ch c chính quy n. Nh v y H i Đ ng Phát Xít T i Cao tr thành t ch c ng- nhà n c cao c p, "t ch c cu ch ", thúc y quá trình sát nh p gi a ng và nhà n c. T i m c l trong s c lu t v H i Đ ng Phát Xít, xác nh vai trò c a nó nh sau: "H i Đ ng Phát Xít T i Cao là t ch c cao nh t Ki m Soát V Hoàn Ch nh M i Ho t Đ ng C a Ch Đ , c thành l p sau cu c cách m ng tháng 10.1922. Nó có vai trò quy t nh i v i nh ng tr ng h p ã c ch rõ trong s c l nh này, và ngoài ra còn có quy n c tham gia m i v n chính tr , kinh t và xã h i trong khuôn kh quy n l i dân t c, thông qua ãm lu n v i Th T ng chính ph ."

H i Đ ng Phát Xít T i Cao có quy n ki m soát m i v n trong nhà n c c ng nh trong ng. H i Đ ng i u hành m i ho t ng pháp lu t c a các chính quy n nhà n c cao c p- H Ngh Vi n- Th ng Ngh Vi n, Chính ph . Trong v n này, i u 12 và 13 ã xác nh vai trò thu n túy nhà n c c a H i Đ ng Phát Xít T i Cao: "C n ph i có ý ki n tham gia c a H i Đ ng v m i v n có ý ngh a pháp lu t." Nói cách khác, quy n s a i pháp lu t c chuy n giao cho H i Đ ng Phát Xít T i Cao và ch có H i Đ ng m i có quy n thay i lu t pháp. H i Đ ng T i Cao xét duy t danh sách các ngh s và th c t là tuy n ch n a ph n trong Ngh vi n, b i v y, n u nó không c xem là cao h n ngh vi n thì chí ít nó c ng ph i ngang hàng". Trong l nh v c ng thu n túy, vai trò c a H i Đ ng Phát Xít T i Cao c xác nh i u 11 c a s c l nh nói trên:

- "(a) Xét duy t danh sách ngh s theo nh ng i u kho n c a s c lu t b u c hi n hành.
- (b) xem xét i u l , t ch c và nh ng ch th c a Đ ng Phát Xít Dân T c.
- (c) gi i quy t nh ng v n b nh m và th i h i bí th , phó bí th , th ký hành chính và nh ng thành viên khác c a ban lãnh o nh ng t ch c ng".

Các thành viên c a H i Đ ng Phát Xít T i Cao u là ng viên phát xít, gi tr ng trách trong ng ho c trong nhà n c, Ch T ch H i Đ ng là Mutxolini. Nh v y có th nói, r ng Ban Lãnh Đ o Đ ng Phát Xít và nh ng k c ng tác c l c trong ng sau khi ã n m gi m i v trí nhà n c quan tr ng - chính ph , ngh vi n, các c quan a ph ng- ã thành l p t ch c c bi t, c ng c h n n a quy n ki m soát và th ng soái pháp lu t c a ng mình i v i nhà n c. Do ó, H i Đ ng Phát Xít T i Cao có th nh ngh a nh "C Quan Ki m Soát C a Đ ng Phát Xít Đ i V i Nhà N c", chính quy n ki m soát pháp lu t.

Trong v n này, s khác nhau gi a b n qu c xã và b n phát xít Italia và Ban Lãnh Đ o Đ ng Qu c Xã v i i di n Hex, và sau ó là Borman, tr c ti p th c hi n s ki m soát i v i chính quy n nhà n c và nh ng bi u hi n pháp lu t c a chúng, trong khi Đ ng Phát Xít Italia thành l p c m t t ch c ki m soát c bi t, c pháp lu t hóa b ng s c l nh t ng ng c a chính ph và ngh vi n.

D - Chuy n giao nh ng nhi m v nhà n c cho các t ch c ng phát xít:

Khi c n ph i th c hi n nh ng nhi m v quan tr ng, ch phát xít th ng s d ng các t ch c c a ng, b i vì chúng c tin t ng h n nh ng t ch c nhà n c t ng ng. Ngay t khi m i n m chính quy n, b n phát xít ã dùng nh ng l c l ng SS và SA (c nh sát và quân i riêng c a ng) ti n hành các cu c kh ng b tiêu di t nh ng i th t t ng và chính tr . Đi u này làm cho các cu c kh ng b tr nên c bi t dã man tàn b o. Khác v i c nh sát qu c gia, b n SS và SA không xem kh ng b là th a hành công v , mà nh l kh i hoàn th hi n s c ng hi n c a b n thân mình cho Đ ng Phát Xít, ng h a h n cho chúng nh ng u ái v t ch t và chính tr t ng lai.

Quy n cai qu n các cu c t p trung c i hu n c ng dành cho SS và SA, ch không ph i là c nh sát qu c gia. Chúng gi vai trò này cho n t n ngày tàn cu i cùng c a ch qu c xã. Đi u ó gi i thích t i sao, trong th i gian r t dài, gi i c m quy n Đ Ch 3 có th gi c bí m t nh ng t i ác tày ình trong các tr i t p trung c i hu n, ít ra là i v i nhân dân Đ c (nh ng tr i trung c i t o này c xem nh tr i c i t o lao ng hay giam gi tù binh). Không ph i ng u nhiên mà trong m t công v n nào ó, Hex ã công nh n r ng lính SS là c bi t c n thi t cho nh ng nhi m v qu c gia quan tr ng, vì chúng c giáo d c theo tinh th n t t ng qu c xã t t h n, so v i nh ng b ph n khác.

Đ y là nh ng tr ng h p i n hình mà nh ng t ch c c a ng m nh n nh ng ch c n ng qu c gia. Nh ng ch c n ng nh th c ng c c nh ng t ch c ng "thu n túy" m nh n, c bi t là c p Bí Th Khu y, n i nh ng nhi m v c a ng và nhà n c giao nhau m t cách rõ ràng nh t. M t thí d i n hình, ngày 27.3.1942, Zaucel Bí Th Khu Uy Tiuringya c b nhi m làm Toàn Quy n Đ c Bí t v v n s d ng s c lao ng - m t nhi m v hành chính thu n túy. Và v i s ng ý c a v n phòng Trung ng Đ ng, Zaucel ã b nhi m nh ng Bí Th Khu Uy khác làm Toàn Quy n v s d ng s c lao ng trong nh ng vùng t ng ng. Nhi m v c a nh ng ng i này c Zaucel xây d ng nh sau: "Đ m b o s c ng tác t ng h , liên t c gi a nh ng c s nhà n c, ng, quân i và kinh t nh m t c hi u qu cao nh t trong v n s d ng s c lao ng."

Trong chi n tranh, t t c nh ng Bí Th Khu U u tr thành Toàn Quy n Qu c Phòng Đ Ch và ch u trách nhi m i u hành n n kinh t quân s (theo s c l nh c bi t ngày 1.9.1939). V sau, các khu v c (vùng), u tr thành quân khu và các Bí Th Khu Uy tr thành T ng Ch Huy c a vùng t ng ng. Các chính quy n c p huy n, gi trách nhi m ki m soát giá c , c ng ch u s lãnh o c a Bí Th Khu Uy trên danh ngh a T ng Ch Huy Qu c Phòng. Các Bí Th Chi B c ng th c hi n nh ng nhi m v mang tính ch t chính quy n. Trong sách H ng D n T Ch c có ghi: "Bí Th Chi B có nhi m v phát hi n t t c nh ng k có quy n hay tung tin n có h i, và báo cáo v i Bí Th Huy n y v này thông báo v i các c p chính quy n". Nh ng vi c t ng t c ng di n ra Italia. Sau n m 1923, công an phát xít c thành l p - công an c a ng c trang b v khí c a nhà n c và thi hành nh ng nhi m v qu c gia.

E - Th ng nh t nh ng t ch c t m th i c a ng và nhà n c phát xít:

Tr c khi n m chính quy n, Đ ng Qu c Xã ã thành l p l c l ng c nh sát riêng (SS) và quân i riêng (SA). Nh chúng ta ã bi t, nh ng n m u SS và SA là nh ng t ch c c a ng nh ng thi hành nh ng nhi m v qu c gia: t ch c nh ng v kh ng b "k thù c a nhân dân và nhà n c", ti n hành các cu c b t giam tri t , t n công các ng phá chính tr , ki m soát nh ng tr i t p trung c i hu n, v.v...

Những năm sau, khi chuyển qua xã hội mới, "Đông Đức" trở thành Nhà Nước, những tổ chức này chuyển thành những tổ chức nhà nước gia nhập trung tâm mới cho chính quyền. Ngày 1.3.1933, 50 nghìn lính SS và SA được biên chế cho các nhà nước gia nhập "các ngành nhà nước". Ngày 17.6.1936, Hitler sát nhập Bộ Chỉ Huy Cảnh Sát Đức và những lính SS. Vì các nhà nước gia nhập SA và quân đội có phần khác biệt. Trước đây Đông Đức Quốc Xã đã sử dụng những quân này trong những kế hoạch các ngành. Vào năm 1934, SA phát triển rất nhanh và đạt tới con số 4,5 triệu. Các sĩ quan SA: Rom, Haincxt, Siretl, C.Ernxt, v.v... của SA được sát nhập vào quân đội trở thành chỉ huy của nó. Những người này đã đưa toàn quyền của các tổ chức chính trị. Họ không an tâm với sự chuyển đổi tầng lớp quân đội này. Điều đó gây nên mâu thuẫn giữa các tổ chức chính trị (Hitler, Goring, Gobelx, Himler...) và Ban Lãnh Đạo SA, nên đã trở thành nguyên nhân gây ra sự kiện ngày 30.6.1934 (Đêm Chết Những Lãnh Đạo - ND). Các tổ chức chính trị đã tiêu toàn bộ Ban Lãnh Đạo Quân SA, và lấy vai trò của quân đội này xuống hàng thứ hai. Tổng số lính SA rơi xuống, và đến năm 1940, con số này chỉ còn 1,5 triệu. Trong chiến tranh, vai trò của SA vẫn là quân riêng của Đức, song thực chất là đã sát nhập vào quân đội chính quy. SA tham chiến trong cùng đội ngũ với quân đội chính quy, chỉ sử dụng của các tổ chức, không còn chức năng và những quy định đặc biệt trước đây. Tổng chỉ huy của De Lage của Gobelx viết: "Vào mùa thu năm 1944, quân số SA là 1,7 triệu. Trong số 1,2 triệu đã được đưa vào quân đội".

Một thí dụ minh họa khác là việc sát nhập của SD và Zetapo. Ban đầu SD được thành lập như là một tổ chức mật thám của SS, và sau ngày 4.6.1934 trở thành quân đội của Đông Đức Quốc Xã; còn Zetapo là tổ chức của nhà nước. Ngày 26.6.1936, Haidrex - tổ chức SD được bổ nhiệm là Giám Đốc Cảnh Sát An Ninh, bao gồm Zetapo và mật thám SS. Năm 1937, tổ chức tình báo của Đông Đức Quốc Xã (AO) được sát nhập vào Bộ Ngoại Giao: "Mối liên quan chặt chẽ giữa AO và Bộ Ngoại Giao cho phép các sĩ quan Đức kiểm soát các nhà ngoại giao của những công dân Đức sống ở nước ngoài".

F - Nhà nước báo động phát xít:

Khi quốc gia bị sát nhập bởi máy Đức và Nhà Nước là Đông Đức Phát Xít trở thành Nhà Nước, thành hình nhân tố của nhà nước, vì vậy nhà nước báo động. Đông Đức Phát Xít có pháp luật nhà nước báo động. Mọi hành động của pháp luật xem như là hành động của nhà nước. Bộ quốc gia ban hành luật đặc biệt về những hành vi của những người báo động và báo động tổ chức. Theo luật này, những người có biểu hiện của những người Đông Đức Quốc Xã và gia đình họ được phép nhập vào những hình phạt nặng nề, bởi vì do sát nhập của những người báo động và nhà nước, lãnh đạo của họ là lãnh đạo nhà nước, và từ những người phát ngôn có hình thức của quốc gia.

Có thể hiểu rõ mối liên quan mật thiết giữa Đông Đức Quốc Xã và Nhà Nước, sự quan tâm của các cấp chính quyền nhà nước về việc này và quy định của pháp luật, thông qua một chứng cứ của Martin Borman về các sự kiện, trong đó cho phép những sự kiện này có thể sử dụng sự báo động của Zetapo: "Đến hiện thời sự liên quan mật thiết giữa các sự kiện và những tổ chức của pháp luật trong Ban Lãnh Đạo Cảnh Sát Bí Mật Quốc Gia (Zetapo), Phó Thủ Lĩnh những Ban Chỉ Huy Zetapo được mời tham dự tất cả những cuộc mít tinh quan trọng của pháp luật và các sự kiện." Một chứng cứ khác yêu cầu các chính quyền nhà nước, đặc biệt là những chính quyền cao cấp, phải giúp các Bộ Thủ Khu vực trong vấn đề sử dụng sự lao động: "Các cán bộ trong những sự kiện nhà nước cao cấp có nghĩa vụ phải giúp cho các Bộ Thủ Khu vực và thông báo về những vấn đề quan trọng nhất trong việc sử dụng sự lao động".

Độc báo Đông Đức Phát Xít không báo cáo công dân công kích, nhà nước quốc gia theo dõi gắt gao những người làm công tác nghề thủ công. Những người có tổ chức nghề nghiệp và nhà nước báo động về những ngành nghề thủ công. Báo Folcser Beobachter, số ra ngày 4.3.1939

thông báo: "B Tr ờng B Tuyên Truy n Và Giáo D ục Nhân Dân - Gobelx, th i h i kh i ngành v n hóa, nhà v n Vener Finc, nhà o di n sân kh u Peter Zahe (Curt Pabxt) và B Ba Puland: Xelmur But, Vilelm, Maixner và Marnfred Dlugi. Và ng th i c m nh ng ng i này không c công b tác ph m c a mình Đ c". T t c m i chuy n c i, ti u lâm chính tr nh m công kích Đ ng Qu c Xã và gi i lãnh o ng u g p s c n tr c a pháp lu t. Ngày 20.12.1934, i u lu t c bi t v s ph n b i trong ng c ban hành, nh ng k "ph n b i" ph i ch u nh ng hình ph t n ng n nh t: tr c h t b khai tr kh i Đ ng Qu c Xã thông qua tòa án c a ng, sau ó b u i vi c, b b t giam vào tr i t p trung ho c b t hình, ph thu c vào m c ph m t i.

Italia, trong th i gian phát xít c m quy n, c ng t n t i i u lu t c bi t b o v H i Đ ng Phát Xít T i Cao và nh ng thành viên c a nó (ngh a là Ban Lãnh Đ o Đ ng Phát Xít). Nh ng ng i có bi u hi n ch ng l i H i Đ ng Phát Xít T i Cao s b x t ho c ph t tù kh sai.

G - Nhà n c tr l ờng cho b máy ng phát xít:

N m quy n i u hành nhà n c, Đ ng Phát Xít t m b o cho mình nh ng kh n ng tài chính vô h n. Nó không ch trao v trí tr ng trách cho nh ng ng viên c a mình, mà còn tr c ti p s d ng ngân sách nhà n c cho nh ng nhu c u thu n túy c a nó: th nh t, tr l ờng cho các cán b ng; và th hai, c p kinh phí cho nh ng hi p h i và t ch c c a ng. Các cán b ng nh n l ờng nh nh ng công ch c v nh ng nhi m v mà h hoàn thành, và b m t l ờng n u nh c p lãnh o ng cao h n ánh giá là không x ng áng. L ờng c a cán b ng không ch cao h n, so v i m c l ờng lao ng trung bình, mà còn cao h n c l ờng c a nh ng chuyên gia (k s , bác s , giáo viên, h a s ...), b i vì i v i ch , nh ng ng i này c xem là có giá tr h n nhi u so v i các chuyên gia; ch d a vào h ch không d a vào các chuyên gia. Do ó v v t ch t, các cán b ng c u ã h n nhi u so v i qu n chúng nhân dân, h tách kh i qu n chúng và t o thành m t t ng l p lãnh o xã h i c bi t mà Đ c g i là "t p oàn lãnh o chính tr".

Đ c i m c a t ng l p này không ch th hi n ch nó lãnh o và i u hành t n c, mà còn cách s ng t b n hãnh ti n v i kh n ng u ã v tài chính. Trong b i c nh ó, ng c m quy n phát xít b mua chu c, còn các cán b ng không tránh kh i tr thành nh ng k quan liêu, g n bó v i ban lãnh o ng nhi u h n là v i t t ng c a ng, g n bó v i tài chính c a ng nhi u h n là v i qu n chúng ng viên. Đi u này gi i thích m t h i n t ng, m i tho t nh n t ng nh khó hi u, r ng trong cu c s ng tinh th n phát xít nghiêm ng t, nh ng ng i trong gi i c m quy n chớp bu, c qu ng i qu n chúng xem nh nh ng t m g ng trong sáng v lòng t n t y: Hitler, Goring, Gobelx, Himler, Rozenberg, La... - sau th t b i c a nhà n c qu c xã m i l ra m c giàu có kh ng khi p qua nh ng kho n ti n kh ng l g i nhà b ng n c ngoài Nh ng ng i ã t ng kh i d y nh ng tinh c m t t p trong nhân dân và th h tr , kh i d y lòng c m thù tr c nh ng bi u hi n l c loài (không Đ c), ã ánh c p ti n c a dân i g i ... n c ngoài, ch y u là các nhà b ng Th y Đ i n! Ch v i vi c xu t b n cu n sách Cu c Chi n Đ u C a Tôi (Main Kampf), phát hành g n nh b t bu c, Hitler nh n c 4 tri u Dola vào th i k u chi n tranh; Gobelx có tài s n n c ngoài tr giá 4,6 tri u Dola; Himler có kho ng 6 tri u; ng i giàu có nh t trong gi i c m quy n chớp bu là Goring, v i nh ng bi t th và lâu ài nguy nga, v i nhà t m lát b ng vàng t m.

Đ ng nhiên, ngân sách c a ng không ph i là ngu n làm giàu duy nh t cho b máy lãnh o. Cùng v i ngân sách c a Đ ng Công Nhân Qu c Xã, b n này còn có nh ng v trí, tr ng trách nhà n c t i nh ng c s công - nông nghi p then ch t, nh ng c s mà v i vai trò c bi t c a Đ ng Phát Xít c n ph i có i di n c tr l ờng c a ng. 78 v trí trong các Ban Qu n tr và C V n quan sát c a 24 t p oàn công nghi p l n nh t u do các thành viên phát xít chi m gi . N m trong tay m t vài tr ng trách ng, nhà n c c ng v i v trí i di n danh d cho m t t p oàn kinh t nào ó, cho phép b n chớp bu phát xít làm giàu nhanh chóng. Đi u này ch c tr ng cho gi i lãnh o l n, h n là các cán b ng c p

th p. Khi công ty công nghi p l n nào ó ch n cán b ng, i di n cho quy n l i c a nó tr c ng và nhà n c phát xít, l ng nhiên nó c n nh ng cán b cao c p h n cán b bình th ng. B i th trong v n tài chính, gi i lãnh o ng chớp bu và nh ng Bí Th Khu y c u ái h n h t.

Trong v n này càng th hi n rõ nét b n ch t n bám c a ng phát xít. Song song v i b máy nhà n c, b máy ng - b máy trên nhà n c (Đ c, con s này vào kho ng 800 ngàn ng i) c ng c thành l p nh ch d a xã h i c a ch . Vì ngay t u ã không có nh ng nhi m v c th , b máy n bám này ho t ng tích c c m t cách gi t o b ng cách t ch c nh ng cu c di u bình, mít tinh, di u hành, tu n hành dân ch , t ng ni m nh ng a danh có các chi n s phát xít hy sinh, các chuy n bay t p th , các cu c thi th thao, quân s , nh ng ngày h i dân t c, làm t n h i r t nhi u cho ngân sách nhà n c. Ch c n d n ch ng ra ây "nh ng ngày h i" c a Đ ng Qu c Xã t i "Th Đò Đ i H i" - Nuernberg. Trong su t c tu n l , Đ ng Qu c Xã ph i ch u toàn b phí t n v tàu, xe, n, ... cho hành tr m ngàn ng i n t m i mi n t n c.

N u nh n n dân ch t s n có nguyên t c c b n: "Ai có ti n, ng i ó có quy n l c", thì t i ch phát xít - hoàn toàn ng c l i: "Ai có quy n l c, k ó có ti n", và "quy n l c càng l n, thì ti n càng nhi u". Đi u này gi i thích nguyên nhân tranh giành quy n l c iên lo n c a các cán b ng và nhà n c, khác xa v i cách nhìn nh n v quy n l c t i các n c t s n dân ch . Các n c này, nh ng ng i làm chính tr có tài s n riêng (nhà máy, hăng, công ty ...), b i th , v m t tài chính h không ph thu c vào nhà n c và không ph i bao gi c ng liên quan ch t ch n quy n l i nhà n c, còn v i ng qu c xã và b máy lãnh o c a nó, thì nhà n c là ngu n thu nh p quan tr ng duy nh t. Nh v y ng phát xít, và úng h n là b máy lãnh o ng, ã bi n nhà n c thành công c cùng nhau bóc l t xã h i và n n kinh t qu c dân.

2/ Đ ng phát xít - "Nhà n c c a nhà n c":

Quá trình sát nh p gi a ng và nhà n c di n ra sâu s c và tri t n m c, sau khi k t thúc, không còn có th phân bi t c ng b t u t âu và nhà n c k t thúc âu. Các t ch c nhà n c mang trong mình linh h n ng, còn nh ng t ch c ng thì mang tính ch t nhà n c, qu c gia và c nh sát quan liêu. Nh C.M. Xlobod ã nh n xét, ng Phát Xít Italia ã ph i tr giá quá t cho m i quan h thân thu c v i nhà n c. Nó ánh m t cái v ngoài c a m t ng chính tr và tr thành m t t ch c quan liêu s ng: "Đ ng th i v i quá trình phát xít hóa b máy nhà n c là quá trình nhà n c hóa ng phát xít, bi n ng này thành m t t ch c n a v i, ngày càng d a vào b máy quan liêu và l c l ng v trang nh chính quy n nhà n c".

Nh ng không ph thu c vào vi c sát nh p này, ng phát xít v n gi vai trò là ng c quy n, t hình thành nh c quan cao c p, ng trên nhà n c. Nh v y ng phát xít mang ý ngh a "nhà n c c a nhà n c" ch huy và ki m soát nhà n c. Hitler ã t ng hài lòng tuyên b : "Không ph i nhà n c ban hành s c l nh cho chúng ta, mà là chúng ta ban hành s c l nh cho nhà n c." Rõ ràng nhà n c không có quy n i u hành ng phát xít. T i i h i ng Niurnberg vào n m 1937, P. Lai ã nêu thành công th c v m i quan h gi a Đ ng Công Nhân Qu c Xã và nhà n c nh sau: "Đ ng quy t nh, còn Nhà n c th c hi n các bi n pháp v hành chính." V i s c l nh v các công s dân s Đ c ban hành ngày 26.1.1937, Đ ng Qu c Xã có quy n gián ti p ki m tra m i công vi c cu các c quan nhà n c. Và t ngày 30.9.1938, các cán b lãnh o cao c p c a ng c quy n ki m tra công tác c a các t ch c tòa án. Đi u này ã c th c hi n ngay t nh ng ngày u c a chính quy n qu c xã và gi ây c pháp lu t hóa.

A - Đ ng phát xít ng trên pháp lu t nhà n c:

Trong chức tài, vai trò của nó phát xít không chỉ thể hiện sự chuyên chính của tài và quyền kiểm soát nhà nước mà còn chính là luật nhà nước không có hiu l c i v i ng và các ng viên. Trong ch qu c xã, các ng viên không thể xét x t i các tòa án dân s thông th ng. Khi ph m t i, tr c h t ng viên c n ph i c "Tòa án Đ ng" khai tr kh i Đ ng, sau ó m i chuy n giao cho tòa án qu c gia xét x nh m t t i ph m thông th ng c a Đ Ch Đ Tam. Các thành viên SS c ng không thể xét x nh ng tòa án quân s , mà ph i x theo lu t c a B Ch Huy SS.

Theo Ch Th c Phó Th ng L nh ban hành ngày 17.2.1934, các tòa án ng "có m c ích gì gìn s trong s ch cho ng và các ng viên, và n u c n thi t có th g t b công khai nh ng ý ki n ph n kháng c a các ng viên. Các tòa án ng ch tuân theo s ch o qu c xã và không thu c quy n b t c lãnh t chính tr nào, chúng ch thu c quy n c a Th ng L nh. Nói cách khác, nh ng ng viên Đ ng Công Nhân Qu c Xã và thành viên SS c t trên các tòa án dân s , không ph thu c vào chúng và có th thay i nh ng v n b n tuyên án chúng. Hi n t ng ph bi n là xóa án cho b n t i ph m có công lao v i ch , ho c các b n tuyên án b nh ng c s ng cao c p s a i. Nh ng k gi t ng i Do Thái n m 1938 c tha b ng, v i l i bi n b ch: "Trong tr ng h p gi t ng i Do Thái có ch ý hay không có ch ý thì v n b xem là không có t i. T n ấy lòng mình, nh ng ng i này ã tin t ng r ng b ng hành ng ó h ã th hi n nguy n v ng ph c v Th ng L nh và Đ ng". Nh ng ng viên qu c xã ph m t i u c ân xá: "Vào n m 1935, m t s cái ng c trong tr i t p trung c i hu n Hohstain, b bu c t i i x tàn nh n v i tù nhân. Nh ng cán b qu c xã cao c p ã th gây áp l c v i các quan tòa, nh ng sau khi xem xét, Hitler ã tha b ng t t c "

Vì c ình ch không xét x nh ng t i ác do các thành viên SS, SA, và Zetapo gây ra c bi n b ch nh sau: "Vì nh ng hành vi này không phát xu t t nh ng m c ích th p hèn, mà ng c l i, chúng th hi n lòng yêu n c cao c và giúp cho s phát tri n c a nhà n c qu c xã, vì c ình ch v án không nên xem nh nh ng tr ng h p bình th ng trong khi v n đ ng pháp lu t." Nh ng v gi t ng i, c p c a và phá ho i trong th i gian các chi n đ ch bài tr Do Thái vào n m 1938, c Zetapo, các t ch c ng, các Bí Th Khu y, và các lãnh o chính tr cao c p i u tra và k t lu n nh sau: "Trong các tr ng h p này, khi ng i Do Thái b gi t không có l nh ho c theo l nh, u không phát hi n th y nh ng nguyên nhân xu t phát t b n tính man đ i". Và m c ích c a quá trình i u tra, do "Tòa án Đ ng" ti n hành này là nh m: "Đ b o v nh ng ng chí ng viên ã hành ng xu t phát t nh ng tình c m và t t ng qu c xã cao p nh t."

Trong o n trích đ n sau cùng này th hi n rõ ràng tính ch t c bi t c b n v lu t l trong ch c tài: ng phát xít ng trên m i lu t l nhà n c, các thành viên và t ch c ng không b pháp lu t ràng bu c. ây, tòa án không có gì khác h n là c quan tr c thu c c a ng phát xít, có ngh a v ph i thi hành nguy n v ng c a ng: th nh t, các quan tòa u là ng viên; th hai, tòa án không có c quan n loát c l p v i nhà n c và ng. T t nhiên ôi khi, trong nh ng t ch c "T Pháp" có th có c nh ng thành viên không ng phái, song i u ó hoàn toàn không làm thay i v n . Nh ng ng i nh th th ng còn t ra c g ng h n b n qu c xã chính hi u, và v s c ng hi n c a h , i v i ch , c th hi n b ng nh ng hành ng còn dã man h n.

M t "cán b lãnh o ng có tr ng trách" (Bí th Khu y ho c Bí Th T nh y) có th gây nh h ng hay ình ch v án, c bi t là sau n m 1938. N u b can là ng viên phát xít có nhi u thành tích i v i ng, và n u lãnh o ng th y b can c n ph i c ân xá, h th ng ch c l i tuyên án cho quan tòa qua i n tho i. ây, Tính Khách Quan không có gì khác h n là " o nh c a quy n t do hình th c." Tr c tiên ng i làm công tác pháp lý c n ph i ghi nh l i c a B Tr ng B T Pháp Cerl: " o nh c a quy n t do hình th c là: các c a công lý c n ph i khách quan. Gi ây chúng ta ã ch m n c i ngu n c a s khác bi t gi a dân t c và pháp lý, và v s khác bi t này, bao gi pháp lý c ng có sai l m. B i vì, th nào là khách quan trong cu c u tranh sinh t n c a dân t c? Vì lý do này, ta c n t hi u r ng pháp lý c a m t dân t c ang u tranh gi a cái s ng và cái ch t, không

thể dựa trên tính khách quan chặt chẽ. Mọi luận điểm của quan tòa, công tố viên và luật sư cần phải được xác minh trên mặt quan niệm. Không có khách quan vô nguyên tắc - dù hi vọng a priori, xa lìa và khác biệt vì dân tộc, mĩ bi u hi n c a t p th và cá nhân cần phải phục vụ cho những hy vọng của nhân dân và dân tộc." Đây là những nguyên tắc cơ bản của pháp lý tại các nhà nước phát xít - Tính Khách Quan tuyệt đối và sự bất biến của nó đòi hỏi những cách thức tư tưởng phát xít.

Đoạn trích dẫn trên, dù sao, cũng minh chứng rằng trong giai đoạn trước chiến tranh, khi nguyên tắc khách quan, trong những thành lập của bản quốc gia, gần như bị yêu cầu "lịch sử", vì những mục tiêu vì của "cuộc cách mạng." Vào những ngày cuối cùng của Đức, yêu cầu thi đấu này vì vì mục quan trọng pháp càng trở nên quy định và tráo trở. Trong lịch sử thi đấu cho tập chí Dax Raix (tập chí lý luận của Gobelix) vào năm 1942 có viết: "Những quan tòa càng thêm nhuần tẩm tư tưởng quốc gia bao nhiêu, thì càng tuyên án khách quan và công bằng bấy nhiêu."

B - Tư tưởng của quốc gia trở thành hình thức tư tưởng chính thức của nhà nước:

Thật đáng ngạc nhiên rằng sự thống nhất của tư tưởng phát xít và nhà nước đã diễn ra vì các chất nhớt máy móc và nhà nước. Thực chất, sự thống nhất này mang nội dung sâu sắc hơn nhiều và bao hàm các lĩnh vực tư tưởng. Tư tưởng của Quốc Xã, nhằm xây dựng nhà nước theo kiểu mẫu của Đức, được chuyển giao cho nhà nước và trở thành tư tưởng quốc gia. Điều này cũng giống như lá cờ của Đảng Cộng Sản Quốc Xã trở thành quốc kỳ của Đức.

Đảng Quốc Xã là một tư tưởng quy định. Vì vậy tư tưởng của nó không có gì khác hơn là tư tưởng quy định, hay đi tìm sự cân bằng tranh chấp những quan niệm và những tư tưởng khác nó. Và sự thống nhất pháp của các ngành phát xít về tư tưởng không tránh khỏi chuyển thành chủ nghĩa tin và mê muội. Hitler tuyên bố: "Khi theo đuổi những mục đích vĩ đại, cần phải tiêu diệt những kẻ cản trở". Gobelix cũng khai phá những mặt duy nhất khác biệt duy nhất của quốc gia: "Những người quốc gia chúng ta không những, chúng ta có quy định. Do đó chúng ta không thể cho phép kẻ nào ót xem là ứng cử, bởi vì nếu ó có nghĩa: người này phải là quốc gia, và nếu người ó không phải là người quốc gia, thì không thể ứng cử".

Đi tìm sự đi tìm tư tưởng khác và thì tập sự thống nhất tư tưởng cho hình thức tư tưởng của mình, nhà nước phát xít xây dựng những công cụ kháng cự bất lực. Nó dùng các kháng cự thực tế và triết lý trung tâm của họ. Đây là dù hi vọng của các ngành phát xít trong tư tưởng. Các nhà nước phát xít, mặt đối mặt với những tư tưởng có mặt không hai trong thế kỷ 20 - giam giữ trong triết lý trung tâm của họ vì những nguyên nhân khác nhau của tư tưởng phát xít, thậm chí các khi những nguyên nhân không thể hiện công khai về ý nghĩa (cái gì là "bắt giam trị tội"). Nhà nước cũng không thể cho phép những công dân "suy nghĩ khác biệt" một chút ít do (nghĩa là ngoài triết lý trung tâm). Trên quan điểm của nhà nước, những mặt đối lập sự thống nhất tư tưởng triết lý, những nguyên nhân này là một điều đáng sợ, bởi vì hướng ra những điều kiện có hại, làm "những nguyên nhân tinh thần" của nhân dân, làm mai mĩ sự thống nhất chính thức của "nhân dân", làm lung lay niềm tin của họ vì sự ứng cử của sự nghi ngờ phát xít và sự thông thái của lãnh đạo.

Chúng ta không nên quên rằng nhà nước phát xít là một hình thức trung tâm liên tục và nghiêm ngặt, mặt đối mặt riêng lẻ liên quan chặt chẽ với nhau, và không thể chấp nhận những nguyên nhân pha trộn trong quá trình hoạt động. Các chức năng chi tiết không hài hòa với hình thức có thể dẫn đến sự sụp đổ tư tưởng. Thứ nhất, các chức năng do in ấn của quốc gia cho hình thức tư tưởng phát xít phá sản, hay từ đó bị sụp đổ và toàn bộ hình thức chính trị. Đôi khi mặt đối diện của công khai cũng làm lung lay đáng kể niềm tin của các lãnh đạo này. Vì sự ràng buộc và phụ thuộc của tư tưởng bất lực nghiêm ngặt giữa các bộ phận, các chức năng tài phát xít trở

nên r t m n c m i v i c nh ng bi n i nh nh t. Vì v y nó ph n ng m t cách tàn b o. Đây là lý do t i sao ch c tài phát xít không th ch p nh n và theo dõi g t gao nh ng ng i có suy ngh và hành ng t do. Đây c ng là nguyên nhân d n n lòng c m thù man đ i i v i t t ng t do c a n n dân ch t s n truy n th ng c th h i n trong t t c nh ng tác ph m và công trình c a các nhà t t ng và lý thuy t phát xít. Ch phát xít c m thù n n dân ch t s n vì nó ch p nh n cái mà i v i ch phát xít là vô cùng nguy hi m: s khoan nh ng. Nhà n c phát xít có th không do b n phân bi t ch ng t c hay b n bài Do Thái lãnh o, nh Italia và m t vài d ng nhà n c phát xít khác - ó không ph i là i u b t bu c - nh ng nó c n ph i c m thù tính a quan i m và s khoan nh ng c a ch ngh a t do nh m t t t ng. Thi u cái ó, nó không th t n t i.

Khi nh n m nh s c n thi t c a b o th trong l nh v c t t ng, Hitler tuyên b : "M t t t ng n u không mu n b h y di t thì b t bu c ph i tr thành b o th , ngh a là b o v tính ng n c a nh ng quan i m và ch th c a mình trong m i hoàn c nh. Ngày nay có m t s ng i không mu n hi u s c n thi t c a b o th qu c xã, nh ng trên th c t ó là nh n th c v trách nhi m." Đ thi t l p s th ng tr tuy t i t t ng c a mình trong nhà n c, ng phát xít t i n hành hàng lo t nh ng bi n pháp:

1. V i v i c h y di t nh ng ng phái khác, ng phát xít ng th i tiêu di t c nh ng h t t ng c a chúng.
2. K i m soát t t c nh ng ph ng di n tuyên truy n c a xã h i và nhà n c (di n àn, phim nh, nhà hát, phát hành sách ...).
3. Tuyên truy n cho h t t ng phát xít b ng m i ph ng ti n và bi n pháp.
4. K i m soát h th ng giáo d c t m u giáo cho n n m h c cu i cùng trong tr ng i h c.
5. Cách ly h t t ng qu c gia các h t t ng khác không th xâm nh p c.

V i m c ích h y di t m i h t t ng khác và thi t l p s th ng tr tuy t i cho h t t ng cu mình trong nhà n c, ng phát xít k t h p ch t ch v i nh ng t ch c qu n chúng qu c gia t i n hành nh ng chi n d ch sâu r ng, nh m tiêu h y nh ng tác ph m v n h c dân ch t i n b , t y chay nh ng truy n th ng dân t c dân ch c a n n v n hóa i ng c l i tinh th n c tài phát xít.

Trong cu c tranh giành s th ng tr t t ng toàn di n, ng phát xít còn i xa h n n a. Nó gi i tán t t c nh ng t ch c tôn giáo, th m chí c nh ng t ch c lãnh m nh nh t, không liên quan gì n chính tr , n u nh ng t ch c này ch a trong mình kh n ng nào ó, mà trong nh ng i u ki n xác nh, có th sinh ra nh ng t t ng ho c quan ni m khác v i t t ng c a ng phát xít. Đ ng phát xít, c bi t là Hitler r t c m thù o Thiên Chúa. T i bi t th c a mình t i Oberzalberg, Hitler ã t ng tâm s v i nh ng ng i thân c n: "Chúng ta có n i b t h nh vô b là mang m t tôn giáo sai l m. T i sao chúng ta không có th tôn giáo nh nh ng ng i Nh t B n, xem v i c hy sinh cho t qu c là trên h t? Th m chí c o H i v n còn t t cho chúng ta h n là Thiên Chúa Giáo, v i s nh n nh c r d i c a nó".

Ban lãnh o qu c xã t ch c t n công nhà th Thiên Chúa m t cách h th ng. Trong tài li u m t c a V n Phòng Trung ng Đ ng, vào tháng 6.1941 M. Borman vi t: "C n ph i cách ly h n n a gi a nhân dân v i nhà th và nh ng t ch c cu nó, các m c s . Không th nhà th ti p t c gây nh h ng t i nhân dân và lãnh o h . nh h ng này c n ph i h y di t tri t và m i m i. Ch có chính ph , ng, các c s và t ch c cu ng m i có quy n lãnh o nhân dân." Tên trùm qu c xã này không ch p nh n các m c s giáo d c và d y b o nhân dân, ho c n gi n là làm nh h ng n c u thành tinh th n cu h . Đi u này i v i Borman là i ng c l i s th ng tr t t ng cu ng, c xem nh m t tiên . C n ph i nói r ng, ch có phát xít Đ c m i t n công nhà th Thiên Chúa. Phát xít Italia và Tây Ban Nha không t n công tôn giáo, m c dù ãy nhà th và th gi i tinh th n c ng có nh ng v n v giáo d c th h tr . Đó là i m riêng bi t c a phát xít Đ c, th h i n m t trong nh ng khía c nh c tr ng cu ch c tài - tham v ng v th ng tr tinh th n

tuy t i, i u mà c phát xít Italia và Tây Ban Nha u mong mu n, nh ng các n c này không bao gi t c tr ng h p lý t ng nh c a Đ c, vì Italia và Tây Ban Nha, o Thiên Chúa là bá ch duy nh t, không th chia c t.

Đ ng nhiên cu c t n công tôn giáo c a ng qu c xã dù tàn b o n âu c ng không bao gi t c ch ngh a vô th n, b i vì không m t nhà n c phát xít nào có th h y di t c toàn b ni m tin. Ch ng l i t t ng Thiên Chúa, nhà n c phát xít nh m m c ích nh i nhét m t th t t ng khác - t t ng qu c xã c a ng phát xít. Ý ngh a cu cu c t n công tôn giáo này không ph i nh m h y di t ni m tin trong nh n th c và t duy, mà là thay th ni m tin này b ng m t ni m tin khác. Ch ngh a vô th n th c s ng ngh a v i t do suy ngh , trao quy n t do tinh th n không h n ch cho các cá th , i u mà các nhà n c phát xít không bao gi có th cho phép.

III / Đ ng hóa toàn b i s ng xã h i:

Trong nh ng i u ki n c a nhà n c c tài, khái ni m " ng hóa" không n gi n ch là ng nh t i s ng xã h i b ng cách tiêu chu n hóa n n kinh t qu c dân. ây mu n nói n s ng nh t, nh ó quy n ki m soát c a ng i v i nhà n c và ti p theo là i v i xã h i c thi t l p. Đây là s ng nh t chính tr , thông qua ó ng phát xít phân chuy n quy n th ng tr c a mình trên m i lãnh v c xã h i: ngh thu t, v n h c, th hi u, thú vui ... th m chí c nh ng v n n i b c a t ng gia ình - nh ng l nh v c mà n n dân ch truy n th ng n m ngoài khuôn kh ki m soát c a nhà n c và các ng phái chính tr .

S ng hóa bao g m - chúng ta hãy c h s c a tòa án Nuernberg - "Quy n l c c a ng c tr i kh p trên m i nh v c c a i s ng xã h i và cá nhân. Đ ng lãnh o nhà n c, ng lãnh o các l c l ng v trang, ng lãnh o t t c m i cá nhân trong nhà n c. Đ ng h y di t m i t ch c, m i nhóm và m i cá nhân không ch p nh n s lãnh o c a th ng l nh". S ng hóa b t u tr c tiên l nh v c chính tr thu n túy b ng cách bãi b m i hình th c t tr a ph ng và ch ngh a liên bang. Toàn quy n n m trong tay chính quy n t p trung ng - nhà n c, bi n b máy lãnh o a ph ng thành công c sai khi n, thi hành m i m nh l nh c p trên giao.

Valter Fric, B Tr ng B N i V u tiên trong chính ph Hitler, trong m t bài báo n m 1935 ã vi t: "M i quan h gi a Đ Ch và các t nh l gi ây c xây d ng trên nh ng nguyên t c m i m , ch a t ng th y trong l ch s dân t c Đ c. Chính ph Đ Ch có quy n l c vô biên. Không ch riêng quy n l c mà c ngh a v c a chính ph c ng tr thành c a Đ Ch . T nay v sau ch còn t n t i duy nh t m t uy tín dân t c - Đ Ch . Nh v y, Đ Ch Đ c tr thành m t nhà n c ng nh t, và toàn b c c u hành chánh t nh l ch còn thi hành theo m nh l nh c a Đ Ch hay trên danh ngh a Đ Ch . Biên gi i gi a các t nh ch mang tính ch t hành chính, hoàn toàn không b o v ch quy n cho các t nh này.

V i quy t tâm không gì lay chuy n n i nh m b o v nhân dân Đ c, chính ph Đ Ch luôn luôn i theo c v ng ngàn i c a dân t c Đ c - thi t l p nhà n c qu c xã ng nh t". Bãi b quy n t tr a ph ng - b c ng nh t chính tr u tiên c a chính quy n nhà n c - c ng c th hi n rõ nét Italia. B n phát xít n m c nh ng y u i m c a quy n t tr a ph ng xóa b nó; ng th i xây d ng h th ng chính tr t p trung nghiêm ng t c a mình. Nh ng y u i m này g m: Quy n t tr a ph ng khi n chúng mâu thu n v i chính quy n t p trung, do ó " a ph ng và nhà n c xem nhau nh k thù". Quy n t tr a ph ng gây nên nh ng cu c tranh ch p ng m ng m xung quanh v i c b u th tr ng và các c v n khác, bi n b u c t công c thành m c ích. Nói cách khác, quy n t tr a ph ng c n tr nhà n c ho t ng linh ho t, mà m i v i c ch c th c hi n b i "cán b nhà n c có n ng l c và trong s ch (!), ch u s ch o và ki m soát tr c ti p c a chính quy n nhà n c".

Tất nhiên bản phát xít hy di t... quy n t tr... a ph ng, không ph i vì ã làm cho các a ph ng hi u rõ tính u vi t c a chính quy n t p trung, mà vì tr c ó s th ng tr chính tr c a ng phát xít ã c thi t l p kh p n i (b ng cách h y di t các ng phái khác) và do ó chúng có quy n t do làm theo ý mình. B ng s c lu t ban hành ngày 4.2.1926, ng phát xít thông qua chính ph Muxolini h y di t m i quy n t tr c a các a ph ng và bi n chúng thành nh ng chi nhánh c a chính quy n nhà n c t p trung, c ng nh tr c ây nó ã làm nh th i v i chính ph và ngh vi n; ng th i xây d ng nhà n c phát xít ng nh t, tác ng chính xác n t ng m t xích theo ý mu n c a ng này. M t khi t c i u ó, ng phát xít ti p t c ng nh t toàn b xã h i. Muxolini ã nói v v n này nh sau: "Chính quy n c n th ng nh t và duy nh t. N u không nh th , nhà n c s b tan rã, ngh a là ph nh n m t trong nh ng k t qu th ng l i to l n nh t c a s nghi p phát xít: ph n u cho m t qu c gia hùng m nh, lâu b n và uy tín, làm cho nó th ng nh t tuy t i nh m t nhà n c phát xít th c s . Sau cách m ng, ng ta và các c s ng tr thành v khí sáng t o và là m t trong nh ng nguy n v ng c a nhà n c trung ng, c ng nh các t nh l".

Quá trình ng hóa b t u trong l nh v c chính tr và ti p di n theo hai h ng: trong cu c s ng tinh th n c a xã h i và trong n n kinh t qu c dân. Nh ng vì nh ng i u này c ti n hành d a trên c s nh ng nguyên t c t ch c và t t ng c a ng phát xít, do ó tr c tiên chúng ta c n nghiên c u c u trúc và nh ng nguyên t c c a ng này. Vi c nghiên c u này là chìa khóa giúp chúng ta i sâu tìm hi u quá trình ng hóa c tài:

1/ Vai trò c a ng qu c xã:

Ngày t u, Đ ng Công Nhân Qu c Xã Đ c ã c xây d ng v i m c ích i u hành nhà n c và i s ng xã h i. Trong i u l ng ghi rõ: "Chúng ta xây d ng s lãnh o c a ng trên c s lãnh o chính tr nhà n c". Đ ng qu c xã công khai ng nh t b n thân mình v i dân t c Đ c và nh ng quy n l i dân t c: "Đ ng Công Nhân Qu c Xã Đ c th hi n quan i m chính tr, nh n th c chính tr và nguy n v ng chính tr c a dân t c Đ c. Quan i m chính tr, nh n th c chính tr và nguy n v ng chính tr này c t rõ trong nhân cách c a Th ng L nh. Trên c s nh ng ch th c a Th ng L nh và k t h p v i c ng l nh c a Đ ng Công Nhân Qu c Xã Đ c, các c quan lãnh o Đ Ch xác nh m c ích chính tr c a nhân dân Đ c. Các cán b lãnh o Đ Ch, ngh a là các th l nh c a ng, n m gi huy t m ch nh ng t ch c c a nhân dân Đ c và các huy t m ch này quy t v i nh ng huy t m ch c a các c quan cao c p nhà n c". Đ có th th c hi n c s lãnh o này, ng ph i mang hình th c m t t ch c t p trung nghiêm ng t, trong ó m i thành viên gi vai trò nh m t ng i lính thi hành vô i u ki n m nh l nh c a c p trên. Đi u l ng ghi rõ: "C s t ch c c a ng là nguyên t c t p trung". Tham gia ng là t quy n l i c a ng lên trên quy n l i cá nhân. C ng l nh c a ng là giáo lý, không th nghi ng hay công kích, vào ng là ph n u h t s c mình cho ng. "C ng l nh này - i u l ng vi t - c n ph i xem nh giáo lý c a ng chí. Nó òi h i s ph c tùng toàn di n cho phong trào qu c xã. Ph c v cho phong trào là úng n và c ng là ph c v cho n c Đ c". Và ti p theo, c ng trong i u l : "Th ng l nh sáng l p Đ ng Công Nhân Qu c Xã Đ c. Ng i ã c ng hi n cho ng tinh th n, nguy n v ng c a mình, và v i s giúp c a ng, ngày 3.1.1930, Ng i ã giành c chính quy n. Nguy n v ng Th ng L nh là t i cao trong ng".

Đ ng Qu c Xã là tr ng h c v s ph c tùng. Ng i ng viên t t nh t là ng i ph c tùng và thi hành vô i u ki n m nh l nh c a c p trên. Lòng t n t y i v i ng là ph m ch t c b n trong vi c th ng c p cán b . "Ch có nh ng ng i ã tr i qua tr ng h c ph c tùng c a ng m i x ng áng gi nh ng v trí lãnh o cao c p. Chúng ta ch c n nh ng cán b lãnh o bi t t nâng mình lên. T t c nh ng lãnh o chính tr không áp ng c yêu c u này c n ph i t ch c ho c ph i b nhi m xu ng nh ng c ng v nh Bí Th Chi B , Bí Th Đ ng B h c h i thêm."

Số thì là v hình thức, Đảng Quốc Xã xây dựng trên nguyên tắc tự nguyện, không ai bắt buộc phải tham gia vào đảng, và điều này được ghi rõ trong hiến pháp. Nhưng vì sự sát nh p gia đảng và nhà nước, đảng trở thành một tổ chức quốc gia, chi phối sự phân công của công dân; đảng chia quyền, chia ân huệ. Và nguyên tắc trên vì thế mà bị phá vỡ hoàn toàn. Về mặt riêng các đảng viên mới có thể trở thành công chức của nhà nước quốc xã đã khi nào hàng loạt quần chúng phải vào đảng, và những người đã vào rồi thì không thể bước ra ngoài. Bị khai trừ khỏi đảng là vô cùng nguy hiểm, còn hơn cả khi không tham gia sinh hoạt đảng. Vì sự ràng buộc chặt chẽ giữa gia đình và nhà nước, "Bị khai trừ khỏi đảng cũng đồng nghĩa với việc luôn phải ngừng tất cả các hoạt động". Nhưng công chức đảng viên phải chịu hai tầng áp lực: từ phía cán bộ đảng và từ phía các cơ quan hành chính, cũng là đảng viên và có quan hệ mật thiết với Ban lãnh đạo đảng. Đây là một trong những trở ngại hàng đầu, khi đảng phát xít thực hiện sự tập trung quyền lực vào tay một số ít người, biến họ thành những quan liêu, loại bỏ nguyên tắc tự nguyện và không còn là một đảng chính trị theo ý nghĩa của đảng cộng sản này. Bởi vì mặt trận chính trị được dựa trên nguyên tắc tự nguyện và quan tâm. Một đảng, thành lập với ý nghĩa lãnh đạo nhà nước, không thể không chấp nhận những nguyên tắc muôn thuở của nhà nước: quan liêu, tập trung quan liêu, uy tín, bộ máy, cũng như sự ép buộc và kiểm soát. Đây cũng là những mâu thuẫn của đảng phát xít trong những điều kiện của nhà nước cộng sản. Về hình thức, trong hiến pháp, đảng xây dựng trên một nền tảng nguyên tắc - tự nguyện, còn nguyên tắc trong thực tế và tinh thần thì ngược lại hoàn toàn khác, thậm chí ngược lại. Theo hiến pháp, vào đảng là tự nguyện, còn trên thực tế là bắt buộc. Bởi vì muốn có vị trí xác định trong công sự nhà nước thì bắt buộc phải vào đảng. Phải chăng công tác, kiểm tra, báo cáo còn được yêu cầu của những người không đảng viên không?

Trong chiến tranh phát xít, do việc tập trung quyền lực vào tay một số ít người, đảng cộng sản quy định ảnh hưởng của tầng lớp dân chúng cũng như trong thực tế của sự nghiệp, trở thành một tổ chức như một quân sự, giữ vai trò tập trung mâu thuẫn giữa nhà tù và tội phạm. Trong đảng không còn tranh luận, bàn bạc chính trị, nguyên tắc đảng công khai, mà chỉ có sự tập trung vào những mưu đồ, sự lừa dối, sự lừa dối, do thám và tấn công lẫn nhau. Thay cho dân chủ là bè phái chính trị, thay cho công khai là âm mưu. Đảng trở thành hình ảnh của những người chung ý nghĩa, cùng một mục đích duy nhất, vì họ không dám nghĩ. Vì lý do này, Ban lãnh đạo đảng không bao giờ bị thay đổi theo nguyên tắc và ý muốn của quần chúng đảng viên - một điều bình thường đối với một đảng chính trị. Trong lịch sử của chúng ta phát xít, chẳng có một đảng nào mà các đảng viên có thể lật đổ Ban lãnh đạo đảng và thay thế bằng những người khác. Nếu có sự biến động nào đó trong thành phần Ban lãnh đạo thì đó là do các đảng viên tự nguyện hành động. Mọi sự thay đổi lãnh đạo bị giới hạn bởi quy định của đảng, không được vượt quá những giới hạn của đảng và bắt buộc phải tuân thủ. Giới hạn quy định của đảng không được vượt quá những giới hạn của đảng và bắt buộc phải tuân thủ. Trong khi quần chúng đảng viên hoàn toàn không có chút quyền hạn gì, và thậm chí không có khả năng kiểm soát đảng. Quần chúng đảng viên thậm chí không có quyền quy định phát hành báo chí, trong những trường hợp không đồng ý với ban lãnh đạo có thể nói lên ý kiến của mình. Các quan ngôn luận của đảng chỉ cho phép quần chúng đảng viên thực hiện sự đồng thuận khi họ bỏ phiếu mà thôi. Trong lịch sử khai tử tòa án Nuernberg, Goring nêu rõ: "Chúng tôi thực hiện thì tất cả không thể bắt buộc xu hướng chung nào của pháp luật. Nếu ai có những bất đồng, nếu chúng ta không thể giải quyết được thì chúng ta sẽ phải có lý do."

Đặc thù của sự sát nh p trong đảng phát xít còn thể hiện ở chỗ biến những người không đảng viên thành những người không đảng viên, mà chỉ là những người không đảng viên. Trong những trường hợp này tình hình sẽ khác, người khác nhau khi bị khai trừ. Vì các đảng viên là không thể cho phép vì lợi ích của quần chúng, cá nhân đó có thể không còn phải chịu vào đảng, thậm chí chỉ cần giải thích.

2/ Cấu trúc của Đảng Cộng Nhân Quốc Xã:

Cấu trúc của Đảng Cộng Nhân Quốc Xã Đức xác định một tiêu chí nổi bật của nó - lãnh đạo nhà nước và nhân dân. Vì thế nên công tác xây dựng trên nguyên tắc lãnh đạo. Đảng chia thành vùng (khu), khu chia thành tỉnh, tỉnh chia thành huyện, huyện chia thành xã, xã chia thành thôn. Đảng ủy một tỉnh lãnh đạo là một tỉnh trưởng: Tỉnh trưởng vùng (Bí thư khu ủy), Tỉnh trưởng tỉnh (Bí thư tỉnh ủy), Tỉnh trưởng huyện (Bí thư huyện ủy), Tỉnh trưởng xã (Bí thư xã ủy), Tỉnh trưởng thôn (Bí thư chi bộ). Lãnh đạo Trung ương là Đảng ủy Trung ương (Rahxlaiter). Đảng ủy Trung ương gồm: Himler, Gobelx, Rozenberg, Hex, Lai, Dare ... Mọi Đảng ủy Trung ương phải chịu trách nhiệm trước Đảng. Ví dụ: Gobelx phải chịu trách nhiệm tuyên truyền, Rozenberg giáo dục tư tưởng và chính trị cho các đảng viên...

Đảng ủy Trung ương là Đảng ủy Lãnh đạo. Nguyên tắc của Đảng ủy Lãnh đạo là pháp luật trong Đảng. Vì Đảng ủy Lãnh đạo thì là Quốc Trưởng (nguyên ủy nhà nước) nên cần phải có Phó Đảng ủy Lãnh đạo. Phó Đảng ủy Lãnh đạo theo công lệnh và hướng dẫn của Đảng ủy Lãnh đạo. Trong tập chí của Đảng năm 1941, đã nói về toàn quyền của Phó Đảng ủy Lãnh đạo như sau: "Theo sắc lệnh của Đảng ủy Lãnh đạo ban hành ngày 21.4.1933, Phó Đảng ủy Lãnh đạo có toàn quyền trên danh nghĩa Đảng ủy Lãnh đạo, quy định mọi vấn đề về lãnh đạo. Như vậy, Phó Đảng ủy Lãnh đạo là người đi đầu cho Đảng ủy Lãnh đạo về toàn quyền lãnh đạo Đảng Cộng Nhân Quốc Xã Đức. Văn phòng Phó Đảng ủy Lãnh đạo chính là văn phòng Đảng ủy Lãnh đạo. Nhiệm vụ của Phó Đảng ủy Lãnh đạo là lãnh đạo mọi công việc chính trị của Đảng, ban hành những nghị quyết và chỉ đạo sao cho công tác Đảng có tiến hành dựa trên nguyên tắc quốc xã. Phó Đảng ủy Lãnh đạo nắm giữ mọi quyền của công tác Đảng. Phó Đảng ủy Lãnh đạo là người quy định mọi cuộc họp và mọi vấn đề trong những kế hoạch của Đảng và tất cả những gì liên quan đến sự tiến bộ của dân tộc Đức" (84-705).

Như vậy cấu trúc của Đảng Quốc Xã mang hình dáng kim tự tháp, đây là những cán bộ cấp thấp nhất và đỉnh là Đảng ủy Lãnh đạo. Đáy của kim tự tháp này rất rộng. Điều này có thể minh họa bằng số liệu trong hồ sơ của Đảng Cộng Nhân Quốc Xã năm 1935-1939:

Lãnh đạo:
Tỉnh trưởng vùng: 33 (năm 1935); 41 (năm 1939)
Tỉnh trưởng tỉnh: 855 (năm 1935); 808 (năm 1939)
Tỉnh trưởng huyện: 21283 (năm 1935); 28376 (năm 1939)
Tỉnh trưởng xã: 55764 (năm 1935); 89378 (năm 1939)
Tỉnh trưởng thôn: 213737 (năm 1935); 463048 (năm 1939)

Các cán bộ lãnh đạo đều có bộ máy dưới quyền. Bộ máy lãnh đạo của vùng và tỉnh có những bộ phận sau: tổ chức, tuyên truyền, hậu cần, cán bộ, hành chính. Những người công tác trong các bộ phận này đều có trình độ. Trong thành phần các bộ máy này còn có kế toán, những kế toán này không thu nhập cá nhân của cán bộ mà chỉ sử dụng một phần nhỏ của kế toán trưởng của Đảng. Trong Đảng quốc xã còn có "những cán bộ danh dự", bao gồm các chuyên gia, phần lớn là luật sư, bác sĩ, giáo viên. Họ chỉ xem những cán bộ danh dự vì làm việc cho các ủy ban xã hội. Con số này vào khoảng 140 nghìn người. Tất cả mọi công việc đều có quy định rõ ràng và nghiêm ngặt, thể hiện rõ nét về thủ tục hành chính của nó, sau khi sát nhập với nhà nước.

Điều lệ Đảng ủy Lãnh đạo, điều lệ ghi rõ: "Đảng ủy Lãnh đạo có quyền bổ nhiệm các Đảng ủy Trung ương và tất cả những người lãnh đạo chính trị, kể cả Hội Trưởng Hội Phụ Nữ Đảng ủy Trung ương". Đảng ủy Lãnh đạo chỉ có quyền, không có nghĩa vụ.

Đảng ủy Trung ương không chỉ có quyền, mà còn có nghĩa vụ. Đảng ủy Trung ương do Đảng ủy Lãnh đạo bổ nhiệm và sử dụng một phần nhỏ của Đảng ủy Lãnh đạo. Vai trò của các Đảng ủy Trung ương là: "Nắm giữ mọi quyền của tất cả nhân dân và nhà nước Đức". Trong điều lệ của Đảng quốc xã về các Đảng ủy Trung ương và nhiệm vụ của chúng ghi như sau: "Cấu trúc Ban lãnh đạo Đảng ủy Trung ương phải thi hành, sao cho họ thống nhất liên kết giữa những công việc trước và Ban lãnh đạo có khả năng nắm bắt tất cả những gì liên quan và bị ảnh hưởng bởi

trong tinh thần nhân dân". Mặt nhiệm vụ khác của Ban lãnh đạo Đ. Ch là tuyền truyền cán bộ lãnh đạo và nhiệnhết h t kh n ng t t ng qu c xã trong m i l nh v c i s ng.

Bí th Khu y cùng b máy d i quy n và lãnh o các c s có ngh a v , m b o s lãnh o c a ng qu c xã trong m i l nh v c c a cu c s ng ng và nhà n c, h ng d n nh ng hành ng c a ng và các c s ng, t ng c ng nh h ng chính tr và t t ng c a ng trong nhân dân thu c vùng c a mình.

Bí Th T nh y ph i ph c tùng Khu y, nh ng c Th ng L nh tr c ti p b nhi m. Trong i u l ng ghi: "Bí Th T nh y ch u trách nhi m toàn di n tr c Khu y v nh n th c chính tr và t t ng c a ng viên và qu n chúng trên lãnh th c a mình".

Bí Th Huy n uy ph i ph c tùng T nh y và c Bí Th Khu y t ng ng b nhi m: "Bí Th Huy n y ch u trách nhi m toàn di n v nh n th c chính tr c a các c s , t ch c và nh ng chi nhánh c a ng. Bí Th Huy n y có quy n phê phán m i quy t nh c a Bí Th T nh y, n u nh nh ng quy t nh này mâu thu n v i quy n l i c a ng".

Bí Th Đ ng B là m t xích trung gian gi a các Bí Th T nh y và cán b ng th p nh t - Bí Th Chi B . Thông th ng Bí Th Đ ng B ch u trách nhi m v b n ho c tẩm ph (thôn) và m nhi m vi c giám sát các Bí Th Chi B . Theo i u l , Bí Th Đ ng B có nhi m v nh Bí Th Chi B .

Bí Th Chi B th c t là cán b ng duy nh t th ng xuyên ti p xúc v i qu n chúng. Bí Th Chi B ch u trách nhi m v ph (thôn) vào kho ng 40 n 60 gia ình. Theo i u l , "Bí Th Chi B không ch có ngh a v b o v t t ng qu c xã và mang t t ng này n v i các ng viên và dân chúng, mà còn ph i xây d ng s h p tác h t ng gi a các ng viên trong khu v c c a mình. Bí Th Chi B có nhi m v th ng xuyên nh c nh cho các ng viên v ngh a v thiềng liềng c a h i v i nhà n c và nhân dân".

V trí lãnh o càng cao bao nhiêu, quy n l c trong ng và trong nhà n c càng l n b y nhiều. Theo i u l c a Đ ng Qu c Xã, Th ng L nh, Bí Th Khu y, Bí Th T nh y, Bí Th Huy n y, Bí Th Đ ng B và Bí Th Chi B là "nh ng cán b ng có tr ng trách", h có toàn quy n và còn c g i là "gì i lãnh o chính tr " hay "t p oàn lãnh o chính tr ".

Đ ng phát xít Italia và Falanga Tây Ban Nha c ng c xây d ng nh m m c ích lãnh o chính tr nhà n c và xã h i. T ng Bí Th Đ ng Phát Xít Italia có nh ng b ph n d i quy n sau: Ban Bí Th Chính Tr , Ban Bí Th Hành Chính, các hi p h i t qu n, các c quan in n, tuyền truy n, các t ch c thanh niên, Hi p H i Ph N , H i Các Gia Đình Li t S Phát Xít, H i Sinh Viên Đ i H c, Ban Bí Th Chính Tr kì m tra ho t ng c a nh ng hi p h i sau: giáo viên phát xít, công nhân ng s t phát xít, b u i n - i n tín phát xít. Các c s trong b máy c a Falanga c ng thâu tóm quy n l c nh th : Ban i ngo i, giáo d c nhân dân, di n àn và tuyền truy n, ph n , xã h i, công oàn, thanh niên, c u chi n binh, tài chính - hành chính.

M c ích c a ng phát xít - lãnh o nhà n c và toàn b xã h i - xác nh nguyên t c t ch c c a nó và nguyên t c c b n là t p trung quan liêu. Nguyên t c này có th tóm t t nh sau:

- (a) C p d i ph c tùng vô i u kì n c p trên.
- (b) C p trên b nhi m c p d i, t ch c cao b nhi m t ch c th p.
- (c) C p d i ch u s kì m soát và ch u trách nhi m i v i c p trên.

Ch p nh n nh ng nguyên t c này, m t m t ng phát xít b bi n thành c u trúc ng c p, và n u không xét n s cu ng tín, thì không khác gì m t ng c p nhà n c quan liêu, c p d i không có m t chút quy n t ch nào; m t khác nó tr thành m t ng quản i, trong ó không còn tranh lu n, bàn cãi, ý kì n công khai: m i thành viên u là ng i lính c a

ng, s n sàng thi hành m nh l nh c a ng i ch huy.

Vào tháng 9.1928, Bí Th Đ ng Phát Xít Italia tuyên b công khai: "Th t sai l m n u nh ngh r ng, trong ng có s l a ch n hay c p d i có quy n i v i c p trên. Nh ng ng i phát xít không khác gì m t i quân. Và i quân thì ph i ph c từng, chỉ n u, hy sinh, nh ng không th b nh i m c p ch huy c a mình và không th nghi ng các m nh l nh".

Vào n m 1922, khi tr l i v nh ng lo ng i do s phát tri n ng quá m c c n thì t, Muxolini ã nói: "Nh ng k l m l i có th tham gia ng c a nh ng ng i a tranh lu n, ch không ph i là ng bao g m các chi n s nh ng ta. K lu t chính tr c a chúng ta c ng ng th i là k lu t c a quân s . Nh ng chi n s tr c a chúng ta mu n chỉ n u ch không a tranh lu n. Th m chí chúng ta c ng không cho phép nh ng t ch c nghi p oàn c nh v y. Chúng ta s b o v quy n l i công nhân, nh ng n u c n, chúng ta c ng có th àn áp".

Chúng ta hãy c m t o n trong l i th c a ng viên m i c k t n p: "Tôi xin th s thi hành vô i u ki n m i m nh l nh c a ng i ch huy, s ph c v b ng t t c kh n ng c a mình và n u c n, c b ng máu cho s nghi p c a cu c cách m ng phát xít".

Ông già, ã t ng gi ch c Bí Th Đ ng Phát Xít trong nh ng n m 30, cho r ng mu n có k lu t cho ng i Italia c n ph i b t h vào ng. Không ph i ng u nhiên mà vào tháng 10.1937, ng phát xít có t i h n 2 tri u thành viên, và n u k c nh ng t ch c ph thu c là 10 tri u.

3/ Thâu tóm toàn b dân chúng vào các t ch c qu c gia:

Đ k t thúc quá trình ng hóa, ngh a là phân chuy n s ki m soát c a ng phát xít trên toàn xã h i, ch thâu tóm m i thành viên c a mình vào các t ch c qu n chúng. Rõ ràng trên th c t , ng phát xít không th ki m soát t ng công dân riêng bi t. Nh ng i u này có th t c b ng cách s p x p dân chúng vào nh ng t ch c xã h i nào ó và t các t ch c này đ i quy n ki m soát c a ng th ng tr . Nh v y, các t ch c qu n chúng tr thành nh ng t ch c ti p di n c a ng hay nhà n c (vì ng và nhà n c ã sát nh p v i nhau). Bi n pháp chính tr này là vô cùng quan tr ng trong ví c xây d ng nhà n c c tài bi n h thành nh ng công c cho m c ích c a mình, khi n h không còn có th ph n kháng. Vì v y, nhà n c c tài có th xem là "xã h i c t ch c".

B n qu c xã ã b t u th c hi n ch ng trình này ngay t nh ng ngày c m quy n u tiên. Đ thay th cho nh ng t ch c qu n chúng c t th i n n c ng hòa Vaimar (2) ã b gi i tán, b n qu c xã thành l p các t ch c m i, còn qu n chúng h n, và t chúng đ i s ki m soát c a ng. Thay cho nh ng t ch c công oàn t do là M t Tr n Lao Đ ng Đ c, thay cho r t nhi u t ch c thanh niên khác nhau là "Th H Hitler", còn nh ng t ch c thi u niên trong các tr ng h c c th ng nh t l i thành t ch c Nhi Đ ng ("Ng i Công Dân Tr "). Đ ng th i b n qu c xã thành l p các hi p h i m i: H i Sinh Viên Qu c Xã, Liên Hi p Ph N , Liên Hi p Gi ng Viên Đ i H c Đ c, H i Lu t S Đ c, H i Qu c Xã Các Giáo Viên, H i Các Gia Đình Ng i Đ c ...

Các t ch c qu n chúng này thâu tóm toàn b nhân dân Đ c. Không còn công dân nào trên lãnh th Đ Ch mà l i không thu c m t t ch c hay hi p h i nào ó. Vào n m 1939, ch riêng M t Tr n Lao Đ ng Đ c ã có t i 23 tri u thành viên, "Th H Hitler" - 8 tri u. T t c các t ch c qu n chúng u không có c ng l nh riêng, vì u ph i công nh n và th c hi n theo c ng l nh c a Đ ng Qu c Xã; ng th i c xây d ng trên nguyên t c c a ng này: t p trung, ph c từng và ng c p, v.v... V v n này, Ch T ch M t Tr n Lao Đ ng Đ c, Th L nh Đ Ch R. Lai, trong di n v n c t i Đ i h i Đ ng ngày 13.1936 ã nói nh sau: "M t tr n Lao ng Đ c là t ch c c a ng và ch u s lãnh o c a ng. C ng gi ng nh ng, M t tr n Lao ng Đ c c n ph i c t t ch c trên nguyên t c lãnh th ". Đ ng phát

xít m b o s lãnh o tr c ti p c a mình i v i các t ch c qu n chúng b ng cách c nh ng Th lnh chính tr n m gi v trí lãnh o c a nh ng t ch c này. Đ ng u nh ng t ch c qu n chúng u là các ng viên qu c xã s ng s nh t: ng u H i C Khí Đ c là Speer, H i Gi ng Viên qu c xã là Vexler, H i Bác S là Coti, H i Lu t S qu c xã là Tirac, v.v...

S lãnh o c a ng, i v i các t ch c qu n chúng, c m b o g p ôi. Không ch nh ng th lnh các t ch c qu n chúng là nh ng ng viên phát xít s ng s , mà c nh ng v trí lãnh o các t ch c c s c a chúng c ng u do các ng viên phát xít chi m gi . N u không có s ng ý c a cán b ng cao c p, lãnh o c a các t ch c qu n chúng không c quy t nh nh ng v n mang ý ngh a chính tr và qu c gia quan tr ng. Trong s c lnh do Hex ban hành ngày 25.10.1934, ghi rõ: "Các cán b c a các t ch c ng, c ng nh các Th lnh Đ ch , lãnh o SA, SS, "Th H Hitler" và nh ng t ch c ph thu c khác không c phép th a thu n b t c m t v n mang tính ch t chính tr nào v i các t ch c khác, n u nh không c s ng ý c a cán b ng có th m quy n t ng ng" . Khi b nhi m cán b "Th H Hitler", các c s c a t ch c này b t bu c ph i tham kh o ý ki n c a cán b ng có th m quy n trong vùng ó. Nh v y, "Lãnh o ng có quy n b i b nh ng cán b không x ng áng cho v i c lãnh o thanh niên. Và n u tr c ó không có s ng ý c a lãnh o ng, lãnh o ng có th thay i v i c b nhi m này trong tr ng h p th y c n thi t."

V i c các t ch c qu n chúng b t d i s lãnh o, hay úng h n - d i s ki m soát c a ng phát xít, không tránh kh i bi n chúng thành nh ng t ch c qu c gia (v i ng th ng nh t v i nhà n c). T ó suy ra r ng các t ch c này b o v quy n l i cho nhà n c phát xít, ch không ph i cho nh ng thành viên c a mình. Chúng ta hãy l y ví d v M t Tr n Lao Đ ng Đ c. Tr c ây trong n n C ng Hòa Vaimar, t ch c t ng ng (nh ng t ch c công oàn) b o v quy n l i cho giai c p công nhân tr c nhà n c c a gi i t s n thông qua các cu c bi u tình, bãi công, òi t ng l ng, thay i i u ki n làm vi c, ch ng vi c u i công nhân, v.v... T t c nh ng v n này b thay i hoàn toàn sau khi M t Tr n Lao Đ ng Đ c c thi t l p. Tr c h t, là t t ng bá ch c a ng không công nh n b t k mâu thu n nào trong quy n l i nhà n c và các thành viên c a t ch c này. Bãi công, bi u tình, v.v... b c m hoàn toàn v i nh th là ch ng l i nhân dân và n c Đ c. Theo h t t ng qu c xã, nhân dân, nhà n c, quê h ng và lãnh t c ràng bu c ch t ch v i nhau. Và vì v y, n u ai ch ng l i m t m t xích b t k nào trong chu i này, c ng ng th i ch m t i toàn b dây chuy n. N u m t cu c bãi công nh m ch ng l i chính sách kinh t nhà n c, thì theo cách suy lu n logic qu c xã, nó ng th i c ng ch ng l i quê h ng và nhân dân. Do ó, trên danh ngh a nhân dân và quê h ng, c n ph i àn áp th ng th ng cu c bãi công này.

Trong m t tài li u c bi t, v i c ch ng bãi công c v ch rõ: "Đàn áp th ng th ng cu c bãi công u tiên là ph ng pháp t t nh t ng n ch n và làm g ng cho nh ng v tái đi n khác". Trong di n v n ngày 17.5.1953, R.Lai, Ch t ch M t tr n Lao ng Đ c, khi nói v tính ch t và nhi m v c a t ch c này ã không quên nh n m nh r ng, không th cho phép các cu c bãi công x y ra, ch có k thù m i quan tâm n bãi công" . Không còn bãi công, tranh lu n, bàn cãi. Đ ng Công Nhân Qu c Xã s p x p t t c , h n ai h t ng bi t cái gì nên làm, cái gì không nên làm. Đ ng c công nh n m t cách hi n nhiên là không th sai l m và bao gi c ng d n d t nhân dân Đ c (trong ó có M t Tr n Lao Đ ng Đ c) i theo con ng úng n nh t. Và n u con ng này yêu c u s hy sinh, thì nhân dân ph i s n sàng.

Tính ch t qu c gia c a M t Tr n Lao Đ ng Đ c không ch th hi n ch lãnh o c a t ch c này là ng viên qu c xã, và c ng không ch riêng trong lnh v c t t ng, mà còn c trong chính sách kinh t hi n th c c a nó. V i s c lu t "V Tr t T Trong Lao Đ ng", các h i ng công nhân t th i C ng Hòa Vaimar u b xóa b và thay vào ó b ng cái g i là "H i Đ ng Tin T ng". Ch có ch x ng và lãnh o ng qu c xã t i c s ó m i c quy n c thành viên c a nh ng h i ng này. Tháng 2.1935, h th ng "s lao ng" c thi t l p. Trong s lao ng ghi rõ n i làm vi c, n i c trú c a ng i công nhân. N u không c

sống ý của lãnh đạo nhà máy công nghiệp thì công nhân không thể tự ý bỏ việc làm, vì không còn nơi nào nhận anh ta nữa. Nhờ vậy nhà nước có tài phát xít đã yểm trợ xã hội và sau thì chính sách an dân chủ tập thể do, bãi bỏ quy định lao động - quy định ưu tiên làm việc của an dân chủ sau sự sụp đổ của chế độ phong kiến; ngành tái lập chính sách lao động công nghiệp kinh tế quốc gia và ngành công nghiệp lao động. Về vấn đề này, hàng tháng nghị quyết của phát xít Italia sáng lập ra còn hoàn thiện hơn nữa. Muxolini đã từng nói: "Nhà nước nghị quyết là hình thức và là nhiệm vụ của cuộc cách mạng phát xít". Bộ ngành 12 liên hệ ngành nghề của công nhân và chính quyền, nhà nước phát xít thu tóm toàn bộ xã hội công chúng (công nghiệp, nông nghiệp, thủ công nghiệp, giao thông vận tải, hàng không, ngân hàng và nông nghiệp); và kiểm soát ngành nghề thủ công là liên hệ phần 13. Tham gia các nghị quyết này là bộ tư tưởng, bộ ngành cách thu tóm toàn bộ thông qua hàng tháng hành chính.

Việc lãnh đạo và kiểm soát của Nhà nước đối với hàng tháng nghị quyết của chính quyền "sự tập thể nghị quyết" ban hành ngày 3.4.1926. Theo luật này, "nhiệm vụ của chính quyền, công nhân, nghề nghiệp, v.v... của công nhân mới phải là pháp". Không có phép nhúng tay, vì như thế sẽ gây khó khăn cho việc kiểm soát của nhà nước và tình hình chính trị của nó - ngành xã hội. Đối với ngành nghiệp phải của nhà nước công nhân, luật pháp của hàng loạt hàng tháng khi chúng phải thu tóm tất cả vào nhà nước:

"(1) Các hình thức không có liên kết với ngành nghề của quốc gia, nếu không có sự đồng ý của các quan nhà nước.

(2) Việc bổ nhiệm hoặc bãi nhiệm và thay thế các hình thức của sự nghiệp không có hình thức của không có công việc xác định của bộ tư tưởng và sự nghiệp của Bộ Nội Vụ".

Thậm chí từ ngày 20.3.1930 Hội đồng Dân tộc Nghị quyết Đoàn đã trở thành cơ quan hành pháp của nhà nước, ngành là Thủ tướng chính phủ. Điều này đã khẳng định toàn quyền của nhà nước đối với các tổ chức và hàng tháng nghị quyết. Thủ tướng, phát xít Italia là hình thức hình thức của ngành vận hành bộ máy của nhà nước và thông qua đó mà hàng tháng toàn bộ xã hội. Hàng tháng nghị quyết hàng tháng của Tây Ban Nha chỉ là bản sao của hàng tháng nghị quyết của Italia. Chúng khác nhau một điểm là Italia các nghị quyết phải thu tóm vào nhà nước như hàng tháng là vào ngành. Còn Tây Ban Nha, Hàng tháng Nghị quyết Đoàn Hàng tháng Tin tức đối với kiểm soát và giám sát trực tiếp của ngành Falanga. Hàng tháng dù có sự khác nhau trong việc thành lập các tổ chức của quốc gia chúng thì ba nhà nước phát xít, nguyên tắc chung là một - nguyên tắc của tài.

Theo ngành tài liệu chính thức, việc ngành phát xít sự nghiệp thanh niên vào mặt tập thể duy nhất không chỉ là một mục đích thu tóm và kiểm soát hàng tháng nhân dân, mà còn xem tập thể thanh niên như một công cụ dùng để giáo dục thế hệ trẻ theo tinh thần tập thể và ý thức sẵn sàng phục vụ cho sự nghiệp phát xít. Công nghiệp hàng tháng của quốc gia chúng khác, "Thủ tướng Hitler" không có công nghiệp riêng ngoài công nghiệp của Đảng Quốc Xã. Trong tác phẩm Thủ tướng Hitler, Fon Sirah viết: "Nhiệm vụ của tôi là giáo dục tinh thần thế hệ trẻ theo ngành mục đích, tập thể và chính sách của Đảng Công Nhân Quốc Xã, ngành thì lãnh đạo và tổ chức". Giám đốc ngành Đảng Công Nhân Quốc Xã chú trọng công việc của ngành giáo dục tập thể cho các thành viên của "Thủ tướng Trẻ" theo tinh thần tập thể của quốc gia. Trong mặt báo về giáo dục hàng tháng tôn giáo cho "Thủ tướng Hitler", Rozenberg viết: "Chúng ta đã tổ chức hàng tháng kiểm tra toàn diện trong sự nghiệp truy cập tập thể của quốc gia cho thanh niên Đức. Tập thể thanh niên Thiên Chúa Giáo chỉ còn lại hàng tháng nhóm nhàn và sự nghiệp của kiểm tra hàng tháng vào các công việc của "Thủ tướng Hitler".

Tổ chức "Thủ tướng Hitler" tiến hành như là biện pháp của việc tập thể như một nét tập thể của quốc gia cho thanh niên Đức, trong đó có việc của các trưởng ngành Adolf Hitler mà chỉ hàng tháng thành viên xuất sắc của sự nghiệp hàng tháng của tập thể của Ngành Công Dân Trẻ mới có quyền của họ. Ban lãnh đạo Đảng Quốc Xã tổ chức "Thủ tướng Hitler" như là công việc của bộ máy nhà nước. Đảng Quốc Xã chỉ kiểm tra hàng tháng của mình hàng tháng toàn viên thanh niên "Thủ tướng Hitler" như là một nét, và hàng tháng ngành chỉ có hàng tháng làm công tác tập thể thì công việc vào

h c t i tr ng ng cao c p Adolf Hitler. Sau khi t t nghi p, nh ng ng i này c m nh n công tác lãnh o trong b máy ng và nhà n c.

N u tin vào nh ng b ng ghi âm c a X. Rausing thì b n thân Hitler c ng quan tâm c bi t n v n giáo d c thanh niên theo tinh th n qu c xã. Hitler xem s ph n t ng lai c a ch qu c xã liên quan ch t ch n s nghi p giáo d c này: "Tôi c n ph i tr thành m t nhà giáo d c nghiêm kh c. Chúng ta s b t u m t s nghi p giáo d c thanh niên v i. Chúng ta ã già r i. Chúng ta không còn b u nhi t huy t nóng h i. Chúng ta ã tr nên hèn nhất và m n c m. Nh ng còn th h tr tuy t v i c a tôi! Li u trên th gi i này có gì p h n không? Các ngài hãy nhìn nh ng chàng trai và nh ng cô gái tr này. H tuy t v i làm sao. Tôi s dùng h xây d ng m t th gi i m i. Bi n pháp giáo d c c a tôi r t nghiêm kh c. Tôi s dùng búa o g t và v t b nh ng gì b h h ng. Chúng ta s t o nên m t th h tr mà th gi i nhìn vào ph i run s . M t th h tr hùng m nh, quy n th , d ng c m và không h bi t run s . Tôi mu n m t th h nh th . Th h tr có th mang c nh ng gánh n ng b t h nh trên vai. Tôi không mu n th h tr có nh ng bi u hi n y u u i và y m . Tôi s hu n luy n cho h nh ng bài t p th l c. Tr c h t c n m nh m : Đó là i u quan tr ng nh t".

Theo i u lu t v thanh niên, t tháng 12.1936 "Th H Hitler" c tuyên b là t ch c thanh niên duy nh t Đ c có quy n t ch c và giáo d c thanh niên. Đi u lu t nêu rõ: "Toàn b thanh niên Đ c tham gia t ch c "Th H Hitler". Ngoài gia ình và nhà tr ng, thanh niên Đ c còn c giáo d c th l c, tri th c và o c theo tinh th n qu c xã ph c v cho nhân dân và t qu c c a mình. S nghi p giáo d c này c th c hi n thông qua "Th H Hitler". Tính ch t qu c gia c a "Th H Hitler" c th hi n rõ ràng h n trong m i quan h c a nó v i các t ch c nhà n c ph n ng nh t nh c nh sát (SS và SA) và quân i. "Th H Hitler" tuy n ch n hàng tr m ngàn thành viên c a mình cho quân i. Giáo d c quân s cho thanh niên c chú tr ng cho t t c m i hình th c và tùy thu c s thích t ng ng i. "Trong các tr ng ào t o cán b c a "Th H Hitler" và c bi t là t i hai tr ng cao c p u có môn t p b n súng và hu n luy n trên hi n tr ng". Nhà n c c tài không ch quan tâm n vi c thâu tóm m i công dân vào m t t ch c nào ó, mà còn kí m soát ch t ch t ng giai o n trong cu c i c a h theo l a tu i:

Đ c:

T 10-14 tu i thu c t ch c Ng i công dân tr .

T 14-18 tu i - "Th H Hitler".

T 18-20 tu i - các t ch c ng SS, SA, v.v...

T 20-21 tu i: M t tr n lao ng.

T 21-23 tu i - tham gia ngh a v quân s .

T 23 tu i tr i - tham gia nh ng t ch c khác nhau c a ch qu c xã và Đ ng Qu c Xã.

Ytalia:

T 8-15 tu i thu c t ch c Balila.

T 15-21 tu i - Abangard.

T 21-30 tu i - Công an phát xít.

Sau ó tham gia Đ ng phát xít hay nh ng t ch c qu c gia cho n h t i.

Tây Ban Nha:

T 7-17 tu i thu c t ch c M t tr n thanh thi u niên, g m 3 b c: con trai - "M i tên",

"Pelalox", "Thi u sinh quân"; con gái - "H t xoàn", "M i tên" và "M i tên xanh".

Sau ó nh ng ng i theo h c i h c thì tham gia các t ch c nghi p oàn sinh viên qu c gia, còn nh ng ng i tr c ti p s n xu t - "Nghi p oàn th ng ti n".

V i tham v ng thâu tóm và kí m soát t ng th xã h i, b n phát xít còn thành l p nh ng câu l c b qu n chúng, kí m soát m i ho t ng c a con ng i trong c th i gian ngh ng i.

Đ c, t ch c này mang tên "S c m nh ni m vui". "S c m nh ni m vui" t ch c nh ng cu c g p g , t a àm, nh ng chuy n bay t p th , nh ng nhóm nghiên c u và t t c nh ng gì mà con ng i có th làm trong th i gian r i, nh ng b t bu c ph i theo tinh th n và nguyên t c c a c ng ng qu c xã.

Italia, tổ chức công tác gọi là "Dopolavoro" (nghĩa là "sau công việc"). Đây là tổ chức liên hiệp thành lập năm 1926 nhằm tập hợp những người không thể tách rời khỏi nhà sản xuất toàn phát xứ Italia.

4/ Đẳng hóa các sản phẩm tinh thần:

Sau khi nắm quyền lãnh đạo nhà nước và các tổ chức quần chúng, Đảng phát xít phân chuyển sự kiểm soát của mình trên toàn xã hội và các sản phẩm tinh thần của nó. Việc kiểm soát này được thực hiện theo hai cách:

A - Thuần túy tinh thần gắn liền với thực tế vào các hình thức:

Việc tham gia kiểm soát tinh thần toàn bộ các sản phẩm tinh thần, Đảng phát xít cũng ép tất cả những người làm công tác sáng tạo trong lĩnh vực lao động trí óc (bác học, nhà văn, nhà thơ, họa sĩ, điêu khắc, kiến trúc, điện ảnh, v.v...) tham gia những hình thức này. Ngoài các tổ chức, hình thức này thì không ai có thể còn là trí thức: nhà văn không còn là nhà văn, điện ảnh viên không còn là điện ảnh viên, nhà sản xuất không còn là nhà sản xuất, v.v...

Vào mùa xuân năm 1935, P. Togliatti viết: "Hiện nay Italia, không ai có thể trở thành nhà văn, giáo viên, kỹ sư viên nếu không phải là đảng viên phát xít. Điểu này còn có thể hình thức những nghề nghiệp do nhà luật sư, nhà báo... Tất cả những bộ phận tham gia Đảng phát xít, thậm chí các bác sĩ: không phải là đảng viên, thì không thể là bác sĩ công chính".

Tên của Đảng phát xít, nguyên tắc này còn có thể hình thức hơn nữa. Chẳng hạn 112 của Ủy ban Văn Hóa Đảng ngày 20.8.1937 vạch rõ sự cần thiết "phải thu hẹp hình thức nào đó". Thực trạng này đã tiến hành sự hình thành những bộ phận sau ngày 22.9.1933: "Mỗi sáng tác văn hóa cần có tổ chức liên hiệp". Các chủ trương này được thể hiện như sau: "Toàn bộ các sản phẩm tinh thần tập trung tại Ủy ban Văn Hóa Đảng để kiểm soát của Bộ Trưởng Tuyên Truyền và Giáo Dục Nhân Dân - Tổng Giám đốc Ủy ban Văn Hóa có bộ phận: Ban nhà hát, Ban thể thao nghiệp dư, Ban văn học, Ban điện ảnh... Các ban văn hóa này thuần túy những hình thức này. Ví dụ Ban nhà hát có những hình thức: Hội Sân Khấu Đảng, Hội Điện Ảnh Đảng, v.v...

Cần phải hiểu chính xác ý nghĩa của những hình thức trí thức mà chúng ta phát xít tạo ra. Văn học không phải là sự kết nối các hình thức trí thức - xã hội nào có những tổ chức nghệ thuật, cũng không phải vì các bộ phận tham gia các tổ chức này, mà là vai trò của chúng, bởi nhà sản xuất nghệ thuật công nghệ kiểm soát gắn liền với thực tế. Công tác nghệ thuật các tổ chức quần chúng quần chúng, những hình thức trí thức thành lập không phải là một quy định cho các thành viên của chúng trở thành những nhà nghiên cứu, mà ngược lại - một quy định nhà nước lên trên quy định của những người trí thức. Thông qua những tổ chức này, nhà nước phát xít bắt buộc trí thức phải quy phục. Bởi vì các hình thức này được xây dựng dựa trên những nguyên tắc quan liêu như nhà nước và Đảng phát xít: tập trung cao độ, phân tầng vô điều kiện trên, giao việc lãnh đạo cho những kẻ có công lao chính trị, dốt nát... Kết quả là trình độ, kỹ năng, tài năng và thiên tài bị lãng phí. Một hình thức trí thức, mà nhiệm vụ chính phân tầng, nghe lời nhà nước, theo dõi những tập đoàn và suy nghĩ tập đoàn ra ngoài khuôn khổ của hệ thống quần chúng, là một hình thức hủy diệt trí thức. Điều này thật có lợi cho nhà nước, vì đã không cần dùng chính tay mình thực hiện mà được.

Tập trung cũng ép tất cả những người trí thức trong mặt lĩnh vực vào một hình thức, tập trung và dốt nát, tài năng và tầm thường vào cùng một vị trí, nhà nước phát xít tập tay cho bản thân tài chính những người bóc lột thống thái, giúp bản thân những người bóc lột tài năng. Hiện tượng này, nhà nước trao tổ chức vào tay những kẻ dốt nát và tầm thường những người

tài năng và thiên tài. Trong các hiphi, bntmthng, dtnát là nhngk cng tác c
lcv i nhàn cchnglit duy và nhngbiuhi ntdoc a ng i trí th c. Nhàn c
quanliêu và s dtnát liênquan ch tch v i nhau trong lnh v c tinh th n, vì nâng s
tmthng và vôb nsc là m t trong nhng nguyên t c c b n c a ng c p quanliêu.

ây nhàn c phát xít và bntmthng có cùng chung quy nli. Nhàn c phát xít quan
tâm nvi ch y di t t do suy ngh và tính c l p c a gi i trí th c, b i vì i u ó i ng c
l i nhng nguyên t c c b n c a nó. Nu nhàn c c tài cho phép t do công kích, b n
thân ch s b tan rã vì trong công cu c u tranh công khai, nhng nguyên t c quan
liêu không th ng v ng tr c s c ph n kháng c a t t ng t do dân ch . Do ó nhàn
n c c tài c n ph i h y di t gi i trí th c chân chính v i tính t ch , công kích và c l p
c a h . Rõ ràng bntmthng c ng quan tâm n nhng v n này, b i vì trong i u
kin c nh tranh t do, chúng không th th ng các tài n ng.

Nh v y v i v i c thâu tóm t ng th gi i trí th c vào nhng hiphi qu c gia, d a vào b n
tmthng nh nhng h t nhân c b n, nhàn c phát xít h y di t gi i trí th c chân chính
và t o nên m t gi i trí th c gi danh - t xem là chỉ m c lòng tin cao nh t i v i nhàn
n c và lãnh t dân t c. Tuy nhiên i v i nhàn c, quá trình này c nhìn nh n d i m t
góc khác hoàn toàn. Theo các nhà t ng phát xít, nhàn c không h y di t gi i trí th c
mà ng c l i ch u i nhng ph n t "vô chính ph " và "h vô" - nhngk ng n ch n và
c n tr gi i trí th c trong công tác sáng t o. Khi nâng b n b t tài - nhngk s n sàng
c ng tác ho c ã th hi n c lòng trung thành c a mình i v i nhàn c, nhàn c phát
xít cho r ng ã sáng t o c m t gi i trí th c m i "chân chính" - gi i trí th c s n sàng
ph c v nhân dân và nhàn c, ng th i trao quy n lãnh o các hiphi cho b n bán trí
th c này.

Đ ng u các hiphi trí th c Đ c là nhngk b t tài nh t. Ch nh i m Ban ngh thu t là
giáo s A. Sigler, k c Hitler ng ng m , m th a s d i m c t m th ng. Hai b c h a
i n hình c a Sigler - "N Th n Ngh Thu t" và "B n C C u" - v i tính th c đ ng th o thi n
và nhngchiti th l u, gây nên n i th t v ng vô b cho b t c ng i am hi u ngh thu t
nào. H i tr ng h i Giáo s là giáo s - ti n s Sulxe, k không có t i ng t m gi trong khoa
h c nhng có nhi u công lao chính tr ... Và sau h t Ch t ch y Ban V n Hóa Đ Ch là ti n
s Gobelx.

B - Ngh thu t và v n h c ph i ph c từng ng phát xít:

T ch c nhng ng i trí th c vào các hiphi không ch là m c ích mà tr c h t là công
c , nh m nh i nhét t t ng và tiêu chu n c a ng cho ngh thu t và v n h c. Sau khi
t c s th ng tr chính tr tuy t i trên m i lnh v c c a i s ng nhàn c và xã h i,
ng phát xít không th cho phép v n h c và ngh thu t i ng c l i nhng quan ni m c a
ng v cái hay, cái p, cái x u, cái t t, anh hùng, l công b ng ... Ng c l i ng c n
ph i th y nhng t t ng th m m và tinh th n c a mình bao trùm trên m i sáng t o ngh
thu t.

Trên c s l p lu n nh v y, ng phát xít t cho là có quy n giao nhi m v cho nhng
ng i trí th c, ng th i òi h i nhng tác ph m ngh thu t c a h ph i phù h p v i th
hi u c a ng. Đ ng phát xít xem v n h c và ngh thu t nh nhng th v khí u tranh
hay s nghi p giáo d c. V n h c và ngh thu t ch có l i cho ng phát xít trong tr ng h p
duy nh t: dùng nhng ph ng ti n ngh thu t giáo d c nhân dân theo tinh th n và ý
ngh a c a t t ng phát xít, ngh là mang n cho nhân dân nhng t t ng qu c xã d i
hình th c ngh thu t. ây v n h c và ngh thu t c xem nh công c tuyên truy n, ch
khác tuyên truy n thông th ng là có tính lâu b n và tác ng sâu s c h n. Bí th B Tuyên
Truy n Valter Func ã t ng tuyên b : "Tuyên truy n và lãnh o v n h c là không th tách
r i".

Những có thể thể hiện cách công nhân này, văn học và nghệ thuật giao nhiệm vụ trước tiên phải đi sâu đi sát quần chúng, tác động đến quần chúng thông qua việc lựa chọn chủ đề sáng tác và phương pháp thể hiện. Nhiệm vụ ưu tiên này cũng là S. G. N. B. C. a. Ngh. Thu. t. V. i. Nhân. Dân. T. i. n. s. Hanx. Ciner. vi. t.: "Th. ng. l. nh. mu. n. ngh. thu. t. Đ. c. ph. i. t. nhân. dân. mà. ra. và. vì. nhân. dân. ph. c. v. . Ng. i. mu. n. tác. ng. giáo. d. c. và. luân. lý. c. a. ngh. thu. t. c. n. ph. i. c. trau. d. i. h. n. n. a. Th. ng. l. nh. mu. n. ng. i. h. a. s. Đ. c. ph. i. t. b. tính. không. c. i. m. và. ph. i. g. n. g. i. v. i. nhân. dân. và. i. u. này. c. n. c. ph. n. ánh. trong. vi. c. l. a. ch. n. ch. sáng. tác: c. n. ph. i. mang. tính. nhân. dân, d. h. i. u. và. ph. i. n. m. trong. khuôn. kh. t. t. ng. qu. c. xã. là. d. ng. c. m. và. anh. hùng".

Ch. c. n. ng. xã. h. i. mà. b. n. phát. xít. giao. cho. ngh. thu. t. (giáo. d. c. nhân. dân. theo. tinh. th. n. t. t. ng. c. a. ng), còn. c. th. hi. n. rõ. ràng. h. n. trong. t. báo. SS. Đ. i. Quân. Đen. s. ra. ngày. 25.2.1937: "Ch. c. n. ng. giáo. d. c. c. a. ngh. thu. t. là. d. y. b. o. nhân. dân. theo. ý. ngh. a. lãnh. m. nh. nh. t. c. a. t. này, b. i. vì. nó. th. c. t. nh. trong. con. ng. i. nh. ng. tình. c. m. t. t. p, kh. ng. nh. cu. c. s. ng". Các. nhà. nghiên. c. u. l. ch. s. ngh. thu. t. c. a. Đ. Tam. Đ. Ch. u. vi. t. trên. tinh. th. n. này. Th. m. chí. c. nhà. th. Herbert. Miulanbah. vi. t.: "Nhà. th. chân. chính. l. n. lên. cùng. v. i. h. nh. phúc. c. a. dân. t. c, và. có. thể. ng. th. i. mang. c. n. i. au. dân. t. c. trong. trái. tim. mình". Đ. có. thể. g. n. bố. v. i. nhân. dân, ng. i. ngh. s. tr. c. tiên. ph. i. thông. su. t. s. nghi. p. c. a. Đ. ng. Qu. c. Xã, s. nghi. p. mà. theo. t. t. ng. c. a. ng. là. ph. n. ánh. y. nh. t. quy. n. l. i. c. a. nhân. dân. Vì. v. y. ng. i. ngh. s. ph. i. là. ngh. s. ng. Riharg. Oringer. vi. t. vào. n. m. 1935, "N. n. th. ca. qu. c. xã, và. tr. c. tiên. là. nh. ng. lu. t. l. c. b. n. c. a. nó, không. ph. i. tính. cá. nhân. mà. là. tính. qu. c. xã. n. gi. n. và. thu. n. túy. Tôi. không. s. khi. nói. r. ng, tôi. mong. i. m. t. n. n. th. ca. t. ng. Đ. ng. là. th. xác. c. a. linh. h. n. qu. c. xã, và. linh. h. n. qu. c. xã. s. ng. trong. th. xác. c. a. qu. c. xã. s. sinh. ra. n. n. th. ca. i. n. hình. c. a. mình".

V. n. chính. tr. và. t. t. ng. c. u. tiên. tr. c. tiên. so. v. i. ngh. thu. t. và. th. m. m, có. thể. minh. h. a. b. ng. nh. ng. d. n. ch. ng. sau. Trong. bài. báo. nhan. "N. n. k. ch. nói. trong. nhà. n. c. qu. c. xã" ng. trên. t. p. chí. Biune. tháng. 4.1936, t. i. n. s. Vahter. Smit. vi. t.: "Cái. m. i. nh. t. là: t. t. ng. chính. tr. c. u. tiên. và. th. hi. n. rõ. ràng. trong. v. n. h. c. và. ngh. thu. t. Th. hi. n. trên. th. c. t. nh. ng. yêu. c. u. t. t. ng. qu. c. xã. trong. i. s. ng. ca. k. ch. Đ. c. là. nhi. m. v. vô. cùng. quan. tr. ng, mà. ngày. nay. n. n. ca. k. ch. Đ. c. ph. i. th. c. hi. n. tr. c. tiên".

M. t. nhà. phê. bình. sân. kh. u. khác, t. i. n. s. Valter. Sang, vi. t. trên. báo. Berliner. Localanxaiger. s. ra. ngày. 17.1.1934: "B. ng. cách. nào. chúng. ta. th. hi. n. c. nh. ng. t. t. ng. qu. c. xã. trong. l. nh. v. c. ca. k. ch, ó. là. v. n. th. i. s. nóng. h. i. Thay. cho. th. m. m, ngày. nay. n. i. dung. t. t. ng. c. n. ph. i. là. tính. ch. t. quy. t. nh. M. i. tác. ph. m. ngh. thu. t. u. có. ch. ý, ó. là. i. u. không. th. ch. i. cái. Ngày. nay. nh. ng. t. duy. anh. hùng. và. lý. t. ng. v. th. gi. i. ang. tr. vì. T. t. ng. chính. tr. trong. ngh. thu. t. phát. xít. c. coi. tr. ng. n. m. c. ngay. c. m. t. c. ng. b. can. thi. p.

N. m. 1941. có. tác. gi. ã. vi. t.: "Trong. quá. kh. n. c. Đ. c. ch. a. hi. u. h. t. ý. ngh. a. chính. tr. c. a. m. t. Đã. không. nhìn. th. y. r. ng, ng. th. i. v. i. v. i. c. h. p. th. nh. ng. m. t. n. c. ngoài, m. t. cách. s. ng. và. ngôn. ng. ngo. i. lai. c. ng. xâm. nh. p. vào. t. n. c. M. t. ã. c. xem. nh. là. vô. chính. tr".

Đ. ng. nhiên. trong. h. i. h. a. và. i.êu. kh. c, nh. ng. t. t. ng. qu. c. xã. có. thể. hi. n. d. dàng. h. n. trong. ca. k. ch. Có. vô. k. nh. ng. tranh, t. ng. minh. ch. ng. cho. i. u. ó. M. t. trong. nh. ng. t. t. ng. qu. c. xã. là. m. i. quan. h. tinh. th. n. sâu. s. c. gi. a. nhân. dân. và. lãnh. t. dân. t. c. B. c. tranh. "Chúng. Con. Mu. n. Đ. c. G. p. Th. ng. L. nh" c. a. Doroteia. Hauer. th. hi. n. ni. m. ph. n. kh. i. c. a. nhân. dân. khi. Th. ng. L. nh. xu. t. hi. n. Các. em. nh. ang. túm. quanh. chân. nh. ng. chí. n. s. SS. áng. yêu, các. chí. n. s. sánh. vai. nhau. t. o. thành. hàng, và. t. t. c. u. ng. l. ng. tr. c. Th. ng. L. nh. kính. yêu.

Th. hi. n. tình. yêu. c. a. nhân. dân. i. v. i. ng. qu. c. xã. c. ng. là. m. t. trong. nh. ng. nhi. m. v. c. a. n. n. ngh. thu. t. Đ. Ch. Có. hàng. lo. t. tác. ph. m. i.êu. kh. c. v. ch. này: ng. i. m. và. con. trai. ang. ng. nhón. chân. h. ng. v. b. u. tr. i. qu. c. xã.

Một bộ tranh thể hiện niềm tin của nhân dân vào chính sách tiết kiệm phòng làm việc của Hitler như biểu tượng cho phong trào quốc gia có nội dung như sau: Một cánh tay vươn, phía chân trái hướng xuống thì niềm tin đi hình thành phía trên; nhân dân đứng phía trên khi chỉ tay về phía mặt trái quốc gia về phía cánh tay giơ về phía trước.

Trong lĩnh vực kiến trúc, nguyên tắc thiết kế là hình khối thô thiển và "những nét lồi thõm", thể hiện rõ nét tiết kiệm và tham vọng của nhà nước xã hội chủ nghĩa. Đây là sự lựa chọn không thể chấp nhận, vì Đức là nước thu hút kiến trúc tân tiến nhất tiên tiến Châu Âu. Ngay từ năm 1932, nhà thiết kế khi bắt đầu phát triển mới quy định, theo thiết kế của giáo sư Valter Gropius, "Ngôi nhà Xây dựng" mới tiên tiến công tác của Dexau. Những nét lồi thõm, hài hòa và cân bằng nhàn nhã, thanh khiết biến nó thành hình khối kiêu miểu cho kiến trúc tân tiến. Mặc dù vậy, niềm tin kiến trúc quốc gia vẫn hết sức lạc hậu vì những nguyên tắc hình khối thô thiển và chủ nghĩa mê muội. Những nguyên tắc này thể hiện trong tất cả các công trình kiến trúc cho công và nhà ở, chúng mang dáng dấp lâu đài, thành quách thi pháp kiến trúc, những công xây dựng trong xã hội công nghiệp.

Các khái niệm anh hùng và bi kịch cũng thay đổi do những nguyên tắc cơ bản của học thuyết quốc gia về mối liên quan giữa cá nhân và xã hội, giữa đạo đức và trách nhiệm. Về vấn đề này, trong bài báo "Bi kịch trong bi kịch" vào tháng 9.1935, báo Baustaine Xur Doitren Nasionalteater, tiến sĩ Herman V. Anderx viết: "Về cơ bản thì bi kịch cá nhân thực sự là một bi kịch quốc gia mang vẻ đẹp khái niệm bi kịch. Bi kịch xã hội sinh ra trong quá trình quá khứ và hiện tại, những nguyên tắc tiết kiệm quốc gia cơ bản và những khát vọng về những giá trị tinh thần sâu sắc của nhân cách. Rõ ràng nó khác xa bi kịch cổ điển truyền thống và bi kịch cá nhân muôn thuở. Bản thân công nghệ không phải là một công nghệ tiên tiến, không phải là cuộc sống thế giới trong bi kịch tranh chấp. Ý nghĩa và bản chất của bi kịch là nhân dân và công nghệ, những người Đức tồn tại trong những phạm vi và giá trị của dân tộc Đức. Chúng ta quốc gia, những nguyên nhân về giá trị rất cao, chính là bi kịch - bi kịch khi những anh hùng cao nhất cho cuộc sống".

Cá nhân riêng biệt không thể là bi kịch, bởi vì trước khi tiết kiệm, cá nhân cần phải là anh hùng. Mà anh hùng cá nhân thì mâu thuẫn với nhà nước và công phát triển, mâu thuẫn với công nghệ quốc gia. Điều gì còn công nghệ quốc gia, nếu như vậy thì những anh hùng cá nhân phép thuật, bởi vì công nghệ và nhà nước là những giá trị cao nhất trong những thế giới cá nhân. Cá nhân nào chấp nhận nhà nước phát triển là vô nghĩa và xứng đáng bị hủy diệt như một phạm vi và không bao giờ có thể là anh hùng hay bi kịch. Cá nhân chỉ có thể anh hùng như một phạm vi trong công nghệ (nhà nước, công nghệ, nhân dân) và chỉ khi phạm vi cho công nghệ này. Vì lý do đó, bản quốc gia công nghệ thì bi kịch tập thể và phạm vi bi kịch cá nhân. Ngoài tập thể và chấp nhận tập thể thì không thể có anh hùng và bi kịch cá nhân. Đây suy ra một cách logic rằng, những người thì chính thức của nhà nước xã hội chủ nghĩa không thể là những nhân vật bi kịch, vì họ không thể là những người anh hùng. Đây cũng đúng như những lời tuyên bố của nhà nước xã hội chủ nghĩa: làm nhà nước, bắt buộc những người nhân là phạm vi trước khi đi.

Đó có thể thể hiện những công nghệ của xã hội và chính thức của mình - giáo dục nhân dân theo tinh thần tiết kiệm của công nghệ quốc gia - nghệ thuật của những người quốc gia chúng, rõ ràng, dĩ nhiên, dĩ nhiên, nói về chính xác về tất cả những điều này theo một ý nghĩa nhất định, không có chỗ cho những công nghệ cách hiểu bóng gió. Nói cách khác, yêu cầu của công nghệ phát triển về văn hóa và nghệ thuật không chỉ giới hạn trong việc lựa chọn sáng tác phạm vi mang tính nghệ thuật, mà còn cách thể hiện như vậy: quan trọng không chỉ là thể hiện cái gì, mà phải thể hiện thế nào cho thành một tác phẩm nghệ thuật. Tính thẩm mỹ nghệ thuật thô thiển và chỉ tiết kiệm về thể thức coi trọng hình thức. Đây là nguyên nhân dẫn đến lòng căm thù mãnh liệt của bản quốc gia quốc gia về việc nghệ thuật và mối hình thái nghệ thuật hiện đại (chủ nghĩa tân tiến, chủ nghĩa tân tiến, chủ nghĩa hình khối, chủ nghĩa hoài nghi). Năm 1937 những người nghệ thuật này bị xem là "nghệ thuật thoái hóa" và bị theo dõi gắt gao. Mãn giáo dục cho cuộc bài xích nghệ thuật hiện đại là "Triển lãm Nghệ Thuật Thoái

Hòa" t i Miunhen vào tháng 7.1937 theo sáng ki n c a gi i lãnh o Đ ng Công Nhân Qu c Xã. Nhân d p này, Hitler c di n v n, trong ó có o n: "Nh v y tôi i n k t lu n, rút ra con ng v ng ch c cho n n ngh thu t Đ c và giao cho công dân m t nhi m v duy nh t: b t nó i theo con ng mà cu c cách m ng qu c xã ã m ra cho nhân dân Đ c. Đây là giai o n c a nh ng s nghi p v i trong m i l nh v c vì s ti n b c a con ng i, quan tâm không ch n nh ng nhu c u tinh th n c p thi t mà c cái p lý t ng c ng không còn là bi u t ng phô tr ng iên r và hoang d i trong ngh thu t, c a nh ng tàn d t th i k á, c a s mù quáng màu s c, c a nh ng phác th o th nghi m ng ngh ch b i nh ng k khùng iên vô tích s trên ây. N c Đ c c a th k XX là n c Đ c c a nhân dân, dân t c Đ c trong th k này ã c th c t nh v cu c s ng, h p d n b i s c m nh và v p, và là m t dân t c kh e m nh và yêu i. Vì m c ích này, toàn b gia s n ngh thu t dân t c c n c gi trên n n t ng v ng vàng và ch c ch n, cho nh ng thiên tài th c s có th phát tri n. Thiên tài không ph i là không suy ngh ". Đây là l i phê chu n c a ng cho ngh thu t hi n i. Di n v n ch ng "ngh thu t thoái hóa" c các cán b ng l n nh , các lãnh o nh ng hi p h i trí th c nh c i, nh c l i. Toàn b di n àn, ài phát thanh, phim nh a nh ng phân tích và ánh giá v di n v n c a Qu c Tr ng. M t s ng i g i bài di n v n này là l ch s , s khác g i là c ng l nh, s khác n a g i là m u cho th i k phát tri n r c r c a n v n hóa n c Đ c, v.v...

Các h a s hi n i b g i là "nh ng k gi t ngh thu t", "nh ng k iên r ", "nh ng k th i nát", "ch m ti n", còn nh ng tác ph m c a h b g i là "nh ng t t ng thoái hóa vô ý th c". N m 1937 và c nhi u n m sau ó, xu t hi n hàng lo t bài vi t ch ng "ngh thu t thoái hóa" d i nhi u hình th c khác nhau: phê bình, nghiên c u ... Sau khi cu c t n công ch ng "ngh thu t thoái hóa" tr thành nhi m v qu c gia, toàn b máy nhà n c b thu hút và h ng ng chi n d ch này. Thí d trong m t bài báo có o n vi t: "T nay chúng ta s ti n hành m t cu c u tranh trí t nh m quét s ch nh ng ph n t cu i cùng ngh thu t thoái hóa". S th t là b n qu c xã ã dùng nhi u bi n pháp "hi u qu " ch ng l i ngh thu t hi n i. Chi n d ch kh ng b ngh thu t hi n i k t thúc b ng s c lu t thu h i nh ng tác ph m ngh thu t "thoái hóa" ban hành ngày 31.5.1938. Theo lu t này, "nh ng tác ph m ngh thu t thoái hóa c l u tr trong các vi n b o tàng tr c khi s c lu t này ban hành và theo nh n xét c a Qu c Tr ng là ngh thu t thoái hóa, có th s b t ch thu vô i u ki n vì l i ích qu c gia. Đ i v i nh ng tr ng h p c bi t có th áp d ng nh ng bi n pháp c ng quy t h n". "Nh ng bi n pháp c ng quy t h n" c th hi n b ng cách c p "s lao ng" cho nh ng h a s hi n i không mu n s a ch a sai l m và v "s th t" theo th hi u c a gi i lãnh o ng Qu c Xã, t c b ng h a s c a h và bi n h thành nh ng ng i lao ng th l c thông th ng.

Th t ngày th n u ngh r ng nh ng hành vi k qu c ch ng ngh thu t này Đ c ch c ti n hành do ban lãnh o chính tr chớp bu. Nh ng hành vi này còn c b n t m th ng trong các hi p h i trí th c ng h trị t . C th là trong nh ng t ch c qu c gia này, ng và nhà n c phát xít ã hu n th cho bè l gián i p c a mình - b n t m th ng và thông qua chúng, chà p n n ngh thu t t do và chính hi ây quy n l i và s c ng tác gi a b n t m th ng và ng phát xít liên quan ch t ch n m c d i con m t c a ng i quan sát bên ngoài, m i v n c th hi n nh sau: nh ng ngh s "chân chính" sáng t o ngh thu t, còn nh ng ng i tân ti n c n tr h , d n n c n có s can thi p c a nhà n c; nhà n c l i ng t b nh ng tr ng i này và n n ngh thu t l i c phát tri n theo con ng do Đ ng Qu c Xã v ch ra.

M t câu h i l n c t ra: t i sao nhà n c c tài phát xít l i theo dõi và c m thù vô ngh thu t hi n i? Đôi khi ng i ta ã th gi i thích hi n t ng này b ng ch ngh a bài Do Thái, c bi t Đ c vì m t ph n trong các h a s hi n i là ng i Do Thái. Cách gi i thích này không th a áng, b i vì ph n l n nh ng i di n c a "ngh thu t thoái hóa" là ng i Đ c thu n ch ng. Th m chí m t vài ng i trong ó còn là ng viên qu c xã v i nh ng c ng hi n nh t nh cho ng này. Thí d : Emil Nolde vào ng cùng th i v i Hitler và là m t trong nh ng ng i sáng l p ng này. M c dù v y, ông ta v n b xem là "thoái hóa" và b chính quy n theo dõi. Th c ch t m t vài ng i trong nh ng h a s hi n i b

theo dõi vì họ đã vén tấm màn che sự thật. Những công nhân có vài nghìn đồng. Oto Dixie xem là "thoái hóa" vì vẽ "màu xám của chiến tranh như màu xám", G.Groch - "thoái hóa" vì lên án chiến tranh, Paul Clei "thoái hóa" vì các "nhà tài chính thu" không hiểu công nhân thu được gì.

Nguyên nhân thực sự là, nghệ thuật hiện đại vượt ra ngoài những khuôn phép mà bọn phát xít áp đặt cho nghệ thuật nói chung - bọn nghệ thuật phi mù quáng phi từng nhặng tưng chính trị và nihilism giáo dục của thế kỷ này. Địch trong các nghệ thuật hiện đại là, tự do của thơ, nhạc, văn học, hội họa trong việc diễn đạt những vấn đề về tính chất của quan hệ giữa cá nhân và xã hội, khi những họa sĩ nên ít phụ thuộc vào những nguyên tắc và ý muốn của giới lãnh đạo chính trị, họa sĩ là tác phẩm của họa sĩ thành tựu nghệ thuật cá nhân. Những người này mâu thuẫn với một trong những nguyên tắc cơ bản của nhà nước phát xít: không cho phép bất kỳ xu hướng nghệ thuật nào. Ngoài ra nghệ thuật hiện đại không thể trở lại với những tiêu chuẩn của nhà nước phát xít, vì nó không thể mang chức năng xã hội - chính trị nhằm giáo dục nhân dân theo tinh thần của thế kỷ phát xít. Điều này hoàn toàn không thể thực hiện được, bởi vì những họa sĩ có quyền tự do riêng khi họ nhìn nhận, có thể cho thấy những nội dung không liên quan đến chính trị; họ nên nghệ thuật hiện đại cho người xem tự do phân tích, phụ thuộc vào trình độ, cảm hứng và kinh nghiệm cá nhân của họ, và điều này rõ ràng không phù hợp với lý tưởng duy nhất của nhà nước.

Để làm sáng tỏ vấn đề này cách gì mà nghệ thuật chính trị - văn hóa của nhà nước phát xít và bọn thân nghệ thuật, chúng ta sẽ đi tìm hiểu về phát biểu của các nhà văn hóa quốc gia về những yêu cầu đối với nghệ thuật. Vào năm 1937, Gobelx đã nêu quan điểm của mình như sau: "Nghệ thuật Địch trong những thời kỳ tiến bộ như anh hùng, sắt thép, thép, không mảy may uẩn đục, cần mang tính dân tộc, vì bản chất huyết thống họ, nghệ thuật học nghệ thuật và có nghĩa vụ và trách nhiệm, họ cần trở nên vô nghĩa".

Tiến sĩ Adolf Fiolner đã trích dẫn sau đây những yêu cầu của nghệ thuật hiện đại: "Hình thái phải rõ ràng và dễ hiểu. Nội dung phải nói về vấn đề của cuộc sống. Nội dung nghệ thuật phải phục vụ mục đích giáo dục tốt nhất cho nhân dân. Nghệ thuật cần phải mang sức sống như trẻ con. Nghệ thuật cần phải mang tính nhân văn cho nhân dân. Nghệ thuật cần phải phát hiện những bí ẩn của cuộc sống".

Điều này "Về nhà Địch - Thử nghiệm Cầm hứng Yêu cầu Quốc gia", báo Filmcurner viết: "Chỉ quốc gia giao cho các nhà văn nihilism của công nhân xã hội. Nó đòi hỏi tinh thần trách nhiệm vô điều kiện từ công nhân".

Tóm lại, yêu cầu của bọn quốc gia đối với nghệ thuật là: nghệ thuật không cần xa rời quần chúng, vô chính trị, cá nhân, hoài nghi, hời hợt, mảy may, tân tiến, vô chính phủ; và nghệ thuật cần phải liên quan mật thiết với quần chúng, đi theo con đường mà cuộc cách mạng quốc gia vạch ra (Hitler), anh hùng, thép (Gobelx), nghệ thuật và có nghĩa vụ và trách nhiệm, hiện thực, phục vụ mục đích giáo dục tốt nhất cho nhân dân, rõ ràng và dễ hiểu cho tất cả mọi người, không nhảm nhí, có hy vọng. Tác phẩm nghệ thuật nào không đáp ứng những tiêu chuẩn này thì bị loại bỏ và chỉ quốc gia thì không có quyền tước đoạt. Điều này của nhà nước phát xít, những tác phẩm nghệ thuật không phải nghệ thuật, mà là những chính trị và cá nhân hiện đại. Gyom Vaix, một trong những kẻ công kích của Gobelx, đã từng phát biểu như sau: "Nếu một tác phẩm nghệ thuật chỉ hiện đại về nghệ thuật quốc gia, chúng ta cần phải khinh bỉ. Còn ngược lại, không những chúng ta có quyền, mà còn có nghĩa vụ phải khinh bỉ nó. Phê bình nghệ thuật không phải là văn học, mà là chính trị thuần túy".

C - Chọn chức năng khoa học và những nguyên nhân khoa học:

Trong lĩnh vực khoa học, nguyên tắc cơ bản là, nên khoa học và nghiên cứu khoa học phải phục vụ cho sự nghiệp của Đảng, và chính thể mới có lợi cho xã hội. Từ đây suy ra những kết luận cần thiết như sau:

(1) Toàn bộ nên khoa học và nghiên cứu khoa học phải xây dựng theo tinh thần tập thể và nhiệm vụ của Đảng.

(2) Những cán bộ khoa học không đáp ứng vai trò này cần phải sa thải khỏi trình độ học và các cơ sở nghiên cứu, đồng thời thay thế những cán bộ quốc gia trẻ.

Tháng 7. 1934, Hội đồng Điều hành những cán bộ đứng đầu lãnh đạo của Alfred Rozenberg đã thành lập "vấn đề nhiệm vụ: kiểm tra tất cả các cán bộ khoa học trong các trình độ học và nếu có những xét thì gửi danh sách cho Hội đồng Bộ trưởng". Bằng cách đó, vì các nhiệm vụ cán bộ trong các trình độ học phải thu hoàn toàn vào Đảng phát xít. Kết quả là hàng loạt cán bộ khoa học bị sa thải vì quan tâm chính trị hay vì ngu ngốc "không thu nhận". Đến ngày 1 năm 1937 còn số này lên tới 1684 người, trong đó có các giáo sư Guxtax Fon Berman, Emel Lederer, Edauard Norden ... Ngoài ra còn có 5 người đã được trao giải Nobel: hai nhà vật lý - Albert Einstein và Macx Born, và ba nhà y học. Chỉ riêng trình độ Tiến sĩ H. P. Berlin đã có tới 230 giờ nghiên cứu bị hủy hoại.

Sau khi vấn đề cán bộ đã được quy định phong trào "làm trong sạch" diễn ra, Đảng phát xít chuyển sang phần công việc tiếp theo: nhốt hết tất cả những quốc gia cho sinh viên và cán bộ giáo dục, và chính thể mới công tách nghiên cứu khoa học cho phù hợp với nhiệm vụ chính trị của nó. Trong các trình độ học, môn chính trị toàn bộ trở thành môn học bắt buộc, và những môn mà môn "khoa học" xuất hiện: kinh tế toàn bộ, chỉ số toàn bộ, pháp luật toàn bộ ... Và những cái gì là "nguyên hóa chính trị toàn bộ" (thu nhập này do bộ quốc gia sẵn có từ trước) các môn khoa học cũng hình thành.

Nội dung giáo dục trong các trình độ học cũng được thực hiện theo tinh thần "lý thuyết thực tế". Hitler dạy: "Nghiên cứu giáo dục cần tiến hành làm sao cho trẻ em Đức ngay lập tức hiểu được ngu ngốc thế nào của mình". Trong công tác nghiên cứu khoa học, khu vực ưu tiên cao nhất là: phục vụ cho quốc gia và tất cả những quốc gia là trên hết. Kết quả cụ thể cùng là, trong tất cả các giáo dục và các cơ sở nghiên cứu, sự thống trị toàn diện và không thể tách rời của Đảng quốc gia mới thì lập - thống trị các vấn đề cán bộ, cũng như mục đích, ý nghĩa và bản thân nên khoa học.

"T do sáng tạo" và "quy định tất cả các trình độ học" bị hủy diệt hoàn toàn. Hơn nữa, các trình độ học còn bị tước đoạt. Nhà triết học của Đảng - Alfred Rozenberg, khi trình bày những công kích nên ngoài những hành động chống "t do sáng tạo" trong nước Đức đã nói như sau: "Không bao giờ nên để a quy định do nghiên cứu! Trong công tác nghiên cứu khoa học không hề có máu. Những binh sĩ SA rõ ràng đã mang lợi cho sự nghiệp nghiên cứu của nước Đức như u h n, so với một vài giáo sư trong các trình độ học. Do đó phong trào cách mạng có quy định những nguyên tắc của mình cho thế giới mới". Đa phần giới trí thức cũng tác vụ và thanh minh rằng, những họ là phục vụ cho nhân dân. Những nguyên tắc dân chủ tập thể phải do ngôn luận, quy định lập cho các nhà bác học bị loại bỏ và bị hủy sinh cho "những quy định dân tộc". Đó gần như là sự quy phục của giới trí thức trước nhà nước phát xít.

!!!5. Mâu thuẫn giữa Đảng phát xít và giới trí thức chân chính:

Tất cả những giới trí thức vào những họ hi vọng quốc gia, nhốt hết cho họ tập thể, tinh thần và thể chế quốc gia, Đảng phát xít thực chất là tất cả các họ quy định do, bị nhốt thành những phần tử thu vào Đảng quan liêu. Đảng phát xít chỉ trao quy định do cho những kẻ sẵn sàng phục vụ và công tác vì nó. Những ai không đồng ý với những họ thì không thể có quy định do này và không còn là trí thức.

Trên đây, ông phát xít xu t phát t h c thuy t c a mình v nhà n c và xã h i, nhà n c và cá nhân. Theo h c thuy t này, cá nhân luôn luôn ph i ph c tùng "t p th ", "c ng ng". Đ ng ngoài c ng ng và ch ng l i c ng ng thì không th còn là cá nhân. Tì n s Oto Ditrih, m t trong nh ng nhà lý lu n c a phát xít Đ c vì t: "C ng ng là, và b n thân nó là, cái mang n cá nhân x ng áng. Con ng i là cá nhân, không ph i vì t nó th hi n nh v y. Con ng i là cá nhân ch khi thông qua quá trình sáng t o trong c ng ng và vì c ng ng. Cá nhân ch là "cái tôi" nh nhoi, cô c. Do ó ng i nào không t rõ c b n thân mình, thông qua c ng ng hay thông qua s công nh n c a c ng ng thì không th là cá nhân."

Nói cách khác, ng i trí th c ch là cá nhân khi làm vì c cho c ng ng qu c xã (nhà n c, ng, nhân dân, t p th ...) và c công nh n có c ng hi n cho "c ng ng". Còn n u ng i trí th c ch ng l i m t đ ng c ng ng nào ó, thí đ ng phát xít hay nhà n c, thì không th là cá nhân n a và c n ph i h y di t b ng m i cách. T t c nh ng k thù c a nhà n c phát xít u không còn là nh ng cá nhân: h là nh ng k ph n b i, tráo tr và sa a ... T đây c ng n y sinh v n v t do. Oto Ditrih vì t ti p: "M i khái ni m v t do mà không xu t phát t c ng ng là sai l m và không th đ ng cho b t k nh n th c nào trong m i l nh v c c a cu c s ng chung. T do nh th không có tác ng kh ng nh, mà phá h y cu c s ng. Do ó cái g i là "t do cá nhân" nh nh ng c a nó kh ng nh m t cách thi u suy ngh không ph i là cái mà thiên nhiên trao cho con ng i. Thiên nhiên ban cho con ng i nh n th c v c ng ng và con ng i c sinh ra trong c ng ng. T do cá nhân là t do "t cái gì", ó là vô trách nhi m, h n n và s đ n n vô chính ph (t do cá nhân = vô trách nhi m và h n n = vô chính ph! th t là l i t duy phát xít i n hình! - J.J). T do sáng t o là t do "vì cái gì", ây là t do c a cá nhân, t do sáng t o c a con ng i cho c ng ng. Đây m i chính l àt do th c s duy nh t và x ng áng v i tên g i c a nó. Cu c cách m ng qu c xã v t t ng ã mang n cho chúng ta khái ni m úng n này c a t do và làm cho nó tr thành th c ti n s ng ng. Cái mà b n cá nhân ch ngh a g i là t do và m t vài k t do ch ngh a tuy không nói ra nh ng th c th t mong mu n, không ph i t do mà là vô trách nhi m. T do "vì cái gì", t do sáng t o cho ch qu c xã - t n c chúng ta không c n ph i mong c, b i vì nó ã có s n."

Nh ng gi s có ai ó không mu n sáng t o cho ch qu c xã? gi s có ng i mong mu n nhà n c và ng phát xít tr t do, ng i ó có c t do không? V nh ng câu h i này, Oto Ditrih tr l i công khai: "Nh ng b t k nh ng phân tích trên, gi s âu ó v n có ng i òi h i t do, thì ó nh t nh là nh ng k không ng ý và ch ng l i c ng ng qu c xã c a chúng ta. T do nh th là t do phá ho i và ích k , và chúng ta không th cho phép nh ng k ó có quy n nh v y. Chúng ta ch mang n t do sáng t o, t do th c s có l i cho c ng ng".

Nh chúng ta th y, nh ng ng i không mu n c ng tác v i nhà n c không nh ng không có quy n t do sáng t o mà còn b xem là "phá ho i" và "ích k " và s b theo dõi. Phát xít Italia c ng t v n cá nhân - xã h i theo cách ó. "Dân t c Italia là m t c th s ng, mà m c ích, s t n t i và ph ng th c s ng m nh m h n, lâu b n h n m i cá nhân và hi p h i riêng bi t". Guido Bartolto, m t trong nh ng nhà lý lu n phát xít, trong tác ph m ch phát xít và dân t c còn xây d ng rõ ràng h n nguyên t c c b n này: "Đ i v i chúng ta s khác nhau ó là: theo ch ngh a cá nhân thì cá th làm ch t ng th , còn theo ch ngh a c ng ng - t ng th làm ch cá th . Gi a hai l nh v c này là ch ngh a nghi p oàn, nh ó mà cá th và t ng th t n t i hài hòa".

S khác nhau gi a ch qu c xã và phát xít ch là: ch phát xít (Italia) d u sao c ng th dung hòa gi a t ng th và cá th , m c dù i u ó không bao gi t c trong nhà n c c tài. Nhà n c c tài không th ch p nh n b t k m t s khác bi t nào i v i chính nó, không ch p nh n nhân b n, th m chí k c nhân b n c a m t nghi p oàn. V n quan tr ng là: nhà n c ph c v cá nhân, hay cá nhân ph c v nhà n c, c Đ c và Italia u cùng nh t trí hoàn toàn nh nhau - s ph c tùng vô i u ki n c a cá nhân i v i

nhà n c. T ây d n n "t do" c a cá nhân làm vi c cho nhà n c. Ngay t n m 1933, tên qu c xã Gotfrid Buen, trong bài báo "Nhà n c m i và b n cá nhân ch ngh a", ã nêu chính xác nguyên t c c b n này c a ch c tài: "T do tinh th n? Tr l i: ph c v nhà n c."

Nh ng m c nh ng i u ki n kh c li t trong nhà n c c tài, m c dù không có kh n ng t o nên xu h ng i l p, s m hay mu n d ng này hay d ng khác, m t xu h ng nh th nh t nh s xu t hi n. Đó là quy lu t b i vì ngay c n n b o chính dã man nh t c ng không th tiêu di t c t duy. H n th n a, b n thân nhà n c phát xít, m t m t tiêu di t t do t duy, m t khác l i b t bu c ph i khuy n khích nó kh i l ch u so v i nh ng n c dân ch , hay ít ra kh i l ch u trong l nh v c khoa h c quân s . Nh ng t duy d dàng chuy n sang t duy t do, thành mâu thu n v i l i t duy ang t n t i. T ây t t y u s sinh ra xu h ng ch ng l i ch .

Trong giai o n c c th nh c a nhà n c phát xít, khi nhân dân còn mù quáng tin t ng vào nh ng t t ng c a nó và i theo nó nh th i k u chỉ n tranh Đ c, xu h ng ch ng i này mang tính tiêu c c, b c ô l p, vì không c nhân dân ng h . Khi ó xu h ng này c th hi n d i d ng t n n c ngoài hay " n d t trong n c". Đ n u chỉ n tranh, hàng tr m nghìn nhà bác h c, nhà v n, nhà th tài ba nh t ã r i b n c Đ c, s ng t n n c ngoài. M t b ph n khác trong gi i trí th c, vì lý do nào ó mà không th s ng t n n và không b ném vào các tr i t p trung c i hu n, chuy n sang s ng " n d t trong n c", ngh a là không làm vi c cho nhà n c, mà làm vi c cho chính b n thân mình và ch th i. Trên quan i m chính tr , k i u ch ng i này, dù không góp ph n làm lung lay ch , v n là bi u hi n c a tinh th n d ng c m. Nó òi h i quy t tâm và s c ch u ng, vì th m t khi tinh th n ã c n nh ng ng i này th ng t k t thúc i mình.

Ti p theo, cùng v i s suy y u d n c a nhà n c phát xít, xu h ng ch ng i này ngày càng tr nên tích c c h n. Nh n th c nhà n c qu n quanh không l i thoát, chuy n t mê mu i sang qu quy t. Lúc này nhân cách con ng i b chia thành hai n a i kháng - m t mang tính xã h i và m t mang tính cá nhân. N a nhân cách mang tính xã h i v n th c hi n nh ng nhu c u c a nhà n c, n a nhân cách cá nhân ch c th hi n tr c nh ng ng i thân thích. S qu quy t là c tính xã h i t ng th trong giai o n suy thoái t t ng c a ch phát xít. M i ng i u nói nh ng i u trái v i suy ngh , tán thành nh ng vi c mà h không b ng lòng, ng th i công kích t t c nh ng v n này tr c nh ng ng i thân thích. Tuy nhiên, trong tr ng h p này s qu quy t d u sao c ng là bi u hi n cao nh t trong quá trình ti n hóa c a nh n th c xã h i ch phát xít, b i vì ng i ta ã b t u nh n ra s th t. N u nh s cu ng tín là ni m tin mù quáng, thì s qu quy t là t duy ph n kháng ng m ng m, ch a th hi n công khai.

Trong hoàn c nh ó, gi i trí th c ch a dám th ng th ng công kích ch phát xít, b i vì ng i ta ch dám nói s th t nh ng n i kín áo và tin c n, còn ngoài xã h i t t c u b t bu c Hành ng cao nh t mà gi i trí th c có th làm lúc này là, dùng nh ng s k i n hay hình t ng l ch s nói lên nh ng vi c hi n t i ang di n ra. Thí d n m 1935, Vener Bergengruen vi t ti u thuy t B o Chúa và Quan Tòa th c ch t là "kín áo bu c t i Hitler".

B. Breht, n m 1934, ã vi t N m cái khó cho nh ng ng i vi t v s th t nh sau: "Ngày nay, nh ng ai mu n v ch tr n s gi d i và quy t tâm vi t v s th t u ph i v t qua ít nh t 5 cái khó. C n ph i d ng c m vi t v s th t, vì âu ng i ta c ng c m; C n ph i có trí tu nh n ra s th t, vì âu ng i ta c ng gi u; c n ph i thông minh bi n s th t thành v khí u tranh; c n ph i có kh n ng ch n nh ng ng i có th s d ng v khí này; và c ng c n ph i khôn ngoan truy n bá s th t cho nh ng ng i này".

u i m c a cách ph n kháng kín áo này là, tác gi c a nó có th luôn luôn t b o v . Ng i ta ch có th nghi ng , ch không bu c t i c tác gi , vì bao gi c ng có th nói, r ng không có ch nh nh th . Nh c i m l n nh t c a cách ph n kháng này là không ph i ai c ng hi u và d u sao thì v n này c ng v n không c t ra m t cách công khai

những người này cũng quy tắc hay cũng lĩnh hành động. Ngoài ra những người này vì theo cách này luôn luôn có cảm giác vì khi mà duy t phát xít, dần dần nó thì khi mà duy t và làm gì mà không sáng tỏ. Nhà văn B. Đào Nha, Fereir Di Kastru, viết: "Mặt câu hỏi luôn luôn ám ảnh chúng tôi: liệu người ta có cho in không?".

Chỉ có những người trí thức vượt qua vòng mà thu thập các cách duy qu quy tắc này, dám vì vì những người mà mình sống vì trao đổi kín đáo với nhau, mới trở thành những người cách mạng, thì mới sống cho mình trên bề mặt công danh và không quên người những người này mới có thể xảy ra. Đó là những người này trở thành những người đi đi đến đến cho giai cấp nhân dân phát triển các cách duy lý thực, khi nhà nước các tài sản trở nên yếu đuối, thì mới không còn có thể gây nguy hiểm tính mạng những người chỉ nghĩ và khi sự tàn nhẫn của nó trở nên rõ ràng. Khi đó những người phải sống vì lợi ích của cá nhân xã hội và thể hiện khuôn mặt thực sự của mình. Giờ đây hãy công khai nói những người mà hãy suy nghĩ.

Do những điều kiện quá dần dần (chúng ta không nên quên rằng, chỉ qua xã hội thì mới có những năm 12 năm và 4 tháng!) nên Đảng không trải qua giai cấp này. Dĩ nhiên bị kinh hoàng của chiến tranh đã tạo ra những khó khăn cho bộ máy kháng chiến của nhà nước - Zetapo và SS - áp dụng những hình thức mới của những người. Ngoài ra, trong những năm chiến tranh tàn khốc, những sáng tạo nghệ thuật theo hướng này rất khó có thể trở thành trung tâm của cuộc tranh chấp. Trong những người này thì, đó chính quân sự là hình thức thích hợp và hiệu quả nhất. Giai cấp nhân dân này của quá trình duy lý thực, trong hình thức hiện hình nhất, chỉ xảy ra duy nhất trong Tây Ban Nha-Franco sau chiến tranh. Trong giai cấp này, giới trí thức đưa vào các tầng lớp xã hội, bao gồm những người thuộc nhà nước phát xít, công khai đứng ra chống lại nhà nước. Họ trở thành những nhà cách mạng, hay đúng hơn, những người dân chúng, bởi vì lúc này những người nguy hiểm không còn đáng sợ nữa.

IV/ T duy uy tín và sự sùng bái lãnh đạo dân tộc:

Trong lĩnh vực tinh thần, nhà nước phát xít là nhà nước uy tín. Bởi vì nguyên tắc duy cao nhất trong những cuộc đấu tranh quan liêu của nhà nước trở thành uy tín, thành niềm tin mù quáng vào sự đúng đắn của nó. Uy tín của chúng ta xem như tiêu chuẩn cao nhất của sự thật: không phải uy tín phải dựa vào sự thật, mà ngược lại - sự thật phải dựa vào uy tín.

Người ta không ngừng công nhận rằng, trong những cuộc đấu tranh quan liêu, càng cao thì suy nghĩ càng ít sai lầm và có nhiều khả năng hơn của những sự thật. Vì cách duy này, càng cao nhất, nên trong tự nhiên quy luật, chúng ta xem là của những sự thật tuy vậy, không còn phải bàn cãi hay nghi ngờ và đòi hỏi phải có bằng chứng và tin tưởng vô điều kiện. Thiệt nhiên niềm tin này, chúng ta có không thể tin tưởng. Đây là điều mà chúng ta có ý nghĩa của một quan trọng về nhà nước các tài sản mới, sau ngày 20.7.1944 chánh án "tòa án nhân dân" đã nêu xuất lộ trình mới ích theo đối những người nghi ngờ những người và những người đi cùng.

Những khi nói về lý tưởng duy uy tín như một điều mà chúng ta biết trong những sự kiện tinh thần của nhà nước các tài sản, nên thì phải xác nhận những điều này. Tất cả những cuộc đấu tranh quan liêu, mới chỉ quân chúng, chỉ một bên, chỉ một bên mà thôi. Nếu có một duy này, chúng ta không phải chỉ riêng nhà nước phát xít. Cái mà, chúng ta nhìn thấy "chính trị" của chúng ta phát xít trong lĩnh vực này là duy lý thực, chúng ta phân chuyển những người không chỉ các quan, công nhân nhà nước, mà còn trên toàn bộ xã hội, các tầng lớp chúng ta, nên những người công nhân công nghiệp, nên những người nông dân chúng ta xem như "thực tiễn" của nhà máy, công nhân... "Nguyên tắc trung tâm" của chúng ta nâng lên thành nguyên tắc lãnh đạo tối cao trong những người

s ng chính tr , kinh t và tinh th n c a Đ Tam Đ Ch và c pháp lu t b o tr . Italia, d i hình th c khác - thông qua yêu c u ph c tùng - l i t duy uy tín c phân chuy n t ng th .

1/ Uy tín và sùng bái:

Trong ch c tài không th t n t i uy tín chính tr th c s . Uy tín th c s ch có trong xã h i dân ch , n i m i cá nhân c nh tranh trong cùng m t i u ki n và ai có kh n ng h n, ng i ó s chi n th ng. Ch có trong nh ng xã h i mà tài n ng luôn luôn th ng t m th ng và b t tài.

Do c u trúc ng c p nghiêm ng t trong nhà n c c tài, "uy tín" ph thu c vào quy n l c c a các cá nhân ch không ph thu c vào ph m ch t công tác và trình tri th c c a ng i ó. Nh ng vì quy n l c ph thu c vào v trí cao th p trong ng c p quan liêu, suy ra r ng "uy tín" ph thu c vào a v chi m gi . Nh v y cái quan tr ng không ph i ph m ch t và kh n ng c a con ng i, mà là a v chi m gi , th m chí không ph thu c vào vi c leo lên a v ó b ng cách nào, có x ng áng hay không. Ng i ta công nh n m t khi ã có v trí nào ó c ng ng th i có ph m cách c n thi t, r ng c p trên thông minh và công b ng h n c p d i. Đây là nguyên t c c b n không th thi u cho m i ng c p quan liêu. Nh ng c thù c bi t này c a nhà n c c tài che ch cho nó kh i l nguyên hình là ch chính tr và ph n ng. Đ ng th i chúng giúp chúng ta phát hi n ra m t c tính c bi t khác: không t n t i nh ng cá nhân, nh ng công dân v i có vai trò xã h i không ph thu c vào nhà n c.

Trong nh ng i u ki n c a n n dân ch truy n th ng, c bi t là trong giai o n phát tri n c a nó có th t n t i nh ng cá nhân i di n cho xã h i tr c nhà n c. H là nhà v n, di n viên, nhà bác h c hay nh ng ng i ho t ng chính tr t i nh ng xu h ng i l p. Do s c ng hi n c a mình cho xã h i, nh ng ng i này có vai trò chính tr i v i nhà n c. B i v y h có th i di n cho nh ng b ph n, nh ng nhóm công dân, ng ra phê phán nhà n c hay cán b lãnh o c a các c s nhà n c.

Trong nhà n c phát xít không có các công dân, mà ch có nh ng k ph c tùng, b t bu c ph i ph c v và thi hành. Nhà n c phát xít phân chuy n nh ng nguyên t c c a ng c p quan liêu trên c xã h i công dân. Xã h i không có chút quy n t ch nào i v i nhà n c ch ng nói gì n xu h ng i l p. Trong hoàn c nh ó, ng nhiên nhà bác h c hay ng i làm công tác ngh thu t không có th i di n cho nguy n v ng xã h i. Trong nhà n c c tài, có th có nh ng nhà v n l n, nhà bác h c l n, nhà tri th c l n, song h không th tr thành nh ng công dân, mà ch là nh ng công dân áng ti c, run s r c quy n l c c a ng và nhà n c phát xít quan liêu. Trên th c t , ch có b n c m quy n c a ch phát xít là i di n duy nh t cho xã h i công dân. Quy n th ng tr chính tr b o tàn trên m i l nh v c c a cu c s ng xã h i cho phép chúng t khoác cho mình nh ng c tính t t p nh t: thông minh nh t, uy tín nh t, công b ng nh t, nguyên t c nh t, trong s ch nh t, v.v... Nh ng ó ch là ánh hào quang gi t o, xu t phát t quy n l c chính tr vô h n. Trong nhà n c phát xít có th nói, c m quy n không ph i vì thông minh, mà "thông minh" vì có quy n, c m quy n không ph i vì trong s ch, mà "trong s ch" vì có quy n, c m quy n không ph i vì có nguyên t c, mà "có nguyên t c" vì có quy n, gi v trí lãnh o không ph i vì uy tín, mà "uy tín" vì là lãnh o chính tr .

Trên c s nh ng phân tích trên, chúng ta rút ra m t k t lu n quan tr ng r ng, trong nhà n c c tài không có và không th có nh ng uy tín chính tr th c s , b i vì con ng duy nh t t c uy tín là tham gia c ng tác v i ng c p quan liêu, ngh a là mu n có uy tín thì tr c h t ph i là ng i ng, ng i nhà n c. Trong v n này s khác nhau gi nhà n c phát xít và n n dân ch t s n truy n th ng là, trong n n dân ch t n t i con ng khác, không ph i là con ng hành chính cho nh ng ng i ho t ng chính tr và i u này có tác ng ng c l i, làm thay i b n thân h th ng quan liêu. Vì lý do này, nhà n c

phát xít b t bu c ph i thay uy tín th c s b ng uy tín gi hi u, t c nh b máy tuyên truy n kh ng l c a ng, nhà n c và nh ng t ch c qu n chúng. Hành ng này không tránh kh i b chuy n thành tôn th th n t ng hoang d i và vô . Nó tô v cho lãnh t nh ng c tính siêu phàm, mà v nguyên t c không th t n t i trong cùng m t con ng i. Nh v y, thay cho uy tín, nhà n c t o nên s sùng bái cá nhân các lãnh t chính tr . Hitler c th hi n nh con ng i hoàn h o nh t: "ng i b n c a thiên nhiên", "ng i am hi u ngh thu t", "ng i ng chí kính yêu", "ng i b n c a công nhân", "ng i b n c a nông dân", "ng i b n c a th h tr ", "con ng i vì s nghi p", "ng i b n c a các v n ng viên". Trên m t s tranh nh trong th i gian này, Hitler c ghi chú nh "ng i cha c a dân t c", "ng i cha c a nhân dân", "ng i c m lái v i", "ng i anh hùng áo v i" v.v... Hay nh các tác gi c a Đ Tam Đ Ch vi t: "Ng i am hi u n n kinh t nông nghi p, c ng nh k thu t, nh ngh thu t và c k ngh óng tàu".

Ytalia, c ng có s sùng bái t ng t i v i Muxolini. Ng i ta c ng tô v cho ông nh ng ph m ch t v i: Đutre, trong b quân ph c, ang dùng cu c chim phá v hòn á t ng, v i thanh g m trong tay ang chu n b luy n võ, i u khi n máy gi t, lái máy kéo, c i ng a ... Franco Tây Ban Nha c ng c giành m t s sùng bái vô : xung quanh tên tu i ông ta c bao b c s sùng bái ch a t ng th y trong l ch s Tây ban Nha. T t c nh ng gì t t p u c g n cho T ng Franco: "Chi n th ng Tây Ban Nha ", "s nghi p xây d ng" nhà n c Tây Ban Nha m i" - Hoxe Garxia ã vi t nh v y. Trong th i gian này Đ c, có m t s l ng kh ng l nh ng bài th ca ng i Hitler, ví ông ta nh ng n c , nh vì sao, nh m t tr i... Chúng tôi xin d ch m t s kh th nh th :

*Trích t bài "Kính T ng Th ng L nh" c a Herman Harder vi t n m 1936:

Chúng con yêu ng i nh yêu n c Đ c
Chỉ n u cho Ng i, cho n c Đ c thân yêu
Và s n sàng hy sinh vì Ng i.
B i có Ng i n c Đ c thành v i.
Gi ây chúng con càng yêu thêm n c Đ c
Và yêu Ng i lãnh t kính yêu
Trong áo v i gi n n ánh hào quang v n t a.

*Trích t bài "Đêm Thanh Bình" do Frix Fon Rabenau vi t n m 1934:

"Đêm thanh bình, êm trong sáng
T t c ng yên r i,
Riêng Ng i v n th c thôi
Ng i tr n tr n i ni m h nh phúc
Cho chúng con, cho n c Đ c thân yêu.
Đêm thanh bình, êm trong sáng
T t c ng yên r i,
Riêng Ng i v n th c thôi
Aldolf Hitler v i s ph n n c Đ c trong tay
D n chúng con n vinh quang, bình yên và h nh phúc
Cho chúng con ni m tin."

*Trích t bài "V Đ i" do Fon Sirah vi t n m 1937 nh sau:

Ng i là hi n thân c a v i lãnh t c a chúng con,
V anh hùng sao thân thi t và vô cùng gi n d ,
Ng i n ngi c i ngu n v tr v ch ng i cho nh ng vì sao,
Và v n hi n nguyên Ng i m c m c, gi n n, bình d d ng nào.

* Trích t "Khi Th ng L nh Nói" do Carl Emil Ufop vi t 1935:

Th ng L nh nói! L i nói thành s nghi p
Và nh ng câu t bình d b ng tr nên có s c m nh siêu phàm.
Th ng L nh nói: l i Ng i thành pháp lu t!

*Trích t "Hình nh ng i Trong Trái Tim Chúng Con" c a Hainrih Anacer:

Chúng con mang hình ng i trong trái tim,

Chúng con nâng ng i trên bi u ng !
Ng i v n cùng chúng con trên m i gian lao,
Đ n đ t chúng con qua hi m nguy, giông t .

*Trích trong bài "Bài Ca T Do c a Adolf Hitler" do Luxca Irenau vi t n m 1933:

Chúng con trao cho Ng i t t c m i trái tim,
Luôn ng bên Ng i trong ni m vui và au kh .
Hitler muôn n m!
Đó là bài hát t do,
Chúng con s chi n u nh Ng i h ng mong mu n.
Bình minh n r i, t do v y g i,
Hãy ca vang bài ca n c Đ c t hào.
C u Th ng Đ !
Xin giúp ng i t t c !
Ng i s chi n u và i i s ng mãi v i chúng ta.

*Trích t bài th c a Volfarm Crupca - báo Fanalgedihte, Berlin, 1933:

Ng i ng ó v i ôi m t sáng (Hitler không bao gì có ôi m t sáng! J.J.)
Đ n đ t chúng con, diu đ t chúng con i,
T tr n th ng này ti p k theo tr n khác.
C Đ ng bay quanh Ng i.
Ng i kh ng nh: n c Đ c luôn chi n th ng!
Gi n đ , n s , mà vô cùng v i,
Ng i đ n u th h u tranh.

T t nhiên, nh ng kh th nh trên ch là m t ph n không áng k trong s kh ng l các bài th ca ng i Hitler. Nh ng ch ng ó c ng nói lên r ng, trong nhà n c c tài, sùng bái cá nhân ã t n m c tôn th th n t ng chính tr vô . Nh ng nhà th tài ba nh t là nh ng ng i vi t c nh ng v n th p nh t v lãnh t ng và nhà n c. Trong l nh v c báo chí c ng có th quan sát th y m t hi n t ng t ng t . Ch c n Th ng L nh c m t vài l i nào ó, là cho toàn b di n ãn, nh có ng i ch huy, phân tích, di n gi i hàng tu n sau ó. Nh ng l i c a Th ng L nh c xem nh "b c ngo t s ph n" hay "cu c o chính cách m ng" trong l nh v c t ng ng. Adolf Xigler Ch T ch Ban Ngh Thu t Đ c, ã ánh giá bài di n v n do Hitler c nhân k ni m Ngày Ngh Thu t Đ c n m 1937 nh sau: "Kính th a Th ng L nh kính yêu! Nhân đ p k ni m Ngày Ngh Thu t Đ c, ng i ã n đ ; và b ng hành ng trong sáng này, Ng i không ch khai m c cu c tri n l ãm này, mà còn ch ra con ng úng n cho n n ngh thu t Đ c. M i ng i trong chúng con, c vinh đ s ng trong nh ng ngày này, là nhân ch ng cho b c ngo c quy t nh trong i s ng v n hóa n c nhà. Cu c tri n l ãm u tiên này c t ch c theo nguy n v ng và v i s tham gia c a ng i, là kh ng nh không còn bàn cãi, r ng c n ph i ch n riêng ra nh ng tác ph m ngh thu t v i. Ngoài ra cu c tri n l ãm "Ngh Thu t Thoái Hóa" ã làm sáng t nguy n v ng c a ng i tr c th gi i. Nh v y Ngày Ngh Thu t Đ c n m 1937 nh s sáng t o c a Ng i ã tr thành m t b c ngo c quy t nh cho n n ngh thu t Đ c, mà s v i cùng t m c c a nó ngày nay chúng con ch a th c m nh n c y . Song chúng con bi tr ng, lúc nào ó l ch s s vi t v s ki n này nh m u cho s ph c h ng m i c a n n ngh thu t Đ c. Chúng con, nh ng h a s Đ c chân chính, xin chân thành c m n Ng i và chúng con xin h a v i Ng i là s ph n u h t s c mình x ng áng v i ngày hôm nay."

Báo chí Đ c ngày 20 và 21-7-1937 ng hàng lo t nh ng bài tán đ ng di n v n c a Qu c Tr ng n t n mây xanh. Di n v n c a Th ng L nh hàng tháng sau v n c các nhà nghiên c u v n h c ngh thu t quan tâm. Nó tr thành chu n m c ánh giá các tác ph m ngh thu t và s nghi p sáng t o c a ng i ngh s trong m i l nh v c ngh thu t, thành c ng l nh ngh thu t và ph i theo ó mà th c hi n và lãnh o.

Khi chi n tranh b t u x y ra, báo chí Đ c c bi t vi t r t nhi u v "Thiên tài Quân s "

c a Th ng L nh. Ngày 20-4-1941 Hitler tròn 52 tu i. Toàn b di n àn chúc m ng ngày sinh nh t c a Th ng L nh b ng nh ng bài vi t dài, trong ó Hitler c v lên nh "V t ng soái" v i nh t trong t t c m i th i i. Thiên tài c a Th ng L nh c t v b ng nh ng chi n th ng Ba Lan, Hà Lan, Pháp, v.v...

Đ ng nhiên, s sùng bái Th ng L nh c nh ng lãnh t ng khác ch m ngòi. Thí d , Fon Sirah, Th L nh Đ Ch v v n thanh niên, là tác gi bài th "V Đ i". Sau này t i tòa án Niurnberg, Fon Sirah công nh n: "Tôi tôn th Hitler và tôi làm theo t t c nh ng gì ông ta nói và ông ta vi t, nh i v i m t th n t ng." Trong di n v n nhân d p thành l p Ban Ca K ch Qu c Gia, Gobelix ã phát bi u nh sau: "Ngày nay các ngài c s ng trong giai o n h nh phúc và v i. Các ngài có vinh d nhìn th y tr c m t mình m t lãnh t c a nhân dân và nhà n c, ng th i là ng i am hi u và che ch cho ng thu t. Ng i yêu m n các ngh s b i vì b n thân Ng i c ng là ngh s. D i cánh tay thiên th n c a Ng i, m t lu ng hào quang sán l ng và m i m ang t a sáng trên b u tr i n c Đ c".

Sùng bái lãnh t nh m i sùng bái khác u có nghi l c a nó. Trong m i công s , v n phòng, gi ng ng, tr ng h c, trong t ng nhà, t ng gia ình, chân dung c a Th ng L nh c t n i trung tâm trang tr ng nh t. Xung quanh chân dung Th ng L nh luôn luôn có hoa t i, th hi n tình yêu và lòng tôn kính vô h n c a nhân dân i v i lãnh t . Th ng L nh khai m c nh ng cu c trí n lâm ngh thu t l n, nh ng ngày h i qu c t và dân t c long tr ng, b nhất cu c u tiên và c t b ng khánh thành cho nh ng công trình quan tr ng ... Trong nghi th c sùng bái Hitler bao hàm c cách th hi n hình nh ông ta. Ông ta không th m t m i, bu n r u hay chán n n, không th c ó y u i m và khuy t t t th ch t. Ng c l i, Th ng L nh c n trong s ch m t cách lý t ng và th ng th n nh tia sáng. M i h a s và ngh s nhi p nh có ngh a v ph i th hi n Th ng L nh theo nh ng ph m ch t ó. Nghi th c sùng bái tr nên nghiêm ng t n m c b n thân Hitler c ng b t bu c ph i quan tâm n nó. Các tác gi c a Đ Tam Đ Ch nh công b nh c a Th ng L nh ch p khi ông ta ang vi t v i c p kính trên m t. Nh ng vì hình dáng ông ta v i c p kính hoàn toàn không n nh p, b n thân Th ng L nh ã xé t m hình này và c m không c công b . Đ ng th i kh i ph i mang kính, m i khi ra tr c công chúng, các th ký c a Hitler vi t nh ng bài di n v n hay bài phát bi u cho ông ta b ng ki u ch i n to. Tuân theo nghi th c sùng bái c a mình, nghi th c òi h i Th ng L nh ph i khiến t n và g n g i v i nh ng ng i dân th ng, Hitler không bao gi dùng trang ph c trang tr ng. Trang ph c th ng xuyên c a ông ta sau khi n m chính quy n là b ng ph c, không có d u hi u gì khác bi t, so v i nh ng ng viên th ng.

Nh ng câu nói, không ph i bao gi c ng liên quan lôgic c a Th ng L nh, c xem là m u cho th i i m i c a ngh thu t hùng bi n: "Nh m i thiên tài b m sinh, Hitler mang trong mình m t th v n m hoàn toàn m i m . Nh ng l i c a Ng i không ng t ngào và i x ng nh bàn c . Nh ng câu nói và suy ngh c a Ng i gi ng nh nh ng kh i n ng, nh dung nham th i bùng lên t ng n núi l a và r i t do quanh ây, r i b ng v p hùng tráng u tiên c a mình, chinh ph c và i u khi n nh n th c con ng i. Nh ng l i nói c a Th ng L nh gi ng nh nh ng nhất búa gõ vào cánh c a óng kín c a nh n th c và trái tim chúng ta. M c ích c a Ng i không ph i an i mà là thâm nh p và i u khi n chúng ta".

Nh ng a danh liên quan n tên tu i c a Th ng L nh c ng tr thành linh thiêng. Ng i ta còn gi c cu n phim quay c nh Fon Sirah - Th L nh Thanh Niên- ang d n nh ng thành viên u tú c a "Th H Hitler", v i ng n u c trong tay n th m nhà tù Landberg, n i Hitler ã vi t Cu c Chi n Đ u C a Tôi.

Vi c toàn dân h c t p Cu c Chi n Đ u C a Tôi, thông qua c s ng và nh ng t ch c qu n chúng, là m t trong nh ng hình th c c tr ng cho s sùng bái Hitler. Đ ng phát xít xem nó nh c m nang cho ch qu c xã, còn trong l n tái b n Cu c Chi n Đ u C a Tôi c xem nh tri t tác c a các chi n s lão thành. Trong nh ng n m c m quy n c a ch qu c xã, Cu c Chi n Đ u C a Tôi c xu t b n t i 6,5 tri u cu n. Th m chí có nh ng lúc chính quy n v i danh ngh a ng ã dùng nó làm quà t ng cho nh ng òi v ch ng m i

c i nh qu à t ng quý giá nh t cho gia ình t ùng lai. Ng ì ta còn tìm c nh ng th c phim trong tài li u c a b n qu c xã, k v m t b n sao Cu c Chi n Đ u C a Tôi, c g i là Sách C a ng ì Đ c. B n sao này c t trong h p c bi t, có th gi c 1000 n m, th i gian đ trù t n t i c a Đ Tam Đ Ch . Gi y c a b n sao c làm t da trâu theo k ngh và đ ng c c bi t c a th k XVIII. M t i th m c c xu ng lòng t ào qu ng và ng ì ta dùng qu ng này luy n kim lo i c bi t làm ch vi t cho b n sao này! ...

2/ Bi n nhân dân thành qu n th không tính cách:

Rõ ràng, Hitler ã c tôn th nh th n t ng. Theo l i Hamsic: "Ni m say mê cu ng nhi t i v i ông ta ã t t i nh i m, mà không m t nhà tiên tri tôn giáo nào dám mong c." Albert Speer, trong h i ký vi t t i nhà tù Spandau, kh ng nh r ng nhân dân "B ông ta mê ho c, nh ch a t ng có dân t c nào trong l ch s b mê ho c n m c ó". T t c nh ng i u này là s th t, r t nhi u tài li u kh ng nh nh th . T t nhiên kh n ng ó c a Hitler là do ch c tài mang l i. Trong ch c tài không t n t i xu h ng i l p, các ng phái i l p, không cho phép công kích, ý ki n xã h i khác v i nhà n c; ng c l i, m i ph ng ti n tuyên truy n (đi n àn, ài phát thanh, phim nh, nhà hát...) u ng lo t t v cho s thông thái c a ng qu c xã và lãnh t ng. Đây là cách gi i thích khoa h c c b n cho vi c tôn th Hitler vì m t nhân cách chính tr không th không liên quan n h th ng chính tr c thi t l p. M t vài tác gi gi i thích kh n ng c bi t này c a Hitler là b ng ngh thu t hùng bi n c a ông ta và b n thân ông ta c ng tin nh th . Nh ng úc k t c a Hitler v i u này là:

1. Lãnh o qu n chúng là "ngh thu t" theo ý ngh a úng n nh t c a t này. Và c ng gi ng nh m i ngh thu t khác, cái hoàn h o ch t c b ng lao ng m i t mài".
2. "Tôi khu y o qu n chúng và ch a i vào v n , tr c khi h b bi n thành qu n th ".
3. "Qu n chúng nh m t ng v t, ch ph c tùng b n n ng c a nó. Đ i v i qu n chúng, logic và lý l là hoàn toàn vô ngh a".
4. "Tôi mê ho c qu n chúng t ó t o ra nh ng công c chính tr ".

Và ãy là nguyên v n l i bàn c a Hitler v v n này v i Rausing, Bí Th Khu y Đanxig: "Nh ng ì th c a tôi nhìn tôi nghi ng . H t h i m t cách ghen t: Làm th nào mà con ng ì này thành công c tr c công chúng? Theo nh ng ng ì Xã H i và C ng S n thì qu n chúng là m t th c oán, ch t ch . Qu n chúng kh ng ch các phòng h p và là nh ng ông ch trên ng ph . Th mà t nhiên có m t ng ì ch m n và ngay l p t c sinh ra m t phong trào qu n chúng r ng l n. Đây là ng u nhiên hay do sai l m c a qu n chúng? Chúng ta hãy tha l i cho các ngài áng kính ó, nh ng rõ ràng là h i l c v n và b n thân chúng ta c ng ph i tr giá cho nh ng cách th c và bi n pháp c a chúng ta ...

Qu n chúng không có u óc phê phán, i u này không c n bàn cãi, nh ng không ph i theo cách hi u c a các nhà Mác - xít và nh ng k ng c ngh ch c a chúng ta. Qu n chúng c ng có nh ng c quan công kích, ch có i u chúng khác v i nh ng c quan t ng ng c a m t con ng ì. Qu n chúng nh m t ng v t ch ph c tùng b n n ng c a nó. Đ i v i qu n chúng, logic và lý l là hoàn toàn vô ngh a. N u nh tôi ã thành công trong vi c t o ra m t phong trào qu n chúng r ng l n nh t trong m i th i i, là vì không bao gi tôi s x mâu thu n v i tâm lý c a qu n chúng và m t sát nh ng m n c m c a h . Nh ng m n c m này có th là nguyên th y nh ng chúng luôn mang trong mình m t s c m nh thiên nhiên không i. Khi qu n chúng ph i ch u ng nh ng gì không tho i mái, nh nh ng giai o n ói kém hay l m phát, h không bao gi còn có th quên c n a. Qu n chúng có b máy c m nh n và suy ngh n gi n. T t c nh ng gì h không hi u u làm cho h s . Ch khi tôi

làm cho chúng ta quy luật tự nhiên, tôi mới có thể hiểu khi nào chúng ta quy luật chúng ta. Ngay cả ta bu c t i tôi là ã mê ho c qu n chúng. Nh ng nhà tâm lý kinh nghi m khuyên nên v v qu n chúng, gi h trong tr ng thái m màng v quy n bình ng. Không, th a ngài, v n là ph i làm ng c l i. Tôi ch có th lãnh o c qu n chúng khi h ã b mê ho c mà thôi. Qu n chúng th là m i nguy hi m ghê g m nh t cho m i th chính tr . S th b o v cho qu n chúng, là n i c trú t m th i, tích l y s c m nh và s bùng n nh ng ph n kháng b t ng hoàn toàn không mong i. Ng i lãnh o nhà n c mà không thi hành nh ng bi n pháp kh n c p, m t khi th y qu n chúng ã tr nên bình ng, thì x ng áng a ra tòa xét x ...

Tôi mê ho c qu n chúng - Hitler nói ti p - t ó t o ra nh ng công c chính tr . Tôi th c t nh qu n chúng, b t h t nâng mình lên, trao cho h ch c n ng và ý ngh a. Ngay cả bu c t i tôi là ã khuy n khích c nh ng thú tính th p hèn n i qu n chúng. Hoàn toàn không ph i nh v y. N u tôi t ra thông minh tr c qu n chúng, h s không hi u tôi; nh ng n u tôi kích thích c nh ng m n c m mà h có, h s ch p nh n ngay l p t c kh u hi u do tôi nêu ra. Trong m t cu c h p qu n chúng không có ch cho ngh a lý. Và vì tôi c n n môi tr ng này, b i ó là n i b o m cho nh ng l i nói c a tôi có tr ng l ng, tôi t p h p càng nhi u càng t t nh ng thính gi và bi n h thành m t qu n th : Trí th c c ng nh công nhân. Tôi khu y o qu n chúng và ch a i vào v n tr c khi h b bi n thành qu n th - Hitler suy ngh m t lát r i nói ti p - Tôi t kh ng nh r ng, trong ngh thu t chinh ph c qu n chúng, không ai có th sánh c v i tôi c , ngay c Gobelx. Cái t c b ng trí khôn là l nh v c riêng c a Gobelx. Nh ng i u khi n th c s c qu n chúng là i u không th h c c. Và ngài ng quên r ng, qu n chúng càng ông bao nhiêu, càng d i u khi n b y nhiều. H n h p qu n chúng càng a d ng bao nhiêu: nông dân, công nhân, viên ch c thì càng d mang c thù qu n th b y nhiều. S không t c gì trong cu c h p nh ng ng i có v n hóa, nh ng i di n các t ch c công oàn ... Đi u mà ngài kh ng nh hôm nay b ng nh ng gi i thích lôgic, ngày mai s b ph nh n v i nh ng minh ch ng i ng c. Nh ng nh ng gì mà ngài nói v i nhân dân, khi h ã là m t qu n th trong tr ng thái d c m nh n và hy sinh cu ng nhi t, s ch u c nh ng công kích lôgic. Nh ng ngài ch quên r ng, c ng nh trong h th n kinh c a m t cá th có nh ng i m mà các bác s không dám ng n, qu n chúng có nh ng ch au riêng không th m t sát. M t trong nh ng i u t i k này là các v n liên quan n l m phát và ói kém. Tôi có th d dàng òi h i qu n chúng nh ng hy sinh to l n, song ng th i ph i chu n b tinh th n c n thi t giúp h ch u ng. Ngài hãy làm t t c nh ng gì ngài mu n, nh ng ng nói v i tôi thêm v m t giá hay l m phát. B i vì qu n chúng không th phân bi t c s khác nhau gi a chúng."

Cái cho phép Hitler bi n c nhân dân thành qu n th vô b n s c, không bi t suy ngh , không th công kích, là xu t phát t nhà n c c tài, ch không ph i t kh n ng hùng bi n c a ông ta. Nhà n c c tài ã làm cho nhân dân thành qu n th , t c i c a h các ng phái và t ch c chính tr , di n àn i l p, tính công khai, ý ki n xã h i, t do b u c , c ng ép h vào các t ch c qu n chúng qu c gia và t nh ng t ch c này d i s ki m soát t ng th c a nhà n c. Nhà n c c tài ã bi n nhân dân thành qu n th , tiêu di t m i suy ngh , th hi u và t t ng c a h . Nh v y nh h ng c bi t c a Hitler i v i qu n chúng không ph i là do tài hùng bi n c a ông ta, mà xu t phát t b n ch t c a nhà n c c tài. Và n u c n ph i ánh giá thiên tài quái n Hitler thì ó không ph i là ngh thu t lãnh o qu n chúng, mà là vi c ã t o ra nhà n c c tài.

Không ph i b n thân nhà hùng bi n, mà là ch chính tr này ã bi n các t ng l p nhân dân khác nhau thành qu n th . N u trong m t cu c h p qu n chúng l n l n hàng ch c nghìn công nhân, nông dân, nhà v n, k s , bác s ... là do h b các t ch c qu n chúng, mà trong ó h là thành viên và không th không là thành viên, c ng ép n. T t c u hi u r ng, s tham gia c a mình trong cu c h p th hi n t cách chính tr và c p trên nhìn vào ó ánh giá quan i m c a h . Đây là c thù "t nguy n - c ng ép" c a ch phát xít. Nhà n c c tài thi hành kh ng b , ki m soát t ng th và toàn di n n m c m i công dân u s x úng nh nhà n c mong mu n. Ngay cả ã quen xem m i hành ng

c a nhà n c là úng n nh t, luôn luôn tán thành v i chúng, không h ngh là không ai cho phép h s x khác h n. K t qu là h b t ut l a d i r ng: luôn luôn hành ng m t cách t nguy n trong ch ng m c c ng ép và t nguy n còn có th dung hòa v i nhau.

Hitler xem vi c mê ho c qu n chúng là m t trong nh ng i m c b n c a ngh thu t chinh ph c qu n chúng, nh ng c i u này c ng ch là k t qu c a nhà n c c tài h n là kh n ng hùng bi n c a ông. Toàn th nhân dân không th b mê ho c n u ch c tài không c xây d ng. Ch này ã s d ng m i công c tuyên truy n, c ng ép nh n th c c a qu n chúng m t cách có h th ng, theo m t it ng nh t nh; ng th i m i v n ch a thông tin theo m t chi u, ph nh n và ph báng m i ý ki n ph n i. S th t, không m t lãnh t chính tr nào có th mê ho c c qu n chúng trong nh ng i u ki n c a n n dân ch t do, là m t minh ch ng hùng h n r ng, n u không có s th ng tr tuyên truy n thì không th t n t i nh ng k m dân nh Hitler vì các ng và di n àn i l p ngay l p t c s v ch m t và kích chúng. N i nào có công kích và t i ng c i nói công khai, n i ó không th có s mê mu i. Th c ch t, b n thân Hitler c ng ch mê ho c c qu n chúng và bi n h thành qu n th hoang d i mãi sau khi n m chính quy n và xây d ng b máy nhà n c c a mình.

Tr c khi Hitler tuyên b là c thiên m nh c xu ng làm Th ng L nh cho nhân dân Đ c, r t nhi u ng i ã tin nh th . Ngay t n m 1933, khi Hitler m i chân t chân ráo lên n m chính quy n, Fon Papen ã tiên oán nh sau: "Trong nh ng th i k khó kh n này, Th ng Đ nhân t ã gia n, ã ban cho n c Đ c m t lãnh t d n d t n c Đ c v t qua m i khó kh n nguy hi m, n v i t ng lai, h nh phúc huy hoàng". Các nhà th c ng sáng tác đ a trên tinh th n này. Đ ng Qu c xã và Hitler khuy n khích nh ng tăng b c vô , vì chúng nhìn th y trong ó công c th ng nh t nhân dân xây d ng s th ng nh t tinh th n - chính tr b n v ng. K t qu là không ch ng và nhân dân, mà ngay c Hitler c ng tin vào "s th t" này.

Trong v n này, nh ng suy ngh c a Ialmar Saht v Hitler t i tòa án Niurnberg r t tinh t : "Tôi ngh r ng, ban u ông ta không có nh ng tính cách x u xa nh v y; rõ ràng ông ta là nhà t t ng, mong mu n nh ng i u t t lành, nh ng đ n dà ông ta tr thành n n nhân cho s tôn th c a qu n chúng nhân dân, b i vì nh ng k làm tha hóa qu n chúng u k t thúc b ng vi c b qu n chúng tha hóa. Nh ng m i quan h t ng t gi a ng i lãnh o và nh ng ng i đ i quy n, đ n n vi c ng i lãnh o b t u sai l m ph c tùng b n n ng c a qu n chúng, i u mà t t c nh ng lãnh t chính tr c n ph i tránh xa".

3/ Tôn th các lãnh t ng và nhà n c khác c a ch phát xít:

C u trúc hình kim t tháp c a nhà n c phát xít t o ra s tôn th cá nhân cán b lãnh o chính tr, vì ng i này không th b thay i t phía đ i, không b ki m soát và có quy n l c vô h n i v i nh ng k th a hành c a mình. V n ch còn là m c c a s sùng bái này, rõ ràng là ph thu c tr c t i p vào kh n ng quy n l c mà ng i ó n m gi . Quy n l c càng nhi u bao nhiêu, sùng bái càng l n b y nhiêu. Nh v y sùng bái không có gì khác h n là uy tín gi t o, mà s c m nh ghê g m c a quy n hành sinh ra chung quanh m t cá th , ch có i u c ng i này và nh ng ng i xung quanh u tin là th t. Vì v y uy tín này ch t n t i khi quy n l c b o tàn và vô h n còn n m trong tay cá th ó. M t quy n l c hay chính quy n s p , c ng ng th i m t luôn uy tín và s tôn th .

Trong ng c p tôn th c a Đ Tam Đ Ch , Hitler chi m v trí cao nh t. Ông ta là tuy t i và lý t ng, t ng ng v i quy n hành tuy t i và vô h n c a Th ng L nh. Ông ta kh p n i và bi t h t m i i u nh Đ c Chúa Tr i. Sau Hitler n các th l nh chính tr khác. Trong

các công s , chân dung c a Goring, Himler, Hex ... c treo bên c nh chân dung c a Th ng L nh nh ng v trí trang tr ng nh t. Đ ng ph , tr ng h c, n i công c ng ... th ng mang tên m t th l nh v i nào ó. Qu giúp nh ng ng i làm công tác ngh thu t mang tên "Herman Goring".

Các bài phát bi u và "nh ng công trình" c a lãnh o ng và nhà n c c xu t b n ngay t c kh c v i s l ng kh ng l . Huy n Tho i Th K XX c a Rozenberg c xu t b n t i hai tri u cu n. Các nhà báo th ng nhân cách hóa nh ng th l nh ch nh nh ng nhân v t th m ng. Hanx Frixrih Blunc, trong bài báo "Các Nhà Lãnh Đ o Chính Tr m i", ã mô t nh sau: "Cách ây 20 n m, h là nh ng h a s tr hay nhà th m m ng, ã t ng rung c m v tình yêu và t do c a dân t c và t ng h nh phúc v m t bu i d o ch i v i ng i b n gái ngây th ".

Báo chí th ng xuyên công b long tr ng ngày sinh c a các Th L nh chính tr . B ng vách ó, nh c nh m t cách h th ng vai trò c a ng qu c xã nh l c l ng lãnh o trong Đ Tam Đ Ch , luôn luôn nh i nhét vào ý th c c a m i công dân r ng, n c Đ c không th t n t i n u không có ng qu c xã. Thí d báo Nasional Xaitung trong s ra ngày 24- 4- 1941 ã vi t v Rudolf Hex c g i là "linh h n c a ng". N u nh chúng ta h i t i sao Phó Th ng L nh l i c t ng danh hi u cao quý này, thì câu h i này có th tr l i không chút khó kh n: không m t s ki n nào trong cu c s ng chúng ta mà l i không liên quan n tên tu i c a Phó Th ng L nh. Ng i vô cùng n ng ng và sáng t o trong công tác và m i l nh v c, n m c không th nói lên b ng m t vài l i. R t nhi u bi n pháp c chính ph tri n khai, c bi t là trong l nh v c kinh t , quân s và trong ng là do sáng ki n c a Phó Th ng L nh".

Và ây là l i chúc m ng c a báo chí nhân d p Alfret Rozenberg, nhà t t ng c a ng qu c xã, nh n gi i th ng Dân T c Đ c n m 1937: "Alfret Rozenberg v i nh ng tác ph m c a mình ã giúp t n n móng cho nh ng c s tinh th n và khoa h c, c ng c và phát tri n tri t h c qu c xã. Ch t ng lai m i có th ánh giá c y c ng hi n c a Alfet Rozenberg cho nh ng c s tri t h c c a nhà n c qu c xã".

Nh chúng ta ã nhi u l n nh n m nh, c s c a s sùng bái n m trong quy n l c ghê g m và vô biên mà nhà n c qu c xã trao vào tay gi i c m quy n chóp bu. B n thân c u trúc quan liêu t ti n d n n t p trung quy n l c. Do ó, các cán b trong ng c p này luôn có tham v ng thâu tóm quy n l c v tay mình. Đây là m t trong nh ng i u ki n quan tr ng nh t, có th ng v ng tr c nh ng cu c tranh giành quy n l c ngày càng nhi u.

Lúc u, Hitler ch m i là lãnh t t i cao và Th T ng chính ph . B ng s c lu t ra ngày 1.8.1934 Hitler sát nh p tr ng trách T ng Th ng và Th T ng, thâu tóm quy n l c T ng Th ng vào tay mình. Ngày 4-2-1936, Hitler t phong làm T ng Ch Huy T i Cao các l c l ng võ trang Đ c. Nh v y, Hitler v a là lãnh t t i cao c a ng, nhà n c và các l c l ng v trang (Th ng L nh, Th T ng, T ng Ch Huy T i Cao), ngh a là không còn chút quy n hành nào l t qua kh i tay ông ta.

Goring m i u ch là B Tr ng B Không B c a chính ph Hitler, d n d n bi n thành B Tr ng B Không Quân, T ng L nh SS và SA, Toàn Quy n Đ c Bi t c a K Ho ch B n N m, Nguyên Soái Đ Ch , Ch T ch H i Đ ng Qu c Phòng, Giám Đ c S M t Thám Zetapo t i Pruxia. Albert Speer là B Tr ng V Trang và Công Nghi p Quân S , i di n trong v n phòng ng v nh ng v n k thu t, H i Tr ng H i nh ng Nhà K Thu t Đ c, T ng L nh SS, SA ...

Đi u này ch ra, th c ch t quá trình t p trung quy n l c vào m t s ng i, ng trên pháp lu t và l ng tâm, nh ng l y danh ngh a là theo nguy n v ng c a Th ng L nh, quy n l c a ng và nhân dân, mang hình dáng hoàn thi n c a nhà n c c tài phát xít.

4/ Sùng bái ng phát xít:

Vì c ng phát xít c xem là thông thái tuy t i và không th sai l m c ng xu t phát t quy n l c vô h n c a nó. T t c u ph i ph c từng vô i u ki n nguy n v ng c a ng, nhà n c, các t ch c qu n chúng, nh ng c s v n hóa ... th m chí c nh ng v n riêng t c a gia ình và cá nhân. Cu c i ng i ch c xem là có ý ngh a n u có c ng hi n gì ó cho s nghi p c a ng qu c xã. Đ ng là uy tín t i cao v chân lý, s thông thái, l công b ng. Đ ng không c n ph i gi i thích v i b t c ng i nào v nh ng hành ng c a mình, mà xem ó nh th c hi n s m nh l ch s cao c . Chân lý là nh ng gì phù h p v i quy n l i c a ng và gi i lãnh o chóp bu. Đ i v i ch phát xít, không t n t i chân lý khách quan, không ph thu c vào nguy n v ng và m c ích c a ng.

T i i h i ng tháng 9-1935, Hitler tuyên b , "Uy tín c a ng c n c ch p nh n nh tòa án t i cao, nh c p ki m soát và quy t nh cu i cùng. Ai không hi u c i u ó thì không có quy n suy ngh v l ch s , sáng t o và c u trúc ây, không th nêu v n sai l m hay không sai l m. Gi ng nh m t t ng l nh, m t c p ch huy, m t i quân hay th m chí m t ng i lính không có quy n nghi ng v s úng n c a các m nh l nh c giao trong lãnh o chính tr và eo u i m c ích, m t cá nhân riêng bi t không th hành ng theo nh ng quan i m mà mình cho là ng n và xem nh ng quan i m, ch th và m nh l nh c a ng là sai l m".

T cách "nh n th c" nh trên v ng d n n không ít nh ng luân lý c tài, r ng ng luôn luôn quang minh chính i. Do ó m i hành ng xa r i ng l i c a ng u là sai l m và c n ph i lo i b . Trong i u l ng ghi rõ: "Ph c v cho phong trào (phong trào qu c xã - J.J.) là úng n và c ng là ph c v cho n c Đ c". Gobelix n m 1933 còn xây đ ng rõ ràng h n nguyên t c tinh th n c b n này c a ng: "T t c nh ng gì ph c v cho ch qu c xã là úng n, t t c nh ng ng i làm h i n ch qu c xã là x u xa và c n ph i g tb . Đ ng ngoài phong trào qu c xã thì không th ph c v cho n c Đ c và nhân dân Đ c, b i vì nh chúng ta ã nhi u l n nh n m nh, trên quan i m t t ng c a ch qu c xã, ng ng nh t v i nhà n c, nhân dân và quê h ng". Theo cách suy lu n logic này, ng qu c xã có quy n l y danh ngh a nhân dân lo i b t t c nh ng gì không phù h p v i th hi u và nguy n v ng c a nó. Trong t p san lý lu n c a ng qu c xã - G ng M t Đ ng - có o n v i t: "C n ph i s d ng nh ng bi n pháp, và n u c n c nh ng bi n pháp tr ng ph t, n u nh cá nhân có nh ng hành ng làm t n h i n b n thân và nh ng ng i xung quanh". Cá nhân không có quy n và không th ánh giá khi nào thì nh ng hành ng c a mình có h i n b n thân và nh ng ng i xung quanh. Ch có ng qu c xã m i có quy n ó và s d ng nh ng bi n pháp t ng ng "giúp ", không c n quan tâm n vi c ng i ó có yêu c u hay không. Theo quan i m c a ng phát xít, cá nhân c n ph i c m th y h nh phúc trong nh ng i u ki n mà ng cho phép. Cá nhân có th có cách nhìn nh n v h nh phúc, khác v i ki u h nh phúc t p th qu n chúng - ki u h nh phúc c b n c a m i nhà n c phát xít, nh ng i u ó là vô ngh a.

S sùng bái ng phát xít còn c th hi n trong nh ng c ng hi n i v i ng. Trong lý l ch cá nhân c n ph i nêu b t ã có nh ng c ng hi n gì cho ng qu c xã, có ph i là ng viên không, vào ng t bao gi , tr c hay sau khi ng n m chính quy n c c bi t chú tr ng. Trong n xin vi c hay xin tham gia m t t ch c nào ó, nh t thì t ph i nêu rõ nh ng v n nh trên, ng th i ph i khai nh ng chi ti t t ng t v c nh ng ng i thân thích c a mình. Tóm l i, ng qu c xã là giá tr cao nh t trong nhà n c phát xít. Vì v y m t khi ã có nh ng c ng hi n cho ng thì i u ó c xem là c s chính tr t t nh t và nh ng ng i nh th có th x ng áng cho b t k v trí công tác nào, th m chí c nh ng n i òi h i ph i có trình h c v n cao. V n quan tr ng không ph i b ng c p, kh n ng trí th c, b c th , mà là s hy sinh và nh ng c ng hi n cho ng phát xít và lãnh t . Đ "c ng c " uy tín chính tr và b o v s sùng bái cho ng, hàng lo t t ng ài ghi nh công lao nh ng chi n s ã hy sinh vì th ng l i c a "cu c cách m ng qu c xã", ã c xây đ ng.

Do tính tập trung cao của ông và nhà nước phát xít, tất cả đều phải chấp hành mệnh lệnh và chỉ thị của cấp cao hơn. Đồng thời thói quen cùng tham vọng quyền hành và tiền tài trong mỗi cán bộ khi cần có thêm bớt ít nhiều trong khi thực hành mệnh lệnh. Ông cán bộ không thể chỉ không thi hành mệnh lệnh, mà có thể thực hiện thay đổi hay ít ra là mức trung bình. Trường hợp phải chỉ không thi hành mệnh lệnh, ông có thể nói ra khi "trò chơi" với luật hà khắc. Điều mà bất kỳ ai cũng cần phải có tài cho phép các cá nhân của chính quyền liên tục và luôn luôn chịu trách nhiệm cho cấp cao hơn. Khi phải trình bày trước tòa với lợi ích của mình, tất cả các cán bộ cấp thấp đều nói rằng, họ chỉ là những người thực hành nhiệm vụ, mệnh lệnh hành chính và không có quyền lựa chọn, hay mô hình mà chỉ không thể chỉ nói.

Khi ra trước tòa (thí dụ như tòa án Nurnberg) cho thấy một điều quái lạ là, không ai có lỗi cả: có nhân nhân, tất cả đều vô tội, những người khác gì tội gì, những người thì không có. Không ai tán thành cùng với Hitler, mà phải nói bí mật công kích ông ta, những người khác thì chỉ nghĩ, những người mà dù vậy, tất cả đều tham gia vào những tội ác kinh hoàng của người con người và loài người. Chúng tôi mình nhà nước tài chính là có tội. Và nếu không có Hitler thì những người khác thì chắc chắn sẽ không xảy ra! Thật là kỳ diệu bao nhiêu chuyện đã xảy ra trong lịch sử! Chúng tôi mình nhà nước tài chính là có tội, chỉ không phải là chính trị quốc gia (duy nhất chỉ riêng Speer có ý kiến ngược lại). Và những người khác không theo ông ta, vì nhất là công nhân mình cũng tham gia gây tội ác và phải chịu trách nhiệm. Những người mà Hitler có thể xây dựng nên này không? Liệu một người duy nhất có thể làm được điều đó không?

Goring khai trước tòa rằng không nghĩ về Hitler trong vấn đề hủy diệt người Do Thái, những người không thể nghĩ đến ông ta cả. Fon Sirah không nghĩ về Hitler vì quá tin tưởng vào Hitler nên mãi tận giờ phút cuối cùng vẫn là ông ta phải đi. Caitel và Lodul, những người khác các án quân sự phải nghĩ về Hitler và đã ký những giấy tờ hàng loạt tù binh, công nhân bị bắt là bởi Hitler cũng ép. Họ cũng không nghĩ về nhà nước tài chính, những người vì là người lính nên phải thi hành mệnh lệnh của ông chỉ huy quân sự tối cao. Nếu chúng ta vào lại khai của Speer Bộ Trưởng Bộ Chiến Tranh, thì mãi tận giờ phút cuối cùng ông ta cũng nghĩ về những người nguy hiểm ghê gớm mà người trong ngành chính của Hitler.

Tóm lại, chúng tôi mình nhà nước tài chính là có tội, toàn bộ trách nhiệm về tội lỗi đều lên đầu ông ta. Ông ta không thể chối cãi. Những người giúp việc và công tác với ông ta trong nhà nước này là vô tội. Họ là nhân nhân của mặt số là điều quái lạ: không biết gì về việc gì tội gì người Do Thái, về máy hủy diệt trong các trại tập trung, thậm chí số phận của chính những người tập trung này. Trong hồi ký của mình, Tiến sĩ Djibert, bác sĩ tâm thần thu của tòa án Nurnberg, đã kể về những người mà các báo chí khi xem cuốn phim quay những cảnh hình ảnh đi ra trong quá trình gây nên tội ác của các trại tập trung.

Caitel: "Thật kinh khủng! Khi nhìn những hình ảnh này, tôi thật là xấu hổ vì mình là người Đức. Không bao giờ tôi còn dám nhìn thấy người khác".

Fon Papen: "Tôi không muốn nhìn những cảnh của Đức".

Func, giám đốc nhà bắt buộc người tài sản cho SS gồm những vàng và trang sức của các nhân nhân, suốt buổi xem luôn nhắc nhở rằng: "Thật kinh khủng! Thật kinh khủng!"

Hanx Fritre, Thứ Trưởng của Gobelx: "Tất cả những điều này không thể xảy ra nếu không có những người như tôi".

Như vậy bản thân những nhân vật này. Điều này không chỉ đúng cho bản thân những người trước tòa án Nurnberg, mà còn cho những cá nhân cấp thấp khác. Tất cả đều luôn luôn chịu trách nhiệm cho cấp cao hơn, cấp cao này lại luôn luôn chịu trách nhiệm cho cấp cao hơn nữa, cứ như vậy liên tục như chớp. Kết quả là chúng tôi mình lãnh đạo tối cao có tội. "Số phận người" là, tất cả các Thủ Lĩnh người và nhà nước, bản thân người lính, bản thân công nghiệp, bản thân nhà sắt đều có tội. Và rằng họ, tất cả những người khác phải chịu trách nhiệm cho nhà nước này đều có tội. Vấn đề là, chỉ phát xít gây tội ác ngay trong cuộc sống của nó, vì cuộc sống bắt buộc và khủng khiếp nhất (vật chất, chính trị, tinh thần, thể chất). Chỉ phát xít không thể tồn tại nếu

không gây tội ác. Họ di chuyển quyên công dân và t... do chính trị, trao quyên hành vô hạn vào tay một cá nhân, chỉ... qu... xã... m... t... i... tr... c... c... khi gây tội ác... ch... ng... l... i... các... n... c... l... áng... gi... ng. Vì... v... y... c... n... ph... i... x... t... i... ch... này, nh... ng... c... c... u... c... a... nó... cùng... nh... ng... cá... nhân... n... m... gi... tr... ng... trách.

V/ Tr... i... T... p... Trung... C... i... Hu... n

A - Ý... ngh... a... và... m... c... í... ch... c... a... tr... i... t... p... trung... c... i... hu... n:

Nhà... n... c... phát... xít... không... th... t... n... t... i... n... u... không... có... các... tr... i... t... p... trung... c... i... hu... n. Nh... ng... tr... i... t... p... trung... này... là... a... ng... c... tr... n... gian... c... a... ch... , và... c... gi... bí... m... t... c... trong... và... ngoài... n... c... . Chúng... tr... nên... c... n... thì... t... vì... m... c... kh... ng... b... và... àn... áp... t... ng... th... gh... e... g... m... c... a... ch... chính... tr... . N... m... 1939, trong... các... tr... i... t... p... trung... và... nhà... tù... Tây... Ban... Nha... có... t... i... 1... tri... u... tù... nhân... . Nhà... n... c... phát... xít... và... tr... i... t... p... trung... liên... quan... m... t... thì... t... v... i... nh... au... n... m... c... có... th... nói... :... không... t... n... t... i... nhà... n... c... phát... xít... nào... mà... không... có... tr... i... t... p... trung... .

Nh... ng... nhà... tù... i... n... hình... không... cho... nhà... n... c... c... tài... vì... hai... nguyên... nhân... :... Th... nh... t... , không... ph... i... ai... nhà... n... c... c... ng... có... th... bu... c... t... i... ;... Th... hai... , v... m... t... tài... chính... nhà... tù... r... t... t... kém... . Các... tr... i... t... p... trung... c... i... hu... n... , nh... m... t... phát... hi... n... m... i... , kh... c... ph... c... c... nh... ng... khó... kh... n... này... . Tr... i... t... p... trung... có... nhi... u... u... i... m... h... n... so... v... i... nhà... tù... , vì... kinh... t... h... n... và... th... m... chí... có... th... làm... l... i... v... kinh... t... b... ng... cách... bóc... l... t... s... c... lao... ng... c... a... tù... nhân... . Ngoài... ra... thông... qua... cách... giáo... d... c... c... i... t... o... lao... ng... quái... n... này... (trên... c... ng... các... tr... i... t... p... trung... Đ... c... th... ng... treo... kh... u... hi... u... "Lao... ng... gi... i... phóng... con... ng... i..."), có... th... công... khai... h... y... di... t... th... ch... t... (cho... n... ói... , b... t... làm... nhi... u...)... c... a... nh... ng... ng... i... không... có... l... i... cho... ch... .

Ý... ngh... a... th... t... s... c... a... tr... i... t... p... trung... c... i... hu... n... -... phát... minh... quái... n... c... a... th... k... XX... -... c... Himler... tuyên... b... tr... ng... tr... n... tr... c... i... c... n... v... c... a... Th... ng... L... nh... :... "Nh... tôi... ã... nói... , công... tác... này... r... t... quan... tr... ng... , th... nh... t... , lo... i... b... nh... ng... ph... n... t... x... u... trong... nhân... dân... Đ... c... ;... th... hai... , b... t... h... m... t... l... n... n... a... ph... i... làm... vì... c... cho... c... ng... ng... dân... t... c... v... i... , phá... á... và... úc... g... ch... Th... ng... L... nh... xây... d... ng... nh... ng... công... trình... c... a... mình... ;... và... th... ba... , s... t... i... n... ki... m... c... b... ng... cách... này... dùng... vào... vì... c... m... t... , xây... các... làng... m... c... cho... các... s... quan... và... chỉ... n... s... c... a... chúng... ta... s... ng... , có... nhà... c... a... , t... o... nên... nh... ng... gia... ình... h... nh... phúc... òng... vui...".

Đ... c... , lúc... u... các... tr... i... t... p... trung... c... s... d... ng... v... i... m... c... í... ch... cách... ly... nh... ng... i... th... chính... tr... c... a... ch... , h... không... th... gây... nh... h... ng... "x... u... "... c... n... a... . Vì... c... b... t... ng... i... theo... quy... t... nh... c... a... c... nh... sát... , không... c... n... l... p... biên... b... n... , không... c... n... xét... x... , tuyên... án... , không... báo... tr... c... th... i... gian... giam... gi... c... g... i... là... b... t... tri... t... . Chính... ph... qu... c... xã... giam... gi... t... t... c... các... i... th... chính... tr... c... a... mình... trong... tr... i... t... p... trung... , không... ph... thu... c... vào... ng... pháp... , dân... t... c... , th... gi... i... quan... , tu... i... tác... và... gi... i... tính... . Kh... ng... b... c... ti... n... hành... theo... nguyên... t... c... :... "Ai... không... theo... chúng... ta... là... ch... ng... l... i... chúng... ta...". T... i... tòa... án... Niurnberg... , Goring... ã... nói... v... v... n... này... nh... sau... :... "Ng... i... ta... b... t... giam... vào... tr... i... t... p... trung... c... nh... ng... ng... i... ch... a... ph... m... t... i... gi... , nh... ng... n... u... h... t... do... thì... có... th... gây... nh... ng... hành... ng... có... h... i... cho... nhà... n... c... Đ... c...".

Trong... l... ch... s... c... a... tr... i... t... p... trung... Đ... c... có... hai... giai... o... n... :... tr... c... chi... n... tranh... (tr... c... kho... ng... n... m... 1939), m... c... í... ch... chính... là... àn... áp... nh... ng... xu... h... ng... chính... tr... i... l... p... trong... n... c... ;... và... trong... chi... n... tranh... , m... c... í... ch... chính... là... s... d... ng... s... c... lao... ng... c... ng... ép... , bóc... l... t... tri... t... các... tr... i... viên... nh... m... t... l... c... l... ng... s... n... xu... t... th... c... s... . T... t... nhiên... trong... nh... ng... ngày... u... tiên... , các... tr... i... t... p... trung... ã... c... xem... nh... nh... ng... tr... i... lao... ng... b... t... bu... c... , nh... m... t... hình... th... c... tr... ng... ph... t... và... bù... l... i... nh... ng... kho... n... chi... phí... cho... tù... nhân... . Trong... chi... n... tranh... , khi... s... l... ng... tr... i... t... p... trung... và... s... tù... nhân... t... ng... lên... g... p... b... i... , m... t... v... n... c... t... ra... :... b... ng... cách... nào... có... th... s... d... ng... c... s... c... lao... ng... c... a... nh... ng... "ph... n... t... x... u... "... này... tr... c... khi... gi... t... h... . Lúc... này... v... n... không... ch... bù... l... i... nh... ng... kho... n... chi... phí... c... a... nhà... n... c... cho... các... nhà... tù... , mà... ch... y... u... là... bóc... l... t... tr... ng... tr... n... s... c... lao... ng... không... l... ng... c... a... nh... ng... tù... nhân... vì... l... ích... qu... c... gia... , c... bi... t... là... trong... ngành... công... nghi... p... quân... s... .

Thậm chí chỉ n tranh ã thay ì áng k vai trò c a các tr i t p trung ñ m c, có nh ng lúc ban ch huy và b n thân Th L nh SS ã ph i ph n ù gi m m c ch t cho tù nhân, vì lúc này m c ích chính là s c lao ñg c a tù nhân, sau ó m i ñ vị ch y di t h . Trong m t thông báo c a Phòng Hành Chính Kinh T C B n c a SS ngày 28-12-1942, "V công tác y t trong tr i t p trung", có ñ n vị t: "Chúng tôi g i cho các anh b n th ñg kê danh sách tù nhân trong t t c các tr i t p trung. Có th th y rõ m t i u là, trong t ñg s 1360000 ng ì vào tr i t p trung thì có t i 70000 ng ì ã ch t. V i m c ch t cao nh v y, s l ñg tr i viên s không bao gi t c con s ñ nh c a Th ñg L nh. Các bác s tr ñg, trong các tr i t p trung c n ph i s ñ ñg m i bi ñn pháp gi m m c ch t này xu ñg. Ng ì bác s gi ì không ph i là ñg ì t rõ c s c ác c a mình, mà là ñg ì thông qua nh ñg ph ñg ñi n y t hay thay ì v trí làm vi c, gi c kh ñn ñg lao ñg càng lâu càng t t".

B - Th c ch t c a tr i t p trung c i hu n:

Ph thu c vào ì u ki ñn chính tr c th , nhà ñ c phát xít có th chú tr ñg m t này hay m t kia trong m c ích c a tr i t p trung c i hu n. Thí d trong th i gian chỉ n tranh, ñ c Đ c chú tr ñg ñ v ñ s ñ ñg s c lao ñg c ñg b c trong khi Tây Ban Nha ñi ñ hành h y di t th ch t c a các tr i viên (ch riêng trong giai ño n t ñn m 1940-1945 ã có t i h ñ 150 nghìn tù nhân b b ñn). V i ch y di t tù nhân c chú tr ñg c bi t vào ñn m 1944 khi quân Đ ñg Minh b vào Na Uy, và trên b u tr i Tây Ban Nha - Franco treo l l ñg m t m i e ñ a quân s . Nh ñg dù có nh ñg ño ñg trong "chính sách tr i t p trung" c a nhà ñ c phát xít, m c ích c b ñn hoàn toàn không thay ì: cách ly và t ñg b c h y di t, các ñi th chính tr . Đ c, chỉ n tranh có thay ì ít nhi u trong m c ích chính c a tr i t p trung, nh ñg không hoàn toàn t b nó. Đ i u này nói lên r ñg, khi nghiên c u m i quan h ñn ñt ñg gi a ch c tài và tr i t p trung c i hu n, c n ph i l y giai ño n tr c chỉ n tranh khi chúng ñang t ñt i thu ñn ch t, không có nh ñg nh h ñg bên ngoài. Trong tr ñg h p ó tr i t p trung c i hu n có th xem nh ña tù k th p v i lao ñg c ñg bách không h ñn nh th i gian.

Nhà ñ c c tài th ñg xuyên qu ñg cáo các tr i t p trung c i hu n nh ñh ñg tr i c i t o lao ñg. N m 1944, T ñg Giám Đ c Các Nhà Tù Tây Ban Nha khoe khoang r ñg, ñ ñ s lãnh ño c a ông ta, các nhà tù ã "c i t o" c ít nh t là 300 nghìn ng ì. Tuy nhiên ông ta ã quên không nói r ñg c ñg trong ñn m 1944, bình quân m i ngày Tây Ban Nha có t i 400 ng ì b b ñn. Và th ñào là giáo d c c i t o trong nh ñg ì u ki ñn c a nhà ñ c phát xít? Đ i u ó có ñg h a là mài mòn tinh th ñn, t t ñg chính tr và th ch t con ñg ì. Ch t c m c ích mà không c n ph i b ñn nh ñg ñn ñh ñn c a mình.

Th c ch t ch c tài không có l i ích gì trong vi c tr t ño cho các tr i viên, th m chí k c khi h ã làm vi c h t s c mình và c i t o tích c c trong nhi u ñn m. B i vì không có gì m b o là sau khi c t ño, nh ñg ñg ñi ó l i không ti p t c th chỉ n hành ñg tr c ñy, th m chí dù ã "c i t o", vi c tr t ño cho nh ñg ñg ñi nh th v ñn không có l i, vì h là ñh ñn ch ñg s ñg v ñh ñg ñi ã x y ra trong tr i t p trung, v t i ác ñh t m c a ch trong các ña ñg c tr ñn gian này; trong khi m i ph ñg ñi ñn tuyên truy ñn ngày ñem ra r t o v cho nó nh m t nhà ñc ñh ñn ñn và pháp quy ñn: nghiêm kh c nh ñg công b ñg, m b o lu t l . Do ó ñv ñch , t th ñn c là h y di t th ch t và tinh th ñn nh ñg k thù c a mình, ho c gi h l i trong các tr i t p trung, cho ñn khi h ch t m t cách "t ñh ñn". Tr i t p trung c i hu n là s chà p thô b o và t i l i nh t i v i ñh ñn cách c a con ñg ñi và loài ñg ñi nói chung. M i cái trong tr i t p trung ñu nh m m c ích làm gi m giá tr c a con ñg ñi và loài ñg ñi. Nh ñg c i m c bi t trong ña ñg c tr ñn gian này là:

1. Không có con ñg ñi, ch có s h i u trên l ñg các tù nhân; con ñg ñi tr thành con s vô

ng quy n ch c xây d ng hoàn h o n u sau khi h y di t các ng phái khác, ng phát xít i u khi n nhà n c và ng nh t b n thân mình v i nhà n c v m i m t: tài chính, chính tr , cán b ; khi mà " ng tr thành nhà n c".

Ti p theo khi c c u m t ng quy n và s th ng nh t gi a ng và nhà n c phát xít c thì t l p, quá trình này v n ch a th k t thúc. Còn xã h i công chúng, v i quy n t tr i v i ng và nhà n c phát xít, luôn luôn có th là ngu n g c cho m i b t ng chính tr . Trong xã h i có th sinh ra nh ng t t ng trái ng c, lòng c m thù ch , v.v... mà trong nh ng hoàn c nh c bi t có th làm cho nó tan rã, còn trong i u ki n bình th ng, ít nh t c ng khi n n n móng c a ch lung lay. T ây d n n b c ti p theo c a quá trình xây d ng nhà n c c tài: t xã h i công dân d i s ki m soát c a nhà n c và ng phát xít kh ng ch m i bi u hi n và phong trào ch ng i. Khi b c th ba này k t thúc, nhà n c phát xít ít nhi u ã tr thành h th ng hoàn ch nh, nh ng l c l ng bên ngoài e d a s n nh c a nó không còn n a, n u không ph i v nh vi n thì chí ít c ng trong m t th i gian dài.

Sau khi thi t l p ba c c u trên, nhà n c phát xít v c b n ã c xây d ng. Các c c u này m ng cho hai c c u ti p theo phát tri n: t duy uy tín và tr i t p trung c i hu n. Hai c c u sau cùng này tu b n i t ng cho ch và làm cho nó tr nên hoàn thi n. Dù v y các c c u này c ng có c tính c n thi t và n u thi u chúng, h th ng chính tr hoàn toàn không th ho t ng. Chúng có giá tr và v trí xác nh trong h th ng chính tr , liên quan kh ng khí t v i nhau và không th tách r i. Thí d , ng hóa xã h i không th tri t và hi u qu , n u không thấu tóm m i suy ngh , t t ng và toàn b l nh v c tinh th n. T t c c n ph i ph c từng cách t duy uy tín, b i vì ch có th ng hóa m t khi ã ng nh t v hình d ng.

Đ n l t mình, ng hóa xã h i, s ph c từng c a xã h i i v i nhà n c, ph i sinh ra các tr i t p trung c i hu n. C n ph i cách ly nh ng ng i không mu n ph c từng s ki m soát c a ng phát xít và h t t ng c a nó, h không th "làm h i" xã h i b ng nh ng t t ng nguy hi m. Tr i t p trung c i hu n là công c lý t ng c a nhà n c phát xít, gi i quy t nh ng mâu thu n i kháng giai c p b ng cách h y h i th ch t các i th chính tr .

T nh ng phân tích trên ây có th rút ra k t lu n r ng, gi a các c c u trong c u trúc c a nhà n c phát xít t n t i m t m i liên quan mang tính quy lu t, kh ng khí t và c n thi t, và n u m i liên quan này b phá v s d n n s thay i t ng th không tránh kh i c a toàn h th ng.Đ ng nhiên trong giai o n u khi thi t l p chính quy n, b n phát xít v n ch a bi t v s lý thuy t quá trình xây d ng nhà n c c thù c a mình. Ng c l i, th ng th ng các Th l nh phát xít có nh ng ý chính tr xa r i ho c th m chí i ng c l i s này, nh ng tính logic khách quan c a quá trình ã i u ch nh và khi n h ã i theo ph ng án t i u. Sau khi thi t l p m t c c u ng quy n, theo b n n ng h ti n n kh ng ch toàn b nhà n c và ti p theo ki m soát t ng th toàn xã h i.

Thí d lúc u Muxolini d nh xây d ng "ch phát xít" v i c c u không ng phái vì n u không: s ph i h y di t t t c các ng phái chính tr khác. Nh ng sau ó cho th y có th thi t l p s th ng tr toàn di n c a ng phát xít, c n thi t ph i h y di t m i ng phái khác. Và nh v y, c c u m t ng quy n c a ch phát xít c thi t l p, lúc u ch là công c t c m c ích, sau ó tr thành m c ích. Trong nh ng n m u tiên, Muxolini c ng ã nh i u hành nhà n c v i chính ph không ng phái (liên minh các B Tr ng không i di n cho các ng phái c a mình), nh ng sau n m 1924, ông ta ph i t b o t ng này và thi t l p chính ph phát xít thu n ch ng.

B n qu c xã, i theo con ng này 9 n m sau ó, ã không ph i tr giá cho nh ng o t ng t ng t . ây, b ng con ng ng n nh t, c c u m t ng quy n c thi t l p và c c ng c b ng s c lu t th ng nh t gi a ng và nhà n c phát xít. Ytalia, ch c tài c xây d ng trong g n b n n m, còn Đ c v i c này di n ra v n v n không y m tn m, không k t thúc n m 1933, Đ c ã có m t nhà n c c tài hoàn ch nh.

Tất nhiên, Hitler cũng bắt buộc phải sai lầm một vài chi tiết mâu thuẫn với lý thuyết nói trên. Nhưng ngay cả chi tiết này, ông ta cũng buộc phải sai, vì lý do này càng cho chúng ta thấy mối liên quan khăng khít giữa các cấu trúc tài chính. Thời gian qua, Hitler đã ủng hộ viện thánh Vatican, cho phép nhà thờ giáo dân tham gia vào các hoạt động. Sau đó ông cũng thấy, những trường này mang lại một kết quả khác xa kết quả của xã hội, đó là một vài cố gắng tái cấu trúc các trường này. Một khi đã có thì tất nhiên, các tài không thể chấp nhận những vấn đề trong các trường mình. Vì vậy mà những cấu trúc kinh tế giữa các cấu trúc, bất kể một vấn đề nào cũng làm cho họ thấy bối rối và hoang mang. Về mặt cấu trúc, nhà thờ phát xít là một trường học bị thất bại, trong đó mọi chi tiết riêng lẻ ràng buộc chặt chẽ với những chi tiết còn lại, và sự biến đổi của một chi tiết nào đó sẽ dẫn đến sự không tránh khỏi của các hậu quả. Tính chất đặc biệt này là một trở ngại cho nhà thờ phát xít tài chính, và vì vậy, nó có vai trò hết sức quan trọng trong việc tìm hiểu bản chất của nhà thờ phát xít này. Trong vấn đề này, nền dân chủ sẽ nổi bật ra bên ngoài những hạn chế. Sự thay đổi cấu trúc thành phần tất nhiên sẽ ảnh hưởng đến hoạt động của nó, nhưng không gây nên sự sụp đổ của toàn bộ hệ thống.

Đó có thể phân biệt rõ hơn sự khác nhau giữa nhà thờ phát xít tài chính và nền dân chủ sẽ, ta hãy liên hệ chúng với bộ máy chính quyền và mặt trận xã hội. Đây, nhà thờ phát xít tài chính có thể ví như một bộ máy chính quyền, hoạt động hết sức nghiêm chỉnh, khi mọi chi tiết của nó đều làm việc chính xác, không sai sót. Nhưng nếu một chi tiết nào đó tách rời khỏi cấu trúc, nó sẽ dễ dàng phá vỡ toàn bộ hệ thống. Trong lĩnh vực này, nền dân chủ sẽ ngược lại, ngay khi một bộ phận của hệ thống là bộ máy chính quyền. Sự khác biệt trong một chi tiết nào đó không thể phá vỡ toàn bộ hệ thống. Như tính bền vững cao trong mối quan hệ giữa tất cả các bộ phận và giữa các bộ phận với nhau, hệ thống này sẽ hòa nhập sai sót trong các chi tiết nhỏ của một hệ thống thích nghi với những biến đổi trong các điều kiện biệt lập. Vì lý do này, nền dân chủ tồn tại trong khuôn khổ nhất định có thể tồn tại và tồn tại mà không dẫn đến sự suy thoái, trong khi nhà thờ phát xít chỉ có một cách thay đổi duy nhất: sự tan rã hoặc phá vỡ hệ thống. Vì những mâu thuẫn nội tại trong kinh tế và sự ràng buộc nghiêm ngặt giữa các bộ phận, một hệ thống như trong chi tiết nào đó, có thể dễ dàng phá vỡ toàn bộ hệ thống tài chính. Và nếu không kịp thời sửa chữa sai sót này, thì sau đó khó lòng chờ đợi sự sụp đổ và đây là chuyên đề. Đây là lý do gì khiến thích thú sao nhà thờ phát xít tài chính dường như bị áp dụng những biện pháp hết sức tàn nhẫn, cũng quy tụ và các điều kiện áp dụng những biện pháp này không đáng kể.

2/ Cấu trúc và chức năng:

Với phân tích này, chúng ta sẽ tìm ra những mối quan hệ giữa cấu trúc chính trị của thì thất bại và những hoạt động mang tính quy luật, xuất phát từ cấu trúc đó. Đây, chúng ta nói đến khía cạnh nguyên tắc giúp chúng ta hiểu rõ hơn, ý nghĩa của bộ máy chính quyền phát xít cũng như những cấu trúc chính quyền và ổn định hệ thống của nó. Cấu trúc xác định những hoạt động của trường. Một khi đã có thì thất bại, cấu trúc hoạt động của trường sẽ rõ ràng. Những cấu trúc nội tại của các cấu trúc thành phần. Quy luật tất yếu quát của các cấu trúc xã hội là sự hình thành bộ phận. Điều tác động của ngoại cảnh, mặt cấu trúc nào đó, thay đổi những hoạt động hoặc không thể thích nghi sẽ bị biến đổi hoặc bị hủy diệt. Trong các hoạt động hai trường hợp, nó sẽ không còn là cấu trúc ban đầu nữa, mà là chuyển sang một dạng khác. Nhưng một khi đã có thì thất bại, cấu trúc không thể hoạt động theo những hoạt động nào khác ngoài những hoạt động xuất phát từ bản chất của nó.

Trong trường hợp của chúng ta, những phân tích tổng quát trên đây có ý nghĩa như sau: một nhà thờ phát xít không thể hoạt động theo những hoạt động dân chủ, vì những mặt của dân chủ không thể đi hành theo những hoạt động của tài chính. Hitler chắc chắn sẽ không sáng lập nhà thờ phát xít của xã hội như nền Cộng hòa Vaimar có thể thấy chính là vai trò mà ông ta cho là cần thiết. Những hạn chế về mặt điều kiện cấu trúc mặt, dường như nhà thờ phát xít hoàn toàn trên bộ phận. Đây suy ra rằng, hệ thống nhà thờ phát xít dân chủ hóa chính là một

t ng. Vì c nhà n c phát xít t dân ch hóa hay t do hóa là hoàn toàn không bao gi có, c ng nh b t m t ng v t n th t ph i n c v y. Đ ng v t này s ch t vì c u trúc sinh h c c a nó là ng v t n th t. Trong th i gian này, ph n l n gi i trí th c Đ c có suy ngh , sau khi c ng c ch n ch n, ch qu c xã nh t nh ph i quay tr v ph ng th c i u hành theo hi n pháp và s ph ch i n n dân ch t s n truy n th ng. o t ng này xu t phát t gi i trí th c t do, trong ó có c nh ng b óc v i nh Marc Planc. Ng i ta hy v ng r ng, ch qu c xã ch s d ng nh ng bi n pháp tàn nh n và phi pháp cho n khi kh ng ch c toàn b b máy nhà n c; sau ó b t bu c ph i t b b o l c, th m chí ph i ch p nh n c nh ng xu th i l p và có th công khai phê phán ch . Không còn kh n ng nào khác, vì sau khi ã i u hành toàn b b máy nhà n c, s không còn ai ch dàn áp và theo dõi! o t ng này là k t qu c a nh n th c sai l m v c u trúc nhà n c m i mà ch ngh a phát xít xây d ng. Ch phát xít không n gi n là ch c nh sát, mà là d ng nhà n c m i - nhà n c c tài. V nguyên t c, nhà n c này lo i b m i t t ng t do th m chí k c nh ng t t ng có l i cho nó.

Đôi khi ng i ta th ng nh t b n ch t nhà n c phát xít v i tính ch t giai c p c a nó r ng, nhà n c phát xít là công c c a b ph n t b n qu c ph n ng nh t, nên dân ch v i giai c p này và ch chuyên chính v i các t ng l p lao ng. Trong ý ngh a t ng quát, i u này úng: t b n tài chính là t ng l p có nhi u u vi t v kinh t nh t trong nhà n c phát xít. Nhà n c phát xít m b o cho giai c p này s c lao ng r m t, không bi t b i công, không mu ng t ng l ng và thay i i u ki n lao ng, và ng th i là l c l ng đ b hùng h u cho quân i. Nhà n c phát xít là thiên ng cho gi i t b n tài chính trong ý ngh a này.

Nh ng m c dù v y v n không th ngây th v i ý ngh r ng, nhà n c c tài là dân ch cho gi i t b n phát xít, còn chuyên chính v i các t ng l p lao ng. Ngoài lãnh t t i cao, không ai có quy n c phê phán nhà n c và ch chính tr . Và th m chí c lãnh t t i cao c ng không th ph nh n toàn b h th ng chính tr , vì dù có s tôn th , ông ta v n s b gi i c m quy n chớp bu - nh ng k ràng bu c kh ng khít v i c u trúc nhà n c này - g t b . Th m chí, c u trúc chính tr này g t b c nh ng t t ng dân ch trong gi i c n quy n chớp bu. Tr ng h p x y ra v i Greger Straxer và Ialmar Saht có th minh h a cho i u này. Vì nh ng bi u hi n không tán thành v i chính sách chính tr c a ch , ng i i u tiên b gi t ngày 30-6-1934, còn ng i th hai s ng sót m t cách khó tin sau m t n m b giam trong tr i t p trung c i hu n. M c dù Saht là m t trong nh ng ng i óng góp nhi u nh t và x ng áng nh t cho vi c xây d ng Đ Tam Đ Ch ; ã t ng là "nhà c tài tài chính" nhi u n m liên t c c a n c Đ c Hitler. Bí Th Khu y Herman Rausning ã ph i b ch y sang t n bên kia i đ ng vi t sách phê phán ch qu c xã và Hitler. Nh ng v n không ph i b n thân các thí d này, mà là tính logic c a chúng: nhà n c c tài không cho phép c gi i c m quy n chớp bu có quy n t do (t do ngôn lu n, in n, k t h i, t n n ...), b i vì i u ó có th làm tan rã nhà n c. H n th n a, i v i đ ng nhà n c này, trao quy n t do cho gi i lãnh o chớp bu c bi t nguy hi m, vì h là h t nhân c a chính quy n và có th làm cho nó tan rã t bên trong. Vì v y c ba nhà n c phát xít - Đ c, Ytalia và Tây Ban Nha - u tri t ch ng "ch ngh a t do" và "s sa ngã".

T i ây, nguyên lý "c nh ng k áp b c c ng không có quy n t do" c th hi n m t cách y nh t. B i vì có m t h th ng có th àn áp, tr ch t nó c n ph i c t ch c nh m t h th ng àn áp, n u không nó s không th c hi n c ch c n ng ó. M t khác h th ng này trao quy n t do cho nh ng i di n c a mình c àn áp, kh ng b theo lu t l c a c u trúc c xây d ng, nh ng không có quy n phê phán hay ch ng l i các lu t l ó. Trong tr ng h p ng c l i, h không tránh kh i tr thành n n nhân c a h th ng này.

(H t Ph n l)

Phần II: NHỮNG CHỨC NĂNG CỦA BIÊN CẢNH NỘI CẢNH TÀI PHÁT XÍT

1/ Do thám tình hình :

Đã có thể hiểu được do đâu dẫn đến "do thám tình hình" trong những người kiên cố của nhà cầm quyền phát xít, chúng ta cần xem xét lịch sử trước của nó. Nhóm "Xã hội Chủ nghĩa", nhà cầm quyền tài chính đầu tiên đã trở thành viên của mình theo nghị quyết, giới tính hay tu nghiệp vào những tổ chức quần chúng. Hình thức tổ chức quần chúng kiểu này ngày nay vẫn là công cụ kiểm soát xã hội, và chính là nhét tiền vào phát xít cho xã hội. Những người này giữ một mặt trái của vấn đề: Trong những người kiên cố nhất, hình thức tổ chức quần chúng này có khả năng quay lại chính nhà cầm quyền. Điều này đúng cho một mặt của vấn đề. Bởi vì một khi đã xây dựng, tổ chức là hình thức có thể thể hiện những ý chí của nhà cầm quyền và chính quyền, nó trở thành một phần của nó rồi và tay những người mang trong mình tất cả những điều đó.

Lãnh đạo một tổ chức quần chúng và chính trị, dùng nó chính là chỉ số để hiểu quần chúng, so với việc xây dựng một tổ chức chính trị công khai. Bởi vì tổ chức chính trị công khai ít có khả năng thành công hơn do sự không đồng nhất của các thành phần. Vì lý do này, những người họ tổ chức bí mật có kinh nghiệm, làm việc trong những người kiên cố chuyên chính phát xít, không chính trị của nhà cầm quyền một cách công khai, mà người trong một tổ chức nào đó. Đó chính là những người này tiếp xúc với quần chúng, chỉ một lòng tin của họ và trở thành lãnh đạo của tổ chức này. Để thực hiện điều đó, tổ chức quần chúng không chỉ che giấu cho những người như thế, mà còn trở thành công cụ cho công tác bí mật của họ. Nói cách khác, tổ chức quần chúng lúc này đã thay đổi chính trị. Sự thay đổi đó càng nguy hiểm hơn cho nhà cầm quyền, nếu đây là tổ chức của chính quyền như quân đội hay những bộ phận của quân đội.

Đã chính trị những hành động chính trị của nhà cầm quyền công khai như bãi công, biểu tình... chính quyền phát xít có những công cụ để hiểu họ: không chỉ có những bộ phận và trình độ trung cấp của họ. Những chính trị những người bí mật, chính quyền không còn giữ vai trò hiểu quần chúng nữa. Rõ ràng chính quyền khó có thể phân biệt được ai là bí mật chính trị của nhà cầm quyền và ai trung thành với nhà cầm quyền. Tuy nhiên, nếu chính quyền chỉ có thể nắm bắt những điều bí mật chính trị, và chính quyền đó là do thám. Những người này không phải là do thám truy cập thông tin mà chính quyền nắm bắt thông tin qua bản thân họ, mà là do thám quần chúng, do thám tình hình. Chính vì những do thám này, nhà cầm quyền mới bắt đầu tổ chức những kẻ tin cậy ra mắt, mặt đối mặt, phát hiện nhanh chóng và hủy diệt kịp thời những người như vậy. Rudolf Hex đã xây dựng thành những nguyên tắc của do thám tình hình như sau:

"Ai cũng có thể trở thành do thám.
Ai cũng phải trở thành do thám.
Không có bí mật nào, mà không thể giữ được."

Trên thực tế, do thám thông tin có nghĩa là: con cái do thám bố mẹ, sau đó báo viên cảnh sát, học sinh theo dõi thầy giáo, binh lính - các cấp chỉ huy, thành viên nhà nước theo dõi chúng ta - cán bộ lãnh đạo... Và ngược lại, gia đình, trường học, các cơ quan nghiên cứu khoa học, công sở, quân đội, tổ chức quốc gia, câu lạc bộ thể thao, trong gia đình và thậm chí cảnh sát, đều là những nhân tố trong do thám quan trọng. Nhà nước cần phải biết nguy hiểm và ý nghĩa của tất cả mọi người. Không có bí mật nào mà nhà nước không quan tâm. Trong bối cảnh đó, không còn ranh giới giữa do thám và ngược lại do thám. Tất cả chúng ta đều là do thám và bị do thám. Do thám thông tin trở thành do thám lẫn nhau. Nhà nước phát xít khuyến khích người do thám này, xem đó như dấu hiệu của lòng trung thành chính trị. Không có cáo giác chỉ dựa vào cảnh sát sự trung thành và có thể hình thành trong bộ máy gia đình và nhà nước.

Một ưu điểm khác của do thám thông tin là mức độ mở rộng rất lớn, khi do thám này kinh tế hơn rất nhiều cách do thám cảnh sát thu thập. Nhà nước không cần thành lập những tổ chức do thám đặc biệt, mà sử dụng ngay các tổ chức quốc gia chúng ta có, các công sở... cho mục đích này. Những người làm việc trong môi trường chúng ta đều là do thám, nhà nước không cần thêm lập. Bên cạnh việc biết của nhà nước phát xít, vì việc không tin tưởng các xu hướng chính trị lập, đi đến tàn bạo... cho phép nó có thể làm việc của nó.

2/ Tuyên truyền trong truyền tin:

Trong nhà nước Đức, di sản, tài sản phát thanh, phim ảnh, nhà hát, văn học, các tổ chức quốc gia... đều bị điều chỉnh truyền tin toàn diện của nhà nước; một khác do không tin tưởng xu hướng chính trị lập, cho phép nhà nước này thể hiện một khi tuyên truyền của nó. Tuyên truyền không tránh khỏi trở thành chủ yếu tuyên truyền của nhà nước, phân tích các sự kiện theo một chủ đề duy nhất. Thông qua các kênh truyền tin cách mạng, tuyên truyền mê hoặc quốc gia chúng ta và kết hợp với sự khủng bố, làm nên những điều kỳ diệu. Tuyên truyền có thể tạo nên một "sự thật thứ hai", và mức độ đó là một sự thật và nằm trong khuôn khổ những lời hứa hão. "Sự thật" này của chúng ta công nhận là thực sự, còn sự thật thực sự thì bỏ xem như không thực và vô nghĩa. Bằng cách như vậy kiên trì, liên tục và duy nhất một sự thật truyền tin, tuyên truyền bị biến đổi thành huyền thoại trong tâm trí nhân dân, dù không có cơ sở. Không phải ngẫu nhiên mà tại Hội nghị Nürnberg năm 1936, Gobelx đã nêu lên như sau:

"Tuyên truyền sẽ giúp chúng ta giành được chính quyền.
Tuyên truyền sẽ giúp chúng ta giữ vững chính quyền."

Tuyên truyền sẽ giúp chúng ta chiến thắng toàn thắng.".

Trước đó 10 năm, trong tác phẩm Cuộc Chiến Đuổi Hitler đã giành vị trí đặc biệt cho công tác tuyên truyền: "Về cách tuyên truyền kiên trì và liên tục, ta có thể khi cần thiết dân tộc xem thiên đường là địa ngục và ngược lại, mặt cụ thể sẽ trở thành thiên đường".

Nhưng nếu có thể thì chiến tranh trong nhà nước tài, nên mà phần tuyên truyền và thông tin khách quan hoàn toàn không thể có. Trong nền dân chủ do truyền thống, tuyên truyền của nhà nước (và không phải là duy nhất) không thể có sự cảm nhận ghê gớm như vậy, vì nếu nó có ý nghĩa "khi cần thiết dân tộc xem thiên đường là địa ngục và mặt cụ thể sẽ trở thành thiên đường", thì ngay lập tức sẽ bị đàn áp và bị loại bỏ. Tuy nhiên, dĩ nhiên là lập pháp và bầu cử quy định cho xã hội một cách khách quan, dĩ nhiên cho người và xã hội, và trong nền dân chủ số, như người và xã hội này thì không trùng hợp với người và xã hội của nhà nước. Trong chiến tranh phát xít, dĩ nhiên hoàn toàn không thể xảy ra vậy, nhà nước cũng nghĩ thì dĩ nhiên cho nhân dân, xã hội, quê hương, dân tộc, tin cậy, công bằng... không có sự khác nhau giữa người và xã hội của nhà nước và xã hội, vì không tồn tại người và xã hội công khai. Do có quy định truyền thống, người và xã hội nhà nước trở thành người và xã hội, còn người và xã hội thì không thể phép thì công khai, mà chỉ lan truyền kín đáo, thông qua những câu chuyện thì ư lâm chính trị, như lịch sử... Chúng ta có thể lấy những trích dẫn minh họa cho kết luận trên trong hồ sơ của tòa án Nurnberg:

"Do kế hoạch chiến tranh dĩ nhiên, đã phát thanh... từ năm 1933, nhân dân Đức đã bị những người của tuyên truyền quốc gia; và không chỉ công kích thù địch, mà bắt đầu công kích nào cũng thuộc về âm mưu. Quy định chiến tranh và duy trì do hoàn toàn không thể có," và, "Chính phủ quốc gia có ý nghĩa thì nghĩ nhân dân theo nghĩa lịch sử chính trị của mình bằng cách sử dụng tuyên truyền cũng ép. Đức có hàng loạt phóng viên cũng tuyên chiến với nhiệm vụ kiểm soát và gây những dĩ nhiên, đã phát thanh, phim ảnh, nhà xuất bản... mà thú vui, nghề thủ công và văn hóa. Tất cả những phóng viên này phần lớn từ B. Tuyên Truyền và Giáo Dục Nhân Dân, người là Golbelx; kết hợp với chiến tranh trong Đảng Cộng Nhân Quốc Xã và Ban Văn Hóa Quốc Gia, chịu trách nhiệm kiểm soát này... Rosenberg, với danh nghĩa dĩ nhiên cho quốc gia, giữ vai trò lãnh đạo công tác tuyên truyền hệ thống quốc gia, còn Fritze cùng Gobelx thì chiến nhiệm vụ tổ chức dĩ danh nghĩa các tổ chức nhà nước".

Vậy nên những nhiệm vụ tình hình, mà mặt thì nhìn có vẻ như không mấy quan trọng là: Ủy Ban Văn Hóa Tối Cao bao gồm Ủy Ban, thu tóm toàn bộ các sự kiện tinh thần xã hội - phim ảnh, nhà hát, hội họa, điêu khắc, kiến trúc, nghệ thuật, khoa học... đều nằm dưới sự chỉ đạo trực tiếp của B. Tuyên Truyền. Tất nhiên dĩ nhiên là sẽ có tranh toàn thể của

tuyên truyền tin tức. Tính chất tin tức của tuyên truyền có thể hiển rõ ràng hơn trong bối cảnh công tác này, riêng mặt chính trị và công tác quần chúng. Bên cạnh việc tham gia tuyên truyền, ngoài các cơ quan tuyên truyền chính trị - Bộ Tuyên Truyền, các cơ sở báo chí, di sản văn hóa, đài phát thanh - truyền hình còn có đội ngũ nhân viên báo chí và nhân dân, các tổ chức quần chúng, các hiệp hội, trí thức... Tuyên truyền có thể thông qua mặt chính trị, công tác và trở thành tuyên truyền tin tức, còn các tổ chức quần chúng và công tác báo chí thành công của nó.

Tin tức "do thám tin tức", nhà báo không cần thành lập báo chí tuyên truyền chính trị, mà sẽ diễn ra ngay như mặt chính trị và công tác quần chúng vào mặt chính trị này. Mặt chính trị, hiệp hội, cơ sở nghiên cứu... ngoài công việc chính trị quần chúng tham gia công tác tuyên truyền và "do thám tin tức". Nguyên nhân của báo chí chính trị tuyên truyền trong những ngày đầu tiên của nhà báo phát xít là:

1. Thông báo những tin tức có lợi cho chúng ta, giúp chúng ta chi mánh lòng tin của xã hội.
2. Những tin tức không có lợi sẽ gây ra những hậu quả xấu. Ví dụ, di sản văn hóa gì đó trong nhiệm vụ của các trí thức trung tâm Đ và những tin tức của báo SS và Zetapo. Chỉ riêng báo chí và đài phát thanh Đ là không nói gì về chuyện này. Trong nhật ký của mình, Gobelx viết: "Tin tức chính trị là vấn đề quân sự. Ý nghĩa của chúng thúc đẩy chiến tranh, chỉ phải là thông tin".
3. Nếu tin tức của những tin tức không có lợi trong trường hợp không thể tìm kiếm, thì những tin tức này sẽ bóp méo, nên mặt khó khăn ra sự thật.
4. Thời gian các sự kiện không có lợi cho đội ngũ.
5. Tuyên truyền có thể trở thành thông tin, nghĩa là thông báo sự kiện nào đó xuất phát từ ý nghĩa chính trị của nó.
6. Khi bắt buộc phải ra khách quan, phải là những thông tin thật, thì tính "khách quan" này báo chí thành nguyên nhân phải phân tích tuyên truyền, như công tác tìm hiểu "sự thật" cho quần chúng.

Fritre, người xếp thứ hai sau Gobelx trong hàng ngũ tuyên truyền quần chúng xã hội nói: "Con người có thể tuyên truyền bằng mặt chính trị; có thể nói đi trước sự thật thì nên, nên gì là tin tức tin tức ra ngoài bối cảnh tin tức quát của chúng và tách biệt ra khỏi những tin tức của họ và toàn bộ sự thật".

Tuy nhiên còn tồn tại một lĩnh vực mà tuyên truyền chính trị của nhà báo phát xít không còn gì có sự cảm nhận, đó là công tác tuyên truyền chính trị ngoài. Vì vậy, tuyên truyền chính trị của nhà báo chính trị không còn có thể có mặt, mà phải chiến tranh trong cùng những ngày đầu tiên và các mặt chính trị của mình. Lúc này, tuyên truyền chính trị nên trở thành những khán giả bị suy nghĩ và công kích. Do đó nó phải thay đổi công tác, phải biết kỹ thuật cách thức sát, để đạt, để chính trị gì đó là không thể sai lầm. Cùng với những

ph m trong n c, nhi u t báo và t p chí b ng ti ng n c ngoài c xu t b n. Nh ng cu i cùng thì trò l a b p này c ng ph i b v , vì nó d a trên s l a d i tr ng tr n. Và d u sao, th gi i c ng có nh ng ngu n thông tin riêng c a mình - ó là các nhà báo và nh ng phóng viên i n tín, nh ng ng i không d gì có th b g t.

3/ C n thi t ph i cách ly t n c:

Tuyên truy n c tài trong n c tr nên b t l c khi ph i c nh tranh v i tuyên truy n n c ngoài. Vì c phát minh ra ài phát thanh trong th k XX ã làm m t cu c cách m ng th c s trong l nh v c tuyên truy n: thông tin ngay l p t c c truy n n v i hàng tri u ng i, không ph thu c vào biên gi i và kho ng cách. Nh ng i u này e d a quy n c oán c a tuyên truy n c tài và gây khó kh n cho nó trong vi c c nh tranh v i tuyên truy n b ng ài phát thanh c a các n c khác.

Trong cùng m t i u ki n, tuyên truy n này có th th ng tuyên truy n khác ch b i ch t l ng, tính chính xác và khách quan c a thông tin c a ra. Nh ng v nh ng i m này, thì tuyên truy n phát xít rõ ràng là kém c i nh t. Vì tuyên truy n phát xít tr nên b t l c tr c nh h ng c a tuyên truy n n c ngoài, do ó nó ph i nh n s can thi p c a c nh sát. Đ giúp tuyên truy n c tài, c nh sát dùng nh ng bi n pháp cách ly nh sau:

1. C nh các máy radio không còn b t c các ài khác ngoài ài phát thanh trong n c, ng th i tr ng ph t tàn nh n nh ng ng i vi ph m.
2. Thi t l p các h th ng gây nhi u sóng c a nh ng ài n c ngoài phát thanh v ng ti ng c a nhà n c phát xít.
3. Ki m soát nghiêm ng t nh ng tác ph m v n h c và báo chí nh p t n c ngoài vào.
4. Thiêu h y nh ng tác ph m v n h c mang t t ng t do dân ch .
5. H n ch n m c t i thi u vi c du ngo i c a các công dân. Vì c i n c ngoài ch giành cho nh ng ng i tin c n ho c nh ng ng i th a hành công v và u ph i thông qua s ki m tra c a c nh sát.

Curt Rix ã vi t v v n này Đ c nh sau: "Đ c c nh sát ng ý cho i n c ngoài, c n ph i nêu rõ: i âu, và vì lý do gì; i n v i ai; có bà con h hàng gì n c ngoài không; quan i m chính tr c a h th nào? Sau khi n v trí ã nh, ngay l p t c ph i báo v i ãi di n s quán Đ c g n nh t".

Nh ng bi n phát trên ch ng t , b n thân tuyên truy n c tài d a trên b máy àn áp và kh ng b c nh sát. S th ng tr tuyên truy n trong n c c b máy àn áp m b o; nó h y di t t t c nh ng ai có ý nh a thông tin, tuyên truy n. S c ng tác ch t ch gi a tuyên truy n và b máy àn áp trong cu c u tranh ch ng tuyên truy n n c ngoài, càng làm rõ thêm m i quan h gi a chúng. Tuyên truy n c oán không tránh kh i

chuyển thành công ép và do thám, nên mới khó mà phân biệt được ranh giới giữa chúng. "Ngoài khi bắt đầu chiến tranh, bản Hitler còn sử dụng các hình thức tuyên truyền và nhân dân Đức. Bản phát xít hy vọng đi tới quy định dân chúng của người Đức. Toàn bộ tuyên truyền, văn học, nghệ thuật đều bị quốc hóa. Trong nhiệm vụ này, hàng triệu người Đức biến họ thành những công cụ tuyên truyền Hitler, bằng những bút mực ngu ngốc thông tin về sự thất bại và thất bại của chúng ta."

Vì bản chất phản động và vô nhân đạo, nhà nước phát xít tự xem mình là trên hết, hy vọng tới toàn bộ quy định của mình cá nhân, các chính sách quy định suy nghĩ và hành động của tập thể. Cá nhân trở thành công cụ của nhà nước. Trong hoàn cảnh đó, người nhiên các công dân mong muốn một nền tự do dân chủ hiện là chuyên chính phát xít. Bởi thế, họ tự nguyện cống hiến tài sản khi phải tiếp xúc và cảnh tranh đấu với tư tưởng tư sản dân chủ. Họ tự nguyện cống hiến tài sản của họ, vì không chịu chấp nhận các hình thức tự do tư sản dân chủ, và do đó phải dùng những biện pháp cách ly thông qua sự giúp đỡ của bộ máy cảnh sát.

Phát xít Đức, cũng như phát xít Italia, dùng cáo buộc tự nguyện của mình là cách mạng, tiến bộ và nhân đạo hơn nhiều lần hơn tự nguyện "cá nhân" và "ích kỷ" của nền dân chủ tự do truyền thống. Thuyết trong Học Thuyết V-Chi-Nghĩa Phát Xít, Muxolini còn nhiều lần nhấn mạnh rằng: "Họ tự nguyện cống hiến tài sản cho tinh thần thế kỷ XX, là họ tự nguyện "tự nguyện", trong khi chiến tranh cá nhân là tự nguyện lịch sử của thế kỷ XIX". Họ chiến tranh, bản chất phản động của tự nguyện cống hiến ngay trong những lời nói, khi phải tiếp xúc với tư tưởng tự do dân chủ; và do đó phải cách ly quần chúng khi nhìn họ cống hiến cho tự nguyện này.

4/ Thế giới xuyên biên giới và quốc gia quân sự bên ngoài:

Cần có cách gì thích hợp đáng, khi mà quy định cá nhân bị hủy sinh cho nhà nước và vì các áp lực, khi bắt đầu xuyên quốc gia. Đó là những người có những nguyên nhân bên ngoài không thể bàn cãi.

Thị trường, nhà nước cống hiến hàng phi thanh toán các kẻ thù thế giới nên chúng ta cần tuyên truyền những nguy hiểm tự nguyện. Nhà nước liên tục gây công kích thêm cho sự suy thoái trong nền chính trị bằng cách lôi kéo quần chúng chống lại một tự nguyện nào đó. Đức tự nguyện ưu tiên là những người Cộng Sản, tiếp theo là những nhà dân chủ xã hội và các bộ công đoàn, và sau cùng khi mà những phái bất tiêu diệt thì mới tới những người Do Thái. Bằng mọi cách, bản quốc gia nhét cho nhân dân Đức rằng, những người Do Thái trong nước và trên thế giới đang có âm mưu chống lại nhân dân Đức. Mọi nguyên nhân tại hạ tầng dân tộc hay cá nhân tự nguyện công dân Đức đều được lên tiếng người Do Thái. Mọi chi nhánh tuyên truyền bài Do Thái toàn diện của tiến hành. Trong môi trường quốc gia này, giới tự

t s n thđ nh nh ng ng i bán t p ph m, b t u nhìn th y nguyên nhân nh ng th t b i c a mình trong vi c c nh tranh v i các c a hàng c a ng i Do Thái; k trí th c không g p may gi i thích nh ng th t b i c a mình b ng vi c ganh ua v i các ng nghi p Do Thái; ng i bác s nhìn th y s l ng con b nh c a mình s t ng lên g p b i n u nh ng phòng khám t nhân c a các bác s Do Thái b óng c a ...

Còn gì p h n là s c nh tranh c a nh ng ng i Do Thái s b lo i b trên danh ngh a m t m c ích xã h i "cao c ", gi gìn trong s ch dòng gi ng dân t c, c u dân t c kh i m t k thù s m t! Nh ng m i nguy hi m này c xem nh th t, qu n chúng nhân dân c n c tham gia nh ng cu c ăn áp ng i Do Thái. S cu ng tín xã h i không th c ng th ng thêm ch b ng cách dùng tuyên truy n th i ph ng m t m i nguy hi m t ng t ng. C n thi t ph i cho dân chúng ti p xúc tr c ti p v i m i nguy hi m này và chu n b m t cu c ph n công nghiêm túc ch ng l i nó. Không ph i ng u nhiên mà b n qu c xã kéo dài vi c gi i quy t v n ng i Do Thái trong su t th i gian c m quy n, m c dù ã có th h y di t hay tr c xu t toàn b dân Do Thái ngay t nh ng n m 1935-1936. Nhà n c c tài qu c xã luôn luôn c n có m i nguy hi m nào ó, l i d ng vào ó mà gi tình tr ng chính tr c ng th ng và liên t c òi h i nhân dân ph i hy sinh.

Nhà n c c tài Tây Ban Nha c ng s d ng nguyên t c này. M c dù ã h n ba m i n m trôi qua k t khi cu c n i chi n k t thúc và m i cái u ã i thay, cho n phút chót chính quy n v n chia dân chúng thành ng i th ng, k thua và th i ph ng lòng c m thù gi a h . Sau m t cu c n i chi n tàn kh c, thông th ng m t nhà n c dân ch c n ph i thi hành nh ng bi n pháp làm gi m d n các mâu thu n vì hòa bình dân t c, b i ng n l a c a cu c n i chi n e d a h y di t nhà n c này. Đ i v i nhà n c c tài thì ng c l i, linh h n c a cu c n i chi n c n thi t t n t i. Vì b n thân c u trúc nhà n c c tài là kh ng b và không th t n t i n u không kh ng b , và kh i b tan rã, nhà n c c n ph i tìm i t ng cho s kh ng b này (vì m t b máy kh ng b , mà không kh ng b thì s b tan rã).

Khi nào nh ng nguy hi m bên trong ã b mai m t, nhà n c phát xít l i n dùng n m i e d a bên ngoài. M t n c láng gi ng hay m t s n c nào ó, v i h t t ng khác, s b tuyên b là m i e d a th c s . Và lo i b c "m i e d a" này, nhà n c phát xít t ng c ng v trang quân s và xi t ch th n n a i s ng chính tr . Nh ng m i e d a trong và ngoài th ng c xem là liên quan nha Thông th ng m i e d a bên ngoài c s d ng nh nguyên nhân ăn áp l c l ng bên trong nào ó. Các l c l ng này b bu c t i là bè l gián i p cho nh ng n c mà nhà n c phát xít xem là m i e d a bên ngoài. Thđ , n c Đ c - Hitler, trong m t th i gian dài tuyên b "ch ngh a Bônsevíc" là m i e d a bên ngoài, có nguy c tràn ng p Âu Châu và nu t t i n c Đ c. Sau khi i u ó ã c công nh n, d dàng có th t n công nh ng l c l ng mácxít trong n c (C ng S n và xã h i dân ch).

Phát xít Italia nhìn th y m i e d a bên ngoài là ch "tài phi t" Anh và Pháp. Do ó chúng tì n hành công kích n n dân ch t s n, còn trong n c thì m cu c t n công iên cu ng ch ng nh ng k tôn th "gi i tài phi t ph ng Tây". Thí d vào n m 1938 Italia, ã tri n khai chi n d ch ch ng "nh h ng ngo i lai" và "tác phong t s n". De Xtefan, m t trong nh ng k ng h tích c c nh t cho chính sách c a ch phát xít ã vi t nh sau: "Còn r t nhi u v n ph i xem xét trong l nh v c nh p kh u phi v t ch t mà chúng ta thu nh p c: cách suy ngh , cách s ng, tác phong ngo i la .. Ch phát xít c n ph i ki m soát không ch riêng v n nh p kh u hàng hóa, mà c t t ng và cách s ng".

Thông qua m i e d a bên ngoài, nhà n c c tài "b n m t m i tên trùng hai ích": th nh t, gây n i kinh hoàng cho nhân dân, b t h ph i oàn k t xung quanh nhà n c; th hai, t o i u ki n thích h p cách ly và tiêu di t i th chính tr nào ó. S th ng nh t nhân dân, trong nhà n c c tài, c hình thành trên n i lo s không ch t b máy kh ng b c a nó mà còn t nh ng nguy hi m bên ngoài, ã b nhà n c th i ph ng và nh i nhét thành công cho nhân dân, thông qua tuyên truy n c oán. Nhà n c c tài luôn luôn c n có m i e d a nào ó t bên ngoài, không ph thu c là phía b c hay nam, ông hay tây.

5/ S khác bi t gi a ch phát xít và n n dân ch .

Ch ngh a phát xít n m chính quy n v i ý ngh h m h nh r ng, ã sáng t o ra m t n n dân ch qu n chúng và th c ch t h n n n dân ch c a "nhà n c t do", n n dân ch mà th t may m n "không b xây d ng trên nh ng c s tài phi t x u xa nh t".

Báo Berliner Tageblatt, trong s ra ngày 7.6.1933 ã vi t v ch ngh a qu c xã nh sau: "Ch ngh a Hitler là phong trào dân ch nh t Đ c trong vòng n m m i n m g n ây".

Khi phát bi u tr c cu c h p qu n chúng Coln ngày 26.3.1937, Gobelx ã tuyên b : " n c Đ c, m t n n dân ch th c s ã tr thành th c tì n s ng ng, trong ó toàn th dân t c t do bày t nguy n v ng c a mình".

Trong H c Thuy t V Ch Ngh a Phát Xít, Muxolini c ng ã vi t r ng, nhà n c phát xít t ng tr ng cho "m t n n dân ch có t ch c, t p trung và pháp quy n".

Đ c bi t, Hitler ã lên án gay g t n n dân ch ph ng Tây, n n dân ch theo nh chính l i ông ch c s d ng: "B i m t t ng l p t s n không áng k , trong khi nhân dân b n cùng thì ông h n nhi u l m". Trong di n v n c tr c công nhân các nhà máy vùng Berlin ngày 10.12.1940, Hitler công kích ph ng Tây t do nh sau: "Trong th gi i Anh - Pháp t n t i cái g i là dân ch . Nói cách khác, ó nhân dân i u hành chính quy n, do ó

nhân dân phải có khả năng suy nghĩ và nguy hiểm của mình. Nhưng nhìn kỹ hơn về vấn đề này sẽ thấy, nhân dân không hề có mối quan tâm về mình và đó chính là, tất nhiên - như mọi người - quan tâm gì tới. Vấn đề cốt lõi là: ai đã y bó và giáo dục nhân dân? Và trên thực tế, gì tới bản năng tự nhiên trong những tầng lớp này, đó là một nhóm vài trăm người, giàu có không xiết kể và ít nhất có vài chục triệu vì cấu trúc của các nhà nước này. Những người này nói: "Chúng tôi có tội do", và trách họ, họ hiểu đây là tội do kinh tế, còn tội do kinh tế thì họ hiểu không chỉ là tội do tích lũy bất bình đẳng, mà là tội do sự dốt nát bất bình đẳng. Nói cách khác, họ chỉ cần một tội do, không cần nhà máy hay nhân dân kiểm soát trong việc tích lũy và sự dốt nát bất bình đẳng. Đó chính là khái niệm của họ về "tội do".

Trong thời gian chiến tranh, Anh là nước bị Hitler công kích dữ dội nhất: "Tội do của tầng lớp này tự nhiên sẽ khác biệt giai cấp kinh tế nhưng nhất mà con người có thể tự nhiên ra. Một bên là đói nghèo, cùng cực - và một bên là giàu có không xiết kể. Đây không phải vấn đề xã hội nào cả gì quy tắc. Các tầng lớp công nhân nước này, tầng lớp chiếm một phần sáu diện tích địa cầu và những kho báu dưới lòng đất của toàn thế giới hiện tại này, đang phải sống bất công trong những ngôi nhà chuồng, và tội lỗi phần lớn là của các nhà sản xuất".

Đến ngày cuối cùng nhân dân chỉ gọi họ là các nhà tư bản Tây phương, Hitler đã dùng những kinh tế "thực tế" và "thực tế" của nhà nước quốc gia, nhưng mà những thứ này phải bị xóa bỏ và luân chuyển bất bình đẳng, nghĩa là phân chia và sự dốt nát bất bình đẳng, những điều kiểm soát toàn diện của quốc gia. Như vậy nên Đức, tầng lớp nhân dân chỉ cho "một tầng lớp không đáng kể những kẻ giàu có" đã biến thành nhân dân chỉ cho "toàn thể nhân dân". Hitler nói: "Trong thực tế thì bất bình đẳng dân chúng, nguyên tắc kinh tế quản lý như là: nhân dân chịu trách nhiệm sản xuất, và sản xuất sinh ra bất bình đẳng. Chúng ta có nguyên tắc này và nói: bất bình đẳng là sản xuất, và sản xuất là cho nhân dân! Trong ý nghĩa như là: trách nhiệm là vì dân, và những cái khác là công việc của các nhà sản xuất".

Đây cũng như những người khác, khi công kích nhân dân chỉ tội do Hitler đã cố tình bỏ quên không nói những vấn đề cốt lõi như là: Thứ nhất, ai là sản xuất bất bình đẳng trong nhà nước quốc gia? Thứ hai, sự kiểm soát của quốc gia đã làm thay đổi những gì trong những quan hệ xã hội của họ, những thứ này phải bị xóa bỏ và luân chuyển bất bình đẳng, nhưng mà không phải thu vào sự kiểm soát của quốc gia và nhà nước phát xít không? Những người về vấn đề quốc gia, chỉ về vấn đề lợi ích của những thứ này phải bị xóa bỏ là để nhân dân không cần bàn cãi rằng, Đức có nhân dân chỉ thực sự, khác hoàn toàn về nhân dân chỉ gọi họ là các nhà nước tội do.

Bạn phát xít xem điều này rõ ràng nhất cho nhân dân "dân chúng" của chúng ta mình là những cuộc duy tân binh, di chuyển hành chức mà người Đức đã đi Đức

Nuernberg và những cuộc mít tinh, biểu tình, tuần hành chống lại chủ nghĩa nhà nước và thị trường toàn dân tham gia. Một cách khách quan, chúng ta phát xít khi nhìn cho những quan niệm về nền dân chủ của chúng ta cần được bổ sung và xác nhận lại. Chúng ta biết rằng bản thân dân chúng chúng ta mang biểu tình và tuần hành hoàn toàn không phải là dân chủ, mà là sự còng ép kín đáo, một tiến hành như những cuộc đấu tranh tài; chúng ta biết rằng, thậm chí vì xóa bỏ nền thị trường và mở rộng sự sống thì thực tế chúng không phải là dân chủ, nhưng những việc này thực hiện như một chu kỳ cho một cuộc chiến tranh nội bộ; rằng nền dân chủ là cấu trúc xã hội, mà mỗi cá nhân cần mở rộng quy định do công dân và tự do chính trị, và do đó cá nhân cần xem là có giá trị cao hơn nhà nước và các cấu trúc nhà nước.

A. Cá nhân bị dùng làm vật hy sinh cho công nghệ phát xít:

Trong nhà nước phát xít không thể có dân chủ, vì dân chủ và tài là những nguyên tố thù địch và đối kháng. Bản thân cấu trúc nhà nước phát xít không cho phép có thể có dân chủ, mà khi nó bắt các cá nhân phải phải từng tụt đi và tụt đi càng nhiều khi nó bắt họ. Điều gì chúng ta phát xít, giá trị chính trị cao nhất là công nghệ và nhà nước phát xít, còn mỗi cái khác bắt buộc phải phải từng và phải phải chúng. Cá nhân bị biến thành vật hy sinh cho "công nghệ phát xít" và chỉ có quy định của nó khi phải phải cho công nghệ này hay ít nhất là tuân theo nó. Công nghệ và nhà nước phát xít cần xem như những "công nghệ" thể hiện ý nghĩa quy định chung của mọi công dân và những nguyên tắc quy định này. Do đó công nghệ và nhà nước phát xít công nghệ và vi phạm những nhân dân, dân tộc, quê hương... Vì vậy, giữa nhà nước và các công dân không thể có mâu thuẫn, và nếu có thì có thể công nghệ và công dân, và mâu thuẫn của công nghệ quy định bằng cách trình bày. Nhìn chung, nguyên tố của chúng ta tài là: sự phải từng toàn diện của cá nhân, của cái riêng cho "cái chung"; sự thống trị của "cái chung" trên cái riêng là không thể tách rời.

Ngay cả khi, nền dân chủ truy cập những mang một ý nghĩa hoàn toàn riêng, dù những hình thức và bản chất giai cấp thì nào đi nữa, nó vẫn chú trọng nhiều hơn về cái riêng, về cá nhân. Điều gì nền dân chủ tự do, giá trị chính trị cao nhất là nhân cách công dân, và những giá trị khác có tính chất chung hơn như nhà nước, các công nghệ chính trị, các tổ chức của chúng ta có nghĩa vụ phải phải và giúp cho việc của chúng ta thành và giữ gìn nhân cách công dân, trách nhiệm là mở rộng quy định do chính trị và tự do công dân.

Khi xem nhân cách công dân là giá trị chính trị cao nhất, nguyên tố của dân chủ xuất phát từ quan niệm rằng: sự phát triển và tính độc lập của một xã hội (chúng ta không phải của nhà nước) được hình thành trên sự độc lập về nhân cách của các công dân. Một xã hội phát triển, giàu có và độc lập chỉ có thể được thực hiện thành những công dân tự do và phát triển độc lập. Điều làm rõ hơn sự đối kháng giữa nguyên tố của dân chủ và nguyên tố của tài trong quá

trình xây dựng nhà nước, chúng ta có thể nêu ra đây một thí dụ điển hình về Ateln và Xpata. Mặc dù Xpata chưa hẳn là nhà nước thực tài theo tinh thần của thế kỷ XX, nhưng nguyên tắc cơ bản của nó là thực tài. Trong chiến tranh này, mỗi cá nhân ưu tiên phục tùng nhà nước, giá trị cơ bản của người dân là phục vụ nhà nước, rèn luyện mình trở nên cống hiến và cống hiến trong chiến tranh. Và toàn bộ cuộc sống tinh thần, toàn bộ suy nghĩ của cá nhân ưu tiên phục vụ cho mục đích này. Trên cơ sở đó, Xpata đã trở thành một công nhân khổng lồ trong chiến tranh, trở thành một trong những nhà nước Hy Lạp hùng mạnh nhất. Nhưng đó là tất cả những gì mà Xpata đã đạt được; trong lĩnh vực văn hóa, nó hoàn toàn không sáng tạo được gì. Ngược lại, Ateln là một nhà nước Hy Lạp平原 khác, trong đó nền dân chủ nô lệ phát triển rực rỡ, tạo ra những thu hút nhân cách cá nhân trong những công dân tự do. Hay theo Hegel: "Thiên tài thực thi những nguyên tắc của mình và nguyên tắc này đã tạo nên những biến cố vĩ đại và vĩ đại thu thập những tinh vi cùng những văn phẩm thơ ca và lịch sử bất tử". Trao toàn bộ tự do cho các nhà sáng tạo, Ateln như một thiên nam châm khổng lồ thu hút mọi tinh hoa của thế giới Hy Lạp: Exhil, Xofocul, Arixtofan, Apoloni, Pitago... và trở thành thiên đường, thành trung tâm văn hóa của thế giới này. Đây là lẽ tự nhiên, nền dân chủ, vì quyền tự do công dân rực rỡ mà nó trao cho các cá nhân, là môi trường màu mỡ cho nhân cách cá nhân phát triển, và xã hội dựa theo đó mà phát triển theo.

Cũng vì lý do như trên mà không một nhà nước phát xít nào trong thế kỷ XX sản sinh ra các cơ sở cho những tưởng tượng vĩ đại trong văn học, nghệ thuật và văn hóa nói chung. Chỉ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật quân sự, nhà nước phát xít mới vượt trội các nước khác, trở thành một cường quốc đáng sợ; nghệ thuật bóc lột tài năng của hàng nghìn nhà bác học và hàng triệu người khác. Nước Đức - Hitler đã vượt xa trong những kỹ thuật sản xuất tên lửa tự động và tên lửa (Fau 1 và Fau 2) và chế tạo những quả bom nguyên tử. Italia vĩ đại như hình ảnh dân tộc đáng sợ, cũng trở thành một sức mạnh tích cực trong lĩnh vực quân sự hàng không. Nhưng nước Đức, Italia và Tây Ban Nha không làm được gì cho kho tàng văn hóa nhân loại ngay cả một tác phẩm nghệ thuật thô kệch. Vì cấu trúc này của nền văn hóa - chính trị trong chế độ phát xít, không phải vì nhà nước thì ưu quan tâm sản xuất, như đôi lúc người ta đã nghĩ như thế. Trái lại, đây là một cấu trúc quan tâm và sản xuất quá sâu sắc của nghệ thuật và nhà nước phát xít. Những lãnh đạo chính trị của nhà nước này đã dạy các nhà văn, nhà văn học những gì, thì họ nghĩ cái gì và như thế nào, tất cả chỉ là tác phẩm nghệ thuật. Khi Hitler "tôn công" các nhà văn tân tiến, thì ông nói ông có một điều đúng, đó là: "Thiên tài không phải là không suy nghĩ". Nhưng ông ta đã quên không nhắc đến một mặt khác của thiên tài rực rỡ: "Thiên tài không thể lãnh đạo". Bởi vì ai muốn lãnh đạo thiên tài, thì cần phải thiên tài hơn. Thiên tài không cần phải có thể y d y b o.

B. Các quan hành luật các tổ chức trên các quan lý phi nhân:

Cấu trúc của nhà nước Đức tài không thể trùng lặp với nền dân chủ. Vì cấu trúc trung ương tập quyền này khi nó không thể áp dụng nguyên tắc dân chủ bên khi xây dựng nhà nước: NGUYÊN TẮC CHIA QUYỀN. Về hình thức, nhà nước phát xít về nguyên tắc quản lý (lập hiến, xét xử và thi hành), về nguyên tắc hành chính, tòa án và chính phủ như những cơ quan nhà nước tối cao. Nhưng đó chỉ là hình thức, vì sau khi sát nhập với nhà nước, đảng phát xít có toàn quyền kiểm soát những cơ quan quản lý này. Trên thực tế, quốc hội, chính phủ và tòa án đều bao gồm tất cả những người phát xít, và đảng này kiểm soát hầu hết những thành viên của mình. Tất cả suy ra rằng, các cơ quan quản lý này đều là các quan chức, và đảng xem chúng như những công cụ thi hành chính sách chính trị của mình trong nhà nước và xã hội.

Hiện nay chúng ta nhìn về một cách tiếp cận khác, sự phân biệt tranh chấp sau: Về hình thức, nhà nước Đức xây dựng gì nên nền cộng hòa tổng thống, một mô hình nguyên tắc chia quyền. Nhưng nhìn trên nhà nước, về các cơ quan quản lý và những tổ chức tiếp quản của chúng, là đảng phát xít, đảng này là lãnh đạo không thể thay thế của nó. Đảng kiểm soát các cơ quan quản lý và toàn bộ bộ máy nhà nước. Đảng thì không ai có quyền kiểm soát lập pháp, các nhà nước, các các tổ chức quân sự và xã hội. ĐẢNG LÊN NIÊN QUYỀN LỰC NHÂN DÂN, GIẢI FRIEDRICH VUA CHÚA LÊN NIÊN QUYỀN LỰC THỰC ĐẾ.

Vì cấu trúc tập quyền này nằm trong vòng luẩn quẩn. Vì chính phủ, quốc hội và tòa án đều thi hành chức năng, nghĩa là thực hiện cùng một chính sách chính trị và đều là vô quyền trước giới lãnh đạo. Trong hệ thống chính trị thực sự, nhà nước phát xít bắt đầu từ hình thức này bằng cách nhậm chức vai trò của các quan hành luật. Để tránh việc đi trái quy luật này và bộ máy nhà nước có thể hoạt động linh hoạt, đảng phát xít trao chức năng lập hiến cho các quan hành luật. Còn các quan lập hiến - tức quốc hội - chỉ còn mang giá trị hình thức và các sự kiện tuyên truyền cho tính chất dân chủ giả hình của chúng.

Ngày 24.3.1933 chính phủ Hitler nhậm chức quốc hội (Reichstag) sẽ luật toàn quyền của nó, theo đó, "Chính phủ có thể ban hành các luật trong Reichstag" (103-94). Về vấn đề này, bản thân quốc hội không còn là một cơ quan lập hiến. Toàn bộ luật có giá trị trên các quốc gia đều do Hitler ban hành. Chính phủ Hitler là thí dụ điển hình về cách thức nhà nước phát xít trao quyền lập hiến cho các quan hành luật và bằng cách đó phá vỡ hoàn toàn nguyên tắc chia quyền. Sau ngày 24.3.1933, quốc hội Đức (Reichstag) chỉ còn là một cơ quan nhậm chức Hitler chỉ định và tuyên truyền trước những cán bộ ngoại giao và nhà báo nước ngoài. Những sự kiện tiếp theo đã xảy ra ở Italia bằng những mô hình tương tự. Sau khi ban hành "Nghị quyết Luật Phát Xít Đức Mới" vào năm 1925-1926, kết quả là đảng phát xít thi lập pháp của nó nắm quyền và điều hành toàn bộ bộ máy nhà nước, chỉ trao chức

những lập hiến cho các quan hành luật. Chính phủ có thể quy định những vấn đề mà trước đây các gia đình tự quyết định. Những "cải cách" theo hình thức này của phát xít Italia thực hiện bằng hai sắc luật:

- Sắc luật về quy định về nhiệm vụ của Thủ Tướng chính phủ, Bí Thư Thủ Hiến Nhà Nước,

- Sắc luật về quy định các quan hành luật của ban hành những quy định pháp luật.

Như vậy, vai trò của quốc hội chỉ còn là con số không.

Điểm cần biết này của các nhà nghiên cứu phát xít cũng thực hiện Tây Ban Nha. Vấn đề sắc luật cũng được công bố vào ngày 17.7.1942, Franco xác định vai trò của nghị viện như sau: "Nhiệm vụ chính của nghị viện là đề xuất và ban hành luật lệ, nhưng không được nhúng tay vào toàn quyền của người đứng đầu nhà nước". Điều 13 của sắc luật này cho phép chính phủ "Trong trường hợp khẩn cấp tranh chấp khẩn cấp của ban hành các sắc luật và sau đó, công bố thông báo lập hiến nghị viện"

Tất nhiên, chúng ta phát xít không phải những nguyên tắc chia quyền. Nó chỉ "điều chỉnh lại" cho phù hợp với những nhu cầu của nhà nước. Rocco, một trong những nhà lý luận của phát xít Italia, đã viết về vấn đề này như sau: "Nguyên tắc chia quyền không phải tuyệt đối, không phải là sản phẩm của nhà nước có thể tồn tại, và nhà nước không tồn tại vì nó mà phải hy sinh. Nguyên tắc này có thể xem như nguyên tắc cơ bản trong hiến pháp, duy trì sự sống và mở rộng trong các hoạt động của nhà nước. Những trục trặc sự sống của nhà nước, thì những chức năng của các cơ quan quyền lực, cần biết là các quan lập hiến, cần phải được trao cho chính phủ - cơ quan có nghĩa vụ và trách nhiệm duy trì sự sống liên tục cho nhà nước, khi đó nguyên tắc chia quyền cần phải có một giới hạn và thay đổi như thế. Tất cả những điều này chỉ ra rằng, chia quyền là một nguyên tắc bình thường, chỉ không phải tuyệt đối và bất biến."

Chúng ta phát xít xem vị các quan hành luật trên các quan lập hiến là "điều chỉnh lại" toàn bộ của mình, so với nhân dân chỉ do truyền thống, rằng cách đó, nó thực sự tính những người là linh hồn, có thể nhanh chóng gia đình quy định những vấn đề xã hội quản trị, không cần bàn cãi và tranh luận dài dòng trong quốc hội. Đi Xtefan, Bộ Trưởng Bộ Tài Chính trong chính phủ Muxolini, đã từng tuyên bố: "Chúng ta phát xít thay tranh luận bằng hành động."

Trong bài phát biểu ngày 16.1.1937, Rudolf Hess cũng tán đồng cho kiểu cấu trúc hiến pháp, "điều chỉnh lại" nguyên tắc chia quyền: "Chúng ta quốc xã quan tâm đến vấn đề này, vì những nhu cầu sống bức thiết của nhân dân không nên lâu trong quốc hội và trở thành một gánh nặng mà gia đình các ngành phái. Các ngài đã biết, trong chính phủ mới những quy định mang ý nghĩa lịch sử của thế giới và chính phủ thông qua - những quy định mà các nhà nước khác còn bàn cãi nhiều hơn nữa".

Bằng cách đó, nhà nước phát xít không chỉ tập quan hành luật lên trên cơ quan lập hiến và tòa án, mà còn khiến cho những người về bên chính phủ không thể xảy ra. Trong thời gian của chế độ phát xít, các bạn của Đức, Italia và Tây Ban Nha, không hề có về bên chính phủ nào. Năm 1965, Franco thành lập chính phủ thứ hai. Ông ta tập quyền và thay thế các Bộ Trưởng khi cần thiết. Hitler và Mussolini mặc dù không có thời gian thành lập chính phủ như những người khác, nhưng nhìn chung cả hai người này cũng thực hiện theo cách đó. Chế độ phát xít tạo ra cái gì là chính phủ quay vòng, các Bộ Trưởng có thể thay thế, nhưng người đứng đầu thì vẫn giữ nguyên lãnh đạo phát xít như cũ. Chế độ phát xít xem vấn đề này là một trong những vấn đề tối quan trọng, so với nền dân chủ tự do, nên vì vậy những người xảy ra những về bên chính phủ. Thực chất, "người mới" gì tạo ra này có thể vì chính phủ chỉ là một công cụ mà chế độ phát xít sử dụng để thực hiện chính sách chính trị của chế độ trong nhà nước. Do đó người đứng đầu chính phủ luôn luôn không thể thay thế và cũng là thể hiện của chế độ phát xít.

C. Vấn đề kiểm soát quyền lực của chế độ phát xít:

Đây là một trong những đặc điểm trong việc phá vỡ nguyên tắc chia quyền. Những nước như Đức phát xít, hay Nhật Bản phát xít, hay Ý phát xít, hay những nước phát xít khác đều hành động theo một cách như nhau: đưa vào các cơ quan kiểm soát: Zetapo, SS, SA (Đức), công an phát xít, tổ chức trẻ "Nhật Bản Phát Xít Trẻ" (Italia), v.v... Đó là chế độ chính trị tin tưởng nhất của chúng trong nhà nước và chế độ phát xít.

Bản thân Hitler đã như những nhà lãnh đạo vai trò kiểm soát trong việc thực hiện hành động chính trị. Trong một lần nói chuyện với các Bí Thư Khu vực về việc tập trung của ông ta Brehtexgadel, Hitler tuyên bố: "Tôi sẵn sàng hành động bằng bất cứ cách nào và bằng mọi phương tiện để đạt được những gì tôi cần. Kiểm soát là vấn đề chính trị hiện tại, và tôi sẵn sàng không thể, nếu cần vì nó làm cho một vài tiểu quốc gia dân chủ nào đó khó chịu. Thành công phải được đưa vào quá trình thông báo, gây nên kinh hoàng khi cần. Và nếu trong các ngày có những kẻ thù nhất không chịu chấp nhận, xin mời hãy đến nhà chùa mà sống với các thần tượng. Không có chỗ cho những kẻ thù trong chế độ của tôi".

Biểu tượng "lãnh đạo dân chủ - chế độ phát xít - nhà nước - xã hội công dân" không phải là một nguyên tắc quy định của chế độ phát xít. Một trong những đặc điểm của chế độ phát xít là hành động theo một cách dựa trên tập trung vào chế độ phát xít, xuất phát từ tuyên truyền, nhằm thể hiện một cách sống động rằng chế độ, nâng cao vai trò của chế độ phát xít trong việc lãnh đạo quốc gia. Thực chất, các đặc điểm của chế độ phát xít là hành động dựa trên hành động kiểm soát, nghĩa là dựa trên bộ phận của chế độ và trung thành nhất của chế độ phát xít, mà

quy n l i v t ch t c a nó liên quan n vi c c ng c ch . Gi i c m quy n chớp bu không th d a tr c ti p vào ng phát xít, b i vì thành ph n xã h i ph c t p c a ng và i u ki n v t ch t r t khác nhau c a các ng viên không tránh kh i đ n n nh ng c m h ng và suy ngh khác bi t. M t công nhân, ng viên phát xít, không th có nh ng suy ngh gi ng v i gi i c m quy n chớp bu, v i m c l ng cao h n hàng tr m l n và còn c h ng nh ng u ái v t ch t khác; m t trí th c hay m t s quan, xu t thân t t ng l p th ng l u, không th có cùng tâm lý v i nh ng cán b ng hãnh ti n. Sau cùng gi a các Th l nh c a gi i c m quy n chớp bu c ng có nh ng mâu thu n, và v i nh ng i u ki n nh t nh, có th đ n n âm m u o chính. Đ i u ó gi i thích t i sao gi i c m quy n chớp bu không th d a tr c ti p vào ng phát xít v i s l ng không l các ng viên. Chúng ta không nên quên r ng, cái g i là "xã h i phát xít" v n ch là m t xã h i v i s phân chia giai c p sâu s c. Đ u hi u c bi t này ch a ng nh ng b t ng nguy hi m - âm m u, xu h ng i l p trong ng ...

Đ có th tránh c nh ng nguy hi m này, gi i c m quy n chớp bu d a ch y u vào l c l ng c nh sát chính tr (c nh sát m t), sau ó m i n ng và nhà n c. Vì thí d , n u trong ng xu t hi n xu h ng i l p, gi i c m quy n chớp bu s không tranh lu n hay thuy t ph c, mà s àn áp th ng th ng thông qua l c l ng kh ng b . Nh v y l c l ng c nh sát tr thành t ch c tin t ng nh t, thành ch d a chính tr v ng ch c nh t cho gi i c m quy n phát xít chớp bu. Và th c hi n c vai trò c a mình, l c l ng kh ng b này c trao quy n l c to l n, có toàn quy n hành ng trên danh ngh a gi i c m quy n chớp bu.

V i c c u ho t ng nh th - và không th có cách nào khác - tòa án và vi n ki m sát, hi n nhiên b g t ra rìa. Tòa án th ng hành ng ch m ch p và ít nhi u mang tính công khai, ôi khi làm h ng vi c; còn i v i n n chuyên chính phát xít, ôi h i tr c tiên là kh n tr ng và quy t oán, không c n n o b t c m t i u gì. Vì lý do này, trong nhà n c phát xít, các c quan t pháp th ng hành ng sau c nh sát, bao che và h p pháp hóa nh ng vi c mà l c l ng kh ng b ã làm. N u c quan t pháp ch ng l i nh ng hành vi c a c nh sát, nó s phá v m i quan h h t ng th c s gi a các c quan quy n l c trong nhà n c phát xít; và i u ó hoàn toàn không th cho phép. C ng vì th , b t c ai r i vào tay c nh sát u có t i. B i n u ng c l i thì ch ng t là c nh sát có nh ng hành vi ph m pháp - i u không th cho phép vì quy n l i c a phát xít.

Đ minh h a cho nh ng phân tích trên ây, chúng ta ch c n nh l i s ki n "Đêm C a Nh ng L i G m Đàì" (ngày 30.6.1934). Ch trong m t êm, hàng ch c nghìn Th l nh và s quan SA ã b th tiêu, vì b bu c t i là có âm m u ch ng l i Ban lãnh o ng qu c xã, m c dù không có c s cho k t lu n ó. Chi n d ch này ã c th c hi n b i các i SS, ch d a chính tr h a h n nh t c a gi i c m quy n qu c xã chớp bu. M t vài tháng sau, tòa án m i d a vào nh ng "d n ch ng" c a SS kh ng nh r ng B ch huy

SA qu có âm m u ch ng i và vi c h y di t nó c n ph i c ti n hành kh n tr ng.

M t thí d khác, trong nh ng thág c m quy n u tiên c a b n qu c xã, hàng tr m nghìn i th chính tr c a ch ã b b t giam vào các tr ng h c, tr i t p trung, không c n xét x và tuyên án. Mãi sau khi ã nh t nh ng ng i này vào nhà tù, ng phát xít m i quy t nh h p pháp hóa hành ng kh ng b này. Các tòa án a ph ng b t u tìm cách bu c t i nh ng ng i ã n m trong tù nhi u thág. Thí d này cho th y rõ nh t nh ng quan h t ng h gi a tòa án và l c l ng kh ng b . M c dù chúng u là nh ng c quan c a nhà n c, ch v n tin t ng s d ng l c l ng kh ng b h n, b i vì ó là con ng ng n nh t và hi u qu nh t t c m c ích, lo i b c nh ng trình t hình th c, trong khi thi hành pháp lu t.

Đ i v i các cá nhân trong nhà n c c tài, s ph c tùng c a tòa án tr c c nh sát gi ng nh m t cái vòng thoi miên ma qu , mà không ai có th b c qua. C nh sát là c quan vi ph m nhi u nh t quy n t do chính tr và t do cá nhân c a các công dân. Đ có th ki n nh ng hành vi ph m pháp c a c nh sát, ng i công dân c n ph i a n t i tòa án. Nh ng vì các t ch c tòa án ph thu c hoàn toàn vào các b máy c nh sát, nên trên th c t , nh ng ng i này l i r i vào tay c nh sát. K ph m t i tr thành quan tòa. Báo Folciser Beobachter s ra ngày 26.8.1933 vi t, "Dân chúng th ng kêu ca nh ng hành vi l a o c a b n m t v ... Trong m i tr ng h p, c quan u tiên nh n nh ng n ki n ó l i là i m t v a ph ng". B n m t v ph m t i và c ng chính b n m t v ban phát công lý cho nh ng n n nhân c a mình! S d t n t i vòng thoi miên ma qu này vì c nh sát và tòa án u là nh ng t ch c c a ng phát xít và ph i thi hành quy n v ng c a ng. Khi ng phát xít ra l nh kh ng b nh ng k thù c a nhà n c, không th mong i tòa án s tuyên b ch ng l i s kh ng b này, vì nh m t t ch c phát xít, tòa án ph i bao bi n và h p pháp hóa nh ng hành ng kh ng b c a c nh sát.

D. C ng v bù nhìn c a qu c h i:

Sau khi ch c n ng l p hi n c trao cho c quan hành lu t, vai trò c a qu c h i ch là hình th c và m t khi còn t n t i (c ba nhà n c phát xít u không h y b qu c h i), giá tr c a nó là sinh ra o t ng r ng trong nhà n c t ng ng v n hi n hành m t ch pháp quy n. Trong "Tuyên B C ng L nh C a Chính Ph " do Qu c Tr ng Adolf Hitler c tr c Qu c h i ngày 23.3.1933 có o n: "N u cho qu c h i bàn cãi và quy t nh m i v n và m i bi n pháp, chính ph Đ c có th s i ng c l i tinh th n ph c sinh dân t c ... Hành ng nh th , chính ph hoàn toàn không có ý nh b i b qu c h i và các ch c n ng c a nó; ng c l i, chính ph v n cho qu c h i t n t i và c quy t nh m t s bi n pháp có th ch p nh n, và th m chí n u c n thi t, có th yêu c u qu c h i b sung ý ki n".

Cũng trong tuyên bố này, Hitler giải thích tại sao chính quyền xã hội không công nhận các quốc gia: "Chúng ta không công nhận rằng, quốc gia thì hiển nhiên nguy hiểm cho nhân dân, mà theo tính logic đó có thể là nguy hiểm cho nhân dân; chúng ta nhìn thấy trong các quốc gia sự hiển nhiên sai lầm nguy hiểm này, thậm chí là xuyên tạc. Nguy hiểm cho nhân dân thực sự không phải là bản thân nó, mà chính là những hành động của nó, chính là những hành động mà nó thực hiện trong những nhân cách tập thể của dân tộc đó. Họ là ban lãnh đạo đi đầu cho dân tộc và chính họ mới có thể là niềm tự hào cho nhân dân, chứ không phải là cái nhóm người bị quốc gia, mà niềm sinh ra thù phiêu và bản thân là bản danh sách bù cạp vô danh."

Vai trò hình thức của quốc gia trong nhà nước các tài liệu xác nhận những tình tiết sau:

- Quốc gia phải từng chính phủ, chính phủ thay thế quốc gia ban hành sắc luật.
- Thậm chí nếu quy định phi nhân văn của quốc gia và nó được đề cập trên chính phủ (như khi mà bỏ quyền nguyên tắc chia quyền) thì điều đó cũng vẫn không làm thay đổi công việc nhìn nhận của quốc gia. Bởi vì ngay trên quốc gia, chính phủ và tòa án là "hội đồng đi đầu cho dân tộc", cũng là những phát xít. Trước khi trình quốc gia, tất cả mọi luật lệ phi nhân văn của quốc gia phát xít bùng nổ. Nếu không có sự đồng ý của hội đồng đi đầu này, thì không một luật lệ nào được đưa ra của quốc gia.

Đặc biệt là, chúng ta chắc chắn rằng những quy định của Hex (và sau đó là Martin Borman) đã có hiệu lực mà không có pháp luật trong Đức, hay là Hội đồng Phát Xít Tịch Cao của quốc gia Italia. Nhờ vậy do cấu trúc của chính quyền thì tập thể, mà hội đồng chính trị thực sự trong quốc gia bị loại bỏ, mà vì vậy mà chúng ta cũng tâm trí thông qua, gì cũng như trong các Hội đồng, bằng cách hô vang loa to: "Hail Hitler!" hay "Franco - Falanga!" Trong lịch sử chính quyền phát xít không có trường hợp nào mà quốc gia bác bỏ những sắc luật của chính phủ và cũng không dám phê phán hay chê bai. Điều này cho thấy một cách rõ ràng nhất tính hình thức của quốc gia và chính vai trò thực sự của nó: là đi đầu lãnh đạo phát xít tấn công những quy định của mình trước các công dân và thế giới.

Cách thức của người bị quốc gia cũng cho thấy vai trò hình thức của nó. Các thành viên của quốc gia phát xít hoặc những tổ chức quần chúng chính quyền. Thí dụ Italia, các thành viên của các tổ chức nghị luận giết hại, sau đó danh sách của Hội đồng Phát Xít Tịch Cao bùng nổ thêm. "Các thành viên của những nhóm sản xuất, các kinh tế và hệ thống trí thức - nghĩa là các và tất cả các thành viên nghị luận quốc gia - chính quyền. Sau đó Hội đồng Phát Xít Tịch Cao bùng nổ thêm vào danh sách các thành viên những người xứng đáng nhất trong môi trường xã hội, những người mà dân tộc (cụ thể là người hiu: quốc gia phát xít - J.J.) đưa lên thành những lãnh đạo của mình". Đức và

Tây Ban Nha, vì các cuộc quách hích ng c tiến hành theo cách th t ng t . Vì khi u b u c nh th , các i bi u qu c h i trên th c t u là nh ng cán b lãnh o c a ng và i di n c a c quan hành lu t.

E. Trò b u c hài h c:

Các cu c b u c trong nhà n c c tài ch là nh ng trò hài h c chính tr . Đáng l nh ng d ng nhà n c này hoàn toàn không c n n b u c , b i vì k t qu th ng l i luôn luôn c m b o. Nhà n c không bao gi có th thua trong các cu c b u c , và n u không th ng l i 100%, thì c ng ph i g n sát con s ó.

Thí d trong cu c tr ng c u dân ý vùng Saar vào n m 1935, 90% dân chúng ã b phi u tán thành vì c sát nh p v i n c Đ c ... Chúng ta nên bi t r ng tr c khi n m chính quy n, b n qu c xã ch a bao gi chỉ m quá 37,3% s phi u. Trong cu c tr ng c u dân ý ngày 19.8.1934 v v n sát nh p các tr ng trách T ng Th ng và Th T ng, nhân dân Đ c c ng " ng tâm nh t trí" và "tin t ng" trao toàn b nh ng quy n l c này vào tay Hitler. Tây Ban Nha, trong cu c tr ng c u dân ý vào tháng 3.1947 v v n "sau khi Franco ch t, có c n gi n n quân ch n a hay không", chính ph c ng thu c 80% phi u thu n.

Nh ng cu c b u c chính tr trong nhà n c c tài là hoàn toàn hình th c, vì m i cái ã c s p t sao cho gi i c m quy n chớp bu có th t mình l a ch n. Gi m o phi u b u là vì c d dàng nh t và th ng xuyên x y ra trong th i gian b u c . Lúc th ng kê phi u, th ng g p nh ng tr ng h p khô hài khi s phi u thu n nhi u h n c s c tri. Trong h s c a tòa án Nuernberg có o n vi t: "Ti p theo, v i s giám sát c a nh ng ph n t qu c xã, các cu c b u c tr nên hoàn toàn hình th c, không còn m t chút t do nào. B u c , v i ý ngh a th c s c a t này, hoàn toàn không th có trong ch qu c xã".

Nh ng tài li u thu c sau s s p c a phát xít Đ c cho th y các cu c b u c ã c tiến hành nh th nào, ãu là s th t n gi u sau s ng tâm nh t trí c a các c tri, các l c l ng kh ng b bí m t, d i danh ngh a gi gìn tr t t ã ho t ng ra sao? Macxuel, ng i bu c t i ng i Anh t i tòa án Nuernberg nói: "Chúng tôi thu c toàn b h s c a vùng Erfurt (Tiuringia), trong ó có nh ng tài li u liên quan n cu c tr ng c u dân ý n m 1937. Các cán b ng c s có nhi m v ph i thông báo nh ng ng i có th b phi u ch ng trong khu v c c a chúng. SD ra các s c l nh cho cán b ng c s và lãnh o nh ng i an ninh. Nh ng cán b hành chính c s có ngh a v ph i c ng tác ch t ch v i cán b ng." Và trên th c t , SD ã thi hành s c l nh theo d i các công dân xem h b phi u thu n hay phi u ch ng, m t vì c có th xác nh d dàng. Trong m t tài li u khác có ghi:

"Ng i ta ã ph i nh c anh công nhân Otto Vigand n l n th t là ph i i

b phi u úng ngày b u c ; k t qu là anh ta ã b phi u, ch vì b c ng ép".

"T i Bremen, các Bí Th T nh y, Huy n y và Bí Th Đ ng B ã ph i báo cáo b ng v n b n v nh ng công ch c không tham gia b phi u trong cu c b u c ngày 26.3.1936"

"T i Tiuringa, các Bí Th Đ ng B và Chi B ph i báo cáo v n ph n ng c a nhân dân v k t qu c a cu c tr ng c u dân ý n m 1938, " c bi t là t i các làng m c và th tr n nh ".

"T i Rotenburg, ng phát xít t ch c bi u tình ch ng m t linh m c vì ã t ch i không tham gia b u c ".

F. H y di t m i quy n t do công dân và t do chính tr :

V i vi c thi t l p h th ng phát xít, tr c tiên nh ng quy n t do công dân và t do chính tr c a cá nhân b h y di t. M t khi toàn b quy n hành u n m trong tay nhà n c, m i cá nhân không còn m t chút quy n gì. Cá nhân ch có th nh n c t nhà n c nh ng quy n t i thi u, c n thi t ph c v t t h n cho ch . Ch ngh a xu t phát t quan i m r ng, nhà n c là hi n th c chính tr cao nh t và t t c hoài v ng v hi n th c u ch có th nh n c t nhà n c. B n phát xít Ytalia th hi n nguyên t c này b ng kh u hi u: "T t c vì nhà n c, ng ngoài nhà n c và ch ng l i nhà n c là vô ngh a."

Trên th c t , phát xít Ytalia thành l p h th ng nghi p oàn, thâu tóm t t c m i t ch c, ho t ng, thâu tóm toàn b xã h i và m i bi u hi n c a xã h i. Nhân cách cá nhân ch có th th hi n trong nhà n c và thông qua nhà n c. Muxolini vi t trong H c Thuy t V Ch Ngh a Phát Xít:

"Nhà n c phát xít là bi u hi n cao nh t và m nh m nh t c a nhân cách, nó th hi n t t c m i hình th c c a i s ng trí th c và tinh th n con ng i".

"Đ i v i ch ngh a phát xít, nhà n c là tuy t i, còn các cá nhân hay nhóm xã h i ch "có ngh a" khi thu c nhà n c. Nhà n c không ch là hi n t i, mà còn là quá kh và tr c h t là t ng lai. Thông qua cu c i ng n ng i c a các cá nhân, nhà n c t ng tr ng cho s tr ng t n c a ý th c dân t c. Hình thái nhà n c có th thay i, nh ng cái quan tr ng thì còn l i mãi".

"Đ i v i ch ngh a phát xít, nhà n c không ph i là ng i canh c a ban êm ch ch m lo n v n an ninh cho các công dân; c ng không ph i là t ch c v i m c ích hoàn toàn v t ch t, thí d nh c ng sinh hòa bình, mà i u hành ch c n m t ban qu n tr , c ng không ch là nh n th c chính tr thu n túy, không liên quan gì n th c t v t ch t ph c t p c a cu c s ng m i cá th và dân t c. Theo ch ngh a phát xít, nh ng là linh h n và tinh th n, vì nó c th hóa t ch c chính tr , pháp lu t và kinh t c a m t dân

t c".

"Nhà n c giáo d c các công dân v nh ng ph m ch t t t p, trao cho h nh n th c v giá tr c a h , d n h n s th ng nh t, i u hòa quy n l i c a h trong công lý; ng th i thu nh n m i thành t u trong khoa h c, ngh thu t, quy n l c c ng ng con ng i".

Nói cách khác, nhà n c phát xít là nhà n c t ng th , thâu tóm toàn b m i ho t ng và bi u hi n c a các cá nhân và c chính b n thân các cá nhân ó. Vì cá nhân g n li n v i nhà n c, nên không có quy n c t do, không ph thu c vào nhà n c. Theo quan i m phát xít, nhà n c ng ngh a v i nhân dân, dân t c, quê h ng ... ch m lo n các cá nhân nh m . Và cá nhân không có quy n c yêu c u t do, gi ng nh a tr không th xa m nó. Muxolini vi t ti p:

"M t nhà n c d a vào hàng tri u cá nhân c h công nh n và s n sàng ph c v , không th là nhà n c ghê t m th i trung c ".

"Cá nhân trong nhà n c không b h y di t, mà c nhân lên nhi u l n, gi ng nh trong m t n v quân i, giá tr c a ng i lính không b gì m i, mà c nhân lên theo s l ng các ng chí c a mình. Nhà n c phát xít t ch c dân t c, nh ng sau ó cho các cá nhân y quy n t do, nh ng ch h n ch nh ng quy n t do không có l i, nh ng quy n t do có h i (!!!), và gi gìn nh ng quy n t do chính áng. Ch có nhà n c, ch không ph i là cá nhân, c quy n phán xét trong l nh v c này".

"Trong nhà n c c a chúng ta, cá nhân không thi u t do, cá nhân có nhi u t do h n k cô n, vì nhà n c che ch cho cá nhân, cá nhân là m t b ph n c a nhà n c, còn k cô n thì không có ng i b o v ". Vì lý do này, chính ph phát xít không ng n ng i xét x các tác gi t t ng t do. T ây c ng d n n lòng c m thù n n t do dân ch , vì nó t cá nhân cao h n nhà n c. "Ch ngh a t do c ng ép nhà n c theo quy n l i cá nhân, còn ch ngh a phát xít kh ng nh nhà n c nh m t th c ti n th c s c a cá nhân. Và n u quy n t do c n ph i thu c con ng i, ch không ph i là con búp bê t ng t ng mà ch ngh a t do ích k ã ngh , thì ch ngh a phát xít thu c v t do, v t do duy nh t, t do nghiêm túc, t do c a nhà n c và t do c a cá nhân trong nhà n c. M t khi là ng i phát xít thì t t c ph i giành cho nhà n c, không còn t n t i b t c th gì thu c con ng i hay linh h n, và ng ngoài nhà n c thì giá tr th t không áng k . Trong ý ngh a này, ch ngh a phát xít là t ng th và nhà n c phát xít - nh cao và s th ng nh t c a t t c m i giá tr - t duy, phát tri n và c ng hi n toàn b cu c i cho nhân dân".

Và n u cá nhân không ng ý v i chính sách chúng ta c a nhà n c, v i h t t ng và tinh th n c a nó; gi s cá nhân không c n n s ch m sóc, b o v c a nhà n c và mu n phê phán hay u tranh ch ng l i nó, khi ó

nhà n c phát xít th c s s t rõ nh ng u vi t dân ch c a mình. B ng m i bi n pháp, t s c ép c a nh ng t ch c qu n chúng n tr i t p trung c i hu n, nhà n c s ng n ch n và u n n n cá nhân ó theo con ng " úng n".

S so sánh c a Muxolini v cá nhân trong nhà n c và nh ng ng i lính trong quân i, mang ý ngh a sâu s c h n nhi u. Nó không nh ng cho chúng ta th y s gi ng nhau gi a nhà n c và tr i lính, mà còn ch rõ "t do" c a các cá th trong nhà n c này. Gi ng nh trong quân i, theo lu t quân s , ng i lính ch có quy n t do suy ngh b ng cách nào có th th c hi n t t h n m nh l nh c a c p ch huy (và không c do d), cá nhân trong nhà n c c tài c ng ch có quy n t do tìm cách ph c v t t h n cho nhà n c, "sáng t o" cho nhà n c. Nói g n h n: t t c nh ng gì mang l i l i ích cho ng và nhà n c phát xít, là t do sáng t o; và ng c l i, t t c nh ng gì công kích l i chúng là t do phá h i, vô chính ph hay n i lo n và nhà n c không th ch p nh n.

(H t Ph n II)

Ph n III: C TÍNH T NG QUÁT C A NHÀ N C C TÀI

1/ Nhà n c c tài có th b "l t t d i" không?

Theo c u trúc, nhà n c c tài là h th ng toàn di n và hoàn thi n nh t àn áp các cá nhân và nhân dân. Nó không ch àn áp, kh ng b mà còn lôi kéo c dân t c tham gia vào nh ng t i ác ch ng l i chính dân t c ó. Không ch hành d ng trên danh ngh a dân t c - i u ó thì n c nào c ng làm - mà là hành ng thông qua dân t c. Dân t c tr thành v khí c a nhà n c ch ng l i chính dân t c ó và nh ng i di n x ng áng nh t - nh ng ng i b o v quy n dân ch , quy n t do công dân và t do chính tr . Thâu tóm t ng th nhân dân vào các t ch c qu c gia, nhà n c c tài d dàng khi n nhân dân b ng chính tay mình h y di t nh ng ng i ch ng l i n chuyên chính trong hàng ng c a mình. Còn s th ng nh t nào sâu s c h n gi a nhân dân và nhà n c, khi nhân dân b o v nhà n c và tiêu di t nh ng k thù c a nó. Th m chí, kh ng b c ng không ch gi i h n trong v n th ch t (nh t trong h m ng c c a Zetapo và lao ng kh sai trong tr i t p trung), mà còn có c kh ng b t t ng m t cách h th ng thông qua ài phát thanh, phim nh, báo chí, t ch c qu n chúng, v.v... N u nh SS và Zetapo tiêu di t nh ng ng i mang t t ng dân ch còn sót l i t th i n n C ng Hòa Vaimar, thì tuyên truy n và các t ch c qu n chúng nh t ng c c nh ng m m m ng t do suy ngh , ng th i nh i nhét giáo lý c a h t t ng qu c gia.

Trong hoàn c nh nh th không t n t i nh ng i u ki n và con ng i cho

m t cu c u tranh qu n chúng ch ng l i n n chuyên chính phát xít. Không th thành l p c m t t ch c qu n chúng v i ý kh i ngh a v trang nh m l t nhà n c phát xít, vì do thám t ng th s nhanh chóng phát hi n ra m ng l i bí m t và l c l ng kh ng b s h y di t nó. Do ó cho n t n gi phút cu i, t i n c Đ c - Hitler không h có c m t t ch c bí m t hoàn ch nh có th kh i ngh a v trang. Đi u l n nh t mà nh ng ng i Đ c ch ng phát xít ã t c là thành l p nh ng nhóm bí m t trong các nhà máy, hoàn toàn cách ly l n nhau và ho t ng tuy t i bí m t. Cá bi t ch có m t vài nhóm liên k t c v i nhau. Các nhóm này xu t hi n trong giai o n kh ng ho ng c a phát xít Đ c, khi chi n tranh ã y t n c này n g n th m h a không tránh kh i (nhóm c a Xefcov- Iacob- Beclain, nhóm c a Teo Noibauer, nhóm c a Georgi Suman- t t c u ã b Zetapo phát hi n và h y di t tr c khi k t thúc n m 1944). Nhìn chung, s l ng ng i tham gia nh ng t ch c bí m t ch ng ch qu c xã không v t quá "vài nghìn" và v i m t n c nh Đ c, con s này qu là khiêm t n. T t nhiên, nói nh th không ph i là cố ý làm gi m uy tín c a Đ ng C ng S n Đ c và ch ngh a anh hùng c a nh ng con ng i đ ng c m ã ti n hành cu c u tranh trong chín t ng a ng c. Nh ng i u ó ch ra r ng, không th t ch c m t cu c u tranh v trang l t ch c tài.

Th t ngày th n u ngh r ng, t i n c Đ c- Hitler không có nhi u ng i c m thù và s n sàng u tranh l t ch . Nh ng nh ng ng i này ã không hành ng, b i vì h nh n th c c s th t b i t t y u trong cu c u tranh này. Trong i u ki n không có tính công khai, th m chí c ch ngh a anh hùng c ng tr nên vô ngh a, vì không th tr thành t m g ng hy sinh hay m t hình th c tuyên truy n cho nh ng t t ng ch ng l i nhà n c. Nh ng ai b r i vào nanh vu t c a Zetapo s mãi mãi là tù nhân c a nó. S không còn ai thông báo hay nh c nh m t tí gì v nh ng ng i này. H s b ch t d n mòn sau nh ng b c t ng dày d i lòng t. Iamar Saht, m t trong nh ng ng i sáng l p nhà n c qu c xã, vào n m cu i cùng c a ch này ã b r i vào tr i t p trung c i hu n và s ng sót m t cách ng u nhiên, t i tòa án Niurnberg ã nói nh sau: "Nh ng kh au mà con ng i ph i ch u ng trong cu c u tranh ch ng kh ng b s có l i ích gì, n u nhân dân không có kh n ng bi t t i và không th tr thành t m g ng cho nh ng ng i khác noi theo?". Đây có l là lý do tâm lý c b n cho vi c không t n t i cu c u tranh qu n chúng ch ng nhà n c qu c xã. Đi u này có th gi i thích m t hi n t ng, mà m i tho t nh n t ng nh khó hi u: qu n chúng không hài lòng, có nhi u ng i c m ghét ch trong b i c nh tan rã c a nó, th nh ng v n không t n t i l c l ng ch ng i hay m t cu c u tranh th c s .

Tóm l i, nhà n c phát xít khó có th b l t t d i b ng cu c kh i ngh a v trang do các l c l ng cánh t t ch c và lãnh o. Tr c h t vì ch c gì l c l ng này ã c t ch c và v trang y . V i b máy kh ng b kh ng l , do thám và tuyên truy n t ng th , cùng vi c thâm tóm tri t nhân dân vào các t ch c qu c gia, nhà n c phát xít có th h y di t m i ý

chặng dài lúc còn trẻ, các, trẻ khi các công nhân này tính
quần chúng rõ ràng và dễ dàng. Nếu trong một nhà sản xuất có
thể chấp nhận công nhân chúng chặng, chặng hèn nhút phong trào du
kích, thì hiện nay chúng có nghĩa: nhà sản xuất đã không còn là nhà sản xuất
xít, mà chỉ có một vài công nhân nào đó xây dựng nên chặng phát xít.
Trong nền chuyên chính phát xít, công tác chặng dài bí mật mang một mâu
thuẫn không thể vượt qua: càng giữ bí mật bao nhiêu thì càng khó bắt phát
hiện bấy nhiêu. Nhưng nếu nó lợi xa rời vì mục đích chính; chỉ một công
lòng tin cậy quần chúng có thể lật đổ. Một khác, càng mang tính
quần chúng rõ ràng bao nhiêu càng dễ bắt phát hiện bấy nhiêu.

2/ Ba công nhân trong căn nhà sản xuất:

Nhà sản xuất có ba công nhân trong nhà nhưng vì khi nhét
nhỏ có thể tách rời và hoạt động riêng: công phát xít, công sắt và quân
đội. Bình thường, các công nhân này nằm trong mối quan hệ phụ thuộc lẫn
nhau: công sắt (bí mật và công khai) và quân đội phụ thuộc lẫn nhau công phát
xít. Một khác, công sắt và quân đội là hai chủng loại công nhân sản xuất
trong nhà sản xuất này. Công sắt bao gồm những phần tử trung thành và ràng
buộc vì chính, là bộ phận công nhân sản xuất và công xem là
chủng loại vô cùng chính trị.

Nhưng quân đội thì không công tin tưởng như thế, vì theo luật quân sự, mọi
công dân đều tự nguyện nhập ngũ, không phụ thuộc vào
quan hệ mật thiết. Hơn thế nữa, quân đội là một hiểm họa cho nhà sản xuất
trong nhà sản xuất hoàn toàn khó khăn (chiến tranh, khủng hoảng) vì quân đội có
quân sự khải liệt công trạng bình thường khí hiện đại (xe tăng, xe bọc
thép, máy bay), nhưng ra vào chính, công sắt không bao giờ có thể chấp
trở công sự công nhân công nhân. Điều này đã bắt buộc công phát xít phải
tổ chức quân đội để kiểm soát vô cùng nghiêm ngặt: huấn luyện quân đội
chính quy một cách có hệ thống theo tinh thần tập thể công nhân, ào ào
đội ngũ cán bộ trung thành vì công, nhiệm vụ Bộ Trưởng Bộ Quốc
Phòng - vô bổ công và trung thành tuyệt đối vì lợi ích công nhân, tổ chức
mạng lưới do thám để tìm dò tinh thần các quan. Sự kiện ngày 30-6-
1934, "Đêm Công nhân Lật đổ Đảng Dài", là một minh chứng rõ ràng quân đội
là một hiểm họa đáng sợ cho công phát xít. Cuộc công chính ngày 20-7-
1944 càng khủng khiếp thêm kết luận này. Cuộc công chính này không thành
công vì cách tổ duy hèn nhút của các công nhân Đức: không mua phần
bồi liếm của mình trước Thế Chiến, họ công vô bổ ràng buộc bình thường
nguyên tắc tập thể công nhân mà chúng ta công xã hội nhét cho họ. Nhưng dù
sao, hiện nay vấn đề ra mắt sự thất bại là: chỉ có quân đội mới có thể
chống lại và lật đổ công phát xít.

Cuộc công chính quân sự Ý Italia vào tháng 7-1943 là điển hình thuyết phục
hơn. "Một cuộc công phát xít lớn công trị sụp đổ vào ngày 24-7-1943 và sau
10 giờ tranh luận liên tục, vì kết quả 19 phiếu thuận và 7 phiếu công nhân

n k t lu n: bu c Muxolini ph i yêu c u nhà vua ch p thu n nh ng quy t nh c a B Ch Huy Quân S T i Cao". Hai ngày sau, 26-7-1943, b cách ly kh i nh ng ng i ng h mình, trong ó có con r là bá t c Trao, Muxolini ã ph i xin t ch c. Và tr c ó, ngày 25-7, Muxolini ã b b t. Nh v y là cu c o chính ã c th c hi n c. Chính ph quân s m i, ng u là nguyên soái Badolio, gi bí m t tuy t i vì c b t Muxolini và giam ông ta o Ponxa. Chính ph không t n công c nh sát và ng phát xít, ch vì b i c nh c bi t c a n c này: lúc b y gi t i Ytalia có m t nhi u s oàn quân Đ c (mùa hè n m 1943 có 7 s oàn quân Đ c óng Ytalia), các s oàn Đ c có th d dàng l t chính ph m i và ph c h i Muxolini gi Ytalia nh m t n c ng minh c a mình. M t khác do s t n t i c a các s oàn Đ c, m t cu c t n công nh th có th gây ra cu c kh i ngh a phát xít, vì b máy ng và nhà n c v n trung thành v i Muxolini. Trong hoàn c nh ó, chính ph Badolio ch có th ra thông cáo, trong ó tuyên b v n ng v phía Đ c trong cu c chi n tranh; ng th i gi bí m t n i giam gi Muxolini quân Đ c không th phát hi n ra, cho n khi quân ng minh t o i u ki n c t t quan h v i Đ c.

Đ o chính quân s trong nh ng i u ki n c a nhà n c c tài là b c chuy n ti p t chuyên chính phát xít n chuyên chính quân s , c tr ng b ng vì c kém n nh và kh ng b t ng th (nh ng không dã man!). M t cu c o chính quân s không th là b c chuy n ti p th ng t ch phát xít n n dân ch t do vì nh ng mâu thu n chính tr kh ng l mà nó gi i phóng. Nh ng mâu thu n này có th bi n thành m t cu c kh i ngh a ch ng phát xít hay ph c h i phát xít, và s d dàng d n n m t cu c n i chi n. Trong m i tr ng h p, nh ng ng i o chính s ánh m t quy n ki m soát chính tr và s tr thành n n nhân cho nh ng l c l ng mà h v a gi i phóng. Do ó, m t cu c o chính quân s thông th ng ph i chuy n thành chuyên chính quân s có th gi c chính quy n m i và kh i x y ra cu c kh i ngh a ch ng hay ph c h i phát xít.

Vì v y, sau cu c o chính, nguyên soái Badolio tuyên b gi i nghiêm, c m các ng phái và nh ng t ch c dân ch ch ng phát xít ho t ng, v v các t ng l p công nhân. Đ ng th i do s có m t c a các s oàn Đ c, chính ph không th gi i tán ng và công an phát xít mà ch c g ng t chúng d i quy n ki m soát c a mình, b ng cách sát nh p công an vào v i quân i và phong c p s quan cho nh ng cán b lãnh o ng phát xít. M c dù v y, trong 45 ngày c m quy n, t 29.7 n 5.8.1943, Badolio ã thi hành hàng lo t chính sách nh m phá v c u trúc c a ch phát xít: ban hành các s c l nh gi i tán ng phát xít, gi i tán H i Đ ng Phát Xít T i Cao, xóa b Tòa Án Đ c Bi t, gi i tán h th ng nghi p oàn, v.v...

3/ S khác nhau gi a nhà n c phát xít và n n chuyên chính quân s :

Đ làm sáng t b n ch t nhà n c phát xít nh m t ch c tài, chúng ta c n so sánh nó v i n n chuyên chính quân s . Trên th c t , hai khái ni m này th ng b ng nh t và do ó, các n n chuyên chính quân s c i u bi xem là chuyên chính phát xít hay ch phát xít. Ng i ta ng m ng m công nh n r ng: d u hi u c bi t c a nhà n c phát xít ch là nh ng cu c àn áp, kh ng b chính tr tr ng tr n, c m bi u tình, h i h p, h y di t quy n t do công dân. Th m chí ôi khi ng i ta xem d u hi u c bi t c a nhà n c phát xít là b n ch t ch ng c ng c a nó. Th c t thì gi nhà n c phát xít và n n chuyên chính quân s có nhi u i m khác nhau v c b n:

1. Ch phát xít thi t l p c c u m t ng quy n, m b o s th ng tr chính tr toàn di n c a ng mình; trong khi ó chuyên chính quân s là ch không ng phái, nó gi i tán t t c m i ng phái không t ng nào, " ng" duy nh t có quy n t n t i là quân i.
2. Ch phát xít không ch x d ng kh ng b th ch t tr ng tr n, mà còn chú tr ng n vi c c ng c qu n chúng nhân dân (c bi t là t ng l p ti u t s n), thu tóm nhân dân vào nh ng t ch c qu c gia khác nhau. Còn n n chuyên chính quân s ch d a vào kh ng b tr ng, hoàn toàn không xây d ng c c s chính tr và xã h i.
3. Ch phát xít thành l p các t ch c qu n chúng, thu tóm t ng th nhân dân, trong khi chuyên chính quân s c m và theo dõi m i t ch c, h i p h i trong ý ngh a t ng quát, quân i là t ch c qu n chúng duy nh t c phép t n t i.
4. Ch phát xít ng hóa thành công i s ng tình th n xã h i, b t xã h i ph c tùng h t t ng phát xít, trong khi chuyên chính quân s ch bi t kh ng b .
5. Ch phát xít xây d ng nhà n c c tài, thông qua ó mà ki m soát toàn xã h i, trong khi n n chuyên chính quân s không ph i bao gi c ng xây d ng c nhà n c uy tín- i u mà các n n chuyên chính quân s thông th ng u m c.

T t c nh ng i m khác nhau này làm cho n n chuyên chính quân s không n nh. Ch d a vào kh ng b , chuyên chính quân s d dàng b phá v , m t khi i m t a duy nh t này b mài mòn. Khác v i chuyên chính quân s , ch phát xít c ng h n nhi u, tùy thu c vào t ng tr ng h p mà s d ng kh ng b hay công tác t t ng, tuyên truy n. Do ó chuyên chính quân s ng tr c hai con ng: ho c quay l i v i nh ng nguyên t c t s n truy n th ng, ho c chuy n sang chuyên chính phát xít v i c c u c tài t ng ng. N u t n t i lâu h n th i gian mà b n ch t chính tr c a nó cho phép, chuyên chính quân s th ng b l t b ng m t cu c o chính quân s m i. V m t n nh, chuyên chính phát xít b n v ng h n nhi u. V i vi c thi t l p ch d a trong xã h i, nó lo i b c m i kh n ng o chính quân s trong nh ng i u ki n bình th ng. Ch khi có kh ng ho ng chính tr sâu s c, do th t b i trong chi n tranh, quân i m i có th làm o chính, c p chính quy n t tay ng phát xít. Thí d , ai có th dám làm o chính quân

s Đ c vào nh ng n m 1937 hay 1938? B n thân nhân dân s ng lên b o v cho Hitler và ch qu c xã.

4/ S khác nhau gi a nhà n c phát xít và nhà n c uy tín:

Trong v n h c, các khái ni m "nhà n c uy tín" và "nhà n c phát xít" th ng b s d ng l n l n hay thay th nhau nh nh ng t ng ngh a, c bi t là các n m 30 và 40. Khi nghiên c u phát xít Ytalia, th m chí có tác gi ã s d ng cùng m t lúc c hai khái ni m này. Th c ch t, vì c s d ng thu t ng nh v y là không chính xác. Đi u này xu t phát t nh ng phân tích b m t, nh m l n hình th c v i n i dung, còn n i dung thì b che khu t. M t khác, sai sót này không ph i ng u nhiên, nó có c s khách quan trong s t ng ng th c s gi a nhà n c c tài và nhà n c uy tín.

T t c m i nhà n c phát xít u là nhà n c uy tín, nh ng không ph i m i nhà n c uy tín u c tài. Uy tín là nguyên t c c b n c a ng c p quan liêu: B i v y, m i nhà n c quan liêu u ít nhi u là nhà n c uy tín. Thí d , n n quân ch hay chuyên chính quân s là nh ng nhà n c uy tín, nh ng không ph i là nh ng nhà n c c tài. S khác nhau gi a nhà n c phát xít và nhà n c uy tín là, nhà n c phát xít phân chuy n nguyên t c c a mình trên toàn b i s ng xã h i: không ch trên b máy nhà n c mà còn c trong ng, các t ch c qu n chúng, trong v n h c, ngh thu t, khoa h c, ...

Trong nhà n c phát xít không còn t n t i quy n t ch c a xã h i. T t c các công dân u là nh ng ng i lính c a nhà n c, b t bu c ph i thi hành và ph c tùng m i m nh l nh qu c gia. Nh ng ai không tuân theo ngh a v này s b xem là ph n b i, l a d i và x ng áng nhà n c chà p và tiêu di t. Nhà n c phát xít là tr i lính, trong ó không có các th ng dân, không có nh ng quy n l i cá nhân c l p tr c nhà n c. Đ i v i nhà n c này, xã h i là hình thái ti p di n và là b m t c a nhà n c, ph c tùng toàn b vào n n chuyên chính. T ây d n n nh ng tham v ng c a nhà n c c tài nh m ng nh t b n thân mình v i dân t c (không n gi n là v i "quy n l i dân t c" - i u ó thì nhà n c nào c ng làm nh th - mà là v i chính b n thân c a dân t c ó!), v i xã h i, quê h ng... Và trên th c t nhà n c này ã l i d ng danh ngh a dân t c, quê h ng, xã h i... h y di t m i bi u hi n ch ng i nhà n c nh "ch ng l i nhân dân", "ch ng l i xã h i". Và c ng vì lý do này, nh ng k m dân th ng g n cái mác "nhân dân" cho các công s hành chính. Thí d , Đ c có T V Nhân Dân, Nh ng Công Dân Tr , Tòa Án Nhân Dân, v.v...

Nh v y, nhà n c phát xít có th xem nh hình thái cao nh t c a nhà n c uy tín, nh nhà n c uy tín hoàn thi n, thi hành m t cách t ng th nguyên t c c a mình trên m i l nh v c xã h i và i s ng cá nhân. Khác v i nhà n c phát xít, nhà n c uy tín thông th ng ch phân chuy n nguyên t c c a

mình trong bộ máy nhà nước (viên chức, quân đội, cảnh sát). Ngoài ra, người lính về nhà này, nguyên tắc là không còn giá trị. Vì lý do này, trong nhà nước uy tín về nhà còn tồn tại sự chênh lệch công khai của xã hội giữa nhà nước. Điều này không có nghĩa rằng, nhà nước uy tín không muốn kiểm soát xã hội công dân và phân chuyển trên đó những nguyên tắc của mình. Ngược lại, nhà nước uy tín cũng có tham vọng muốn nắm chuyên chính thống nhất, nhưng vì những lý do khách quan, nó không bao giờ thực hiện được. Bởi vì nhà nước này không có những thực quyền chúng ta thấy nhà nước phát xít, thông qua đó mà nắm giữ xã hội và mọi cá nhân trong tay mình.

Thí dụ điển hình về nhà nước uy tín là nền quân chủ Prussia trong nửa đầu thế kỷ XIX. Prussia kiểm soát xã hội công dân và tất cả các tầng lớp, người thì tự xem mình là người thì hiền và chịu trách nhiệm cho họ tất cả nhân dân - Đấng Thiên Chúa. Nhưng trên thực tế nó không có những thực quyền chúng ta thấy hiện tại vì kiểm soát này, mà chỉ sử dụng cảnh sát nhằm mục đích quan hệ ngoại giao. Và vì không có kiểm soát thống nhất, nên ngay cả một nhà nước uy tín như Prussia vẫn tồn tại những hạn chế nhất định, những giới hạn lợi ích của nhà nước. Trong thời gian này David Strauß đã xuất bản cuốn sách *Cuốn Đấng Kitô mới huy hoàng* về Đấng Chúa. Vì cuốn này đã gây nên những giống tọc mạch của nhà thơ trong nước, cũng như những bài hát "học vịnh" bên ngoài, và mặc dù vậy vẫn không có gì nguy hiểm xảy ra cho chính tác giả. Tác phẩm vẫn được xuất bản và phát hành. Vào năm 1841, L. Feuerbach còn viết một cuốn sách còn tà giáo hơn nữa: *Sự Thuyết Về Đấng Thiên Chúa*. Tác phẩm này đã tẩy chay không những riêng Đấng Thiên Chúa mà còn cả những tôn giáo khác, và trên cơ sở triết học duy vật, nó chỉ ra rằng những bài hát siêu hình không có gì khác hơn là những bài hát tụng hay hình thức của thực tiễn lên bầu trời. Tác phẩm này có thể xem như một cuốn cẩm nang chính thức duy nhất của triết học Đức. Vì nó mà Feuerbach không chỉ nhận được sự chỉ trích trong trường thống nhất Berlin và theo Friedrich Engels, ảnh hưởng mãi mãi đến cuốn sách của mình nói chung. Những nhà nước cũng có thể trở nên phẫn nộ. Tác phẩm của Feuerbach vẫn được phát hành và mang lại vinh quang cho tác giả trên khắp Đức cũng như trên toàn thế giới.

Trong thời gian này Đức còn xuất hiện nhiều bài báo học thuật do tất cả những tà giáo khác trong các lĩnh vực triết học, văn học, ... và nền quân chủ Prussia ảnh hưởng mạnh mẽ làm ngấm. Những nhà nước uy tín, nó không có những công cụ chính trị để chống lại họ cũng như chính trị những bài báo học thuật này. Nhưng sự việc thực tế là có thể xảy ra Đức một thế kỷ sau, khi nó đã là nhà nước phát xít? Liệu có thể xuất bản những tác phẩm triết học về gia đình hành, mà các tác giả vẫn được vinh quang của họ như những chỉ số do vẫn có thể sáng trong nước và trên thế giới? Câu trả lời hiển nhiên là không thể. Bởi vì trong nước Đức - Hitler không có những trí thức nào là vì thế và xuất bản những tác phẩm như thế. Hệ thống triết học là sự phi lý giá của cuộc đời mình cho hành động và đây là sự hy sinh vô nghĩa. Nhưng thực chất thì sự tồn tại của những tác

gi như vậy, thì công không có nhà xuất bản nào dám ảnh hưởng cụ thể đến mình vì mặt quy định sách. Là thành viên của hội các nhà xuất bản quốc gia, họ sẽ bảo vệ Zetapo trước công chúng mình, họ là đại diện cho họ vì công xuất bản tác phẩm như thế, vì họ mà rõ ràng sẽ dẫn họ đến công tử hay trợ giúp trung tâm họ.

5/ Nhà nước phát xít bắt buộc thị trường công nghiệp tài chính:

Số vốn nhân dân chi tiêu, nhà nước tài chính có rất nhiều ưu thế quân sự. Do bản chất phản động, nó luôn luôn là mối đe dọa cho các nhà lãnh đạo. Trong vài giờ, nhà nước tài chính có thể tập trung mọi lực lượng quân sự và tiến hành tấn công. Vì công chúng quy định, vì hình ảnh họ chi tiêu thì vì vì xã hội công dân và tuyên truyền tấn công oán, nó là nhà nước quân sự hay bán quân sự, luôn luôn sẵn sàng cho chiến tranh. Nhà nước tài chính có thể lợi dụng những mặt yếu của nhân dân chi tiêu, trong khi nhân dân chi tiêu không thể có khả năng đó:

1. Nhân dân chi tiêu cho phép mọi ngành phải chính trị tấn công, các ngành phát xít - ngành lập vị trí của ngành. Những người có mặt mặt ngành phát xít trong nhà nước dân chi tiêu luôn luôn là bè lũ gián tiếp của nhà nước phát xít ("Đội Quân Thảm Nạn"). Địch với Đức, "Đội Quân Thảm Nạn" Áo là bản quốc gia Áo, Tập đoàn thân Đức của Heinlain, Bản quốc gia Bỉ, Anh - ngành phát xít Moxli... Ngày nay chúng ta đã bị tước vai trò của ngành này trước khi chiến tranh thế giới thứ hai và trong cuộc chiến này. Chúng ta muốn ngành cho quân đội Đức, công tác vì chính quyền ô nhiễm...

2. Vì tấn công các quy định do công dân và tấn công chính trị nhân dân chi tiêu, dù có thể chỉ là hình thức, vẫn tấn công vào kinh tế cho nhà nước tài chính tuyên truyền có lợi cho nó: thông qua ngành phát xít tấn công ngành trong nhà nước này, mua chuộc mặt bằng phân định của nhà nước lãnh đạo... Theo nhận xét của Curt Rix, năm 1937 Gobelx chịu trách nhiệm kiểm soát kho ngân 330 tỷ phát hành ra nhà nước ngoài ngân đội Đức. Ngành lập, nhân dân chi tiêu hoàn toàn không có khả năng thế hiện tuyên truyền tấn công nhà nước phát xít. Kiểm duyệt phát xít tấn công thế không cho phép nhập nhập ngành nhập môn vận hóa mang tấn công ngoại lai, không cho phép các ngành dân chi tiêu tấn công, không cho phép tiếp xúc tấn công các công dân. Nó gây nhiều sóng các đài phát thanh của nhà nước dân chi tiêu và trong thời gian chiến tranh còn có nhiều các sóng radio chỉ nghe các đài dân tộc.

3. Trong lĩnh vực kinh tế, nhà nước phát xít có nhiều công cụ hữu hiệu. Trên thị trường, nó có thể liên tục giảm mức sống bằng cách tấn công thu, bổ sung nhiều lợi ích thu nhập, tấn công giá hàng và giảm giá trị thực của đồng lương. Nói cách khác, nhà nước phát xít có thể dễ dàng thi hành những chính sách mà không mặt chính phủ dân chi tiêu nào dám mong chờ. Đứng thì nhà nước phát

xít chi nh ng kho n kinh phí kh ng l cho v trang quân s , xây d ng nh ng công trình quân s l n, m r ng tuyên truy n và do thám. N u m t chính ph trong nhà n c a ng t ng giá hàng vì yêu c u b c thi t, nó s b ph n i và b b t bu c t ch c. Đ i v i nhà n c phát xít, i u ó hoàn toàn không bao gi x y ra: chính ph có th cùng m t lúc gi m m c s ng c a nhân dân v nhi u m t hàng mà không s ph i ch u nh ng h u qu x u. Nhân dân luôn luôn " ng h " các chính sách c a chính ph vì không có cách nào th hi n s b t bình c a mình.

4. Sau cùng, trên quan i m quân s tu n túy, nhà n c phát xít c ng có r t nhi u u th l i h i. Nó có th gi bí m t tri t nh ng ý chu n b chi n tranh. Đ i u này có th th c hi n đ àng, do không có di n àn i l p và quy n t do ngôn lu n.

V i nh ng " u th " này, nhà n c phát xít luôn luôn là m i e d a cho các n c láng gi ng - m i e d a r t đ chuy n thành nh ng hành ng n c p. Đ i u này c bi t nguy hi m cho các n c dân ch , nh t là trong nh ng giai o n kh ng ho ng hay r i lo n n i b - nh ng vì c mà b n phát xít không ch l i d ng mà th ng còn kh i mào. B i v y, có th h n ch c m i e d a th ng xuyên c a tên k c p phát xít c tài, các n c dân ch láng gi ng b t bu c ph i t c tài hóa, gi m b t quy n t do chính tr và t do công dân. V i c có m t c a nhà n c c tài bi n nh ng u i m c a n n dân ch thành nh ng y u i m và e d a an ninh c a nó. Nh v y, nhà n c c tài b t các n c láng gi ng c ng ph i t c tài hóa, t b nh ng chính sách dân ch .

Thí d , n c Anh - i di n tiêu bi u c a n n dân ch t s n quê h ng c a ngh tr ng - tr c khi chi n tranh th gi i th hai bùng n , ã b t bu c ph i h n ch ho t ng c a ng phát xít Moxli. m c dù i u này mâu thu n v i nh ng truy n th ng c a c c u a ng. Trong th i gian này, ng phát xít Moxli nh c i t theo ki u m u c a ng qu c xã (có th l nh ng u, có ng ph c, thành l p các i v trang), nh ng chính ph ã không cho phép nh ng thay i này.

6/ Nh ng c s kinh t c a nhà n c phát xít:

Th t sai l m n u ngh r ng, vì c t p trung quy n l c tuy t i trong tay nhà n c phát xít không liên quan gì n v n kinh t . M t th ng t ng ki n trúc t p trung tuy t i không th d a trên h t ng c s phân rã; th ng t ng ki n trúc c tài òi h i m t n n kinh t c tài do nhà n c ki m soát tri t . Không c n xóa b s h u cá th hình th c i v i công c s n xu t, nhà n c phát xít là ng i i u hành n n kinh t qu c dân. Nhà n c xác nh nh ng v n nh sau trong n n kinh t :

a/ Ph ng h ng c a n n kinh t - s n xu t ph c v cu c chi n tranh t ng lai hay cho nhu c u tiêu dùng? N n kinh t qu c dân có liên k t v i

các nhà khác hay không, hay sẽ xây dựng trên nguyên tắc tập chung tập thể?

b/ Cấu trúc sản xuất - sản phẩm sản xuất cái gì, số lượng bao nhiêu?

Người sản xuất phải thu hoàn toàn vào nhu cầu của nhà nước.

Chúng ta hãy lấy thí dụ như ngành lúa gạo nông nghiệp trong nhà nước quốc gia xã. Tất cả diện tích ruộng canh tác sản xuất tại nhà nước, nhà nước xác định cho ngành này phải sản xuất bao nhiêu khoai tây, sắn, trái cây, thuốc... Ngành thì nhà nước định giá sản phẩm mà họ phải bán cho nhà nước. Họ không được bán sản phẩm của mình cho ai khác ngoài nhà nước. Như vậy trên thị trường, nhà nước là người duy nhất hành động sản xuất kinh tế, còn ngành nông nghiệp sản xuất chỉ là ngành công nghiệp hình thức.

c/ Nhà nước can thiệp vào quy định thị trường gia súc.

Đúng, vì sự sụp đổ của "quy định thị trường gia súc" ban hành ngày 29-9-1933, gần 5 triệu rưỡi diện tích, mà ngành có ít nhất là 10 hecta ruộng, được tuyên bố là có toàn quyền sở hữu. Ngành ruộng này không chỉ còn trồng cây trồng, mà trồng cây trồng là người của nhà nước phát xít công nhận là xứng đáng (tất nhiên là về mặt chính trị). Valter Dore viết, "Theo hướng dẫn của Bộ Nông Nghiệp, nếu không có ngành trồng cây trồng, quyền sở hữu gia súc của diện tích có thể bị mất và chuyển giao cho một cán bộ phụ trách nông nghiệp nào đó. Điều luật ngặt nghèo này đã bắt buộc ngành nông nghiệp nông dân phải giữ gìn sản phẩm giá của mình".

Nhà nước quốc gia xã công nhận toàn bộ nền kinh tế công nghiệp phải đi xuống kiểm soát của mình. Nó nhà nước hóa Ban lãnh đạo và duy nhất công nghiệp, không chỉ thị trường mà còn trong việc thành lập các ban quản lý chuyên môn của bộ quốc gia xã sản xuất, mà còn trong việc sản xuất phân bón và nhiên liệu cho vận tải quân sự và ngành mìn có lợi cho nhà nước khác. Trong lời phát biểu trước công nhân các nhà máy công nghiệp quân sự ngày 10-12-1944, Hitler đã nói về vấn đề này như sau: "Tôi lấy làm thất vọng, các nhà tư sản Anh có thể đóng góp 76, 80, 85, 100, 160 phần trăm lợi tức công nghiệp cho vận tải quân sự. Tôi nghĩ rằng, nếu vì chúng ta chỉ cần 6 phần trăm, thậm chí 10 phần trăm này chúng ta có thể thu được một nửa, và nửa còn lại ngành của chúng ta cần phải cho chúng ta ngành công nghiệp là đã sản xuất vì lợi ích của công nhân dân tộc. Điều này có nghĩa là, cá nhân không có quyền dùng ngành cái mà đáng lẽ phải giành cho nhà nước. Nếu cá nhân sản xuất phân bón một cách có suy nghĩ thì điều đáng hoan nghênh, còn ngành công nghiệp phải có sự can thiệp của nhà nước quốc gia xã".

Hệ thống hợp tác xã nông nghiệp là nền tảng quan trọng của nhà nước quốc gia xã sản xuất kiểm soát nền kinh tế nông nghiệp. Các hợp tác xã này được hình thành ngay từ năm 1933. Vào năm 1939, số lượng các hợp tác xã đã tăng tới 45545 đơn vị. 73 phần trăm số sản phẩm sắn, 61 phần trăm số phân bón

trung và phần lớn sản phẩm nông nghiệp là do các hợp tác xã này sản xuất. Việc can thiệp thô bạo của nhà nước vào quy định của thị trường sản xuất và phân phối thu tài sản của nông công dân sản xuất ngoài và có quan hệ mật thiết với thị trường. Điều luật này đặt ra trong tất cả các nhà nước phát xít. Ví dụ, biết rằng mùa hè của Ainstain tại Capute cùng với phần lớn quanh ób chính quyền Pruxia thực thu theo "Sách Luật Quốc Xã về thu hút sản phẩm của nông nghiệp Công Sản và kỹ thuật của nhà nước" ban hành vào năm 1933.

d/ Điều hành các vấn đề xã hội và quốc gia

Tên của Ýtalia phát xít, chính sách này được thể hiện hóa thông qua hệ thống nghiệp đoàn. Và sau đó, chính sách này cũng được áp dụng Tây Ban Nha (thông qua "Các Công Đoàn Thống Nhất"). Điều này, vai trò của nghiệp đoàn của Mặt Trận Lao Động Đức cũng như vậy. Thông qua hệ thống nghiệp đoàn, nhà nước thi hành kiểm soát toàn diện của mình đối với giai cấp công nhân, nghiệp đoàn không được bãi công. Bằng cách đó, nhà nước bắt buộc giai cấp công nhân phải phục vụ cho những lợi ích của nó. Nhà nước không cho công nhân không được bãi công, mà còn bắt buộc phải làm việc cho nó, phục vụ cho những tham vọng của nó. Vì vậy, đây là những hạn chế của nó. Đây không chỉ là những tiêu chí của những người kháng cự công nhân, làm cho họ không còn có khả năng bãi công - điều đó là chuyên chính quân sự thông thường và làm, mà là thu tóm giai cấp công nhân vào các tổ chức quần chúng quốc gia, và thông qua những tổ chức này, "thu hút" họ về phía nhà nước kiểm soát hệ thống chính trị. Nói cách khác, không cần thể hiện những quy định của thị trường cho giai cấp công nhân, nhà nước phát xít và những người đi đến cho họ và trở thành ông chủ của các vấn đề xã hội.

Nói ngắn gọn, trong lĩnh vực kinh tế nhà nước phát xít thi hành hệ thống lao động và những quy định của chế độ phong kiến. Hệ thống này được cấu trúc bằng những điều kiện: trên thị trường, nhà nước cai quản những tiến sản xuất và xã hội nông nghiệp của xã hội; bãi bỏ quyền tự do lao động và thay thế bằng chính sách lao động cưỡng ép kinh tế quốc gia. Hay là, thực hiện kinh tế thu nhập của xã hội sản xuất do, chế độ phát xít quay trở lại với hệ thống của chế độ chính trị và kinh tế quốc gia của chế độ phong kiến. Như vậy, chế độ phát xít ép buộc những người lao động làm việc trong những điều kiện, không mua gì những quy định của họ. Họ trở nên giống như một đội quân lao động của nhà nước. Mọi biểu hiện không phục tùng sẽ bị trừng phạt nặng nề, bị xem là phản bội hay phản bội. Do sự thống trị của nhà nước đối với xã hội nông nghiệp, công nhân không có quyền lựa chọn công việc theo bất cứ cách nào nghiệp đoàn của mình nếu điều đó không có lợi cho nhà nước. Ví dụ, bị bắt buộc làm việc như những người lao động thông thường. Nghiệp đoàn, buôn bán những tác phẩm của họ trên thị trường thị trường. Vì việc bãi bỏ quyền tự do lao động và thi hành hệ thống kinh tế quốc gia, nhà

nhà phát xít đã lo ngại công nhân thất nghiệp, gia đình không có nhà ở, thất nghiệp trong chế độ phong kiến hay trong các trật tự trung.

Thông thường, người ta thích tìm kiếm kinh tế "thần kỳ" của các quốc gia đang phát triển liên tục của công nhân nghiệp, quốc phòng. Điều này hoàn toàn đúng, nhưng vấn đề chính là nguyên nhân thực sự của vấn đề. Bởi vì trên cơ sở gì thích nhất có thể tìm kiếm câu hỏi là: bằng cách nào chế độ phát xít có thể chi ngân sách khổng lồ cho quân sự? Tại sao nhân dân chế độ sản xuất thông thường không thể hoặc không cho phép nhà nước hành động như vậy? Trả lời những câu hỏi này sẽ không tránh khỏi dẫn chúng ta đến với những nguyên tắc kinh tế chung của nhà nước phát xít, mà nguyên tắc cơ bản là bắt xã hội quay trở lại với hình thức bóc lột ép buộc: nhà nước ép buộc công nhân làm việc bằng cách dùng tòa án để đàn áp, nhốt họ vào lao động, nhốt họ vào nhà tù, cấm họ công nhân không được tổ chức, cấm họ không được bãi công, bắt họ làm việc theo ca kíp, cấm họ không được tìm việc làm các nơi khác, v.v... Nói ngắn gọn, nhà nước sẽ ép buộc công nhân làm việc như là nô lệ công nhân, bắt họ vào với chế độ bóc lột tàn bạo.

Đó có thể hiểu rõ về cuộc bãi bỏ nhân thất nghiệp (Đến vào năm 1933, con số này lên tới 5,5 triệu người), tác nhân chính là nhà nước phát xít có thể luôn luôn giảm chi tiêu quân sự và vấn đề liên tục tăng chi tiêu quân sự. Thông qua bom máy không quân và hình thức chiến tranh quy mô gia đình, nhà nước làm tiêu tan mọi ý chí kháng cự ngay từ khi còn trẻ; còn thông qua tuyên truyền toàn diện và các oán, nó "thuyết phục" cho chính sách kinh tế đúng của mình. Một khi lao động đã là bắt buộc, giá trị sức lao động của người công nhân phát xít không còn là vấn đề ưu tiên. Như vậy, nhà nước này luôn có trong tay sức lao động vô hạn và rẻ mạt. Do đó, khác với chế độ sản xuất tư bản, nó có thể dùng những sức lao động khổng lồ cho những nhà máy không có lợi ích kinh tế nhưng có giá trị quân sự quan trọng. Nó có thể xây dựng nền kinh tế cung cấp đủ nhu cầu kém hơn nhiều so với khi sản xuất các nguyên liệu như thép, gỗ, v.v. Két qu là trong nhà nước phát xít, một nền kinh tế quân sự hiện đại nhất phát triển, nhưng mà các nhà nước tư sản truyền thống thì thậm chí không dám mơ tưởng.

Tại hội nghị các nhà kinh tế nói tiếng Pháp năm 1938, Rapard đã có những suy nghĩ rất sâu sắc về nền kinh tế quốc gia: "Nếu chúng ta công nhận rằng, tiêu chuẩn đánh giá thành công của xã hội là sức lao động làm việc cho một thu nhập nhất định, thì thí nghiệm của người Đức là một khởi đầu hoàn toàn; nhưng nếu chúng ta xem giá trị của một giờ công là một đơn vị thì công nhân quốc gia sẽ thu nhập làm việc thì sức lao động của họ sẽ giảm, thì họ sẽ sống hoàn toàn. Người ta nói rằng, nền kinh tế cung cấp của Đức đã tiêu diệt chế độ nhân thất nghiệp. Nhưng câu này chúng ta không làm chúng ta ngạc nhiên vì trong nhà tù thì làm gì có chế độ thất nghiệp".

7/ Nhà n c phát xít - con c a xã h i công nghi p:

S thâu tóm và ph c từng t ng th c a toàn xã h i i v i nhà n c - d u hi u c thù c a ch phát xít - hoàn toàn không th c thi t l p tr c th k XX. Đi u này có ngh a là c nhà n c phát xít c ng không th xu t hi n tr c khi th i i c a chúng ta phát minh ra nh ng c s k thu t c n thi t và tr c h t, ó là nh ng ph ng ti n giao ti p và tuyên truy n hi n i: ài phát thanh, phim nh, i n tho i, loa phóng thanh.

Albert Speer vi t trong l i khai t i phiên tòa Niurnberg, "Chuyên chính Hitler khác h n v i nh ng n n chuyên chính tr c ó trong l ch s . Đây là n n chuyên chính u tiên c a nhà n c công nghi p, trong th i i k thu t hi n i, nó th ng tr tri t và toàn di n trên dân t c mình và k thu t. Nh ó nh ng ph ng ti n k thu t nh ài phát thanh, loa phóng thanh, quy n c l p suy ngh c a 80 tri u ng i b t c o t và ph i ph c từng nguy n v ng c a m t ng i duy nh t. Đi n tín, i n tho i, radio cho phép nh ng t ch c cao c p có th truy n m nh l nh tr c ti p xu ng các c s . Và t i ây, nh uy tín c a chúng, các m nh l nh này c thi hành vô i u ki n".

Các ph ng ti n giao ti p hi n i gây nên nh ng bi n i quan tr ng trong c u trúc truy n th ng c a chuyên chính và tr c h t là trong c c u ho t ng c a nó. d ng chuyên chính c , m i m nh l nh hay s c lu t phát ra t trung tâm c thi hành theo t ng b c t trên xu ng d i. M i m t xích trung gian u có vai trò xác nh nh m t c c u thành ph n, và n u không có s tác ng t ng h c a nó, nguy n v ng c a trung tâm không t c yêu c u nh ã nh. Trong nh ng th i i m c p thi t, n u m c xích trung gian này t ch i không ho t ng, s c l nh c a trung tâm s không c th c hi n vì lúc này ng dây liên l c ã b t. Nh v y i v i c c u chuyên chính c truy n, các m c xích trung gian có vai trò quan tr ng n m c trong m i tr ng h p, trung tâm u tr nên ph i ph thu c vào chúng, không th b qua chúng, khi th c hi n nh ng k ho ch c a mình. Trung tâm có th thay i c c u trung gian, phê phán ho c c i t , nh ng không th t ch i s c ng tác c a nó.

Cái m i mà nhà n c phát xít thu nh n c nh các ph ng ti n giao ti p hi n i là, kh n ng có th b qua các m c xích trung gian nói trên, ho c n u không b qua thì trong m i tr ng h p, u có th s d ng c ng ây tr c ti p gi a trung tâm và các c s . Và n u m t m c xích nào ó t ch i không ho t ng, thì i u ó không có ngh a là s c l nh c a trung tâm không c thi hành. Radio ã lo i b c m i hi m h a này. Tính ch t c bi t này c a nhà n c phát xít không ch giúp nó thông tin m t cách nhanh chóng, tuyên truy n mang tính qu n chúng sâu r ng, mà còn tác ng n c b n thân b máy nhà n c và c c u ho t ng c a nó. Thông qua radio, trung tâm có th ki m tra chính b máy này và m c kh n tr ng trong khi thi hành các m nh l nh c a c p trên. Nh v y m i m t tr m trung gian

các cấu trúc trung tâm và các bộ phận, bố trí hai tầng kim soát, trên xuồng và tầng trên, vì trung tâm có thể thông tin trực tiếp các nhà hàng radio. Trong trường hợp này, các mạch xích trung gian ảnh hưởng vai trò chủ yếu khi thực hành như là, công nghệ quy trình lắp ráp các bộ phận. Radio đã thay đổi bản chất của mạch xích trung gian, biến nó thành các bộ phận của hệ thống, chủ yếu truy cập toàn bộ như là. Như vậy, nhà có các phần giao tiếp hiện tại, bộ máy nhà cần các kỹ thuật và tổ chức như kỹ thuật quản lý khác:

1. Bất biến tính chất chủ yếu và quan liêu, trong hoạt động và trình bày linh hoạt hơn.
2. Bộ máy trình bày dữ liệu khi cần và làm việc tốt hơn.

Chúng ta hãy lấy ví dụ về vụ ám sát Hitler trong ngôi biệt thự của Hitler tại Pruxia. Staufenbert quay trở lại Berlin bằng máy bay và thông báo về việc ám sát Hitler chính là Hitler đã chết. Một số người nghi ngờ mục đích của việc này là để lừa Hitler quy định hành động. Nhà có radio, chỉ 2 giờ sau vụ ám sát Hitler đã phát biểu trên đài phát thanh và như người nói chính của việc này. Nếu không có radio như phần tin tức thông tin nhanh chóng thì dù Hitler còn sống, binh lính Berlin đã có thể khởi nghĩa. Tất nhiên, đây không phải là nguyên nhân thất bại của cuộc cách mạng, nhưng nó đã tổ chức nên những người có thể xử lý kịp thời, mà trong hoàn cảnh lúc bấy giờ, nếu có ý nghĩa của biệt quản lý.

Tóm lại, hoàn toàn không phải phóng viên khi không chuyên chính phát xít là con của xã hội công nghiệp. Kỹ thuật hiện tại của kỹ thuật XX không chỉ là hoàn thiện chuyên chính, mang lại cho nó những công cụ tinh vi, mà còn tổ chức nên những cơ sở mà nếu thiếu chúng, nhà phát xít không thể hình thành trên phần đất kỹ thuật. Không có radio, điện thoại, điện tín và phim ảnh, thì những cơ quan quản lý sau đây của nhà phát xít tài trợ nên không thể: tuyên truyền mang tính quần chúng và tăng cường, do thám tăng cường, các kỹ thuật bộ máy nhà phát xít, xây dựng và chỉ huy quân đội chính quy, công nghệ.

(Hết Phần III)

Phần IV: SỰ TAN RÃ CỦA NHÀ PHÁT XÍT

1/ Sự tách rời của công nghệ phát xít khỏi nhà phát xít:

Không thể xây dựng các cơ quan phát xít hoàn chỉnh, nếu không có sự tăng cường chính trị tuy nhiên các công nghệ phát xít, công nghệ không thể tiêu diệt các sự tăng cường này nếu công nghệ phát xít không tách rời khỏi nhà phát xít. Bằng cách nào thể hiện các yếu tố này - theo công nghệ chiến tranh như

Đ c và Italia, hay theo con ng hoà bình nh Tây Ban Nha - là v n ph thu c vào hoàn c nh lch s c th . Trong m i tr ng h p, n u không có s tách r i c a ng phát xít kh i nhà n c này, thì không th th c hi n b c chuy n i t chuyên chính m t ng quy n n n n dân ch t s n truy n th ng v i c c u a ng, v i nh ng quy n t do chính tr và t do công dân (t do ngôn lu n, n loát, l p h i, lao ng, n i c trú ...)

T i Tây Ban Nha, quá trình này di n ra trong nh ng i u ki n hoà bình, do nh ng bi n i mang tính quy lu t c a các mâu thu n bên trong. Do ó "ph ng án Tây Ban Nha" mang ý ngh a c bi t quan tr ng. Nó th hi n b c chuy n ti p thu n ch t t ch phát xít n n n t do dân ch , không b nh h ng c a ngo i c nh nh hai tr ng h p c a Đ c và Italia, nh ng ngo i c nh ã làm bi n d ng áng k logic khách quan c a các s ki n, làm m t tính chính xác và tri t . H n th n a, nh ng bi n ng quân s iên cu ng vào Chi n Tranh Th Gi i Th II ã không cho phép nh ng quá trình ó di n ra tr n v n. Chúng ch s ng d y trong kho nh kh c ho c b gi l i d ng phôi thai vì thi u th i gian ho c nh ng i u ki n c n thi t, th t khó có th oán tr c s tan rã c a ng phát xít s di n ra th nào sau khi nó b cách ly và tách r i kh i nhà n c. Thí d , t i Tây Ban Nha, chúng ta có th quan sát chính xác c di n bi n c a quá trình này, ch m ch p nh ng không th tránh kh i, b t u phát tri n t sau n m 1955. Nh ng cán b Falanga d n d n b sa th i kh i các c quan u não c a nhà n c và ng này m t d n nh h ng i v i nhà n c. Nhà n c không còn là s h u riêng c a Falanga. S th ng nh t gi a nó và nhà n c b phá v và ng này m t d n nh a s ng. Vào n m 1956, Areze, ng kim B Tr ng, Bí Th Đ ng Falanga, lo l ng báo cáo v i H i Đ ng Dân T c (Ban Lãnh Đ o Trung ng Đ ng) r ng ng này ch còn chi m 5% trong các c quan u não c a nhà n c, và ngh ph c h i l i v trí tr c ây c a Falanga. Vì yêu c u này, Areze b Franco sa th i.

Vào n m 1957, sau khi chu n b y i u ki n, t ng Franco th c hi n m t b c ngo t quan tr ng quy t nh t ch phát xít n n n chuyên chính quân s . Franco chuy n ch d a c a mình t ng Falanga sang gi i quân s và l c l ng cánh h u c a nhà th Thiên Chúa Giáo c t p trung trong t ch c Opuxdei. Falanga không còn c xem là ch d a chính tr qu n chúng tin t ng c a ch nh m y ch c n m tr c ó. M t m t, ng này ã b thoái hoá v chính tr - tinh th n vì nh ng quan h v i ng qu c xã Đ c và ng phát xít Italia, n m c b n thân tên gi "Falanga" b xem nh i u x u h và s nh c. Vì v y chính ph ph i i tên cho Falanga thành " Phong Trào Dân T c ". M t khác, Falanga trong quá trình tan rã ã ánh m t nh h ng c a mình và qu n chúng ng viên liên t c r i xa nó. N u nh tr c ây, theo nhân ch ng c a Aibl Plen, ng này có t ch c t i m i làng, b n, thì ngày nay nó ã b m t ph n l n nh ng c quan ng u tiên c a mình: trong 9 nghìn làng Tây Ban Nha có t i 5-6 nghìn làng không còn t ch c c a ng này.

Vì cách ly dân dân của Falanga khi các cơ quan nhà nước thực hiện rõ ràng nhất trong hai lần chiến đấu các chính phủ. Trong cuộc chiến lần thứ nhất (vào năm 1962) sự lên ngôi của những người lãnh đạo Đảng, người thi Franco thậm chí mất lo lắng các phần của các nhân viên Falanga, trong đó có Bộ Trưởng Xây Dựng Thành Phố và Bộ Trưởng Thông Tin Ariax Xalgado. Hoxe Garxia đã viết về cuộc chiến này như sau: "Trong 18 bộ của chính phủ có tới 8 bộ bị thay thế. Trong chính phủ năm 1957, Falanga giữ ba bộ chính thức thì nay chỉ còn một bộ. Phần lớn các bộ trưởng là những người di dân của các Opux Dei, ngoài ra trong chính phủ còn bổ sung thêm một người lính và hai thuộc viên. Địa điểm chiến đấu nhất là trong chính phủ mới, Địa Điểm Munox Grandec cũng bị nhiệm vụ của Phó Thủ Tướng chính phủ. Cuộc di chuyển Quân Đoàn Xanh trở thành người lãnh đạo nhà nước thứ hai sau Franco". Cuộc chiến này diễn ra hai lần vào năm 1965 cũng nhắm vào Falanga. Franco từng nhậm chức các vị trí: Bộ Trưởng Tài Chính; các Bộ Trưởng mới: Bộ Trưởng Tài Chính Huxi Hoxe Expinoxa - phần tích của Opux Dei, Bộ Trưởng Thông Tin Fauxtino Garxia Minho - cũng thuộc các Opux Dei và có mối quan hệ chặt chẽ với các nhà báo, Bộ Trưởng Nông Nghiệp Adolfo Ambrona - một người bạn, Bộ Trưởng Tư Pháp Antonio Maria Orion Urkito - một trong những người di dân có thể là chính của vị trí Bộ Trưởng Tài Chính Tây Ban Nha.

Những thất bại này cho thấy, chính Franco thực sự đã thay thế các bộ của mình, bằng cách chuyển Falanga sang bộ phận quân sự của vị trí Bộ Trưởng Tài Chính. Địa điểm như những thất bại này cũng chỉ ra sự tan rã và sự vắng mặt của chuyên chính, bởi vì chính các bộ của nó - Falanga, người quản hành và chỉ huy các lực lượng - đã bị thay thế. Tách biệt phát xít ra khỏi nhà nước, tức là phá vỡ chính sách của nhà nước về tài chính, và tiếp theo đó, nhà nước này sẽ không tránh khỏi sụp đổ hoàn toàn. Địa Điểm Phát Xít là nhà chính của nhà nước về tài chính phát xít, nó đánh giá tất cả những chính trị cho mình bị ưu tiên trong nhà nước này. Đây không phải là sự so sánh ngẫu nhiên, mà xuất phát từ sự thâm sâu của gia đình nhà nước phát xít thế kỷ XX và những phong kiến thứ hai Trung Quốc.

1. Nếu những quân chính phong kiến lý nhà thì làm cho đất nước thì nhà nước phát xít cũng có chính sách đất nước là những cơ quan nhà nước oán.
2. Nếu nhà nước là người di dân cho tình hình phần trong nhà nước Trung Quốc, thì những phát xít cũng là người di dân cho tình hình phần trong nhà nước về tài chính.
3. Giữa những nhà nước Trung Quốc có các quan chức bị theo dõi các vị trí đất nước và tà giáo di dân danh nghĩa Tòa án Giáo Hội, những phát xít cũng có các quan chức bị theo dõi chính trị như những kẻ thù của "nhà nước và dân tộc" trên danh nghĩa an ninh quốc gia và kiểm duyệt phát xít đất nước.
4. Giữa những quân chính phong kiến dựa trên chính sách cũng ép kinh

bu c ph i gi i quy t m i mâu thu n n i b b ng tranh lu n và bàn b c công khai. Sau khi b t c b nh ng u ái v t ch t và tinh th n c a chính quy n, Falanga b t bu c ph i tr thành xu h ng i l p v i nhà n c t b o v mình nh m t l c l ng chính tr . Tr c ây nó có ch d a xã h i thông qua nhà n c (chia a v , chia l i ích ...) thì gi ây Falanga ch có th t ni m tin vào qu n chúng v i lòng c m thù chính quy n hi n hành. Nh ng có th tìm c ch d a trong qu n chúng, Falanga trong ch ng m c nào ó ph i tr thành i di n cho tinh th n ch ng i nhà n c c a h , ngh a là ph i tr thành xu h ng i l p công khai v i nhà n c. Đó là con ng c a Falanga t m t ng c m quy n c oán chuy n thành m t ng i l p. Hoxe Garxia vi t: "M t b ph n c a Falanga trong th i gian u ã t ng c ng tác v i Franco, nay t r i b ch và tr thành xu h ng i l p."Qu n chúng "c a Falanga th ng quan sát cu c u á trên th ng nh và có c m tinh v i nh ng ng i chuy n sang xu h ng i l p. Nh v y a ph n các ng viên Falanga cu i cùng ã tr thành nh ng i th c a n n c tài Franco, thành nh ng ng i tiên phong c a " i m i", "c i cách", "t do", v i m c ích thay ch Franco b ng m t ch khác, ph n ánh c "quy n l i dân t c". Falanga tr nên không c n thi t cho t ng Franco và ông ta ã chia tay v i nó không chút ti c r ".

M c dù t t c nh ng mâu thu n n i b v i nhi u xu h ng và phe phái khác nhau, Falanga v n th ng nh t trong m t v n : ó là lòng c m thù i v i nhà n c Franco trong th i k sau. Các ng viên Falanga u công kích ch m t cách có h th ng, không ph thu c là cánh t hay cánh h u, xu h ng ti n b hay b o th . Sau ây là l i công kích c a Luix Gonxalex Vixen, m t trong nh ng th l nh có uy tín nh t c a nh ng ng i Falangist cánh t , c u i tr ng i c n v c a Franco: "Trong ng Falanga, nh ng m m m ng c a "phong trào" không còn n a. Có th kh ng nh r ng Falanga và "phong trào" là ng ngh a, i m khác bi t duy nh t là chúng có nh ng sách l c không gi ng nhau. Nh ng nhóm m nh nh t ã t ng n m gi trong tay m i quy n l c c a Tây Ban Nha t xem mình là i di n cho các l c l ng cánh h u và gi i t s n. Do ó ng nhiên chúng có xu h ng bài bác nh ng quan i m t do và nh ng nguyên t c ti n b c a Falanga trong l nh v c kinh t ". K t qu là hi n t i Tây Ban Nha t n t i hai xu h ng khác bi t : m t bên là nh ng ng i Falangist mong mu n t do và cách m ng kinh t xã h i, và m t bên là "phong trào" bao g m các l c l ng cánh h u c tình gây tr ng i cho s ti n b trong l nh v c kinh t . Các l c l ng cánh h u Tây Ban Nha có hai m c ích: chúng ã và s làm r i lo n, chia r phong trào cách m ng - phong trào có ý nh làm cu c c i cách kinh t trong n c, ng th i chúng tuyên b ch ng l i nh ng t t ng có th d n n v i c c u thành các quy n t do".

L.Gonxalex Vixen th c ch t là mu n ph c h i l i ng Falanga " th c s " tr c ây t th i Hoxe Antonio Primo De Rivera (ng i sáng l p Falanga) mà trong c ng l nh t ng có m t vài xu h ng ch ng t s n. Đây là m t tham v ng hảo huy n vì sau m t ph n t th k c ng tác v i nhà n c, Falanga

ã b thoái hoá tr m tr ng và không th còn ph c h i l i trên c s chính tr t t ng thu n ch ng ban u. Đi u lý thú ãy là s d i l p và lòng c m thù c a nh ng ng i Falangist cánh t . S i l p này còn c th hi n rõ ràng h n trong m t bài báo khác c ng c a Vixen : "Chúng ta ch ng l i m i chính ph c tài, và ng u nhiên chúng ta ch ng l i chính ph , v i chiêu bài c ng c n n kinh t t n c ã làm cho nh ng giai c p nghèo khó nh t càng tr nên b n cùng h n".

Xu h ng i l p c a nh ng ng i Falangist cánh t ôi khi s d ng c nh ng cách th c gay g t và li u l nh. Trong l t ng ni m ng i sáng l p Falanga, m t ng i tên Hoxe Ramon Alonxo Urdialex ã hét th ng vào m t Franco : "Đ ph n b i!" và vì th b tuyên án 12 n m tù trong ng c t i. Nhà báo Falangist, Antonio Himenex Pericax, b tuyên án 10 n m ng c t i. Anh sinh viên Hoxe Antonio Xantrex Maxax Ferloxio, con trai c a m t trong nh ng ng i sáng l p Falanga tên là Xantrex Maxax, b ra toà vì ""tuyên truy n bí m t". Labade Otermin, m t trong nh ng i di n c a Đ i C n V Falanga tr c ãy, thành viên H i Đ ng Dân T c Falanga và ã nhi u n m là toàn quy n vùng Axtuaria, tuyên b ch ng l i các t ch c công oàn qu c gia r ng: "chúng ã ánh m t vai trò và ý ngh a c a mình, ã b chuy n thành công s c a chính ph , b chính ph s d ng nh nh ng công c chính tr và không còn th hi n c nguy n v ng c a các t ng l p lao ng". Đ ng th i Labade Otermin ngh cái t các t ch c công oàn sao cho " ng l i b u c thay th cho ng l i áp t chính tr hi n hành".

Ngoài nh ng công kích cá nhân nói trên, nh ng ng i Falangist c bi t là cánh t , ã k t h p v i công nhân t ch c tu n hành, bi u tình t p th . Trong cu c di u hành nhân k ni m ngày 1-5 c a giai c p công nhân vào n m 1963, xu h ng công oàn i l p nh n th y: "T i m t vài n i có c nh ng ng i Falangist cánh t tham gia, nh ng ng i ang t c m th y xa r i ch ". " Nh ng ng i Falangist cánh h u" công khai công kích chính ph . 52 ng i bao g m c ch t ch" H i Nghiên C u Hoxe Antonio" và 7 ngh s ã g i th cho Hoxe Xolix Ruix trong ó có o n vi t: "Trong sáu n m g n ãy, chính sách c a chính ph ã khi n nh ng ng i công nhân không còn ph c tùng n a, ã không trao cho h công c nào khác ngoài vi c n i lo n, k t qu là Tây Ban Nha và toàn th gi i bi t c s b t bình i v i n n chính tr này".

3/ S tan rã c a h th ng t ch c qu n chúng qu c gia:

Sau ng Falanga, h th ng t ch c qu n chúng qu c gia không còn ph i ch u s ch o và ki m soát chính tr c ng b t u tan rã. S tách r i c a ng phát xít kh i nhà n c và c bi t là lòng c m thù c a nó i v i ch ã nhanh chóng v ch tr n b n ch t ph n b i giai c p công nhân c a các "nghì p oàn th ng ti n". S p toàn b v b c t t ng, c Falanga xây đ ng công phu su t m y ch c n m tr i v i m c ích duy nh t là che đ u

b n ch t và vai trò th c s c a ""các nghi p oàn th ng ti n". Các t ch c này c ng b t u xa r i và tuyên b ch ng l i nhà n c.

Tr c ây trong quá trình phát tri n, nhà n c phát xít t các t ch c qu n chúng d i s ki m soát c a mình và bị n chúng t ch là v khí c a giai c p công nhân thành v khí ch ng l i chính giai c p này. Gi ây m t quá trình ng c l i ang di n ra: khi tách r i và ch ng l i nhà n c t s n, các t ch c công oàn l i tr thành v khí c a nh ng t ng l p lao ng, và nhà n c b t bu c ph dùng quân i và c nh sát àn áp. Quá trình này r t a d ng, t bi u tình, n h i h p chính tr , n vi c thành l p nh ng t ch c qu n chúng m i. Xu h ng c b n là xoá b nh ng nguyên t c c a các t ch c qu c gia, xây d ng nh ng t ch c qu n chúng m i c a các t ng l p lao ng và thanh niên d a trên nh ng nguyên t c dân ch và hoàn toàn t nguy n. Thí d , t ch c nghi p oàn thanh niên SEU c Falanga thành l p t n m 1936 và là t ch c công oàn phát xít b t bu c c a sinh viên Tây Ban Nha. Nh ng yêu sách không i trong các cu c bi u tình c a sinh viên t n m 1956 - 1957 là : Xoá b SEU và thành l p nh ng t ch c công oàn t do, ph c h i quy n t tr c a các tr ng i h c và tr l i quy n t do chính tr , t do công dân cho t n c". Vào cu i n m 1964, r t nhi u t ch c sinh viên t b SEU". Các t ch c sinh viên t b SEU và th ng nh t l i v i nhau trong Đ i H i Sinh Viên T Do, và trong quá trình u tranh, t ch c này c hình thành nh m t phong trào thanh niên dân ch m i. Đ i h i sinh viên l n th t vào u n m 1965 ã ra thông cáo và ng th i c ng là c ng l nh c a phong trào sinh viên m i:

a/ Quy n t do công oàn, t c là thành l p t ch c công oàn t ch , dân ch , i di n, t do và c l p, không ch u b t k m t s áp t chính tr hay tinh th n nào.

b/ Đ i ân xá cho t t c sinh viên ang b theo dõi, b ph t ho c b tù ày.

c/ T do t duy trong các tr ng i h c.

d/ T do l p h i trong các tr ng i h c.

e/ Đoàn k t v i các t ng l p lao ng ang u tranh cho nh ng yêu sách dân ch t ng t .

Ngày 27-2-1965 trong m t cu c h p trên gi ng ng c a tr ng i h c t ng h p Madrit, Đ i H i Sinh Viên l n th t tuyên b là: "T ch c i di n cao nh t c a phong trào sinh viên dân ch và c l p". T t c nh ng cu c bi u tình, bãi khoá hay tu n hành u c t i n hành d i s lãnh o c a Đ i H i Sinh Viên. Ngày 2-3-1965, t c là ngày l c a sinh viên, theo quy t nh c a Đ i H i Sinh Viên l n th t , hàng nghìn sinh viên Madrit ã bi u tình ch ng l i s kh ng b và chi n d ch bài bác c a c quan n loát Falanga. Tr c tr s toà so n, sinh viên xé nát và chà sát trên m t ng

những tờ báo chính thức của Falanga. Cảnh sát và trang đã can thiệp giết
tán cuộc biểu tình này.

Các sinh viên tiếp tục diễu hành. Tại Barcelona ngày 22 và 23-3-1965, Hội Nghị
Sinh Viên Dân Tộc lần đầu tiên có trụ sở tại Paris, bao gồm nhiều sinh viên
của các trường đại học Madrid, Barcelona, Bilbao, Xalamarca ... Đó là các
đoàn biểu tình của những trường đại học đã tuyên bố ủng hộ SEU. Hội nghị thông
qua tuyên ngôn trong đó nêu những nguyên tắc: "Đối với sinh viên, SEU đã chết
tuyệt đối". Đồng thời thông qua tuyên bố ủng hộ những nguyên tắc cho cuộc đấu tranh
của các Công Đoàn Sinh Viên Dân Tộc Độc Lập Dân Chủ và Tự Do.

Chính phủ Franco bắt buộc phải công nhận sự phá sản của SEU. Ngày 2-4-
1965, Hội Đồng Bộ Trưởng thông qua cái gọi là "Sách Lệnh Hiến Thi và
Nghị Hội Lập Hội Công Đoàn Sinh Viên". Mục đích của nó là xóa bỏ tên gọi
xuất xứ, hình thức công nhận ban lãnh đạo của các hội đồng sinh viên trên
xứ địa và thành lập một hệ thống kiểm soát của chính phủ đối với toàn bộ
các tổ chức sinh viên. Tất nhiên, các tổ chức sinh viên tuyệt đối bác bỏ hoàn
toàn sách lệnh nói trên của chính phủ, và trên thực tế lúc này, tất cả các trường
đại học Tây Ban Nha, song song với SEU "đã chết" tất cả những hội đồng
đoàn sinh viên độc lập - dân chủ - tự do, thể hiện quy định cho các sinh
viên.

Những sinh viên tiếp tục đứng lên vì sự xui xẻo của những công đoàn độc lập.
Song song với các "hội đồng sinh viên" mà nhà nước ủng hộ công
nhân phải tham gia, giai cấp công nhân trong các công đoàn quốc gia tự do
chọn "Hội Đồng Công Nhân" của mình. Các tổ chức này thể hiện quy định
thực sự cho họ, họ đứng trên danh nghĩa của họ khi cần phải có lập ban
lãnh đạo ép buộc trong thời gian bãi công, tẩy chay hay biểu tình chính trị.
Theo quan niệm của nhà nước, những Hội Đồng Công Nhân này là bất hợp pháp.
Những khi những Hội Đồng Công Nhân tổ chức và lãnh đạo những cuộc bãi
công lớn, các chính quyền và chính quyền bắt buộc phải đối phó với chúng
và nỗ lực trên thực tế để phá công nhận các tổ chức này là điều kiện cho
giai cấp công nhân. Khi nói về sách lệnh của những Hội Đồng Công Nhân
trong những năm 60, X.Garxia đã đưa ra những nhận xét rất chính xác:
"Giai cấp vô sản Tây Ban Nha đã tìm kiếm công cuộc đấu tranh thay thế
những tổ chức công đoàn phát xít bằng các tổ chức của mình và đấu tranh
bắt buộc phải công nhận chúng như "sự sống". Đây là một trong những
thông điệp quan trọng của giai cấp công nhân Tây Ban Nha. Những công nhân Hội
Đồng Công Nhân này, sự xui xẻo của công đoàn độc lập không cần công
nhận chính thức đã không còn phải sợ hãi nữa".

Xantiago Carilo, Tổng Bí Thư Hội Đồng Công Sản Tây Ban Nha lúc bấy giờ trong
tác phẩm Sau Franco - Hội đồng nào? đã trả lời như vậy về những
Hội Đồng Công Nhân này như vậy khi nói về giai cấp công nhân tiêu biểu của
thông điệp: "Các hội đồng sinh viên đang trong cơn khủng hoảng.
Bởi những Hội Đồng của mình, giai cấp công nhân đã tạo ra những xây

dạng nhặng t ch c công oàn dân ch , th ng nh t, t do và c l p, nh m b o v quy n l i c a giai c p công nhân và u tranh vì m t xã h i không có ng i bóc l t ng i".

Xu h ng công oàn i l p trên th c t ã ch ng minh r ng, nó là ng i lãnh o th c s c a giai c p này. Xu h ng công oàn i l p ã ch u trách nhi m lãnh o các cu c bãi công l n vào nh ng n m 1957, 1958, 1961 - 1962 và c bi t vào n m 1964, b t bu c chính ph ph i dùng c nh sát và quân i tr n áp. Th c ch t, ý ngh a c a cu c u tranh nh m chuy n hoá các t ch c công oàn qu c gia thành v khí c a các t ng l p lao ng ch ng l i nhà n c, c th hi n rõ ràng nh t trong yêu sách c a sinh viên Madrid: " Cho n nay, SEU là i di n cho chính ph tr c sinh viên. Chúng tôi mu n nh ng t ch c công oàn c a chúng tôi i di n cho sinh viên tr c chính ph ".

4/ Chuyên chính quân s - b c quá t ch phát xít n n dân ch :

Trong nh ng n m 50 và 60, trên th c t Tây Ban Nha ã tr i qua giai o n tan rã c a nhà n c phát xít khi nó ánh m t ch đ a xã h i qu n chúng c a mình và nh ng c thù quan tr ng nh t: ng phát xít và các t ch c qu n chúng. Lúc này nhà n c phát xít ã b chuy n i thành n n chuyên chính quân s thông th ng, đ a ch y u vào c nh sát và quân i.

Rõ ràng, ch ng l i các cu c bãi công và bi u tình l n trong th i gian này, chính ph ch còn bi t dùng c nh sát và quân i, vì không còn công c nào khác. M t n c trong ó cho phép có th t ch c bãi công hay bi u tình thì không còn có th xem là nhà n c c tài theo ý ngh a chính xác c a t này. Nhà n c c tài phát xít n m trong tay nh ng công c không ch có th tiêu di t m i m m m ng ch ng i, mà còn hoàn toàn không cho phép t ch c b t k m t cu c bi u tình nào. Do ó trong nhà n c c tài th c s hoàn toàn không t n t i nh ng kh n ng ch ng i, n m c xu t hi n nh ng o t ng r ng không có ng i b t bình v i ch , vì không có ai dám ng lên u tranh. Lý do không t n t i nh ng i u ki n cho u tranh ã gi i thích t t c nh ng i u này. T báo t s n Stampa s ra ngày 18-7-1922 ã tiên oán r t chính xác v n n chuyên chính phát xít t ng lai nh sau: "Ch ngh a phát xít - ó là phong trào nh m x đ ng m i công c h p pháp và b t h p pháp i u khi n nhà n c và b t toàn b dân t c ph i ph c tùng, thi t l p quy n chuyên chính vô h n và không th tách r i c a mình. Ph ng ti n c n b n đ t c nh ng m c ích này, theo c ng l nh và tinh th n c a các th l nh và nh ng k ng h tích c c là hu di t tri t m i quy n t do công dân và t do cá nhân, nói cách khác - hu di t m i quan i m và m i thành qu t do c a Rixodjiment - Ytalia.

Khi n n chuyên chính này ã c thi t l p b n v ng n m c ch có th t n

tình nguyện suy nghĩ, hành động và lời nói xuất phát từ tình thiện phục tùng và hy sinh vô điều kiện cho chế độ phát xít, khi đó chế độ sẽ đem đến những hành động khinh bỉ vì lúc này không còn vị thế cho chúng. Những chủ nghĩa này quy định này và bất kỳ những gì đi ngược lại thì đi ngược lại." Ytalia và Đức đã khinh bỉ toàn bộ những lợi ích oán trên về chính nghĩa phát xít, và nói ra ngay từ buổi bình minh của nó, ủng hộ những chi tiết. Tình hình cao nhất của quá trình phát triển, chúng ta thấy rằng chuyên chính tri thức, những mặt trên thực tế không tồn tại những biểu hiện rõ ràng. Tình hình thực tế, trong những năm 50 và 60, nhà nước phát xít Tây Ban Nha thực sự xuyên phá chính lý các cuộc bãi công, biểu tình hay tuần hành, không có nghĩa là khinh bỉ các tổ chức, mà chủ nghĩa này là nó đã trở nên rõ ràng hơn trước mắt chúng ta. Điều này chứng tỏ đã có những điều kiện tốt cho sự tranh chấp giữa nhà nước và nhà nước bất chấp phi ngày càng rõ ràng hơn về mặt phân biệt giai cấp công nhân và phi dân chúng của mình.

Đôi khi những chuyên chính quân sự, khinh bỉ có thể mang những hình thức tàn khốc nhưng nó không bao giờ tồn tại một cách toàn diện và tổng quát như trong chế độ phát xít. Nhà nước các tài có thể những thủ và mặt cách hành động xáo trộn khinh bỉ thực tế (thông qua tuyên truyền các oán và giáo dục), chính trị (thông qua hệ thống tổ chức quân chúng) và cảnh sát quân sự, thì trong giai đoạn chuyên chính quân sự nhà nước chỉ còn có thể dùng hình thức khinh bỉ sau cùng. Chuyên chính quân sự bóc xã hội liên tục thông qua các tổ chức quân chúng, và bóc lột mình chỉ bất chấp phi xáo trộn lịch sử khinh bỉ.

Chúng ta hãy lấy một thí dụ minh họa chứng minh cho giai đoạn này của nhà nước các tài. Một năm sau cái chết của Hulan Grimau, xung quanh tên tu sĩ của thi ú tá Manuel Fernandex Martin, người bất chấp chính trong vụ án này đã diễn lên một vụ kiện lớn. Người ta phát hiện ra là Martin không có bằng luật sư, mà theo điều 63 của luật quân sự thì thì bất chấp phi có. "Tất cả những điều này được phát hiện một cách ngẫu nhiên. Sau vụ án của Hulan Grimau, Martin tham gia một phiên tòa dân sự xem xét vụ việc. Vụ việc này đã "tái" và nói rằng là Martin không có bằng luật sư. Ngay sau đó Martin thì người trả người ở Xevilla và họ về nhà là sự nhàn nhàn của ông, những Khoa Trường Luật Học đã chấp nhận những ông và không có bằng cho kỳ một ông này. Vụ kiện này đã gây nên làn sóng bất bình trong giới luật sư và các luật sư Madrid, Barcelona và trong quân đội. Những chính quyền Franco chấp nhận không xét lại vụ án của Hulan Grimau và những vụ án khác mà Martin đã từng tham gia xét xử". Những sự kiện này thì liệu có thể xảy ra trong chế độ phát xít không? Chắc chắn trong những trường hợp như vậy, người phát xít sẽ ra lệnh cho Khoa Trường Luật phi cấp bằng luật sư cho thi ú tá Martin, vì người này đã từng tham gia xét xử thì bị nghìn vụ án chính trị và rõ ràng đã có những người không nhàn cho người phát xít. Một thí dụ khác cũng trong giai đoạn này là, vì có ra lệnh tuyên bố của 1160 nhà trí thức có tên tu sĩ như Tây Ban Nha năm 1960

các tù chính trị. Trong nhà tù các tài không bao giờ có công nhân sự
kiến tập.

Vì chi số đảng không bắt buộc, chuyên chính quân sự trên thực tế đã
vào mặt lá bài duy nhất, và nếu mặt lá bài này nó sẽ không tránh khỏi
vết. Bởi thế trên quan điểm chính trị, nên chuyên chính quân sự có thể xem
nhìn mặt chính trị quan, không hy vọng và tự yếu đuối đi tới vòng, các bị
khi nó là kết quả trong quá trình tan rã của nhà tù phát xít. Bản thân
chính sách chính trị "tự do hoá" mà chính phủ Franco tuyên cáo là bằng
chứng không thể chối cãi của quá trình tan rã này. Nhà tù các tài phát xít
không thể tự do hoá và dân chủ hoá mà không bị tan rã. Thực tế này
nên dân chủ có mặt còn nguyên duy nhất - còn nguyên tan rã, và chuyên
chính quân sự chỉ là giai đoạn quá độ, là bước chuyển tiếp trung gian.

5/ Xu thế dân tộc chủ nghĩa:

Sự tan rã của chính phủ phát xít và tác động kích thích của các lực lượng
không tránh khỏi dẫn đến việc hình thành và khí chính trị quen thuộc
trong xã hội: các đảng phái, nhòm ngó chính trị và hình ảnh quần chúng. Chúng
là lối thoát tự nhiên cho ngu ngốc ngu ngốc xã hội khi mà nhà tù
phát xít luôn giết bên mình trong mặt thể gian dài, thông qua hình thức chính
trị thù địch của nó. Hoxe Garxia viết, trong giai đoạn này tại Tây Ban Nha "
tự nhiên nhòm ngó chính trị, nhòm ngó chính trị công đoàn và thanh niên hình thức
quân chủ và công hoà".

Hơn bao giờ hết, tại Tây Ban Nha bắt đầu xu thế hình thành các đảng phái và
tổ chức tổ chức thành phần - cách mạng và phần cách mạng, vô sản và
sản, quân chủ và công hoà, thiên chúa giáo và nghị luận vô chính phủ.
Thành lập các liên hiệp của những đảng phái khác nhau và những phong trào
của các lực lượng chính trị riêng biệt. Đây là quá trình khó khăn và phức tạp,
minh chứng cho sự thất bại cho những hoạt động tích cực của các lực lượng
phát xít bí mật và cho sự xuất hiện rõ rệt của những đảng phái bán công khai.
Nên chuyên chính không còn khả năng ngăn chặn quá trình này".
Những đảng phái đáng kể xuất hiện trong thời gian này là:

1. Đảng quân chủ Liên Hiệp Tây Ban Nha thành lập năm 1959, đứng đầu là
Hoahin Xatruxtet.
2. Đảng Quân Chủ Lập Hiến - mục đích chính là quân chủ, thi hành lập pháp thông qua
tuyên bố.
3. Đảng Hành Động Dân Chủ.
4. Liên Hiệp Truy Vấn Dân Tộc Già Các Đảng Quân Chủ - đứng đầu là
nhất, mục đích có nhà vua đứng đầu hành động của các lực lượng tham gia của nhân dân,

mu n phân chia công b ng thu nh p qu c dân.

5. Đ ng Dân Ch Thiên Chúa - Xã h i, thành l p n m 1960.

6. Đ ng Dân Ch Thiên Chúa cánh t .

7. Đ ng Hành Đ ng Thiên Chúa.

8. Đ ng Thiên Chúa Dân Ch .

9. Đ ng Hành Đ ng C ng Hoà Vi N n Dân Ch Tây Ban Nha thành l p n m 1959.

10. Đ ng Xã H i Công Nhân Tây Ban Nha.

11. Liên Hi p Nghi p Đoàn Dân T c và Liên Hi p Vô Chính Ph Iberia.

12. Đ ng C ng S n.

Cùng với các ng phái, m t s l ng kh ng l các t ch c hi p h i và các nhóm xã h i c ng xu t hi n. Trong nh ng n m 60 và u nh ng n m 70 các t ch c này ho t ng d i hình th c bán công khai m c dù không công nh n s t n t i h p pháp c a nh ng t ch c này nhà n c c ng không còn có th hu di t chúng b t xã h i tr l i tr ng thái tr c ây. Xu th c a xã h i Tây Ban Nha v c c u a ng c th hi n không ch s l ng kh ng l các ng phái chính tr , mà còn c trong c ng l nh c a nh ng ng này. Không m t ng phái chính tr nào, k c nh ng ng quân ch , còn mong mu n m t c c u ng quy n. B i vì c c u này ã b Franco làm tha hoá n m c n u m t ng nào còn có ý ó, thì ngay l p t c s không còn nh ng ng i ng h . C c u m t ng quy n khi n ng i ta liên t ng n n n chuyên chính phát xít, b i vì ó là b c u tiên xây d ng nhà n c này.

B o v tích c c nh t cho c c u a ng là nh ng ng i Thiên Chúa Giá Giáo dân Himenex De Parga, giáo s v quy n chính tr t i tr ng t ng h p Barcelona, công khai tuyên b ch ng l i vì c c m oán các ng phái chính tr Tây Ban Nha: " Theo b n ch t c a mình, con ng i là m t th c th qu ng giao nh ng ho t ng không n c, mà nh các liên t ng. Vì lý do này, các quy n chính tr c a con ng i trên th c t c th hi n d a vào nh ng liên t ng chính tr , và c n b n là thông qua các ng phái chính tr .. .Nh ng ây không ph i là nh ng liên t ng c chính quy n và chính ph t o ra và các công dân có th ho c b t bu c tham gia. ây mu n nói n quy n c c u thành nh ng liên t ng nh tth , nh ng liên t ng mà b n thân các công dân cho là c n thi t và hoàn toàn t do, k c s t n t i, c ng nh m c ích c a chúng".

Nhưng người Công Sản cũng quan tâm này, Xantiago Carilo viết: "Nhưng thực tế chúng ta vẫn nghĩ vì những nguyên nhân xu hướng của chúng ta. Tuyên truyền chính thức của chúng ta bài bác và phỉ báng của chúng ta. Vì vậy không đáng cho chúng ta tranh luận: ý của nó thật rõ ràng. Nhưng người Tây Ban Nha chúng ta đã có kinh nghiệm cay đắng về những gì xảy ra cho tất cả các khi nguyên tắc của chúng ta bị huỷ diệt. Có thể nói rằng đây là bài học xương máu cho chúng ta. Bất kể một chính quyền nào mà bỏ qua quyền tự do ngôn luận thì dù vì bất cứ lý do gì, vẫn nguy hiểm, vẫn nghìn lần tồi tệ hơn hành động của họ. Thậm chí vì những nguyên nhân rõ ràng, các đảng phái vẫn là biểu hiện của dân chúng trong chính trị của một đất nước, vì chúng phần lớn những quy định và xu hướng của các giai cấp và tầng lớp xã hội khác nhau. Thậm chí chính những đảng phái mà ban lãnh đạo phần lớn từ giai cấp công nhân, khi thành lập những phong trào quần chúng rộng rãi, trên đường của xã hội và trên các đảng viên, vẫn phải ý thức về những nguy hiểm của nhân dân. Mặt khác, sự tồn tại của các đảng phái chính trị và công tác tuyên truyền của chúng khi nắm quyền công chúng quan tâm hay ít nhất tham gia vào chính trị của đất nước, nghĩa là chúng là cái mà chúng ta gọi là vô bản sắc chính trị của nhân dân, điều mà giai cấp công nhân quan tâm và khuyến khích". Theo Xantiago Carilo, của chúng ta không chỉ cần thiết cho giai cấp công nhân sau Franco mà còn cho công cuộc xây dựng Xã Hội Chủ Nghĩa: "Chúng ta đã nói không chỉ cần thiết cho Tây Ban Nha của chúng ta là cần thiết cho công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa. Đây không phải là sách lược chấp vá cho tất cả chúng ta, mà là chỉ lối duy nhất". Vấn đề này xác nhận tình hình thật rõ ràng, "ngày nay công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa không chỉ là nhiệm vụ riêng biệt của giai cấp công nhân, mà còn là của những nhóm và tầng lớp xã hội khác; tất cả cho luận điểm này là, ngày nay cùng với các lực lượng Mác xít Lê Nin Nít, phần ảnh hưởng của chủ nghĩa xã hội khoa học, được thể hiện thông qua các đảng sản, còn tồn tại nhiều xu hướng xã hội khác, được phần ảnh hưởng trong các đảng phái chính trị khác, mà sự công nhận của chúng là tuy tất cả cần thiết cho việc xây dựng một xã hội mới, không có những bất đồng nội bộ".

Ngày càng những "nghị luận viên", mặc dù những ngày ngừng công khai tuyên bố những luận điểm quy định. Báo Pueblo vào tháng 2-1963 đã viết: "Mặt dù duy nhất không phải là phương án nhà nước tốt nhất, vì trong xã hội còn tồn tại vô số những nguyên nhân và ý nghĩa; công nhân phương án tốt nhất là một đảng phái vẫn chấp nhận là đúng đắn, vì sự dẫn dắt của họ chính trị. Do đó cần thiết phải có một gì đó như thế, trong đó những ý nghĩa khác nhau có thể tồn tại trên một hướng đi chung. Bất kể những phương án của chúng ta là đúng và đúng".

(Hết)